vượt sóng

TẠP CHÍ THÔNG TIN VĂN HÓA XÃ HỘI CỦA HỘI NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN TẠI NA UY

SỐ 5&6 THÁNG 12 NĂM 1995

OVER BØLGENE

MÙA ĐÔNG NA-UY

vượt sóng

TẠP CHÍ THÔNG TIN VĂN HÓA XÃ HỘI CỦA HỘI NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN TẠI NA UY

Chủ nhiệm: Lâm Bá Thắng
Chủ bút: Nguyễn An Đoàn
Thư ký: Đàm Ngọc Văn Chương
Trình bày: Nguyễn Thị Mơ

BAN BIÊN TẬP:

Nguyễn Thị Vinh - Dương Kiền - Lê Văn Mộ - Nguyễn Hữu Nhật - Nguyễn Đình Lưu - Nguyễn Tấn Vinh - Nguyễn Văn Cường - Uyên Giang - Nguyễn Ngọc Thuận - Nguyễn Vũ - Chị Thu Thảo - Nguyễn Dương - Giang Hà - Đặng Thành - Cung Vĩnh Viễn

VƯỢT SÓNG là cơ quan thông tin văn hoá xã hội của HNVTN tại Na-uy, phát hành 6 lần mỗi năm.

VƯỢT SÓNG rất ước mong nhận được bài vở và thư từ của bạn đọc xa gần. Xin ghi rõ tên thật và địa chỉ để tiện liên lạc. Toà soạn không trả lời bằng thư riêng. Bài không đăng không hoàn lại bản thảo. Toà soạn dành hoàn toàn quyền thu gọn và sửa đổi bài vở cho thích hợp nhưng vẫn giữ nguyên ý tác giả. Toà soạn không chịu trách nhiệm về nội dung các bài cậy đăng.

Bài vở, thư từ xin gửi về địa chỉ:

VƯỢT SÓNG
Postboks 6657 St. Olavs plass
0130 OSLO

HỘI NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN TẠI NA-UY
ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG VÀ CÁC CHI HỘI

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG & CHI HỘI VÙNG ĐÔNG	LÂM BÁ THẮNG Postboks 6657 St. Olavs plass 0130 OSLO
CHI HỘI STAVANGER	NGUYỄN VIẾT CHỮ Heddveien.94 4033 FORUS
CHI HỘI HEDMARD	MÃ KIÊN Postboks 347 2380 BRUMUNDDAL
CHI HỘI VEST-AGDER	THÂN VĂN THẨM Solholmsveien 12 4617 KRISTIANSAND
CHI HỘI TRONDHEIM	NGUYỄN VĂN DỰNG Sendre Risvolltun 12C 7036 TRONDHEIM
CHI HỘI HAUGESUND & KARMØY	TRẦN ĐÌNH TRỌNG Aarleit 7 5500 HAUGESUND
CHI HỘI LILLEHAMMAR	DIỆP MỸ VÂN Maasahaugen 80 2600 LILLEHAMMAR
CHI HỘI KONGSVINGER	PHẠM TIẾN DŨNG Smørbukkensvn 9 2200 KONGSVINGER
CHI HỘI SANDNES	BÙI TẤN HẠNH Postboks 1169 Lura 4300 SANDNES
CHI HỘI AUST-AGDER	NGUYỄN VĂN MUÔN Vollevein 6 4890 GRIMSTAD

GIÁ BIỂU VÀ THỂ THỨC ĐẶT BÁO DÀI HẠN

- Giá báo dài hạn 1 năm (6 số)
— Ở Na-uy và các nước Bắc Âu: 200 NOK
— Các nước khác: 220 NOK
- Điền vào phiếu đặt mua báo nơi trang cuối, gửi về địa chỉ toà soạn.
- Tiền mua báo có thể trả bằng một trong những cách sau:
— Tại Na-uy: Toà soạn sẽ gửi kèm phiếu trả tiền (qua Postgiro) đến qúi vị trong số báo đầu tiên.
— Ngoài Na-uy: Gửi bưu phiếu (Post Giro/ Mandat Postale) hoặc Money Order về:

VƯỢT SÓNG
c/o Lâm Bá Thắng
Postboks 6657, St. Olavs plass
0130 OSLO

XIN LƯU Ý: Đừng gửi kèm tiền mặt trong thư!

GIÁ BIỂU VÀ THỂ THỨC ĐẶT ĐĂNG QUẢNG CÁO

Giá biểu:
— 1/1 trang 500 NOK
— 1/2 trang 300 NOK
— 1/4 trang 200 NOK
— trang bìa (nguyên trang) 1000 NOK
— Chia buồn, tin mừng, rao vặt có tính cách cá nhân
\+ 1/4 trang 100 NOK
\+ trên 1/4 trang, tính theo giá biểu quảng cáo
— Nhắn tin tìm bạn tìm thân nhân miễn phí
- Điền vào phiếu đặt quảng cáo nơi trang cuối, gửi về địa chỉ toà soạn
- Nếu nội dung quảng cáo ngắn gọn, qui vị có thể điền thẳng vào trong phiếu, toà soạn sẽ đảm trách phần trình bày
- Nếu nội dung cần có hình ảnh hoặc cách trình bày đặc biệt, xin qui vị liên lạc thẳng với toà soạn để bàn thêm chi tiết
- Toà soạn sẽ gửi giấy tính tiền đến qui vị ngay sau khi nhận được phiếu đặt quảng cáo. Toà soạn sẽ sắp xếp lên khuôn báo khi nào nhận được tiền.

vượt sóng

TẠP CHÍ THÔNG TIN VĂN HÓA XÃ HỘI CỦA HỘI NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN TẠI NA UY

Số 5&6 / 95

Tháng 12 - 1995

Một năm thế sự 16

Khái niệm về pháp trị và dân chủ 27

Lịch sử lễ Giáng Sinh 30

Triều đại phong kiến và chiếc bình phong cuối cùng . . . 34

Bản tường trình về hội nghị Praha 38

Sự thật về 'Mầu tím hoa sim' 42

Truyện ngắn: Emelia 43

Văn bút Việt Nam hải ngoại 47

Truyện dài: Vết chàm (tiếp theo) 64

Trang thơ Vượt Sóng 70

Giải khuyến học '95 72

Dư âm 73

Ngày nhân quyền cho Việt Nam 88

THƠ:

Trần Trung Đạo

Nguyễn Văn Cường

Thiếu Vân

TrầnThị Kim Loan

Đặng Thành

Nguyễn Ngọc Thuận

Nguyễn Thị Thu Trúc

Hà Huyền Chi

Tuỳ Anh

Hoàng Phong Linh

Bích Xuân

Như Hoa

Ý Nga

HDL

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

TIN TỨC THẾ GIỚI & NA UY 3

- Khủng hoảng chính trị tại Nam Triều Tiên
- Pháp can thiệp vào Comores
- Cuộc tuần hành của người Mỹ da đen
- Số phận Hổ Tamil ở Sri Lanka
- Ba-lan và cuộc bầu cử tổng thống
- Thủ tướng Na-uy công du Trung Quốc
- Tệ nạn ma-tuý tại Na-uy
- Chủ tịch phong trào giải phóng Iran tới Oslo
- Na-uy và chương trình không gian Âu Châu

TIN TỴ NẠN 8

- Vấn đề tái xét định cư
- Hoả hoạn tại Palawan
- Hồng Kông và vấn đề cưỡng bức hồi hương

TIN VIỆT NAM 12

- Thiên tai lũ lụt
- Rắc rối trong bang giao Việt-Mỹ
- Ông Mac Namara thăm Việt Nam
- Thi sĩ Nguyễn Chí Thiện tới Hoa Kỳ
- Vấn đề hồi hương người Việt từ Đức Quốc

TRANG TUỔI XANH 50

- Đố vui
- Thắp nến mùa vọng
- Trên miền đất mới
- Toán học vui

TRANG PHỤ NỮ 59

- Làm đẹp ở tuổi 30
- Những điều cần biết về chứng vô sinh
- Nội trợ: Vịt Tiềm

Cung Chúc Tân Xuân

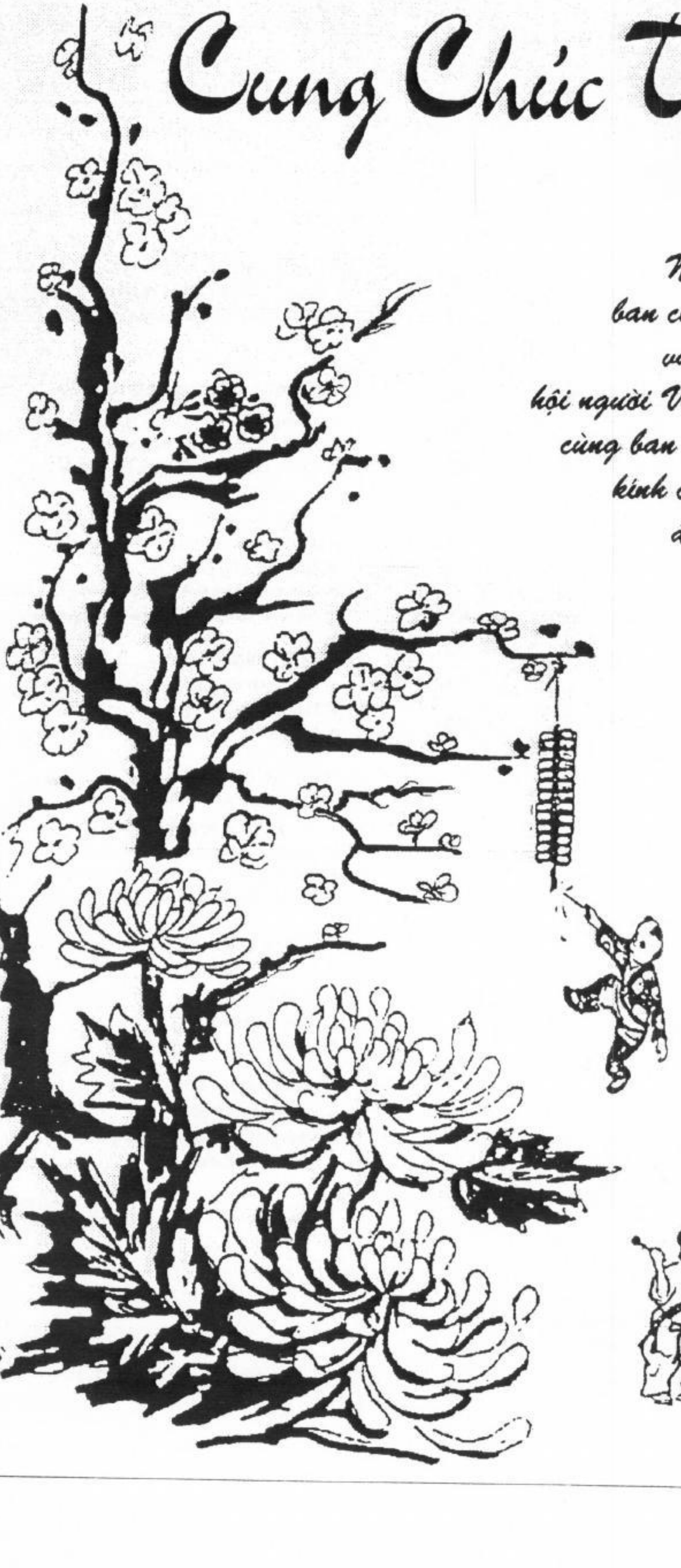

Nhân dịp tết Bính Tý
ban chấp hành trung ương
và toàn thể các chi hội
hội người Việt tỵ nạn tại Na-uy
cùng ban thực hiện Vượt Sóng
kính chúc quý vị hội viên,
độc giả, thân hữu và
quý đồng hương
một năm mới
an khang
và thịnh vượng

TRUONG THI KIM ANH
NORWAY

THỜI SỰ

TIN QUỐC TẾ

Khủng hoảng chính trị tại Nam Triều tiên

Tin Nam Triều tiên, hãng AFP ngày 31.10 loan tin, khủng hoảng chính trị tại Nam Triều tiên ngày một gia tăng,

Cựu Tổng Thống Roh Tae Woo

từ khi nổ ra vụ tai tiếng về tài chánh của cựu Tổng thống Roh Tae-woo. Tổng thống Kim Yung-Sam của Nam Triều tiên công nhận là cuộc vận động tranh cử của ông năm 1992, có thể đã được tài trợ một phần nào bằng tiền hối lộ trong qũy của Tổng thống tiền nhiệm Roh Tae-woo, người đã được quân đội hậu thuẫn.

Tuy nhiên Tổng thống Kim nhấn mạnh là ông không dính líu vào vụ này cũng như ông không hề hay biết gì cả, và ông đã được bầu ra để quét sạch tệ nạn tham nhũng, hoành hành trong thành phần liên minh quân đội và công nghiệp.

Các đảng đối lập tố cáo Tổng thống Kim Yung-Sam đã nhận được hàng trăm tỉ đồng won, và đã cho rằng những lời tuyên bố của ông Kim Yung-Sam là ngạo mạn và không đúng sự thực.

Hôm thứ sáu, 27.10 vừa qua, ông Roh Tae-woo công nhận trên đài truyền hình là, ông đã gom góp được 650 triệu đô la, tiền hối lộ trong thời gian ông nắm quyền từ năm 1988 đến 1993. Hai lãnh đạo đảng đối lập chính là ông Kim Dae-Jung và ông Kim Jung-Pin đã tẩy chay buổi họp đầu tiên với Tổng thống Kim Yung-Sam, kể từ khi nổ ra vụ tai tiếng này.

Giáo phái Aum ở Nhật chú ý đến vũ khí tối tân của Mỹ, Nga và Úc

Tin Hoa kỳ, Hãng AFP loan báo ngày 1.11, theo Ủy ban điều tra của quốc hội Mỹ, thì giáo phái Aum ở Nhật đã tìm cách mua một hệ thống laser của Mỹ trị giá 500 ngàn đô la, và 400 mặt nạ chống hơi độc do Do thái chế tạo. Mặt khác giáo phái này đã mua một máy điện toán của Mỹ có thể sử dụng để chế tạo dược phẩm. Dường như chưa có loại vũ khí nào đã rời Hoa kỳ, nhưng các nhà điều tra cho biết một số tài liệu tại văn phòng của giáo phái này tại Hoa kỳ đã biến mất.

Tuy nhiên, theo một phát ngôn viên bộ quốc phòmg Hoa kỳ cho biết là không có gì lo ngại cho lắm, vì Hoa kỳ có đủ khả năng tình báo và phương tiện để theo dõi vụ này.

Giới hạn nhập cảng rác vào Trung quốc.

Đại Hội Đại Biểu Nhân Dân Toàn Quốc tức Quốc Hội của Trung quốc ngày 31.10 đã thông qua một đạo luật giới hạn nhập cảng rác ngoại quốc. Trước đó, các đại biểu Trung Quốc than phiền là có một số phần tử cấu kết với nước ngoài để nhập cảng vào Trung quốc và các nước đối xử Trung quốc như một đống rác.

Nhật báo China Daily trường thuật, bất kỳ ai nhập cảng rác bất hợp pháp sẽ bị kết tội hình sự và có thể bị phạt tới 120 ngàn đô la. Theo đạo luật mới này, rác có thể còn được nhập vào Trung quốc trên một căn bản giới hạn. Báo chí của đảng loan tải bài tường thuật nhắm vào một số nhà nhập cảng của các quốc gia muốn lợi dụng giá phí rẻ ở Trung quốc để đem rác đến đổ ở Trung quốc, trong đó có thể có những chất thải độc hại.

Các lực lượng đặc nhiệm của quân đội Pháp đã can thiệp vào quần đảo Comores nhằm dẹp tan phe đảo chánh do tên lính đánh thuê người Pháp Bob Denard cầm đầu.

Tin Comores - sáng ngày 4.10.95, các lực lượng đặc nhiệm của quân đội Pháp đã can thiệp vào quần đảo Comores để dẹp phe đảo chánh do tên lính đánh thuê người Pháp Bob Denard cầm đầu. Theo bộ ngoại giao Pháp, thì quân đại Pháp theo lời yêu cầu của Thủ tướng Comores hiện đang lánh nạn trong Tòa Đại sứ Pháp ở thủ đô Moroni. Ngay từ buổi sáng lực lượng Pháp gồm hơn 600 quân đã kiểm soát được hai sân bay của thủ đô Moroni, và hiện đang tiến về một trại lính nằm ở phía Bắc thủ đô Moroni, nơi mà Bob Dennard đang cố thủ. Đã có ít nhất 30 lính Comores thuộc phe đảo chánh bị thiệt mạng trong các trận giao tranh, và trong số những người bị thương có hai phóng viên Pháp.

Trên đài RFI, ngày 4.10.95 ngoại trưởng Chareb cho biết nhiệm vụ của lực lượng Pháp là bắt giữ Bob Denard và giao ông này cho ngành tư pháp của Pháp xử lý. Theo ông Chareb, Pháp đã phát lịnh truy nã quốc tế chống lại Bob Denard. Năm nay 66 tuổi, chính Bob

Denard là người đã chỉ huy đảo chánh quân sự vào ngày 28.9 vừa qua lật đổ chính phủ đương nhiệm, và hiện vẫn còn cầm giữ Tổng thống Comores Mohamed Taki.

Nước Pháp hầu như bị tê liệt do cuộc tổng đình công của công chức ngày 10.10.95.

Tin nước Pháp - Nước Pháp hầu như bị tê liệt do cuộc tổng đình công của giới công chức làm việc cho các cơ quan xí nghiệp nhà nước vào ngày 10.10.95. Đây là cuộc tổng đình công rộng lớn nhất từ 10 năm nay, đã được đặc biệt hưởng ứng trong các ngành chuyên chở công cộng, giáo dục, trường học và các cơ quan hành chính, xí ngiệp như: bưu điện, bảo hiểm xã hội v.v... Nhiều cư dân tại các thành phố lớn đã không đến sở làm được vì có rất ít xe điện hoặc xe buýt. Những người gan dạ hơn thì đã dùng đến xe đạp, thậm chí dùng giày trượt batin để đi làm. Các tuyến xe lửa nối liền các tỉnh cũng ngừng chạy. Còn năm phi trường ở địa phương đã phải đóng cửa vì nhân viên kiểm soát không lưu đình công. Giới công nhân viên chức chiếm 1/5 tổng số những người lao động hưởng lương tại Pháp. Họ đã đình công để phản đối quyết định của chính phủ là sẽ không tăng lương cho công chức vào năm 1996. Riêng những người làm việc tại các công ty nhà nước như trong ngành viễn thông thì phản đối các dự án thay đổi quy chế của họ hoặc thiết lập một lề lối làm việc theo kiểu các xí nghiệp tư nhân.

Tại Paris, hàng chục ngàn công chức đã xuống đường biểu tình ngày 10.10.95, trong lúc hàng trăm cuộc biểu tình khác cũng diễn ra trên toàn quốc. Đa số dân Pháp dường như đã bày tỏ thiện cảm đối với cuộc đình công. Theo một cuộc thăm dò dư luận, 57% người được hỏi đã ủng hộ cuộc đình công. Trong số các nhân viên xí nghiệp tư nhân cũng có 53% ủng hộ so với 28% chống đối. Điều đáng chú ý là 37% chủ xí nghiệp cũng ủng hộ phong trào. Theo một số nhà quan sát cuộc tổng đình công hôm nay là một thử thách đối với chính phủ Pháp, và đặc biệt là đối với thủ tướng Alain Juppé đang có nguy cơ bị truy tố pháp lý về vấn đề nhà cửa.

Tại Hoa kỳ hàng trăn ngàn người Mỹ đen đã tụ tập ngày 16 tháng 10 tại Washington để nói lên sự đoàn kết của người Mỹ đen để đấu tranh chống những tệ nạn mà cộng đồng da đen phải gánh chịu.

Louis Farakhan

Tin Hoa kỳ - Tại thủ đô Washington ngày 16.11 đã có hàng trăm ngàn người Mỹ da đen tụ tập để khẳng định bản sắc, và nói lên sự đoàn kết của người Mỹ đen để đấu tranh chống lại những tệ nạn mà cộng đồng da đen phải gánh chịu. Đến từ bốn phương bằng xe ca, máy bay và cả bằng đi bộ họ đã đáp lại lời kêu gọi của ông Louis Farrakhan lãnh tụ thuộc tổ chức Quốc Gia Hồi Giáo. Cuộc diễu hành lần này diễn ra 32 năm sau cuộc diễn hành mà mục sư đấu tranh cho nhân quyền Martin Luther King đã tổ chức tháng 8/63, và đã tập họp khoảng 200 000 người. Trái ngược với tinh thần hòa giải do mục sư Luther King chủ trương cách đây hơn 30 năm, cuộc tuần hành ngày 16 tháng 11 lại khơi dậy hận thù giữa các chủng tộc do việc chỉ trích tất cả những người không phải là da đen, và lên án những cộng đồng Do thái, Ả rập và người da vàng là những người làm giàu trên xương máu của người da đen. Tổ chức Quốc Gia Hồi Giáo đã đào sâu thêm khoảng cách giữa các cộng đồng.

Điều này chứng tỏ rằng xã hội Hoa kỳ đã thực sự rạn nứt. Chính sách xã hội của nhà nước còn nhiều thiếu sót, cũng như vai trò của các nhà lãnh đạo da đen truyền thống đã bị suy yếu. Lợi thế của tổ chức QGHG là đã biết khai thác những nhược điểm của cộng đồng da đen. Tỷ lệ người da đen thất nghiệp

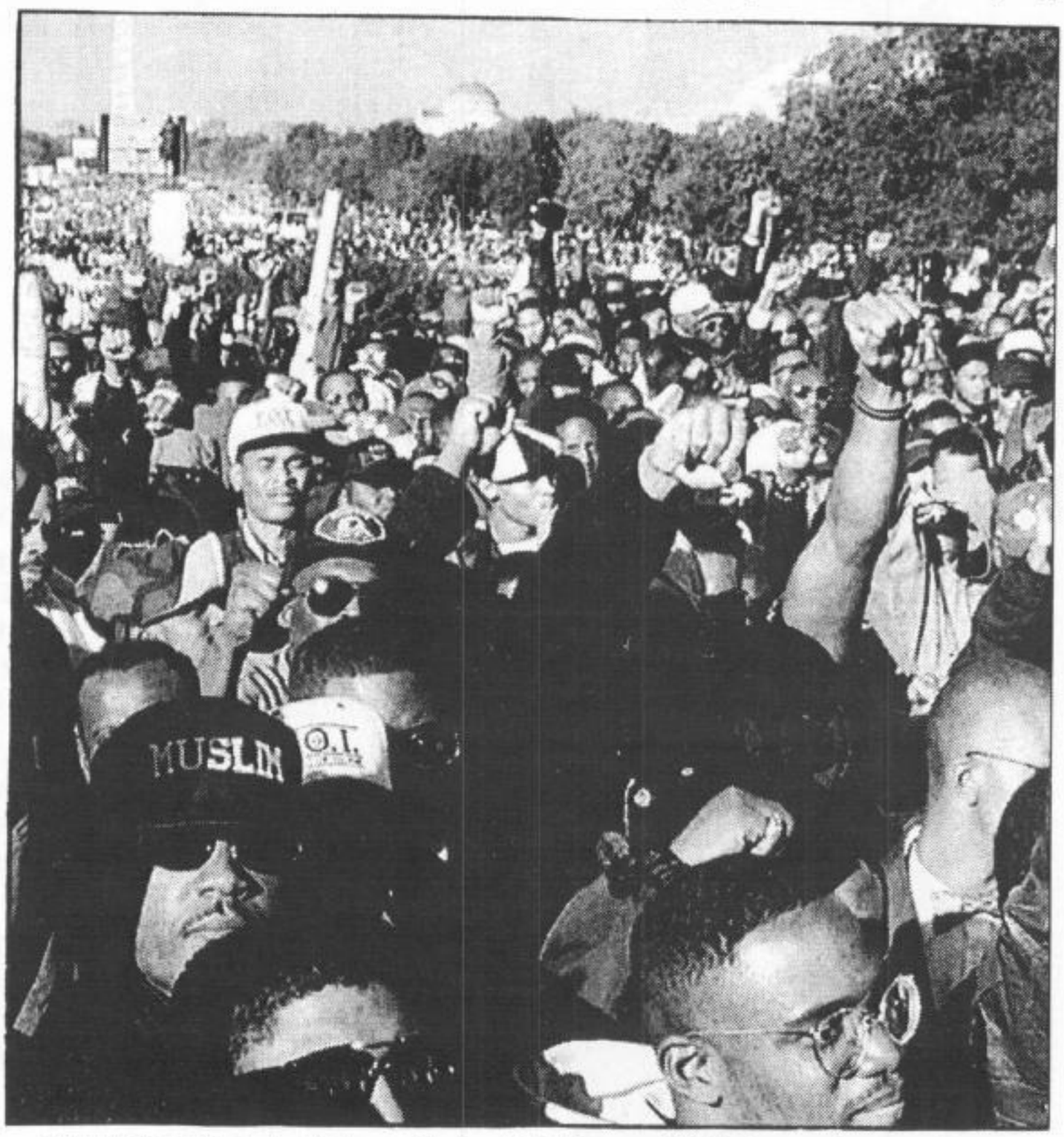

Hàng triệu người da đen tập trung tại sân cỏ Washington để biểu dương sức mạnh của mình

cao gấp đôi các cộng đồng khác, trong khi lợi tức hàng năm của họ chỉ bằng một nửa mức thu nhập của người da trắng. Ma tuý, thất nghiệp, các hành vi phạm pháp là những tệ nạn xã hội mà tổ chức QGHG qui một phần trách nhiệm cho người da trắng, cho chính phủ Hoa kỳ. Lập luận này còn có tác động mạnh mẽ khi đảng Cộng Hòa chiếm đa số ở Quốc hội đang đặt lại vấn đề chính sách xã hội của nhà nước.

Cùng lúc đó, tại Austine ở Texas Tổng thống Bill Clinton đã kêu gọi người da trắng và người da đen hãy cùng nhau quét sạch nạn kỳ thị chủng tộc trước khi tệ nạn này làm rạn nứt quốc gia Mỹ. Ông nói thêm, ông không thể chấp nhận sự hiện diện của hai nước Mỹ.

Căng thẳng tại biên giới Nam-Bắc Triều tiên.

Tin Nam hàn - Sau khi một đặc công Bắc Triều tiên bị bắn hạ ở bên này biên giới chia cắt bán đảo Triều tiên, các đơn vị quân đội và các cảnh sát Hàn quốc ở vùng biên giới được đặt trong tình trạng báo động tối đa. Cùng lúc Tổng thống Kim Jung San kêu gọi quân đội chuẩn bị đối phó với các cuộc khiêu khích quân sự của Bình Nhưỡng. Theo Seoun, vụ việc xảy ra vào đêm hôm 16/11 khi hai người lính Hàn quốc có nhiệm vụ canh phòng biên giới đã nổ súng vào nơi khả nghi phát ra tiếng động. Sáng sớm hôm 17/11, một toán tuần tiểu đã phát hiện thi hài một người nhái với dụng cụ bơi, ba lô và hai khẩu súng tiểu liên. Nhiều vết tích cho thấy toán xâm nhập có nhiều người trốn thoát. Tất cả các đường dẫn về thủ đô Seoul đều được kiểm soát chặt chẽ. Theo hãng thông tấn Jonhad, Tổng thống Kim Jung San đang công du Canada đã ra lệnh cho quân đội tăng cường phòng thủ dọc theo biên giới.

Phe Cộng Hòa ở Thượng viện Mỹ thất bại: không tăng cường được những biện pháp cấm vận Cuba.

Tin Hoa kỳ - Hôm 17 tháng 10 tại Washington, với 59 phiếu thuận và 36 phiếu chống, Thượng viện Mỹ đã phải bỏ rơi ý định đưa dự luật tăng cường cấm vận Cuba ra cho Lưỡng viện biểu quyết. Như vậy phe Cộng Hòa chỉ thiếu có 1 phiếu là đạt được tỷ lệ qui định 2/3 tổng số phiếu để chấm dứt bàn cãi và đưa dự luật ra chờ thông qua.

Một trong những người đã đề xướng việc tăng cường cấm vận Cuba, Thượng nghị sĩ F. John cho biết, sẽ tiếp tục thuyết phục phe đối lập thuộc đảng Dân Chủ để tìm thêm lá phiếu còn thiếu. Nếu được thông qua, dự luật kể trên sẽ cho phép Mỹ trừng phạt những công ty ngoại quốc có liên hệ với La Habana, đồng thời cho phép những người Mỹ gốc Cuba được quyền truy tố những kẻ đã tịch thu tài sản của họ trên đất Cuba.

Pháp tăng cường phòng chống khủng bố sau vụ nổ trong xe điện ngầm hôm 17 tháng 10 tại Paris.

Tin Pháp quốc - Bộ trưởng bộ nội vụ Jean Louis Depré tuyên bố, kế hoạch Vigipirate được phát động từ tháng 8 sẽ được củng cố, quân đội sẽ phái thêm binh lính tăng viện cho các lực lượng an ninh ở thành phố cũng như ở các đồn biên phòng. Theo ông, công cuộc điều tra tìm thủ phạm vẫn tiếp tục theo chiều hướng đáng lạc quan, nhưng Pháp vẫn chưa xác định được những thế lực nào đã chủ mưu các vụ khủng bố trên đất Pháp. Theo một tờ báo Ả rập xuất bản ở Anh thì lực lượng G.I.A Hồi Giáo Vũ Trang ở Angérie đã đặt với Paris bốn điều kiện: "Nếu Pháp hủy bỏ cuộc hội kiến Chirac - Zéroual, đình chỉ viện trợ Algérie, cắt đứt bang giao với Anger và phản đối cuộc tuyển cử tổng thống Angérie tháng 11 tới thì G.I.A mới ngưng khủng bố ở Pháp".

Đợt khủng bố hiện nay rõ ràng là muốn khuyến cáo chính phủ Pháp ngừng ủng hộ phe cầm quyền ở Angérie. Do đó cuộc gặp gỡ giữa Tổng thống Pháp và tướng Zéroual cuối tuần này phải được xem như là một thông điệp cứng rắn của Pháp nhắn gửi phe khủng bố:" Paris không nhượng bộ áp lực". Nhưng Tổng thống Pháp cũng khéo léo cho biết là ông sẽ thuyết phục người lãnh đạo Angéria mở cuộc đối thoại với đối lập và dân chủ hóa chế độ chính trị. Nếu trước đây một năm, chính sách của Pháp là một mặt công khai ủng hộ chính phủ Anger, mặt khác thương lượng ngầm với phe Hồi giáo. Ngày nay chính sách mới dường như là vừa giữ khoảng cách với chính quyền Anger, vừa từ chối tiếp xúc với Hồi giáo đối lập. Một chính sách có nguy cơ là cả hai bên bất bình. Nhưng cũng như kinh nghiệm trước đây cho thấy chính phủ Pháp sẽ không hoàn toàn làm ngơ trước thông điệp của phe khủng bố.

Sri lanka: Quân chính phủ làm chủ bán đảo Jaffna.

Hai bên không thỏa thuận được các điều kiện để hòa đàm và sau khi quân Hổ Tamil thực hiện nhiều vụ nổ bom tại thủ đô Colombo ngày 30.10.95. Chính phủ Sri lanka đã đổ 35 000 quân

35.000 lính chính phủ trong cuộc tấn công vào Jaffna

với chiến xa và máy bay phối hợp vào các khu vực phía bắc do phe Hổ Tamil kiểm soát. Không thể chống cự nổi trước một lực lượng hùng hậu như vậy, quân Hổ Tamil đã rút ra khỏi các

thành phố. Thủ phủ của người Tamil - thành phố Jaffna - có thể rơi vào tay quân chính phủ bất cứ lúc nào. Một số các nhân vật lãnh đạo quan trọng của người Tamil đã tử trận trong các trận ác chiến đầu tháng 11. Hội Hồng Thập Tự Quốc Tế và các cơ quan cứu trợ rất quan tâm đến số phận của khoảng 300 000 thường dân cư ngụ trong vùng giao tranh.

Được biết cuộc nội chiến tại đây đã kéo dài 12 năm và thiệt hại nhân sự hai bên đã trên 50 000. Nếu Jaffna thất thủ, quân Tamil sẽ rút vào rừng và dự định tiến hành cuộc chiến tranh du kích.

Ba lan: Cựu đảng viên Cộng sản được bầu vào chức vụ tổng thống.

Với những thất bại liên tiếp trong chính sách cải cách kinh tế, lạm phát mỗi ngày một gia tăng, nạn thất nghiệp và giá sinh hoạt vượt ra khỏi sự kiểm soát của chính phủ, Tổng thống Lech Walesa và Công Đoàn đoàn kết của ông đã thất bại trong cuộc bầu cử tổng thống ngày 19.11.95.

Tân tổng thống ông Aleksander Kwasniewski, cựu đảng viên Cộng sản đã thắng với tỷ lệ gần 52%.

Ba lan đã đi vào con đường như phần đông các quốc gia cựu Cộng sản Đông Âu đã đi. Sau khi chế độ Cộng sản sụp đổ, các chế độ dân chủ mới thành lập loay hoay trên con đường phát triển của một nền kinh tế tự do còn xa lạ, khiến người dân nản lòng và họ quay sang ủng hộ những người chế độ cũ. Những người Cộng sản giờ đây cải tên thành Dân chủ Xã hội và dần dần nắm lại quyền lãnh đạo - cả guồng máy hành pháp lẫn lập pháp. Đó là điều đã xảy ra tại Hung gia lợi - Bảo gia lợi - Lỗ ma ni, Cựu Nam tư và nhiều Cộng hòa Sô viết cũ.

Tân tổng thống Aleksander Kwasniewski tuyên bố sau khi thắng cử, mục đích của ông là xây dựng một nước Ba lan bình thường không bị xáo trộn, vận động để trở thành hội viên của NATO và Liên Hiệp Âu Châu, đồng thời tiếp tục nền kinh tế thị trường, giống như chủ trương của ông L. Walesa.

Thủ tướng Do thái Yitzhak Rabin bị ám sát

Trưa ngày 4.11.95, sau khi đọc diễn văn tại một cuộc biểu tình ở Tel Avis, nơi có khoảng 100 000 người tới để biểu tình ủng hộ tiến trình Hòa bình với Palestin mà ông đang đeo đuổi, Thủ tướng trở lại xe và ông đã bị một

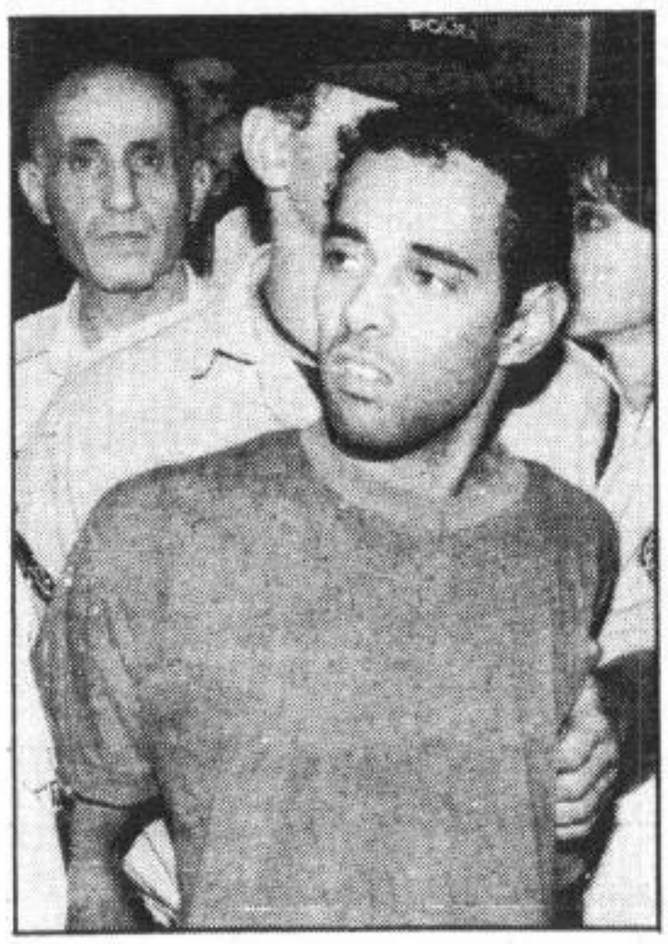

Kẻ ám sát Rabin, Yigal Amir, bị bắt tại trận

thanh niên Do thái 27 tuổi hạ sát bằng 3 phát đạn. Ông đã tắt thở sau đó tại bệnh viện Ichilov ở thủ đô và lễ an táng được cử hành 3 ngày sau tại nghĩa trang quân đội - nơi an nghỉ của những anh hùng Do thái - tại Jerusalem.

Hầu như toàn thể nhân loại xúc động trước cái chết thương tâm này. Người Do thái ở trong nước và ở các nước ngoài thương tiếc tưởng niệm ông. Đã có tới 60 nhà lãnh đạo các quốc gia về Jerusalem dự tang lễ. Phái đoàn Na uy dự tang lễ do chủ tịch quốc hội cầm đầu và thủ tướng Gru Harlem Brundtland đang bận công du Trung quốc.

Được biết, ông Y. Rabin năn nay 73 tuổi, cũng lãnh giải Nobel hòa bình với Y. Arafat năm 1994. Ông là vị thủ tướng thứ năm kể từ ngày Do thái lập quốc và là người thủ tướng Do thái đầu tiên sinh ra tại quê nhà. Ông là một tướng lãnh với 27 năm quân ngũ trước khi chuyển sang hoạt động chính tri. Ông đã từng theo học tại Hoa kỳ, giữ chức đại sứ, và nổi tiếng trong các cuộc chiến tranh với các quốc gia Ả rập trong hai thập niên 50 và 60. Ngoại trưởng Simon Peres đã nhận trọng trách quyền thủ tướng. Thủ phạm, một sinh viên trường luật, đã bị bắt tại trận và sau khi tiến hành điều tra, cơ quan an ninh đã bắt thêm 5 người mà họ nghĩ là có liên hệ đến nội vụ.

TIN NA-UY

Thủ tướng Na uy công du Trung quốc

Đầu tháng 11, bà thủ tướng Na uy đã thực hiện một chuyến viếng thăm chính thức Trung quốc trong vòng 6 ngày. Tháp tùng bà thủ tướng, ngoài một số viên chức cao cấp trong chính phủ, còn có những đại diện của các công ty thương mại và kỹ nghệ lớn của Na uy.

Bà Gro cùng các viên chức cao cấp trong chính phủ Na uy đã hội đàm với chủ tịch Trung quốc Giang Trạch Dân và thủ tướng Lý Bằng về các vấn đề chính trị và kinh tế. Nhân dịp này, một số các công ty của Na uy cũng đã ký kết các thương ước về buôn bán với Trung quốc. Bà thủ tướng Na uy cũng đã nêu vấn đề nhân quyền của người Tây tạng và bày tỏ mối ưu tư về việc Trung quốc đang tiến hành các cuộc thử nghiệm vũ khí nguyên tử. Thủ tướng Lý Bằng đã mở tiệc khoản đãi bà thủ tướng Na uy tại nhà khách

Tiệc chào đón thủ tướng Na-uy tại nhà khách Nhân Dân do Lý Bằng, thủ tướng Trung Quốc, khoản đãi.

Nhân Dân.

Được biết, trước khi bà Gro lên đường, báo chí Na uy đã đặt vấn đề nhân quyền tại Trung quốc; nơi mà các chính khách đối lập và những người tranh đấu cho dân chủ liên tiếp bị bách hại. Tổng bí thư đảng, ông Đặng Tiểu Bình, 91 tuổi, đã nghễnh ngãng hiện đang nắm trong tay một tài sản được ước lượng lên tới 15 tỷ đô la, phần lớn số tiền này được đầu tư kinh doanh tại ngoại quốc. Đặng Tiểu Bình đã nhiều tháng không xuất hiện công khai, số tài sản kếch xù trên đã được sang tên cho các con cháu của họ Đặng.

Tệ nạn Ma túy tại Na-uy

Ngày 21.11.95, cơ quan cảnh sát quốc tế Interpol (có trụ sở đặt tại Paris) đã đòi hỏi cảnh sát Na uy phải cung cấp cho họ bản tường trình về đường dây ma túy đang hoạt động tại Na uy khi mà số lượng ma túy được lén lút đưa vào Na uy đạt đến con số kỷ lục.

Được biết sau nhiều vụ vận chuyển ma túy vào Na uy bằng đường biển và đường hàng không liên tục bị cảnh sát và quan thuế bắt giữ, các tổ chức mua bán này đã quay sang dùng đường bộ, ma túy xâm nhập các quốc gia Âu châu trước khi được đưa vào Na uy bằng xe du lịch và xe chở hàng. Trong những ngày gần đây, cơ quan an ninh Na uy đã tịch thu được những số lượng lớn ma túy xâm nhập từ Thụy điển và Hòa lan. Một vài đường dây buôn bán ma túy của người Iran tại Oslo dùng những lợi tức đó vào việc mua vũ khí cung cấp cho phong trào kháng chiến của người Iran. Phần lớn số lượng ma túy xâm nhập vào Na uy được sản xuất tại Hồi quốc và tại Afganistan.

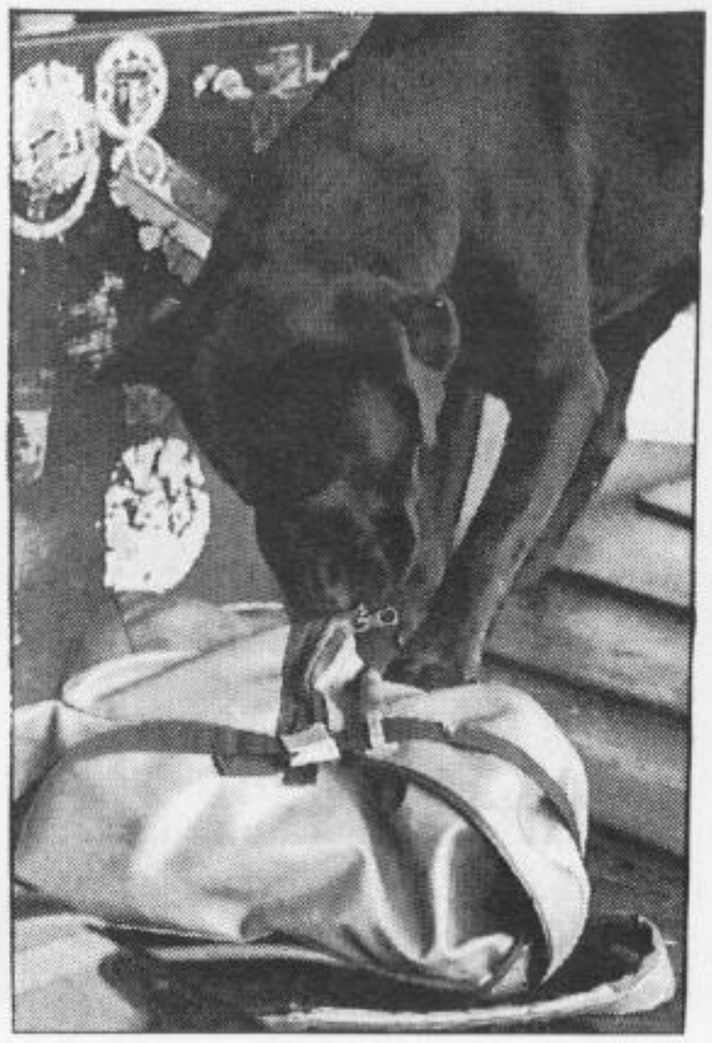

Chỉ trong vòng hai tháng vừa qua, có ba nhóm người Việt nam bị bắt vì liên hệ đến các đường dây buôn bán ma túy, hai tại Trondheim và một tại Oslo, với số tang vật đáng kể.

Chủ tịch Phong Trào Giải Phóng Iran tới Na uy

Ngày 11.11.95, bà Maryam Rajavis, chủ tịch Phong Trào Giải Phóng Iran đã tới Na uy. Để đề phòng các vụ khủng bố và mưu sát, cảnh sát Na uy đã tăng cường và bảo vệ khi bà Rajavis tới phi trường Fornebu.

Chế độ độc tài hiện nay đã được thiết lập từ 16 năm qua tại Iran, hiện có khoảng hơn 3 000 người Iran đamg tỵ nạn tại Na uy. Bà Rajavis đã được cộng đồng Iran ủng hộ và dành cho những

Tổng thống lưu vong Iran, bà Marya Rajavis, biểu tượng cho cuộc đấu tranh giải phóng khỏi chế độ giáo trị tại Iran.

cuộc tiếp đón long trọng. Ngày 3.11, khoảng 1 500 người Iran từ khắp nơi trong nước đã tụ tập về khách sạn Plaza ở trung tâm Oslo để chào đón bà, trong bài phát biểu bà đã lên án nhà cầm quyền độc tài đang cai trị nước bà, sự bắt bớ và sát hại những người không ủng hộ nhà nước, một nửa dân số trong nước đang sống trong cảnh đói nghèo tăm tối. Bà hy vọng cuộc tranh đấu của các lực lượng kháng chiến sẽ sớm thành công để mọi người trở về quê hương. Bà đã được cộng đồng Iran tán tụng là "hi vọng của chúng tôi".

Na uy và chương trình không gian Âu châu

Tổ chức không gian Âu châu ESA hiện nay có 14 quốc gia hội viên. Các quốc gia này vừa tổ chức một cuộc họp cấp bộ trưởng tại Toulouse, Pháp cuối tháng mười vừa qua. Theo đó, một trạm không gian Na uy tên Alpha sẽ được thiết lập và công việc xây dựng

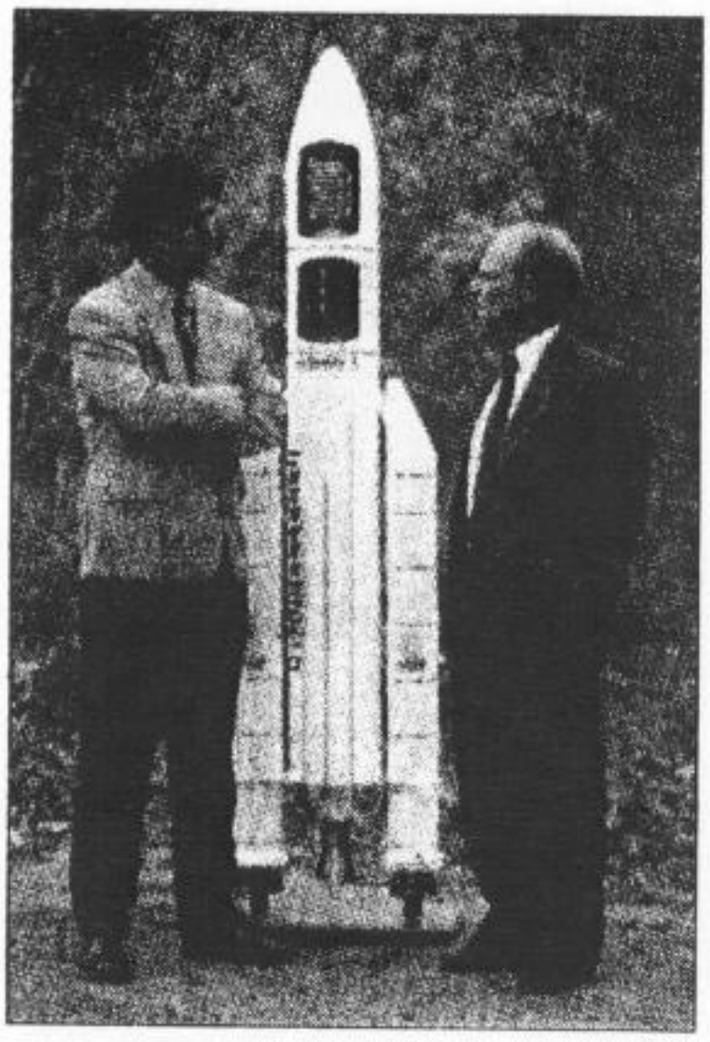

sẽ kết thúc vào năm 2002. Phần đóng góp của Na uy cho trạm Alpha này sẽ là 100 triệu kroner. Bộ trưởng năng lượng và kỹ nghệ, ông Jens Stoltenberg, trưởng phái đoàn Na uy trong cuộc họp tại Toulouse cho biết một số công ty kỹ thuật và kỹ nghệ của Na uy có cơ hội ký kết hợp đồng trong chương trình Alpha nói trên. Chương trình Alpha là chương trình hợp tác quốc tế lớn nhất thế giới, sẽ có hàng ngàn nhân viên kỹ thuật đến từ các quốc gia ngoài Âu châu như Canada, Hoa kỳ và Nhật. Chi phí để xây dựng trạm Alpha được ước tính khoảng 400 tỷ kroner (từ 60 - 70 tỷ đô la), 6 nhà phi hành sẽ được huấn luyện để thực hiện chuyến bay thám hiểm đầu tiên. Na uy sẽ đóng vai trò chủ động trong việc thực hiện hỏa tiển "Arian 5", hỏa tiển đó sẽ đủ sức để đưa một phi thuyền 420 tấn vào qũy đạo.

Các chương trình của cơ quan ESA nhắm vào các mục tiêu hòa bình như thực hiện các cuộc nghiên cứu địa cầu, thăm dò tài nguyên v.v...

TIN TỊ NẠN

Hàng chục thuyền nhân được tái xét định cư.

Mã lai á (Tin của Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển). Khoảng một chục thuyền nhân sẽ rời trại ngày 26.9.95 để đoàn tụ với gia đình ở Hoa kỳ. Đây là nhóm đầu tiên rời trại trong số 39 gia đình được Cao Ủy Ti Nạn ở Mã lai tái cứu xét trong thời gian vừa qua.

Đồng thời, 17 gia đình ở Indonesia cũng mới được tái cứu xét. Trong đó 16 trường hợp có thân nhân ở Hoa kỳ và một trường hợp có thân nhân ở Úc.

Đây là kết quả của cuộc vận động kéo dài do Ủy Ban Cứu Người Vượt biển đề xướng từ giữa năm ngoái trong sự phối hợp với nhiều hội đoàn ở Hoa kỳ, Úc, Canada và Âu châu.

Việc tái cứu xét này tuy mới chỉ giúp cho gần 60 gia đình, nhưng tạo tiền lệ cho các hồ sơ tương tự ở Thái lan và Phi luật tân. Trước đây những hồ sơ này tưởng chừng như tuyệt vọng, không còn cách nào khác hơn là phải hồi hương.

Thượng tọa Thích Trí Lãng đến Hoa kỳ.

San Jose. Thượng tọa Thích Trí Lãng từ trại tỵ nạn Thái Lan vừa đến Hoa kỳ. Cùng đi với thượng tọa là chú tiểu Pháp Độ.

Năm 1993, thượng tọa bị khước từ quyền tỵ nạn với những lý do hoàn toàn không liên hệ gì đến lời khai. Ngay sau đó, thượng tọa bị lính Thái đem đi biệt giam ở sát biên giới Thái - Lào và phải sống trước mối đe dọa bị dẫn độ về Việt nam bất kỳ lúc nào.

Do sự lên tiếng mạnh mẽ từ hải ngoại mà cuối cùng Thái lan phải nhận sai lầm và tái xét cho thượng tọa là tỵ nạn.

Tuy nhiên, nhiều vị đệ tử cùng vượt biên với thượng tọa lại bị đánh rớt thanh lọc, hiện vẫn còn bị kẹt ở trại Sikiew, Thái lan. Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển đang tiếp tục can thiệp cho các vị tăng, ni này.

Lính Phi khủng bố thuyền nhân

Palawan - Theo tin tức ghi vội từ Phi luật tân, ngày 12.9 vừa qua, thủy quân lục chiến đã vào trại Palawan, phá dẹp hàng quán và giết chết gia súc của thuyền nhân.

Ban quản đốc trại Palawan giải thích rằng cuộc càn quét này là theo lời yêu cầu của Cao Ủy Tị Nạn nhằm giải trừ nạn bia rượu trong trại. Tuy nhiên, theo người dân ở trại thì mì gói, nước ngọt, thực phẩm cũng bị tịch thu. Gà vịt do dân chúng nuôi để bù đắp vào phần thực phẩm phát không đủ ăn

cũng bị giết hoặc lấy đi mất.

Trong thời gian qua Cao Ủy Tị Nạn gia tăng nỗ lực hù dọa để buộc thuyền nhân hồi hương. Dù vậy trong suốt 9 tháng qua, ở Phi luật tân vấn đề hồi hương gần như đình trệ hoàn toàn.

Trại Palawan bị cháy, trên 1000 thuyền nhân không nhà cửa.

Phi luật tân (Tin của UBCNVB)- Một cơn hỏa hoạn thiêu hủy phân nửa trại Palawan vào tối thứ sáu 13.10.95, làm cho trên một ngàn thuyền nhân mất nhà mất cửa.

Theo tin tức từ trại gửi ra cho biết thì khu 5 và khu 6 của trại Palawan đã cháy rụi. Xe cứu hỏa đến nhưng vì chính sách cúp nước ban đêm nên không có nước dập tắt ngọn lửa. Theo văn phòng trại cho biết, tổng cộng 174 căn chòi tranh bị cháy sạch. Số người bị mất nhà cửa lên đến 1 129 người. Số người này hiện đang tá túc ở các sân chùa, sân nhà thờ, văn phòng của các hội thiện nguyện, khu tiệm phở v.v...

Ông Bernard Quah, nhân viên Cao Ủy Tị Nạn từ Manila, đã xuống trại để xem xét tình hình. Ông ta cho biết rằng CUTN không dự định xây cất lại các khu nhà đã cháy vì đằng nào trại Palawan cũng sẽ phải đóng cửa vào cuối năm nay. Ông Quah không hề nhắc nhở đến việc cứu trợ cho các thuyền nhân đang trong cảnh màn trời chiếu đất.

Sư cô Thích Nữ Diệu Thảo, chánh đại diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, đã liên lạc ra ngoài và báo cho biết là rất may không một ai bị thương tích gì. Sư cô cũng gởi lời kêu gọi GHPGVNTN hải ngoại cứu trợ gấp cho nạn nhân của cơn hỏa hoạn.

Hiện nay vẫn chưa biết đích xác nguyên nhân của cuộc hỏa hoạn. Tuy nhiên nhiều thuyền nhân đoán rằng có người sơ ý đánh đổ đèn dầu vào vách tranh. Họ cũng than trách rằng nếu CUTN và chính quyền Phi luật tân không cúp điện và nước ban đêm thì có lẽ cơn hỏa hoạn đã không xảy ra hoặc đã được dập tắt ngay từ đầu.

Cơn hỏa hoạn này xảy ra đúng lúc CUTN và Phi luật tân đang hăm dọa cưỡng bách hồi hương 300 thuyền nhân vào giữa tháng 10 này. Do đó, một số thuyền nhân ở trong trại đã hốt hoảng báo ra cho thân nhân ở hải ngoại rằng cưỡng bách hồi hương đang được xúc tiến và dân đốt trại để chống đối.

Theo nhận định của sư cô Diệu Thảo thì không hề có chuyện đó. Cũng theo sư cô thì có lẽ kế hoạch cưỡng bách hồi hương sẽ dời lại đến cuối tháng 10.

Phi luật tân (Tin của Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển) - Ngay khi được tin trại Palawan bị cháy, cộng đồng Việt hải ngoại đã tức tốc quyên góp tài chánh để cứu trợ cho các nạn nhân hỏa hoạn. Cơn hỏa hoạn xảy ra ngày 13.10 đã thiêu hủy gần 200 căn lều và làm cho 1200 thuyền nhân lâm cảnh màn trời chiếu đất.

Ngay khi được tin, UBCNVB đã ra thông cáo nhắc nhở những ai có thân nhân chuyển ngân gấp vào trong trại cho thân nhân của mình để sống tạm qua ngày. Ủy ban cũng đã vận động nhiều hội đoàn, đặc biệt là các hội Cựu Chiến Binh Hoa kỳ đánh Fax về cho Phủ Tổng Thống Phi luật tân, một mặt nhằm ngăn chận cưỡng bách hồi hương và một mặt kêu gọi sự giúp đỡ của chính phủ Phi luật tân.

Trong cuộc vận động này, dân biểu Bob Dornan (Cộng Hòa - California) đã hết sức tích cực, lên tiếng trực tiếp với Tổng thống Ramos và Bộ ngoại giao Hoa kỳ. Chỉ vài ngày sau đó, Tổng thống Ramos đã ký 5 triệu pesos (tương đương 20 ngàn Mỹ kim) để cứu trợ cho các nạn nhân hỏa hoạn.

Về phía cộng đồng Việt, các cuộc lạc quyên đã diễn ra ở nhiều nơi. Một nhóm chuyên gia ngành viễn thông ở Dallas, Texas, đã quyên góp được 1 000 Mỹ kim. Cộng đồng Việt ở Úc cũng đã tức tốc chuyển tiền cứu trợ sang trại Palawan. Nhiều hội đoàn Việt ở Nam Cali cũng đã thu được một ngân khoản đáng kể. Một vài hội đoàn ở Canada cũng đã lập kế hoạch gây qũy. Chưa kể nhiều cá nhân hảo tâm đã tự động tìm cách chuyển tiền về trại để cứu giúp đồng bào.

Điều đáng tiếc là CUTN đã lợi dụng cơn hỏa hoạn để thúc đẩy chương trình cưỡng bách hồi hương. Theo nguồn tin nhận được từ trại, chỉ nội trong vòng mươi phút sau khi phát hỏa, xe chữa lửa đã đến trước cổng trại nhưng

không được cho vào vì chưa có lệnh của CUTN. Ngay sau cơn hỏa hoạn, Hội Hồng Thập Tự Phi luật tân đến cứu trợ nhưng bị nhân viên CUTN Bernard Quah từ Manila xuống chặn không cho vào trại. Phải dằng co, cuối cùng Hội Hồng Thập Tự mới vào được trại.

Hiện nay, CUTN vẫn tiếp tục đe dọa hồi hương thuyền nhân theo chương trình Hồi Hương Trong Trật Tự vào cuối năm nay.

Phái Đoàn Hồng Thập Tự Quốc Tế thăm trại tù ở Nam dương.

Tangjung Pinang - ngày 2.10.95, một phái đoàn của Hội Hồng Thập Tự Quốc Tế đã đến thăm hai trại tù ở đảo

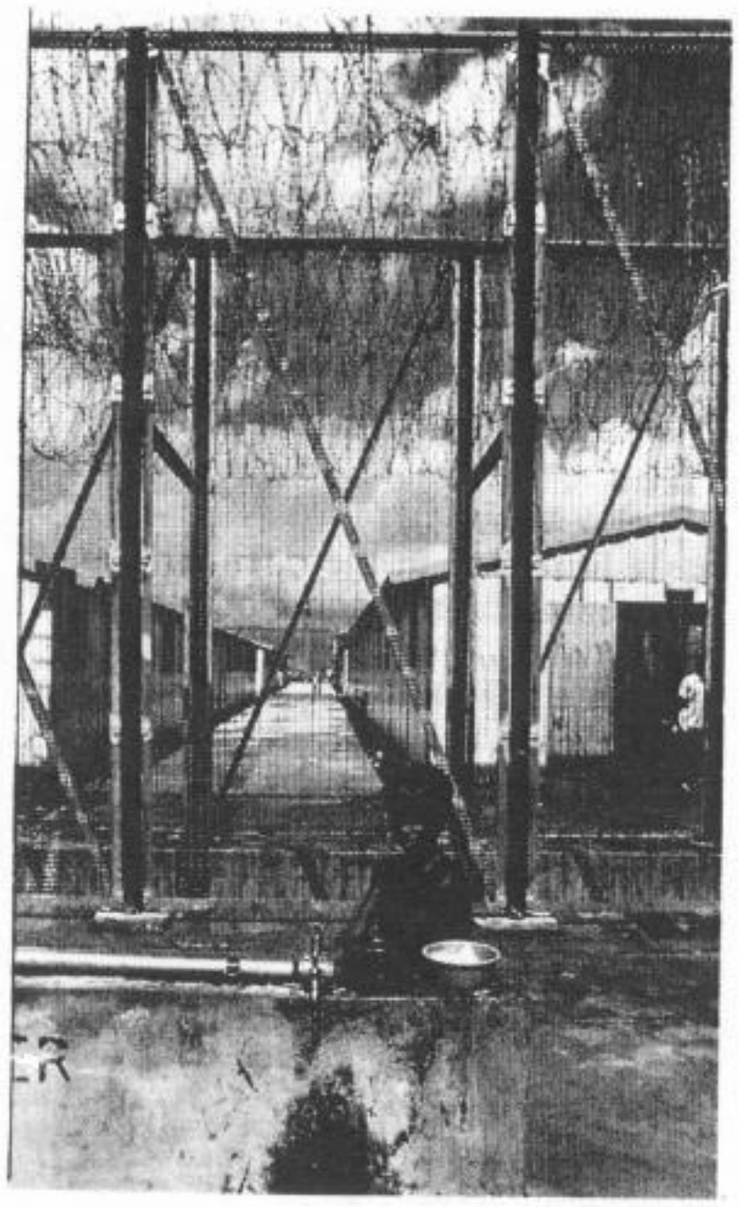

Tình cảnh người tỵ nạn tại Hồng kông (1)

Tangjung Pinang, nơi giam giữ hàng trăm thuyền nhân Việt từ hơn một năm qua.

Phái đoàn gồm hai người đã đến thăm trại tù Lembava Pemasyaraka-tan (LP) nơi giam giữ 150 người bị tình nghi là thành phần lãnh đạo của thuyền nhân. Trong số bị giam giữ nơi đây có các đại đức Thích Như Thanh, Thích Quảng Phúc, Thích Chánh Trí, ông Huỳnh Văn Đền, tu sĩ Hòa Hảo, và hơn 70 sĩ quan và cựu quân nhân.

Phái đoàn cũng đã đến thăm trại tù của bộ Di Trú dành cho hơn 50 phụ nữ và trẻ em.

Tất cả các người này đều bị bắt giam từ tháng 7/1994, sau khi Nam dương xua hàng ngàn lính và cảnh sát đến dẹp cuộc biểu tình của thuyền nhân ở trại Galang. Họ đốt chùa chiền, đánh đập cả đàn bà, trẻ nít, rồi lùng bắt các người bị tình nghi là lãnh đạo cuộc biểu tình.

Để đối phó lại, UBCNVB đã cùng với nhiều hội đoàn Việt và ngoại quốc ở khắp các nơi trên thế giới đồng loạt lập phái đoàn tiếp xúc với các tòa đại sứ và lãnh sự của Nam dương để kêu gọi trả tự do cho số người này.

Đồng thời, từ tháng 3 ủy ban đã thúc đẩy hội Hồng Thập Tự Quốc Tế cử phái đoàn thăm viếng những người bị bắt giam không lý do. Mãi gần đây hội Hồng Thập Tự mới tìm được ngân khoản và xin được giấy phép thăm viếng hai trại tù kể trên.

Được biết là tuần lễ trước khi phái đoàn Hồng Thập Tự đến nơi, ban quản lý trại tù đã cải thiện phần nào điều kiện sinh sống trong trại tù. Đồng thời họ cũng cho các tù nhân thay phiên nhau về lại đảo Galang thăm thân nhân mỗi người ba ngày.

Tuy nhiên, ngược lại, cảnh sát Nam dương lại đang gia tăng áp lực đối với những thuyền nhân ở trại Galang để ép họ phải hồi hương. Mọi người bị bắt phải làm thẻ xanh. Nhiều thuyền nhân sợ rằng làm thẻ xanh sẽ bị diễn giải là chấp nhận hồi hương.

Lính Nam dương cũng được tung ra để phá hủy tất cả các hoa mầu mà thuyền nhân trồng trọt quanh nhà để cải thiện bữa ăn.

UBCNVB và các hội đoàn bạn đã lên tiếng phản đối chính quyền Nam dương về hành động khủng bố này song song với việc tranh đấu để các tù nhân phải được trả tự do.

Tình cảnh người tỵ nạn tại Hồng kông (2)

Hội Cựu Chiến Binh Hoa kỳ lên tiếng ủng hộ thuyền nhân

Indiannapolis - Hội Cựu Chiến Binh American Legion vừa lên tiếng mạnh mẽ yêu cầu chính phủ Hoa kỳ tìm giải pháp công bằng cho người tị nạn Việt và Hmong.

Theo nghị quyết số 7 được Ủy Ban Điều Hành Toàn Quốc thông qua tại buổi họp thường niên ngày 16 - 19 tháng 10, tổ chức cựu chiến binh này khẳng định rằng Hoa kỳ không thể nào bỏ rơi đồng minh đã từng sát cánh chiến đấu với Hoa kỳ trong cuộc chiến bảo vệ tự do ở Đông Nam Á.

Nghị quyết kêu gọi chính phủ Hoa kỳ thực hiện một cuộc tái cứu xét công bằng cho các hồ sơ tị nạn Việt và Hmong.

Nghị quyết cũng cực lực chống đối đề nghị của Bộ ngoại giao là bắt thuyền nhân phải hồi hương để rồi được tái xét ở Việt nam. Hội American Legion cho rằng làm như vậy không khác gì trao trứng cho ác.

Cách đây vài tháng, hội American Legion đã đóng góp một phần đáng kể trong việc vận động cho dự luật H.R.1561 được thông qua tại Hạ viện.

Đây là hội cựu chiến binh lớn nhất ở Hoa kỳ, với trên 3 triệu hội viên.

Thuyền nhân ở Thái lan cầu cứu.

Sikiew - Hơn một ngàn thuyền nhân bị giam giữ ở khu biệt giam A, lại vừa lên tiếng tố giác các hành vi khủng bố của tay Lâm Joe, trưởng ban an ninh người Thái tại trại Sikiew. Số hơn 1000 thuyền nhân này là những người

từ chối không làm "thẻ đỏ" theo lệnh của CUTN và giới chức Thái lan. Họ nghi ngờ rằng việc bắt làm thẻ là bước mở màn để cưỡng bách hồi hương.

Vào trung tuần tháng 3, toàn bộ số người này bị đưa đi biệt giam ở khu A và mọi liên lạc với bên ngoài bị cấm ngặt. Thư từ chỉ có thể chuyển lén lút mà thôi.

Tay Lâm Joe (tên Thái là Noi Toi Wal Joe) đã dùng một số đàn em người Việt để thường xuyên khủng bố số thuyền nhân này. Có những người bị bắt ra khỏi trại và đánh đập. Một phụ nữ có thai bị đánh đến xẩy thai.

Để phản đối các cuộc hành hung này, toàn thể thuyền nhân ở khu A đã mở một cuộc biểu tình dài hạn. Tên Lâm Joe đã cho đàn em ném đá vào số người biểu tình gây thương tích trầm trọng cho một số người.

Vào ngày 6 và 7 tháng 9 vừa qua, tên Lâm Joe lại dẫn một số đàn em đột nhập vào bệnh xá mạ lị và đánh đập các bệnh nhân ngay trước mặt các y sĩ và nhân viên người Pháp.

Trong lá thư đề ngày 25 tháng 8, tám nạn nhân của tên Lâm Joe đã chính thức tố giác các hành vi khủng bố của y, và đòi hỏi phải đưa y ra tòa truy tố.

Qua một lá thư gửi UBCNVB đề ngày 25.10.95, Bộ Ngoại giao Hoa kỳ hứa sẽ điều tra tên Lâm Joe và đồng bọn.

Được biết, vào năm 1989 tổ chức Lawyers Committee for Human Rights (Tổ Chức Luật Gia cho Nhân Quyền) đã lên tiếng tố giác tên Lâm Joe với CUTN và buộc phải sa thải y sau khi y đánh gãy tay một người tị nạn. Tuy nhiên, chẳng bao lâu sau y lại được mướn làm trưởng ban an ninh của trại Sikiew.

Bộ hạ của tên Lâm Joe gồm phần lớn là các thành phần bất hảo người Việt, như các tên Nguyễn Tấn Phòng, PST 7318, Trần Việt Tử, Trần Văn Ngọc, Văn Phú Đường, PST 6831, Phạm Văn Hợp, PST 478...

UBCNVB trong thời gian qua đã thiết lập một hồ sơ về tên Lâm Joe và đồng bọn và đã nộp cho Bộ Ngoại giao Hoa kỳ để xử lý.

Hongkong cưỡng bức hồi hương (Tin của Thanh Bình)

Hôm 12.10.1995 tại High Island Detention Centre thuộc vùng tân thổ Cửu Long Hongkong đã xảy ra một cuộc đụng độ khốc liệt giữa thuyền nhân và lực lượng cảnh sát Hongkong.

Cũng như những lần trước tại trung tâm này, chính phủ Hongkong và UNHCR đã thông báo trước danh sách những người bị cưỡng bức hồi hương. Toàn bộ đồng bào tại đây vô cùng căm phẫn trước những hành động dã man, của nhà cầm quyền Hongkong, thẳng tay dùng vũ lực và mọi thủ đoạn đối với họ mỗi khi có đợt cưỡng bức hồi hương.

Trước đó một ngày (11.10,95), toàn bộ bà con trong trại đã họp bàn và đưa ra những kế hoạch nhằm phản ứng lại hành động khủng bố của cảnh sát Hongkong trong khi bắt người cưỡng bức. Ngay đêm hôm đó, đồng bào trong trại đã tập trung để đẩy ba chiếc conterner nằm ở trong trại (thường dùng làm văn phòng lưu động của trại) chặn ngang trước cổng chính của trung tâm. Các cổng phụ cũng được chèn lại chắc chắn bằng những nắp cống thoát nước. Những dãy tường gạch của máy nước công cộng đã bị bà con trong trại đập nát để lấy gạch chuyển lên những mái nhà vòm làm vũ khí phòng thủ khi cảnh sát dùng vũ lực đàn áp họ.

Cũng trong đêm đó, chính phủ Hongkong đã phải điều thêm khoảng 1000 cảnh sát dã chiến và 300 nhân viên CSD (nhân viên coi tù) được trang bị đầy đủ và bao vây kín vòng ngoài hàng rào của trung tâm, đề phòng bạo động hoặc ngăn chận người bên trong phá rào trốn ra.

Cho tới 7 giờ sáng ngày hôm sau (12.10.95), cảnh sát Hongkong bắt đầu triển khai kế hoạch và tấn công trại. Họ tập trung hỏa lực bắn hàng loạt đạn khói cay vào trại và chỗ đông người đang biểu tình ôn hòa để phản

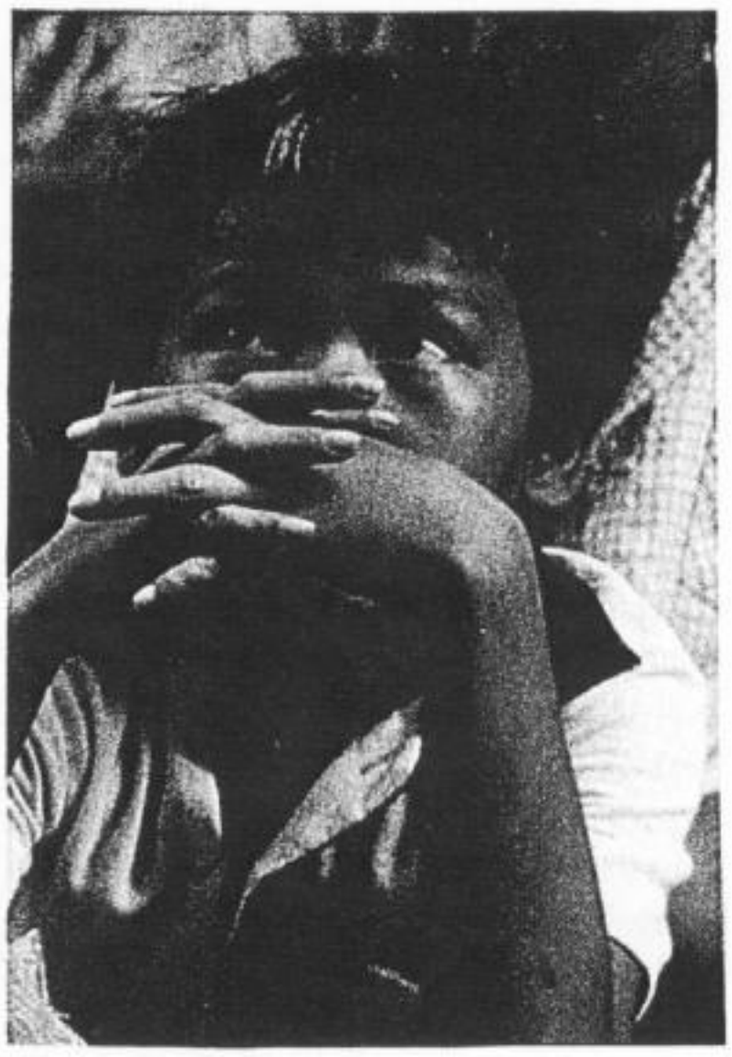

đối; đồng bào không thể chịu đựng được khói cay nên tản ra khắp nơi trong trung tâm, một số người đã trèo lên những mái nhà vòm dùng gạch phản ứng lại. Đụng độ căng thẳng đã kéo dài hàng giờ khiến nhiều người bị thương.

Lực lượng cảnh sát Hongkong không thể nào tiến sâu vào trong, bởi những lớp rào thép cao và sự phản kháng mãnh liệt của đồng bào nên họ đã phải rút ra. Chính phủ Hongkong phải điều thêm ba xe bọc thép để vào phá hàng rào trại nhằm mở đường cho cảnh sát tràn vào. Nhưng cổng chính không thể ủi được vì có ba chiếc conterner chặn. Chiếc xe cổng sau vừa ủi đổ được hàng rào thì lại bị bể bánh nên không thể tiến vào trong được.

Sau đó, cảnh sát Hongkong dùng nhiều hỏa lực, cả đạn hơi ngạt, liên tiếp bắn thẳng vào những đám người di chuyển tán loạn trong trại và bắn lên các mái nhà vòm, các khe cửa những dãy buồng giam... Bà con bị thương, bị ngạt thở nằm la liệt trong các buồng và khắp nơi trong trung tâm.

Cuối cùng cảnh sát đưa máy vào cắt hàng rào thép và tràn vào trung tâm, dồn mọi người lại rồi lọc ra 163 người có danh sách cưỡng bức đợt này. Họ dùng dây khóa nilon trói tay từng người kéo ra xe thùng đưa tới nhà tù Victoria chờ hồi hương.

Ngày 17.10.95, bảy mươi lăm người bị đưa về đợt đầu, số còn lại phải về trong chuyến bay của ngày 24.10. Nhưng 75 người bị đưa về tới sân bay Nội Bài Việt nam, một số người đã chống đối quyết liệt trên máy bay nhất định không chịu trở về, làm máy bay đã phải chậm lại gần 10 giờ tại sân bay Nội Bài. Liên Hiệp Quốc buộc phải đưa họ trở lại Hongkong và họ được chuyển tới một trại biệt giam ngoài đảo.

TIN VIỆT NAM

Hiến thân vì đạo pháp

Theo bản Thông Cáo Báo Chí ngày 26.9.95 do Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế gửi đi, ngày 3.9 vừa qua, một nữ Phật tử người Đức tên Sabine Kratze, pháp danh Từ Tâm, đã tự thiêu tại Saigon để phản đối việc Việt nam đàn áp Phật giáo. Cô đã tự thiêu trong phhòng trọ số F7/2 khách sạn Mini, 179 đường Lý Tự Trọng Saigon và sau đó nhảy từ lầu 8 xuống đất. Cô là một nữ sinh viên trường Đại học Tổng hợp Saigon từ năm 1991. Cô đã cho biết ý định tự thiêu qua một cơ quan nhân quyền ở nước ngoài. Ngay sau khi sự việc xảy ra, công an đã đến nơi lập tức xử lý nội vụ, tịch thu tất cả đồ đạc cá nhân. Các đạo hữu đã từng được cô nói về tâm nguyện này đều vô cùng xúc động. Ngày 8.9.95, thân phụ của cô là ông Johann Kratze đã về Việt nam để đưa thi hài cô trở về Đức.

Thiên tai lũ lụt tại Việt nam

Thông tấn xã Việt nam ngày 21.9 cho hay nhiều làng mạc ở miền Bắc Việt nam đã bị nước ngập cao hơn 1m, dân chúng đi lại phải dùng thuyền bè. Khu vực quanh tỉnh Tuyên Quang, cách Hà Nội 100km, nước sông Lô dâng cao làm cho thành phố bị ngập. Các con đường từ Tuyên Quang đến Hà Nội đều bị gián đoạn và mực nước sông Hồng đang dâng cao, 2.000 mẫu ruộng lúa bị ngập. Tại tỉnh Quảng Ninh có hai người chết và 8.000 hecta ruộng lúa bị ngập lụt.

Ngoài ra, ngày 10.10.95, các cơn mưa lũ đã gây lụt lội và làm hư hại nhà cửa mùa màng tại các tỉnh miền Trung như Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên, Huế, Quảng Nam, Đà Nẵng đã có hơn 100 người chết hay mất tích. Trận thiên tai này đã làm tê liệt giao thông trên quốc lộ 1. Tại Huế, nhiều con đường đã bị ngập nước từ 1 đến 2m. Thiệt hại vật chất lên đến nhiều triệu đô la.

Nạn đói tại Việt nam

Ngày 21.9.95, báo Lao Động đăng tin nạn đói đang đe dọa 60.000 người tại tỉnh Đắc Lắc sau khi bị thất mùa trầm trọng. Cơ quan Hồng Thập Tự tại đây đã phân phát 337 tấn gạo đến 33 700 người dân, trị giá 100.000 mỹ kim. Hai mươi sáu ngàn người khác đang chờ đợi được tiếp tế.

Trong năm qua, tuy Việt nam đã xuất cảng hơn hai triệu tấn lúa nhưng người dân lúc nào cũng bị nạn đói đe dọa. Đó là vì tình trạng quản lý qúa kém của nhà nước, họ chỉ chủ tâm vơ quét để bán ra tối đa mà không nghỉ đến việc tồn trữ phòng khi thất mùa thiên tai.

Thay đổi luật lệ liên doanh

Nguồn tin Reuter từ Hà Nội ngày 19.09.95 cho biết chính phủ Việt nam đã đình chỉ việc cấp giấy phép cho các công ty liên doanh khai thác ngành xây cất khách sạn và văn phòng trong khi chờ nghiên cứu luật lệ mới cho ngành này.

Theo luật lệ mới thì phía Việt nam phải có ít nhất 40% phần hùn thay vì 30% như hiện nay. Ngoài ra chính phủ Việt nam cũng muốn giảm thời gian liên doanh xuống còn 20 năm thay vì 30 đến 45 năm như các nhà đầu tư ngoại quốc mong muốn. Vì Việt nam không có một chính sách đầu tư ổn định nên nhiều công ty ngoại quốc đã rút khỏi Việt nam.

Việt nam và Siêu Xa Lộ Thông Tin.

Tin Hà Nội - Cơ quan Bưu Điện và Viễn Thông Việt nam hiện nay đang lo lắng trong việc kiểm soát hệ thống siêu xa lộ thông tin trong lãnh vực sử dụng máy điện toán vì những lý do an ninh quốc gia.

Công ty Việt nam Data Communication (VDC) muốn kiểm soát tất cả những tin tức, dữ kiện chỉ trên hai hệ thống điện thư mà thôi. Điều mong ước này hiện nay đã vượt khỏi tầm kiểm soát của các cơ quan an ninh của chính phủ, theo lời tường thuật của báo Việt nam Investment Review.

Giám đốc hãng VDC, ông Nghiên Xuân Tinh, phủ nhận việc công ty của ông muốn độc quyền sử dụng những dịch vụ của hệ thống siêu xa lộ cho

những mục tiêu giao thương. Trong khi đó ông không dám đề cập đến mục đích thật sự của chủ trương này là để bảo vệ văn hóa và an ninh quốc gia.

Sự quyết tâm gia tăng kiểm soát trên hệ thống siêu xa lộ thông tin thế giới cho thấy nhà nước Việt nam lo ngại việc trao đổi tin tức với các nước không Cộng sản có thể làm sụp đổ vai trò độc quyền cai trị của đảng Cộng sản Việt nam.

Rắc rối trong bang giao Mỹ - Việt

Nguồn tin AFP ngày 4.10 cho biết, Việt nam đang cố gắng đẩy nhanh việc thảo luận để đi đến một hiệp định thương mại song phương. Nhưng ngoại trưởng Mỹ Warren Christopher cho biết việc này phải được Tổng thống Bill Clinton tham khảo ý kiến Quốc hội Mỹ và sự việc này vẫn còn gặp nhiều trắc trở vì một bộ phận trong quốc hội Mỹ vẫn chống lại việc tiến hành nhanh chóng các quan hệ kinh tế giữa hai bên một khi số phận của 1.600 quân nhân Mỹ bị mất tích tại Việt nam vẫn chưa được làm sáng tỏ hoàn toàn.

Ngoài ra ông Christopher cũng nhấn mạnh đến những bất đồng giữa hai nước trên vấn đề nhân quyền và cho rằng Hà Nội cần phải mở cửa về mặt chính trị.

Ông Mac Namara đi Việt nam

Theo báo Daily Time bằng Anh ngữ ra ngày 31.10, cựu bộ trưởng quốc phòng Mỹ thời chiến tranh Việt nam sẽ lần đầu tiên đi Việt nam để chuẩn bị cho một hội nghị về chiến tranh Việt nam.

Theo tờ báo này thì ông Mac Namera sẽ có buổi gặp gỡ với Đại tướng Võ Nguyên Giáp vào ngày 8.11 tại Viện quan hệ đối ngoại tại Hà Nội. Ông Mac Namara đã cho xuất bản cuốn sách được dịch sang tiếng Việt, có tựa đề là "Xét lại quá khứ thảm kịch Việt nam và những bài học". Ông đã bị hàng ngũ cựu chiến binh Mỹ phản đối và chỉ trích mạnh mẽ, cho rằng họ đã bị ông ta lừa dối, và kiện ông này ra tòa, đòi bồi thường 100 triệu đô la, số tiền này dùng để trợ giúp những người bị tàn phế vì đã chiến đấu tại Việt nam.

Nạn nhân chết vì bệnh sida ngày càng gia tăng

Theo báo Lao Động số ra ngày 31.10 đã đăng tin nạn nhân chết vì bệnh sida tại Việt nam ngày càng gia tăng, từ 70 người chết vào tháng 9 đã tăng 173 người chết trong tháng 10, cùng thời gian này, con số người phát bệnh cũng tăng cao từ 237 lên 292. Theo thống kê của Bộ Y tế thì trên toàn quốc có 3.190 trường hợp huyết thanh dương tính tức là đã nhiễm vi khuẩn HIV. Báo này không giải thích tại sao có số nạn nhân tăng vọt như vậy.

Theo thẩm định của tổ chức thế giới OMS, vào năm 2.000, Việt nam sẽ có khoảng 350.000 người bị nhiễm bệnh sida.

Nhà thơ Nguyễn Chí Thiện đã tới Hoa kỳ

Tin hãng AFP loan báo ngày 2.11, nhà thơ đối kháng Nguyễn Chí Thiện đã được phép rời Việt nam sang định cư tại Hoa kỳ, nhờ vào sự vận động của một cựu đại tá Mỹ gốc Nhật Noboru Basuoka. Ông đã đến phi trường San Francisco sáng ngày 1.11, sau đó đã đi Washington DC để đoàn tụ cùng người anh là một cựu trung tá trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Người anh của ông Thiện đã từng bị Cộng sản đưa vào trại học tập cải tạo sau 1975, và đã đến Hoa kỳ vài năm trước đây theo diện HO. Năm nay ông 56 tuổi, nhà thơ Nguyễn Chí Thiện đã bị giam giữ tổng cộng 27 năm tại Việt nam. Ông bị bắt lần đầu tiên vào năm 1958 trong thời gian diễn ra chiến dịch gọi là "Trăm hoa đua nở" tại miền Bắc, do nhà nước Cộng sản phát động sau năm 1954. Nhiều văn nghệ sĩ tại miền Bắc hồi đó đã bị đàn áp, bắt bớ hoặc tù đày. Nổi bật nhất là vụ Nhân Văn giai phẩm với Trần Dần, Văn Cao, Hoàng Cầm, Phan Khôi, Bùi Quang Đoài, Hữu Loan.

Trong thời gian ngồi tù, nhà thơ Nguyễn Chí Thiện đã sáng tác rất nhiều bài thơ độc đáo chống đối chế độ, tả lại nỗi thống khổ địa ngục trần gian của những người tù chế độ, và sự lầm than cùng cực của người dân. Vì không có giấy bút, nên ông phải học thuộc lòng để ghi nhớ trong đầu. Ông được trả tự do vào năm 1978, sau đó

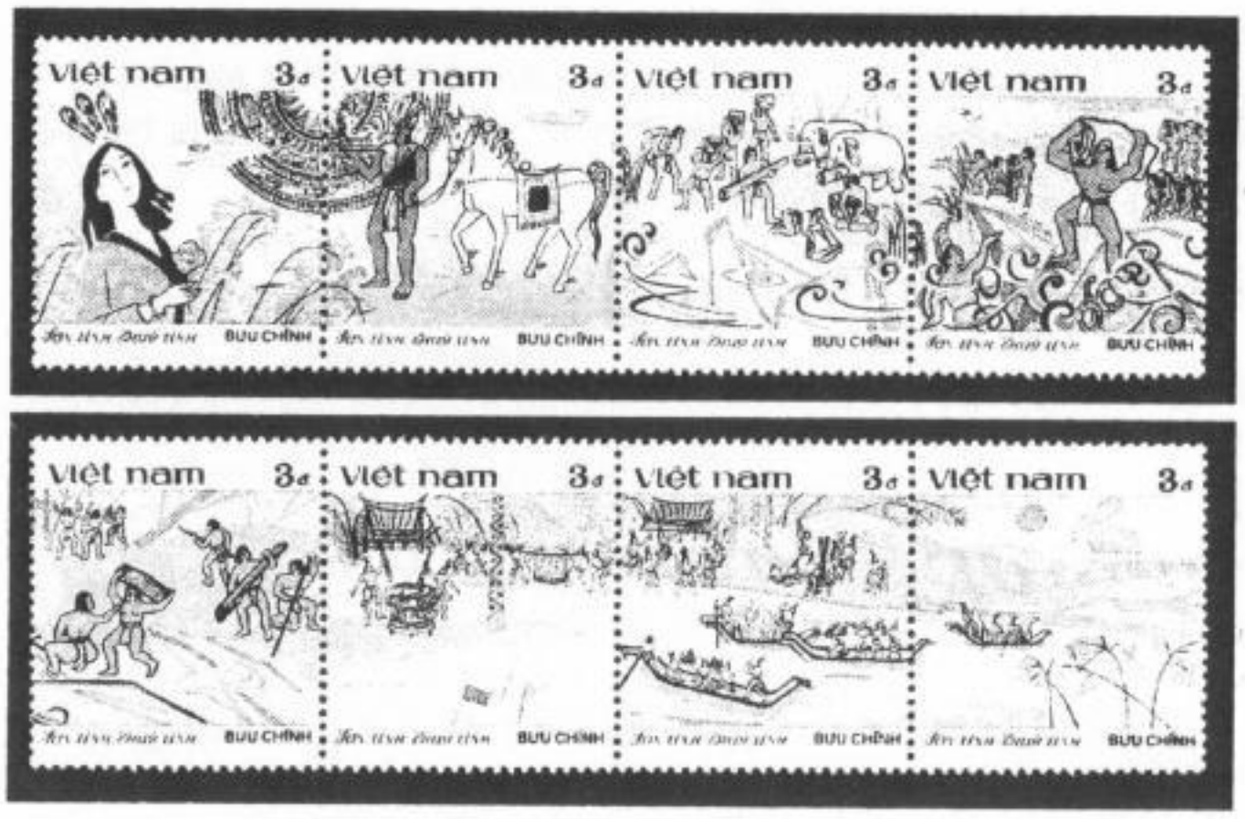

ông đã mọi ký nhớ để viết lại tập thơ "Hoa Địa Ngục". Vào năm 1979, ông đã tìm cách đột nhập vào tòa đại sứ Anh ở Hà Nội, nhờ chuyển tập thơ ra nước ngoài. Vì vụ này ông Nguyễn Chí Thiện đã bị bắt lại và bị nhốt thêm 12 năm nữa. Tập thơ "Hoa Địa Ngục" đã được chuyển ra và phổ biến rộng rãi ở ngoại quốc, được dịch ra nhiều thứ tiếng.

Dù được trả tự do vào năm 1991, nhờ vào sự vận động của tổ chức Ân Xá Quốc Tế, nhưng nhà thơ Nguyễn Chí Thiện vẫn bị quản thúc tại gia và kiểm soát rất chặt chẽ cho đến ngày ông rời nước ra đi. Sau nhiều ngăn trở và gây khó khăn bởi chế độ CS Hà Nội cũng phải cho ông xuất ngoại. Được phỏng vấn trên đài Việt nam Tự Do tại San José, nhà thơ cho biết hiện ông đang bị suy yếu thần kinh, sở dĩ ông được chế độ cho sang Hoa kỳ vì việc này có lợi cho họ. Nhà thơ Nguyễn Chí Thiện còn nhắc lại một câu nói của Lénine "Không có cái đạo lý nào đối với chúng ta ngoài cái đạo lý cho đảng ư?" Nhà thơ Nguyễn Chí Thiện cho biết sau vài tuần nghỉ ngơi để dưỡng bệnh lấy lại sức khoẻ, ông sẽ đi nhiều nơi trên thế giới để nói chuyện theo lời mời của các đoàn thể và các tổ chức người Việt.

Lần đầu tiên từ năm 1985 hiện tượng nhật thực toàn phần đã xảy ra tại nhiều nước châu Á, từ Việt nam, Cambodge, Thailand, đến Ấn độ.

Tin châu Á - Lần đầu tiên, từ năm 1985 cho đến nay hiện tượng nhật thực toàn phần đã xảy ra tại các nước Việt nam, Cambodge, Thái lan và Ấn độ. Hiện tượng không kéo dài quá 1 phút 53 giây khắp nơi trong vùng châu Á. Dân cư đã nôn nóng đón chờ từ những ngày qua. Nhật thực toàn phần ở Đông Nam Á đối với người dân tại đây là một biến cố quan trọng, và cũng là một dịp thu hút du khách đến tận nơi theo dõi. Hàng ngàn du khách đã tụ họp tại khu đền Angkor, trong khi khoảng 2.000 khoa học gia và khách du lịch đổ đến một địa điểm khá hẻo lánh, ở một hòn đảo cực nam Philippine hy vọng được trông thấy nhật thực toàn phần tại đây. Truyền thuyết nhân gian cho rằng nhật thực là điềm xấu báo trước có thiên tai như động đất, thất bát mùa màng và xáo trộn lớn trong nước. Do đó, mặc dù các nhà khoa học ở những nước đang diễn ra nhật thực cố gắng giải thích, đó chỉ là một hiện tượng tự nhiên trong vòng chuyển động của các hành tinh, nhưng dân chúng địa phương vẫn áp dụng các biện pháp phòng ngừa cổ truyền.

Ở Cambodge chẳng hạn, người ta tin là phải gây náo động để mặt trăng phải sợ mà nhả mặt trời ra. Do đó, vào lúc trời tối đen vì nhật thực, dân Camboge đã khua chiêng gióng trống ầm ỉ, còn các sư sãi thì cầu kinh. Ở Đông bắc Thái lan, hàng vạn người đồng loạt vỗ tay, đốt pháo vào đúng lúc mặt trời bị che khuất, lúc 10 giờ 50 sáng ngày 24.10.95 giờ địa phương. Còn tại thủ đô Bangkok, nơi lưu thông lúc nào cũng tấp nập, thì vào lúc nhật thực tất cả xe cộ ngừng lại trong nhiều phút đồng hồ. Ở Ấn độ, những phụ nữ đang mang thai không dám ra đường lúc xảy ra nhật thực, vì họ sợ sinh ra con tật nguyền. Sinh hoạt tại Saigon đã tạm ngưng trong suốt thời gian nhật thực. Một cuộc hội thảo quốc tế đã diễn ra tại Saigon qui tụ 200 nhà Vật lý học quốc tế, trong số này có nhiều vị được giải Nobel Vật lý, điển hình là giáo sư người Pháp George Charbaque.

Thủ tướng Việt nam ra lệnh ngăn chặn làn sóng người di cư từ Bắc vào Nam.

Tin Việt nam - Thủ tướng Việt nam, ông Võ Văn Kiệt đã ra lệnh phải có biện pháp ngăn chặn làn sống người di cư càng ngày càng gia tăng từ các tỉnh nghèo từ miền Bắc vào trong Nam. Theo tờ báo Anh ngữ Vietnam News, ông Kiệt ra lệnh là vấn đề này phải được giải quyết vào năm 1998, bằng cách tổ chức lại sức lao động và phát triển chương trình kế hoạch hóa gia đình ở các tỉnh miền Bắc. Việt nam hiện nay đang chứng kiến một sự khác biệt càng ngày càng lớn giữa mức sống ở nông thôn và mức sông ở thành thị, và một số đông nông dân đang ùa về các thành phố lớn. Theo các con số thống kê chính thức, trong thời gian 5

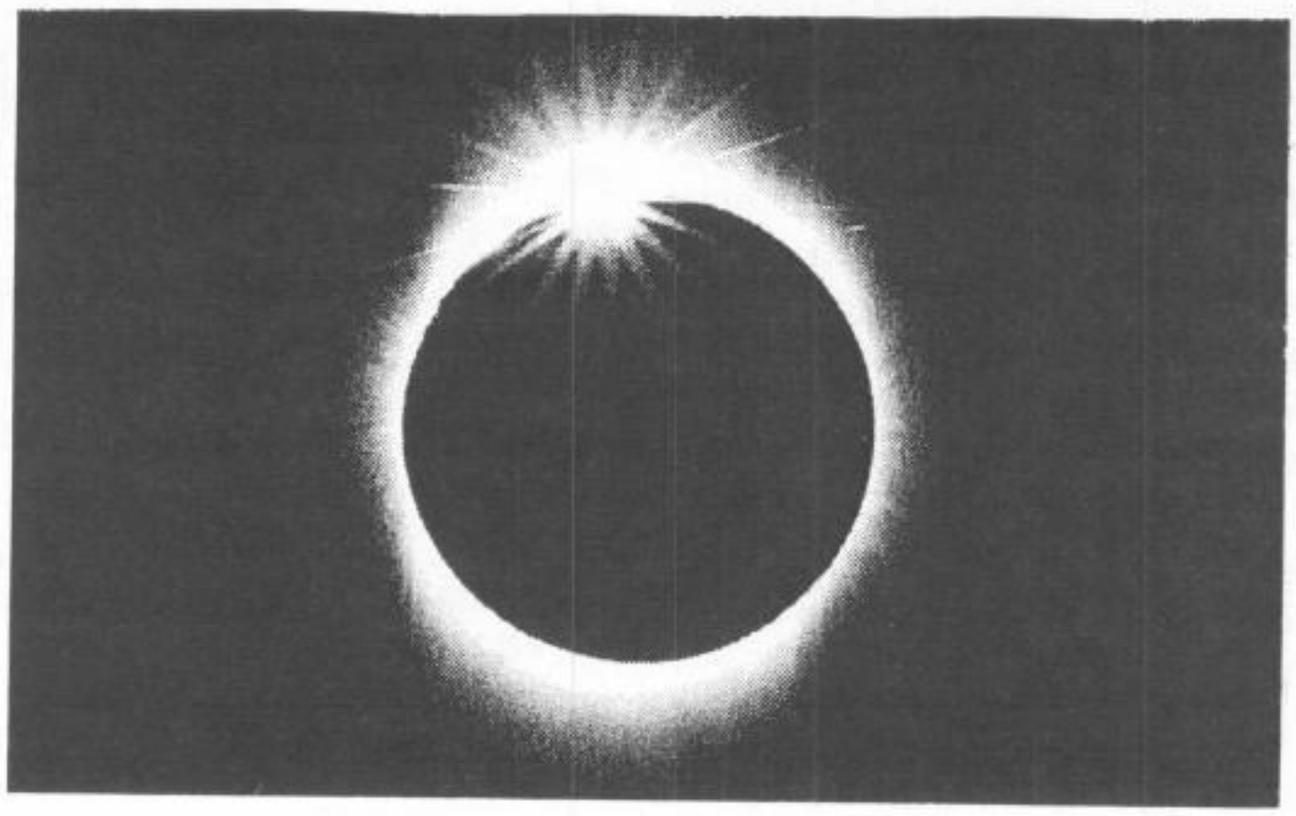

Hình chụp nhật thực từ đền Angkor Wat, Cam-bốt.

năm, từ 1989 đến 1994 đã có 550.000 người di chuyển vào Nam. Và cuộc di dân này dẫn đến một số vấn đề kinh tế nghiêm trọng như vấn đề thiếu hụt đất đai và nạn phá rừng. Một vấn đề xã hội khác ở Việt nam, là tình trạng hàng ngàn trẻ em sống lây lất ở các hè phố của thành phố Saigon. Theo bà France Scotik, một viên chức của cơ quan UNICEF, có những em đi xe lửa một mình từ Hà Nội hay Hải Phòng vào thành phố Saigon sống bằng nghề bán bưu ảnh, đánh giày hay bới rác. Hiện nay có 6.000 em ngủ ở hè phố, tại các nhà ga, khu chợ hay công viên. Các em này có nguy cơ trở thành du đãng, tội phạm, và bị lợi dụng tình dục.

Nhiều người bị thiệt mạng vì tai ách thiên nhiên trong những ngày qua.

Tin Việt nam - Nạn lụt ở đồng bằng sông Cửu Long theo bản tổng kết mới nhất đã làm cho 142 người bị thiệt mạng, đa số là trẻ em, các tỉnh bị nặng nhất là An Giang, Kiên Giang, Đồng Tháp và Tiền Giang. Cũng tại Đồng Tháp, một cơn gió lốc đã sát hại 5 người. Còn ở miền Trung nạn lụt làm cho 23 người chết và 12 người mất tích ở các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Huế, Quảng Nam, Đà nẵng. Cũng tại miền Trung, hôm thứ năm 19.10 vừa qua, một thuyền đánh cá bị sét đánh chìm ngoài khơi tỉnh Bình Định làm một thanh niên 19 tuổi thiệt mạng, ba người khác may mắn được dân chài cứu sống.

Cũng theo nguồn tin Việt nam, ở miền Bắc Việt nam, một cựu cán bộ cấp tỉnh ở Sơn La bị hành quyết hôm 14.10.95 vì buôn lậu 227kg nha phiến.

Thành phố Saigon trở thành thành phố ô nhiễm nhất Việt nam.

Tin Việt nam - Thành phố Saigon động lực của sự tăng trưởng kinh tế Việt nam đã phải trả giá trước những thành quả kinh tế của mình, vì thành phố này đang trở thành thành phố ô nhiễm nhất Việt nam, nhân dân ở đây đang có nguy cơ nghẹt thở. Từ năm 1992, khi bắt đầu quan tâm đến vấn đề ô nhiễm, họ khám phá rằng chất Anirit - Sulfureur và bụi bặm tích tụ trong không khí là 4 đến 5 lần cao hơn mức thông thường được xem là có thể chấp nhận được. Thủ phạm gây ra ô nhiễm là, thứ nhất hàng trăm nhà máy thường là cũ kỹ ở ngay trung tâm thành phố, thứ nhì dân số càng ngày càng đông, thứ ba là xe hơi và một triệu chiếc xe gắn máy. Một cuộc điều tra đang được tiến hành về 600 nhà máy ở Saigon cho thấy là 43 cơ sở bị buộc phải có biện pháp chống ô nhiễm trong vòng hai năm, nếu không thì sẽ bị đóng cửa, theo lời của người trách nhiệm Ủy Ban Môi Trường của thành phố Saigon. Tuy nhiên, viên chức này cũng cho biết là, chính quyền địa phương tiếp tục để cho các nhà máy được thiết lập tại trung tâm thành phố, và hàng năm phải cứu xét khoảng 300 hồ sơ xin xây dựng nhà máy mới.

Mặc dù tình trạng đáng lo ngại của nạn ô nhiễm ở Saigon, hậu quả của nó đối với sức khoẻ của người dân ở tại đây không nằm trong danh sách ưu tiên hàng đầu. Bác sĩ Dương Quang Trung, giám đốc Sở Y Tế thành phố Saigon công nhận nạn ô nhiễm là một vấn đề trầm trọng đối với nền y tế công cộng. Tuy nhiên, theo ông Trung còn những vấn đề khác ưu tiên hơn như là sự gia tăng của bệnh thương hàn, sốt xuất huyết và bệnh sida. Theo Ủy Ban Môi Trường thành phố, ngoài không khí ra, nạn ô nhiễm nước uống và tiếng ồn cũng ở mức khá cao so với các tiêu chuẩn quốc tế. Do đó, mà một số người không ngần ngại tiên đoán rằng, trong vòng mười năm nữa thành phố Saigon và cả Hà Nội có thể sẽ trở thành những thành phố ô nhiễm nhất ở châu Á. Nếu từ nay đến lúc đó không có những biện pháp để giải quyết những vấn đề này.

Trước Quốc hội Việt nam, thủ tướng Võ Văn Kiệt kêu gọi xúc tiến cải tổ hành chánh và chống việc Tòa Thánh Vatican bổ nhiệm Đức cha Nghi là Giám quản Tông Tòa Saigon.

Tin Việt Nam - Khai mạc khóa họp thường niên lần thứ hai Quốc hội Việt nam, thủ tướng Việt nam Võ Văn Kiệt ngày 3.10.95 đã nhấn mạnh đến nhu cầu cải tổ hành chánh tại Việt nam, nhằm bảo đảm hiệu năng của guồng máy nhà nước và loại trừ nạn quan liêu. Theo ông Võ Văn Kiệt, nhiệm vụ ưu tiên của chính phủ Việt nam là phải tái cấu trúc bộ máy hành chánh, kiện toàn cơ chế pháp lý và đào tạo tầng lớp công chức có năng lực. Ông Võ Văn Kiệt cũng khẳng định Việt nam vẫn chống lại việc Tòa thánh Vatican bổ nhiệm Giám mục Huỳnh Văn Nghi làm Giám quản Tông Tòa địa phận Saigon. Theo hãng AFP, trích dẫn Thông tấn xã Việt nam, thủ tướng Võ Văn Kiệt đã tuyên bố như trên khi tiếp xúc với Hồng Y Phạm Đình Tụng, Tổng giám mục Hà Nội nhân một phiên họp của Hội Đồng Giám Mục Việt nam vừa kết thúc. Ông Kiệt xem việc Tòa Thánh bổ nhiệm Đức cha Nghi là một hành động mà ông Kiệt gọi là thiếu thiện chí, vi phạm chủ quyền và đi ngược lại luật pháp Việt nam.

Hà Nội đã chấp thuận danh sách hơn 160 người Việt sẽ bị chính phủ Đức trục xuất về Việt nam trong đợt hồi hương đầu tiên

Việt nam đã đồng ý cho Đức trục xuất nhóm người Việt nam đầu tiên trong tổng số 40.000 người không được chính phủ Đức cho định cư. Theo Bộ nội vụ Đức, Việt nam đã đồng ý thu nhận 162 người Việt nam trong đợt trục xuất đầu tiên. Những người này đa số sống ở Berlin bị liệt vào thành phần phạm pháp, và thường sinh sống bằng nghề buôn bán thuốc lá nhập trái phép từ các nước Đông Âu. Theo một phát ngôn viên Bộ nội vụ Đức, việc trục xuất sẽ diễn ra trong thời gian sắp tới đây. Chính phủ Đức dự trù sẽ trục xuất về Việt nam khoảng 2.500 người trong năm 1995 và sau đó tiếp tục cho đến năm 2.000 để đủ mức 40.000 người dự kiến. Theo chính quyền Đức 10.000 người trong số vừa kể là người lao động Việt nam tại Đông Đức cũ, đã ở lại Đức sau ngày nước Đức thống nhất, 20.000 người khác thuộc thành phần xin tỵ nạn nhưng bị bác đơn, và 10.000 còn lại đã nhập cảnh bất hợp pháp vào lãnh thổ Đức.

*

Một năm thế sự

Khi pháo bông rực sáng bầu trời chào đón năm 95, thì cũng chính là lúc Liên Hiệp Âu châu trải thảm đỏ chào mừng ba thành viên mới. Người bạn láng giềng Thụy Điển cùng với Áo quốc và Phần lan tự mở cho mình một con đường đi và một vai trò mới trong cộng đồng thế giới. Biến cố này và một số những biến cố nổi bật của năm 95 giờ đây đang rơi dần vào quên lãng. Trước khi đón mừng năm mới 96 và hi vọng một tương lai an lành hơn, chúng ta thử điểm lại một vài sự kiện hàng đầu đã để lại dấu ấn đậm nét trên bình diện quốc tế cũng như tại quê nhà.

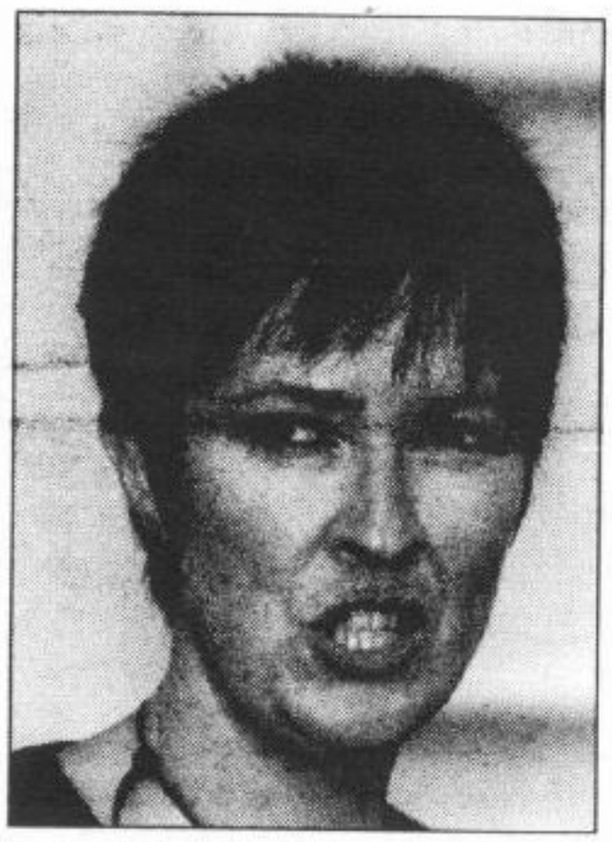

Hình trên: Bà Mona Saklin.
Hình dưới: Quân Nga tiến vào thủ đô Grosnyjs

* Thủ tướng Thụy Điển Ingvar Carlson khi nhận chức tuyên bố mục đích của ông là vận động để dân chúng chịu chấp nhận gia nhập LHÂC. Ông đã đạt mục đích và tháng 3 năm 96 ông sẽ rời ghế Thủ tướng. Trở thàng hội viên của LHÂC, trong ngày đầu tiên, hàng hóa của các quốc gia hội viên cũ ồ ạt đổ vào Thụy Điển. Rượu mang nhãn hiệu của Đức quốc là một trong những mặt hàng có mặt ngay trong chuyến bay thương mại đầu năm. Thế nhưng một năm rồi, đồng tiền Thụy Điển vẫn mất giá, cán cân thương mại còn thâm thủng. LHÂC đã không cứu được nền kinh tế đang hồi sa sút, người dân Thụy Điển bắt đầu quay lưng lại với LH. Bà Mona Saklin, phụ tá của thủ tướng, người có nhiều triển vọng để trở thành một nữ thủ tướng mới khi ông I.Carlson rời ghế, lại đã phải nghẹn ngào gạt nước mắt bước lui vào hậu trường chính trị khi sự lạm dụng tiền bạc của chính phủ vào các khoản mua bán riêng tư bị phanh phui. Với lợi tức gia đình mỗi năm gần một triệu đồng, bà đã không thanh minh được cho những lem nhem tài chánh của mình. Đây cũng là lý do đưa đảng Dân Chủ Xã Hội đang cầm quyền trở nên lúng túng trước khi bước vào mùa tranh cử.

* Cộng hòa Nga cho đổ 40000 quân vào một quốc gia bé nhỏ Cộng hòa-Chechnya- mà dân số chỉ trên một triệu người với mục đích ép buộc cộng hòa này từ bỏ con đường độc lập tự trị. Tổng thống Jokhar Dudajev trước đó tuyên bố ông muốn biến quốc gia Chechnya của ông thành một cộng hòa Hồi giáo đầu tiên trên phần đất Âu châu. Các thành phố lớn và cả thủ đô Grozny đổ nát dưới bom đạn của Nga. Các quốc gia phương Tây mặc dầu chẳng thích thú gì khi có một nước Hồi giáo trên lục địa này, nhưng cũng đã không ủng hộ

cuộc xâm lăng của Nga. Quốc hội, chính phủ và cả quân đội Nga cũng vì thế mà lủng củng. Dĩ nhiên chú bé David đã không chống chọi lại nổi Golliat. Thế nhưng hai bên đã buộc phải bước vào bàn đàm phán, chấp nhận ngưng bắn và tìm giải pháp chấm dứt cuộc đổ máu sau khi một toán quân cảm tử người Chechnya do Shamil Basajev cầm đầu đã đột nhập vào thành phố Bydyonnovsk của Nga và bắt giữ khoảng 1.000 người làm con tin, dùng số con tin này làm điều kiện mặc cả.

* Vài tháng trước khi rời tòa Bạch ốc, Cựu Tổng thống George Bush đã quyết định đổ quân vào Somalia, quyết định này đã được Liên Hiệp Quốc hỗ trợ. Ý và Thổ Nhĩ Kỳ phất cờ đưa quân vào theo. Quân đội liên quốc có hải quân và không quân yểm trợ, hộ tống các chuyến bay chở thực phẩm ào ạt mở đường tiến vào quốc gia ở tận Đông Bắc Phi châu này. Thế nhưng cơm gạo và vũ khí đã không thể song hành. Mặc dầu hạn hán mất mùa liên tục và nạn đói trầm trọng đang đe doạ sự tồn tại của một quốc gia nghèo và lạc hậu nhất thế giới, một số các lực lượng vũ trang của Somalia đã nổi lên chống đối sự có mặt của lực lượng liên quốc trong ba năm qua. Gánh nặng được trút sang tay Tổng thống Bill Clinton.

Tình hình mỗi ngày một bất an, lực lượng liên quốc buộc lòng phải dùng tới vũ khí. Để rồi kết quả không đi tới đâu. Lực lượng mệnh danh là vãn hồi hòa bình này buộc lòng phải cuốn cờ trước khi bị sa lầy, vì dư luận Mỹ e ngại một Việt nam thứ hai. Đầu tháng 3/95, các đơn vị liên quốc cuối cùng đã rời khỏi Somalia. 150 binh sĩ, trong đó có một phần ba là người Mỹ, đã không có ngày trở về nhìn lại quê hương. Nước Mỹ không còn muốn nhắc tới Somalia nữa.

* Khi bà Chadrika Kumaratunga trở thành tổng thống của Sri Lanka, nhiều người hi vọng cuộc nội chiến dai dẳng 12 năm với phe ly khai Hổ Tamil sẽ có cơ hội chấm dứt bằng con đường đàm phán. Đó là điều mà bà dùng để vận động trong cuộc tranh cử. Phe Hổ Tamil cũng có những đáp ứng thuận lợi lúc đầu. Thế nhưng vì không thỏa thuận được cuộc đàm phán. Thủ lãnh V.Prabhakaran của phe ly khai hiện chiếm đóng và kiểm soát một số tỉnh phía bắc lãnh thổ không tin tưởng vào chính phủ sẽ dành cho họ quyền thành lập một nhà nước độc lập mà chỉ muốn buông súng qui thuận.

Bất ngờ, quân đội chính phủ với 35.000 tay súng có phi cơ và chiến xa yểm trợ đã tấn công vào các phần đất của phe Tamil, nhiều du kích quân bị giết. Phe ly khai với lực lượng yếu kém hơn đã dùng chiến thuật khủng bố để trả đũa. Họ dùng các cảm tử quân đánh bom một số các cơ sở hành chánh và quân sự của chính phủ ngay tại thủ đô Colombo. Cuộc chiến đang mỗi ngày một ác liệt. Đầu tháng 11, quân chính phủ đã mở một loạt các cuộc tấn công qui mô vào Jaffna, thủ phủ của phe ly khai. Các vụ đánh bom hàng loạt sau đó không còn nằm trong các phạm vi các cơ quan chính phủ, mà lan sang cả các khu phố, làng mạc, chùa chiền... Danh sách tử vong đôi bên và thiệt hại vật chất mỗi ngày một dâng cao. Chưa ai có thể tiên đoán cuộc nội chiến này sẽ kéo dài tới bao giờ.

Tin tưởng vào chính sách của bà tổng thống Sri lanka, chính phủ Na-uy đã trục xuất một số người Sri lanka về nước với lý do an ninh ở đó đã được ổn định. Nhưng sau những cuộc xung đột ác liệt mới đây và không biết sinh mạng những người bị trục xuất hiện thời ra sao, chỉ mấy tháng sau, chính phủ Na-uy đã ra lệnh thâu hồi quyết định trên.

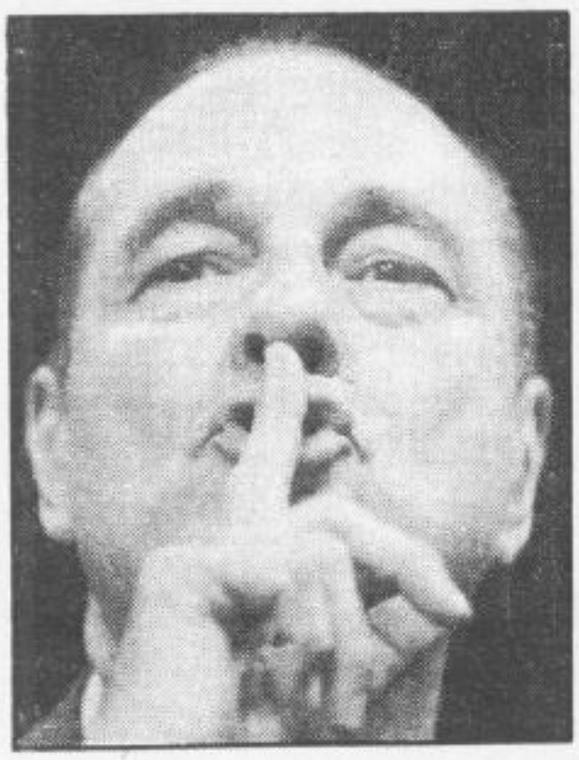

Jacques Chirac: Người ta vẫn nói 'im lặng là vàng'.

* Ông Jacques Chirac, 62 tuổi, đã trở thành tổng thống Pháp sau một cuộc bầu cử hai vòng gam go. Ông là thị trưởng Paris, đã hai lần giữ chức thủ tướng và cũng đã hai lần thất bại khi ra tranh cử chức vụ tổng thống vào các năm 81 và 88. Tình hình xã hội hỗn loạn, nạn thất nghiệp dâng cao trên 12%, khối liên hiệp Âu châu cũng đang trong thời kỳ tranh chấp và nhiều bất đồng... là những khó khăn trước mắt mà nhà lãnh đạo đầy tham vọng này phải đương đầu. Sau khi bước vào điện Élysé ngày 20 tháng 5 , ông chưa kịp thực hiện những lời hứa hẹn với cử tri Pháp nhưng thi hành ngay các cuộc thử bom nguyên tử tại khu vực đảo Mururoa ở Thái bình dương. Chương trình thí nghiệm kéo dài với những quả bom có sức công phá khủng khiếp đã bị dư luận thế giới lên án nhưng ông đã không hề nao núng. Các quốc gia lớn chỉ phản đối lấy lệ còn

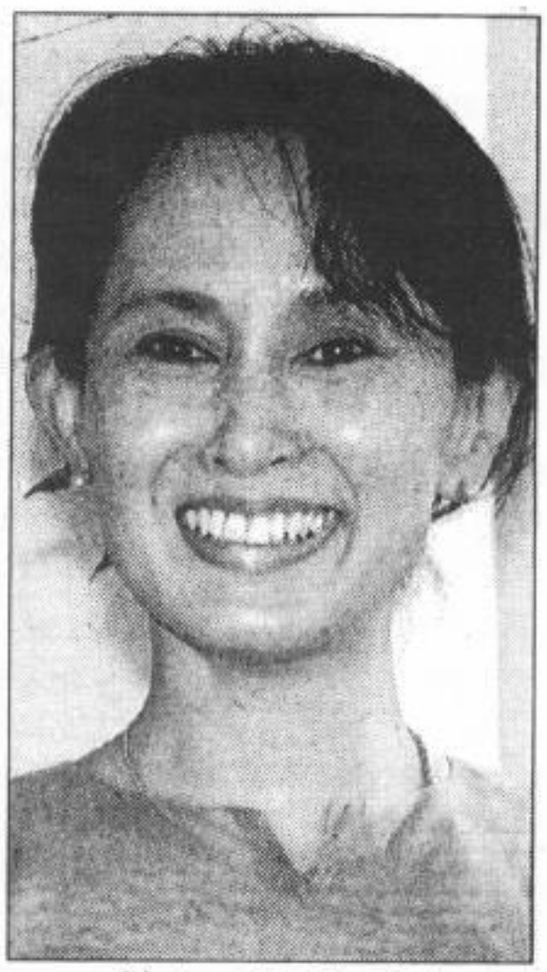

Bà Aung San Suu Kyi

Liên hiệp Âu châu thì tuyên bố là cuộc thí nghiệm nguyên tử của Pháp không có gì nguy hiểm. Coi như được sự ủng hộ ngầm của các cường quốc, ông J. Chirac có thể yên tâm thực hiện tiếp các vụ thí nghiệm dự trù kép dài cho tới mùa hè năm sau. Các quốc gia trong vùng Thái bình dương và các tổ chức chống chiến tranh gọi ông là "tên Hitler của Thái bình dương".

* Kỷ niệm 50 năm ngày thế chiến thứ hai chấm dứt, lãnh tụ các quốc gia đồng minh cũng như phe trục trước đây đã gặp nhau tại những thủ đô mà trước kia là bãi chiến trường. Những cuộc diễn binh, lễ tưởng niệm, đã luân phiên diễn ra tại Nga, Đức, Nhật, Anh và Pháp. Nhân dịp này, thủ tướng Nhật ông Tomiichi Murayama đã chính thức ngỏ lời xin lỗi các quốc gia trong khu vực Á châu mà Nhật đã chiếm đóng. Nhật đã dùng tiền - thứ mà Nhật không thiếu - để đền bù những đau thương và chết chóc mà lính Nhật đã gây ra, đặc biệt là những phụ nữ đã bị lính Nhật hãm hiếp, con số này thì không thể nào kiểm kê được. Chỉ riêng thành phố Nam kinh ở Trung Hoa, người ta ước lượng có tới 300.000 phụ nữ đã bị lính Nhật làm nhục. Việt Nam, Nam Dương, Miến Điện, Hàn Quốc, Phi Luật Tân, Mã lai v.v ... con số sẽ là bao nhiêu? Tại Nhật, dịp này dân chúng nhắc lại biến cố Hiroshima và Nagasaki, tưởng niệm các nạn nhân đầu tiên của bom nguyên tử. Trại tù Auschwitz, lò sát sinh dành cho người Do thái của Phát xít Đức được bảo tồn và trở thành một nơi hành hương. Các lãng đạo của các quốc gia tham chiến đều muốn coi cuộc chiến như một quá khứ cần chôn vùi trước khi nhân loại bước sang một thiên niên kỷ mới.

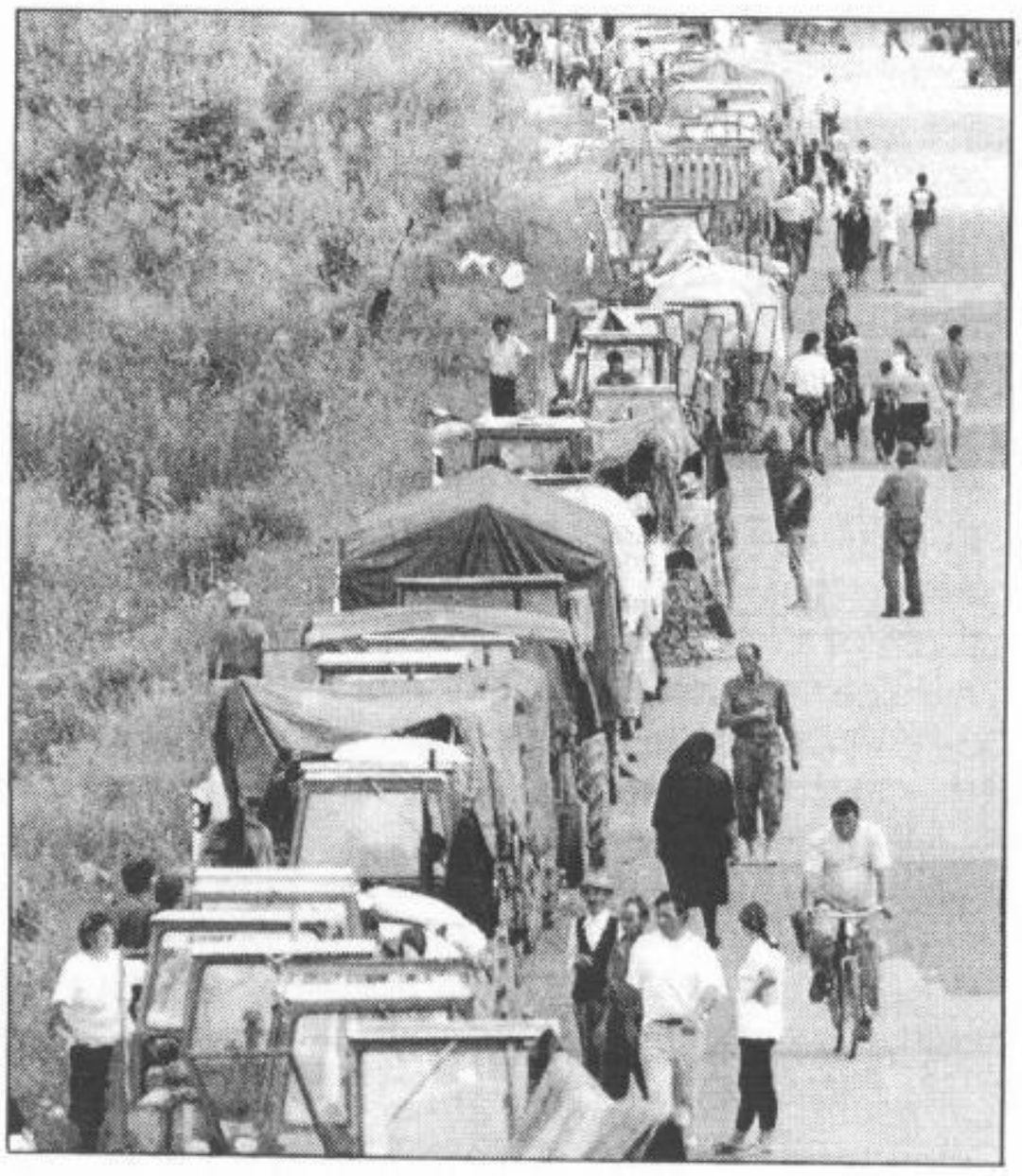

Tại Nam-tư, người dân di tản khỏi các vùng giao tranh trong những ngày chiến tranh sôi động.

* Ngày 14/7/95, bà Aung San Suu Kyi, người lãnh đạo cuộc đấu tranh cho nhân quyền và dân chủ của Miến Điện đã được chính quyền quân phiệt trả tự do sau 6 năm ngồi tù và quản thúc. Cách đây 4 năm, ông chồng người Anh và hai người con trai đã tới Oslo để nhận lãnh giải Nobel hòa bình thay cho bà. Trước các áp lực quốc tế, những đòi hỏi kiên trì của các tổ chức nhân quyền và cơ quan Amnesty, đồng thời muốn kêu gọi thế giới và đặc biệt là Hiệp hội các quốc gia ĐNÁ gia tăng sự đầu tư và viện trợ, hầu giúp đỡ Miến Điện vượt qua cơn kinh tế ngặt nghèo, nhà cầm quyền quân phiệt hứa hẹn một chính sách cởi mở, mà bà SAn Suu Kyi được thả. Nhà cầm quyền còn vuốt ve bằng cách mời bà tham chính, cộng tác với họ lãnh đạo đất nước 45 triệu dân này, nơi mà 21 tướng lãnh nắm giữ hết các chức vụ cao cấp trong chính quyền.

Bà năm nay 50 tuổi, đã theo học tại trường Oxford ở Anh. Liên minh Dân Chủ Quốc Gia (NLD) là đảng phái chính trị của bà đã bị phe quân phiệt đàn áp trong cuộc bầu cử năm 88, hiện vẫn được đa số dân chúng ủng hộ. Thân mẫu của bà đã giữ chức đại sứ Miến Điện tại Ấn Độ hồi thập niên 60. Thân phụ của bà - tướng Awong San- là người có công trong cuộc chiến đấu dành độc lập cho Miến Điện và đã bị hạ sát năm 1947, một năm trước khi Miến Điện dành lại được độc lập từ tay đế quốc Anh. Phát biểu với báo chí sau khi được trả lại tự do, bà cho rằng hơn 2.000 ngày tù của bà cũng là một đóng góp vào tiến trình dân chủ mà nhân dân của bà đang mong chờ.

*"Hãy cho hòa bình một cơ hội". Đó là lời kêu gọi của dư luận và báo chí quốc tế khi đề cập tới cuộc ngưng bắn vừa mới được hình thành tại cựu liên bang Nam Tư, sau khi hàng chục thỏa ước ngưng bắn trước đây đã không được phe nào tôn trọng. Các nhà trung gian hòa giải của LHQ lần lượt bó tay, áp lực quân sự của khối NATO thất bại, chuyến đi hòa giải của cựu tổng thống Jimny Carter bất thành, các khu vực an toàn của lực lượng mũ xanh LHQ mỗi ngày một teo lại, lực lượng này nhiều lúc đã phải tính tới giải pháp làm thế nào để rút lui trong danh dự. Cộng hòa Bosnia đang thoi thóp thở những hơi cuối cùng và nhân loại đang chờ đợi "ngày 30 tháng tư" của nó. Lực lượng triển khai nhanh của Anh và

Nghĩa trang Sarajevo hay công viên thiếu nhi?

Pháp được muộn màng tung vào chiến trường đã không cứu vãn được tình thế. Mỹ phải đưa tàu chiến và hàng không mẫu hạm vào vùng Palkan, dùng không lực phối hợp với các oanh tạc cơ của khối NATO trú đóng trên lãnh thổ Ý để tiến hành các vụ oanh tạc hầu giúp cho các đơn vị LHQ di tản tới các nơi an toàn. Các lực lượng Serbia ào ạt tràn ngập lãnh thổ Bosnia và bao vây thủ đô Sarajevo. Thành phố Bihac, được coi là khu vực an toàn, mỗi ngày hứng chịu trung bình 1.000 quả đại pháo. Bất ngờ quân đội Croaita tham chiến. Sau hơn 3 năm im lặng để trang bị, huấn luyện và chờ thời cơ, đầu tháng 8 năm nay, Croatia tung quân tấn công các lực lượng Serbia trong lãnh thổ Bosnia, đồng thời chiếm lại một phần ba lãnh thổ của mình đã lọt vào tay quân Serbia 4 năm trước, đẩy quân Serbia vào thế phải cố thủ và tháo chạy. Hơn 200.000 thường dân tại các nơi giao tranh phải lũ lượt bằng mọi phương tiện để di tản. Tổng thống Franojo Tudjman đang vẽ lại bản đồ toàn khu vực. Hơn 1.000 ngày mỏi mệt và kiệt quệ, quân Serbia nhiều nơi đã phải buông súng. Lợi dụng tình thế này, một nhóm các quốc gia do Hoa kỳ cầm đầu đã đề nghị một cuộc ngưng bắn tạm thời để thủ lãng các phe bước tới cuộc đàm phán. Nhờ vậy mà thủ đô Sarajevo hồi sinh, nước và điện được cung cấp trở lại, các hành lang vận chuyển lương thực khai thông. Các vị tổng thống của ba phe đã gặp gỡ nhau tại Ohio Hoa kỳ ngày 1/11/95 để tiến hành cuộc đàm phán với hi vọng chấm dứt cảnh đổ máu đã kéo dài 42 tháng.

* Đúng mười năm sau Đại hội phụ nữ thế giới kỳ 3 tại Nairobi, Đại hội kỳ 4 đã long trọng khai mạc tại Bắc kinh ngày 2/9/95 và kéo dài 2 tuần. Phái đoàn Na uy gồm 400 phụ nữ do bà bộ trưởng bộ gia đình và trẻ em, Grete Berget, cầm đầu. Gần 40.000 tham dự viên đã thảo luận về các vấn đề như sự ngược đãi phụ nữ, sự bất bình đẳng về kinh tế và chính trị, yếu kém về giáo dục, bất bình đẳng về quyền lãng đạo v.v... Chủ toạ đại hội lần này là bà Gertrude Mongella người Tanzania. Nhà cầm quyền Trung quốc đã từ chối cấp chiếu khán cho các phái đoàn của các tổ chức phi chính phủ có khuynh

Đại hội phụ nữ thế giới kỳ IV: Phụ nữ Tây tạng biểu tình trên đường phố Bắc Kinh.

Ông Trygve Lie, người Na-uy, Tổng thư ký đầu tiên của Liên Hiệp Quốc.

hướng chống Trung quốc, các tổ chức nhân quyền, các phụ nữ Đài loan và Tây Tạng. Nhiều tổ chức phi chính phủ khác bị kiểm soát và theo dõi gắt gao bằng hình thức cô lập. Ông tổng thư ký LHQ Boutros Ghali từ chối tham dự và đọc diễn văn trong lễ khai mạc vì bất bình với những hành động ngang ngược trên đây của Bắc kinh. Phát biểu trong lễ khai mạc, phu nhân tổng thống Hoa kỳ, bà Hillay Cliton đã mạnh mẽ đả kích những chính sách bất công, sự ngược đãi và sự chà đạp mà nhà cầm quyền Trung quốc đang áp dụng đối với phụ nữ. Dịp này, phụ nữ Tây tạng và các tổ chức phi chính phủ biểu tình tuần hành lên án những hành vi bạo ngược của nhà cầm quyền Trung quốc. Cơ quan ngôn luận của đại hội đã không ra báo được vì bị làm khó dễ. Ngày bế mạc, bà Thủ tướng Na uy Gro Harlem Brundtland đã tới đọc diễn văn.

* Cùng với nền hòa bình kỳ vọng từ lâu nay được vãn hồi tại cựu tiểu bang Nam Tư, tiến trình hòa bình giữ Do Thái và Palestin tiến thêm được một bước nữa giữa những khó khăn và khủng bố liên tục. Hai bên thêm một lần nữa , trước sân cỏ tòa bạch ốc, đã ký thêm một hoà ước mới vào ngày 28/9/95. Hai năm sau thỏa ước Oslo, hòa ước lần này đặt nền tảng cho một nền hòa bình lâu dài. Theo đó, trong vòng hai năm, quân đội Do Thái sẽ triệt thoái ra khỏi một số làng mạc và 7 thành phố lớn, chủ quyền được trao sang tay Palestine. Dư luận quốc tế bày tỏ thái độ hoan hỉ đối với hòa ước này, những vấn đề then chốt còn lại sẽ được tiếp tục đàm phán. Có lẽ Libya của tên khủng bố khét tiếng Muamniar Gaddafi là quốc gia duy nhất lớn tiếng phản đối tiến trình hòa bình tại Trung Đông và ồn ào chửi rủa những người ký hòa ước là dối trá phản bội.

* Sự kiện hàng đầu trong những tháng cuối năm là ngày lễ kim khánh của Liên Hiệp Quốc. Vì mục đích duy trì hòa bình mà tổ chức này được khai sinh, nhưng trong suốt 50 năm tồn tại của nó, chưa có một ngày mà trên trái đất này im tiếng súng. Nó đã làm hao tổn của nhân loại bao nhiêu tiền và đã đem lại cho con người những lợi ích gì, nhân dịp này một số tạp chí đã tính sổ dùm cho nó. Trong cuộc chiến tranh lạnh kéo dài 45 năm với 5 đời tổng thư ký, nó là diễn đàn cho đôi bên tuyên truyền vá đấu đá. Cuộc chiến tranh lạnh đã chấm dứt, những cuộc chiến tranh nóng tại nhiều khu vực vực bùng nổ liên miên, cảnh đói khổ và áp bức xảy ra khắp nơi. Phiên họp đại hội đồng năm nay đã khi mạc ngày 22/10/95. Vấn đề bảo vệ an ninh cho 190 nhà lãnh đạo các quốc gia là một gánh nặng cho các lực lượng an ninh của Hoa kỳ. Mỗi phái đoàn được dành cho 5 phút để phát biểu. Dịp này, giáo hoàng Joan Phaolô II cũng đã xuất hiện trên diễn đàn đại hội, Ngài là vị giáo hoàng thứ ba đặt chân tới đây. Tổng thống cộng hòa Nga Boris Yeltsin sau khi tham dự đại hội và hội đàm với tổng thống Clinton trở về, đã lên cơn đau tim và phải vào bệnh viện lần thứ hai. Nhân dịp đại hội, thị trưởng thành phố Nữu ước tổ chức một buổi đại hội dành cho các thượng khách. Chủ tịch Yasser Arafat đã bị đuổi ra khỏi cửa. Được hỏi tại sao một nhà lãnh đạo lại bị cư xử như vậy, ông thị trưởng Rudolph Giuliam trả lời:" Không có chỗ dành cho những tên khủng bố". Người đã được nhắc nhở tới nhiều khi xuất hiện trong kỳ đại hội này là nhà độc tài Fidel Casto. Trong suốt 35 năm cầm quyền, khi liên bang Sô Viết chưa sụp đổ, trung bình mỗi ngày Mạc tư khoa đã phải rót vào đây bốn triệu đô-la để nuôi dưỡng quốc gia này. Ngày nay, Cuba phải tự kiếm ăn. F.Casto tới để kêu gọi sự giúp đỡ của thế giới, hứa hẹn một sự cởi mở kinh tế hầu cứu vãn tình thế nguy ngập và vận động để Hoa kỳ hủy bỏ lệnh cấm vận. Người ta đã nhìn thấy hình ảnh cuộc diễn binh tại thủ đô Havana, những người lính Cuba dùng xe đạp để kéo pháo. F.Casto vẫn khăng khăng tuyên bố: "sẵn sàng ăn cỏ để xây dựng chủ nghĩa xã hội." Tiếc rằng không đủ cỏ cho 11 triệu dân.

* Chưa đến lúc có một quốc gia nói tiếng Pháp mang tên Quebec, mặc dầu đó là ước mơ mà cố tổng thống Charles de Gaulle ôm ấp từ hơn ba thập niên trước. Bảy triệu dân tỉnh Quebec đã

tham dự cuộc trưng cầu dân ý trong lúc 22 triệu dân còn lại hồi hộp lo lắng theo dõi về số phận của tỉnh này. Phe chủ trương ly khai đã không chiến thắng như họ mong đợi mặc dầu đa số cử tri là người nói tiếng Pháp và gốc Pháp. Người đi dạo trên đường phố Quebec sẽ có cảm tưởng đây là ngoại ô... Paris. Tên đường phố, siêu thị, khách sạn... đều được viết bằng tiếng Pháp. Thậm chí người nói tiếng Anh bị coi là người... ngoại quốc. Nhưng với tỷ lệ 49,4% cử tri đả bỏ phiếu thuận ly khai là một đe dọa âm ỉ. Cũng nên nhớ lại, cuộc trưng cầu dân ý cách đây 15 năm, phe ly khai chỉ đạt có 40%. Tỷ lệ những người Quebec ước mơ có một màu cờ riêng, một loại tiền riêng và một thông hành không mang một hình lá đu đủ mỗi ngày một gia tăng. Hai nhà lãnh đạo của hai phe đều tin tưởng mình sẽ chiến thắng trong cuộc trưng cầu dân ý sau và còn khẳng định "nó sẽ đến sớm hơn người ta nghĩ".

Giữa đêm 6/11/95, một người Quebec với dao trong tay đã đột nhập vào phòng ngủ của vợ chồng thủ tướng Gia nã đại, ông và bà Jean Chrétien, cũng là một người Quebec. Hung thủ chưa kịp ra tay đã bị bắt giữ. Mặc dầu âm mưu chưa được thực hiện, nhưng để một tên sát nhân đột nhập phòng ngủ thủ tướng cũng là một điều tồi tệ của cơ quan an ninh quốc gia. Chưa xác định được âm mưu sát hại Thủ tướng có liên hệ gì đối tới cuộc trưng cầu dân ý vừa diễn ra hay không.

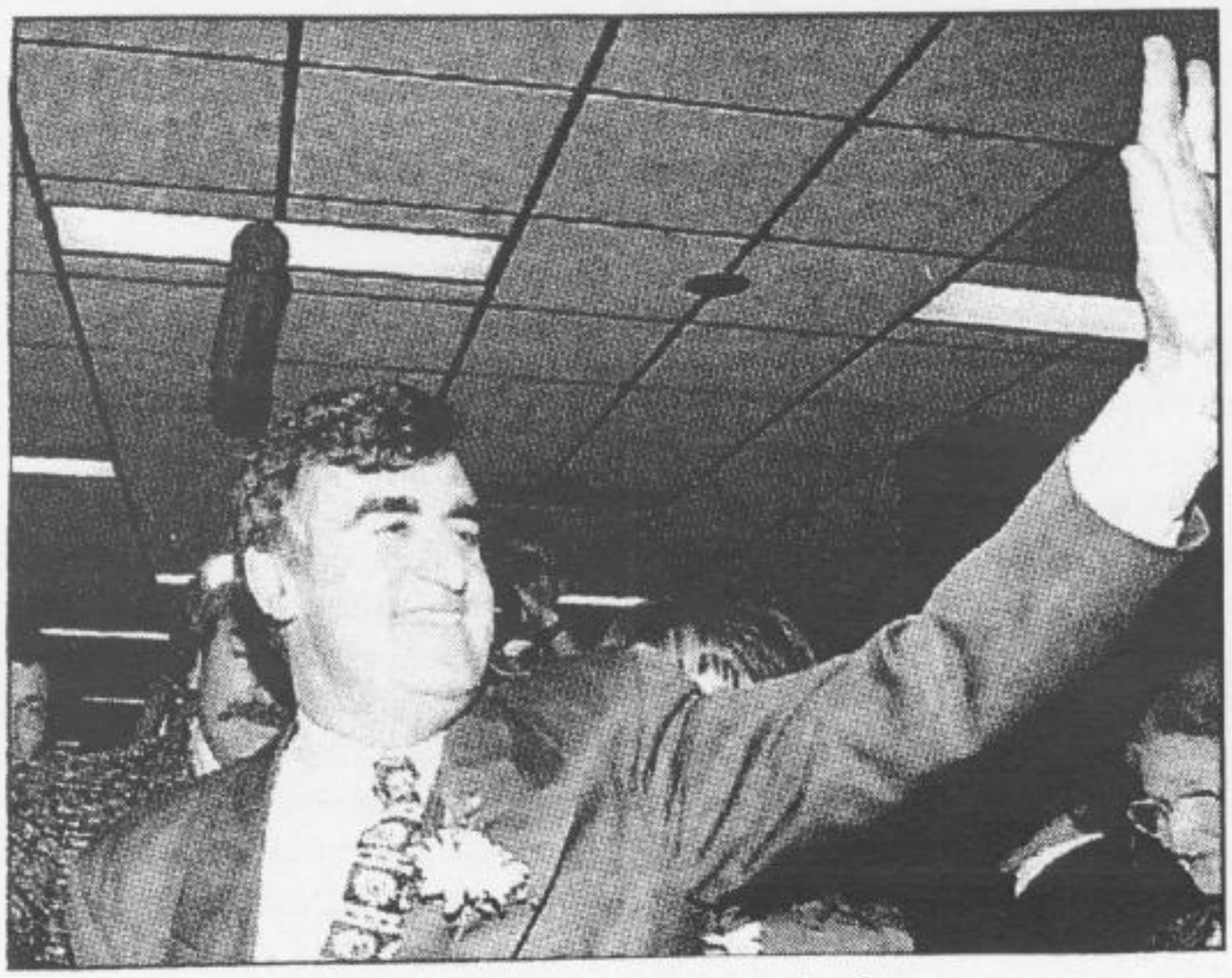

Thủ lãnh phe ly khai, Lucien Bouchard, chờ đợi một chiến thắng trong tầm tay

* * *

* Không thể không nhắc tới nước Mỹ, một quốc gia xưa nay vốn nhiều chuyện. Điển hình là vụ án J.Simpson, được coi là vụ án của thế kỷ. Nó chiếm kỷ lục về thời gian, hao tốn về tiền bạc, giấy mực của các cơ quan truyền thông trên khắp thế giới. Dân da đen đã tụ tập reo mừng khi J. Simpson được tuyên bố trắng án. Nhưng cũng chính người da đen đã phải thốt lên rằng nếu ông ta nghèo thì phiên tòa chỉ cần một tuần. Những người lên án ông bây giờ quay sang mỉa mai hệ thống tư pháp của nước Mỹ. Nhưng dầu dư luận nghiêng về bên nào thì cuối cùng họ cũng đã đồng ý với nhau một điểm. Đó là: phiên tòa tốn kém 60 triệu đô la này không xử kẻ sát nhân, không thanh minh cho người oan ức, nhưng nó chấm điểm xem luật sư bên nào giỏi hơn! Thêm một chuyện ồn ào cuối năm của nước Mỹ, diễn đàn chính trị sôi động trở lại khi các ứng viên ra tranh cử để được đảng chọn ra ứng cử tổng thống trong cuộc bầu cử vào tháng 11 năm tới. Đương kim tổng thống sẽ ra tranh cử nhiệm kỳ hai vì hầu như đảng Dân chủ không còn khuôn mặt nào sáng giá hơn. Ứng viên của đảng Cộng hòa có lẽ sẽ là ông Bob Dole, thượng nghị sĩ cầm đầu khối đa số tại Thượng nghị viện. Nhà tỷ phú hào hoa Ross Perot chưa tởn nên giữ ý định ra tranh cử thêm một lần nữa, với tư cách độc lập. Người cuối cùng được chú ý nhiều là tướng hồi hưu Colin Powell, gốc người da đen, năm nay 58 tuổi, đã từng là tham mưu trưởng liên quân của quân đội Mỹ trong cuộc chiến vùng vịnh. Trong cuộc thăm dò dư luận sơ khởi hồi mùa hè do công ty truyền hình CNN thực hiện, ông Powell đã được hơn 30% ủng hộ, ngoài ra bên cạnh ông còn có một số chính khách tài ba hỗ trợ. Tin sau cùng cho biết ông rút lui vì nghe lời vợ. Ông thích cảnh êm ấm trong bếp núc gia đình với bà Alma hơn là ngồi trong tòa Bạch ốc.

Sự kiện sau cùng cần nhắc lại là cuộc biểu tình tuần hành của người da đen ngày 16/10/95 tại thủ đô Hoa thịnh Đốn. Cuộc biểu dương lực lượng do Phong trào Quốc gia Hồi giáo của người da đen tổ chức. Thủ lãnh của phong trào này, ông Louis Farrakhan

trước đó ước lượng là sẽ có khoảng một triệu người da đen từ khắp nước qui tụ về, nhưng trên thực tế, số người tham dự chưa tới một nửa. Cuộc biểu tình tuần hành lần này làm cho người ta nhớ lại cuộc biểu tình năm 1963 với 250.000 người da đen tham dự. Hồi đó, mục sư Martin Luther King lên tiếng đòi hỏi một sự bình đẳng cho người da đen và chỉ ít tháng sau ông bị ám sát. Lần này, ông Louis Farrakhan lấy Hồi giáo làm động lực qui tụ người da đen và lên tiếng đòi hỏi sự bình đẳng trong các lãnh vực kinh tế và quyền hành chính trị. Phần đông các đoàn thể quần chúng thờ ơ với cuộc biểu dương lực lượng kỳ này và một số báo chí còn phê phán phong trào Quốc gia Hồi giáo cũng như cá nhân ông L.Farrakhan "chống kỳ thị bằng hình thức kỳ thị không phải là một đường lối khôn ngoan".

* * *

* Năm 95 cũng là một năm để lại những vết dơ trong cuộc đời chính trị của một số chính khách nổi tiếng. Tham nhũng đã làm sụp đổ sự nghiệp của nhiều khuôn mặt tiếng tăm. Không kể khá nhiều các nhà lãnh đạo tại Trung và Nam Mỹ mắc mứu ân nghĩa và tiền bạc với tổ chức tội ác Mafia, một chính khách tiếng tăm sa vào vũng lầy này là Tổng thư ký Liên phòng Bắc Đại tây Dương (NATO), Willy Claes. Sau khi bị quốc hội Bỉ quyết định truy tố, ông đã buộc lòng phải xin từ chức. Ông W.Claes đã 5 lần làm bộ trưởng, một lần làm phó thủ tướng và trong suốt 20 năm, báo chí Bỉ coi ông là chính khách hàng đầu trước khi trở thành Tổng thư ký NATO năm 1994, sau cái chết đột ngột của tổng thư ký Manfred Warner, người Đức. Ông bị tố cáo là đã nhận "một món qùa 10 triệu kroner" để cho công ty Agusta trúng thầu trong việc cung cấp phi cơ trực thăng võ trang cho Bỉ khi ông làm bộ trưởng kinh tế năm 1988. Mặc dầu vẫn khăng khăng mình vô tội, nhưng trước sự tấn công của báo chí và sự chỉ trích của nhiều cơ quan chính phủ, ông đã rời trụ sở NATO.

Cựu thủ tướng Ý, Giulio Andreotti, chuẩn bị ra toà.

* Ở tận phương Đông, cựu tổng thống Đại Hàn Rob Tae Woo đang bị dân chúng đòi truy tố ra tòa, ông đã xuất hiện trên đài truyền hình khóc lóc và xin lỗi. Ông nguyên là một tướng lãnh, đã trở thành tổng thống năm 1988 và đã có công chuyển chính sách lãnh đạo từ chỗ độc tài sang hình thức dân chủ. Phủ tổng thống có một trương mục bí mật tại ngân hàng 650 triệu. Trước khi chấm dứt nhiệm kỳ, ông đã bỏ túi riêng 150 triệu. Vài đối thủ chính trị và cả vị tổng thống tiền nhiệm của ông là tướng Chun Doo Hwan hiện đang qui y, cũng bỏ túi riêng vài chục triệu từ trương mục này. Khuôn mặt thứ ba lừng lẫy hơn, ông Guilio Andrenotti, hiện nay 76 tuổi, bảy lần làm thủ tướng Ý đại Lợi. Ông bị tố cáo có liên hệ với Mafia từ 50 năm qua, bao che cho tổ chức tội ác này và đổi lại, được bảo vệ tính mạng và sự nghiệp . Với hồ sơ 100.000 trang và 401 nhân chứng, dư luận báo chí đã phải choáng váng. Cuộc điều tra đã tiến hành từ ba năm qua và dư luận quần chúng Ý chia làm hai phe. Nhiều người ca tụng ông là người có công lớn, phục hồi nền kinh tế quốc gia sau đệ nhị thế chiến, xây dựng một chế độ dân chủ cho một quốc gia cựu phát xít. Họ không muốn thấy một nhà lãnh đạo lỗi lạc và già nua phải nhắm mắt trong sự tủi nhục. Nếu quả thực ông có tội, bản án 20 năm tù là điều khó tránh khỏi. Các phiên tòa sắp sửa mở màn và chúng ta lại có thêm một vụ án của thế kỷ. Về phần mình, ông Andreotti phát biểu trên đài truyền thanh quốc gia ngày 25/9/95 như sau: "Chúa là quan tòa quang minh của tôi. Ngài biết tôi không liên hệ gì với các hoạt động của Mafia. Tôi tin tưởng rằng vụ xét xử sẽ sớm kết thúc với bàn tay can thiệp của Ngài."

* * *

* Năm nay cũng là năm nhân loại đổ nhiều máu vì các vụ khủng bố. Không kể các vụ khủng bố dã man tại các vùng bất ổn triền miên, như tại Bắc phi, Thổ nhĩ kỳ, Ấn độ và các vụ thanh toán của Mafia tại Colombia, Mễ tây cơ và Ý, ta cũng nên nhắc lại một số vụ được báo chí lưu ý nhiều. Thiên đường của các vụ khủng bố có tổ chức qui mô trong năm qua nằm trong lãnh thổ Hoa kỳ, Pháp, Nhật, Do Thái, Ai cập và Algery. Đứng sau lưng các vụ khủng

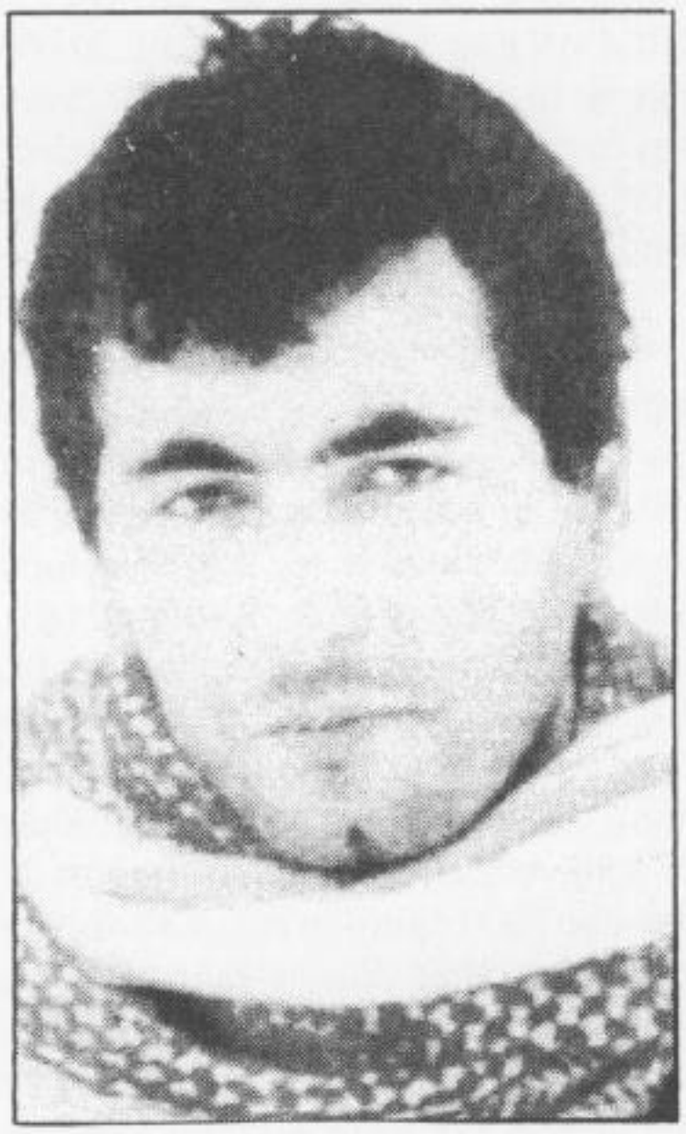

Yahya Ayyash, còn gọi 'kỹ sư bom', tên khủng bố bị truy nã hàng đầu ở Trung Đông.

bố này là các nhóm Hồi giáo quá khích hoặc các giáo phai địa phương. Tại Pháp, mở màn là vụ chiếc máy bay của hãng hàng không Pháp bị đánh cướp vào ngày lễ giáng sinh 94. Sau đó là hàng chục vụ đặt bom liên tiếp tại các nơi công cộng, các trạm xe điện ngầm ở trung tâm thủ đô Paris và vài thành phố lớn khác. Vụ đặt bom tại công trường Chiến thắng và nhà ga trung ương ở thủ đô khiến hàng chục người chết và hàng trăm người bị thương trong tháng bảy và tám. Sau vụ đặt bom tại Lyon, bảy tên thuộc nhóm Hồi giáo võ trang đã bị bắt. Bọn khủng bố còn cho nổ bom tại trường học và siêu thị để áp lực đòi hỏi Pháp chấm dứt sự ủng hộ đối với chính phủ Algery mà các nhóm này coi là kẻ thù. Cảnh sát Pháp đã truy lùng tên khủng bố Khaled Kelkal, 24 tuổi, sau khi tìm ra dấu tay của tên này trên các mảnh bom và đầu tháng mười y đã bị hạ sát. Dầu vậy, chỉ mấy ngày sau, 29 người đã bị thương khi một trái bom phát nổ trong ga xe điện ngầm.

* Tại Hoa kỳ một nhóm người Hồi giáo bị coi là thủ phạm trong vụ đặt bom tại World Trade Center thuộc New-york city trước đây. Thủ lãnh của nhóm, ông Skeil Omar, một lão già bị mù hai mắt và mười thuộc hạ đã lần lượt sa lưới và đang chờ ngày ra tòa. Tên đặt bom đã rời Hoa kỳ ngay sau đó và di chuyển lòng vòng qua nhiều quốc gia nhưng cuối cùng đã bị bắt tại một khách sạn ở Hồi quốc hồi đầu tháng hai năm nay. Những mục tiêu đánh bom của nhóm này sau đó nhằm vào thủ đô và trụ sở LHQ đã bị khám phá. Một số các viên chức ngoại giao của Hoa kỳ ở hải ngoại như tại Nga, Thổ nhĩ kỳ, Hồi quốc ... cũng trở thành nạn nhân của các vụ khủng bố. Đáng kể nhất trong năm nay phải nói là vụ đặt bom tại Oklahoma city ngày 19/4, gần 200 người chết trong đó có nhiều trẻ em và 400 người khác bị thương, đây là con số tử vong lớn nhất do nạn khủng bố loại này trong lịch sử Hoa kỳ. Một nhóm người chủ mưu, trong đó có Mc Veigh được coi là thủ phạm chính đã sa lưới pháp luật. Tòa nhà 9 tầng đồ sộ với đủ các cơ quan hành chánh và thương mại này không thể sửa chữa được, hội đồng thành phố phải cho lệnh san bằng.

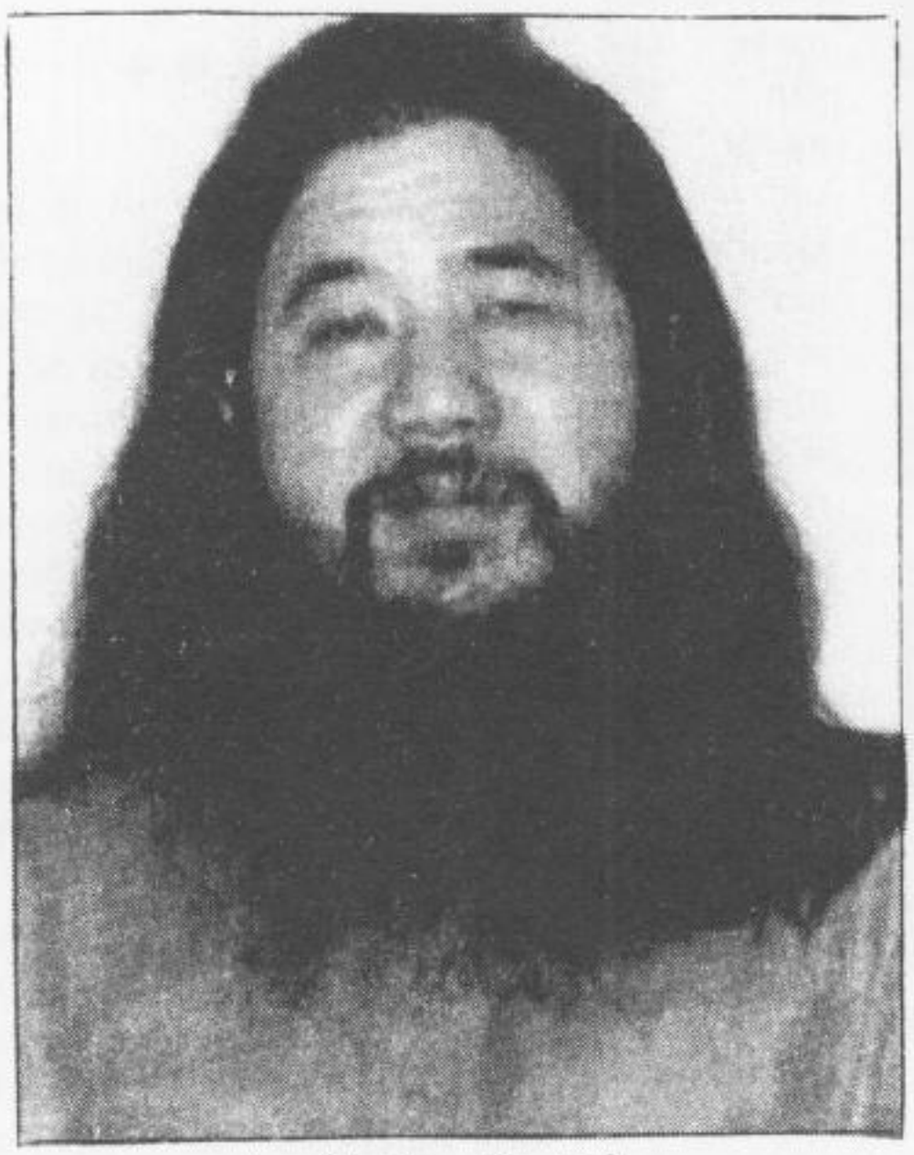

Aum Shinrikyo, giáo chủ À-um.

* Bên cạnh những thiên tai, hằng năm người dân Nhựt bản còn là nạn nhân của những vụ khủng bố bằng hơi ngạt. Sáng sớm ngày thứ hai 20/3/95, bọn khủng bố đã đặt hơi ngạt tại nhà ga xe điện ngầm dưới lòng thủ đô Tokyo nơi có hàng triệu hành khách đang chen chúc để tới sở làm. Mười hai người chết và khoảng 5.500 người được chở tới bịnh viện. Trong tháng tiếp theo, hai vụ khủng bố bằng hơi ngạt tương tự lại xảy ra tại thành phố Yokohama, thành phố lớn thứ hai của Nhật, 700 người được chở đi cấp cứu. Giáo phái Aum Shinrikyo là thủ phạm của những vụ khủng bố này (một số báo chí Việt ngữ hải ngoại gọi là đạo À-um). Nhờ các cuộc điều tra, cảnh sát Nhựt đã phát giác và chận đứng được nhiều âm mưu khủng bố tương tự. Giáo chủ của giáo phái này là Shoko Asahara và hằng trăm đồ đệ cuồng tín đã bị bắt giữ. Cảnh sát cũng đã tìm thấy các kho chứa vũ khí, các thùng hơi ngạt, các phòng thí nghiệm và các hóa chất mang các loại vi khuẩn chết người của giáo phái này; đồng thời giải thoát cho một số người đang bị giáo phái này mê hoặc. Aum Shinrikyo cũng chính là thủ phạm của vụ khủng bố bằng hơi ngạt mùa hè năm trước tại Matenmo-to, lần đó đã có 7 người chết và 200 người bị thương. Hiện giáo phái cũng có một nhóm nhỏ tín đồ tại một vài quốc gia khác. Giáo chủ À-um và đồng đạo của y sẽ được chứng kiến ngày tận thế sớm hơn mọi người,điều mà À-um đã dùng hơi ngạt để mưu cầu cho nhân loại.

* Tại Do Thái, tiến trình hòa bình cũng gặp nhiều trở ngại bởi các vụ khủng bố của các nhóm quá khích ở cả hai bên. Nhóm Hồi giáo cực đoan Hamas bị dư luận lên án gắt gao do các vụ khủng bố thường được thực hiện tại các trạm xe buýt trên đường phố thủ đô Tel Aviv với hình thức cảm

tử mang bom để trở thành các vị thánh tử đạo, hoặc các vụ đột kích vào các đồn bót quân sự hay làng mạc của người Do Thái. Phía Do Thái thường trả đũa và cho phi cơ ném bom căn cứ của các nhóm quá khích này trên lãnh thổ Li-băng. Các cơ quan an ninh Do Thái hiện đang truy lùng một thành viên nhóm Hamas tên là Yahya Ayyash, người được coi la "kỹ sư" bom để sử dụng trong các vụ khủng bố. Thương tâm nhất là vụ hạ sát Thủ tướng Yitzhak Rabin ngày 3/11/95. Lần này, vị Thủ tướng Do Thái chết bởi tay một công dân của mình.

* Hàng chục ngàn người đã bỏ mạng vì các hành vi khủng bố của đồng loại. Con số đó lại còn được cộng thêm bởi những tai nạn rủi ro và những thiên tai khủng khiếp khác. Các chuyến xe lửa tốc hành đụng nhau ở Nam phi, Ấn độ... khiến cho hàng trăm hành khách thiệt mạng. Tai nạn xe lửa ở Bangladesh cũng giết chết 150 người. Hệ thống ống dẫn khí đốt bị phát nổ tại thị trấn Taegu ở Đại hàn cũng cướp đi sinh mạng của gần 100 người. Với sức nổ khủng khiếp, cả một khu phố nhộn nhịp sầm uất trở thành đống gạch vụn, khó mà tưởng tượng ra cảnh những chiếc xe buýt chở học sinh bị hất tung lên không. Một chiếc cầu tại thủ đô của nước này bị sập vào giờ ít xe cộ lưu thông lại được coi là một điều may mắn.

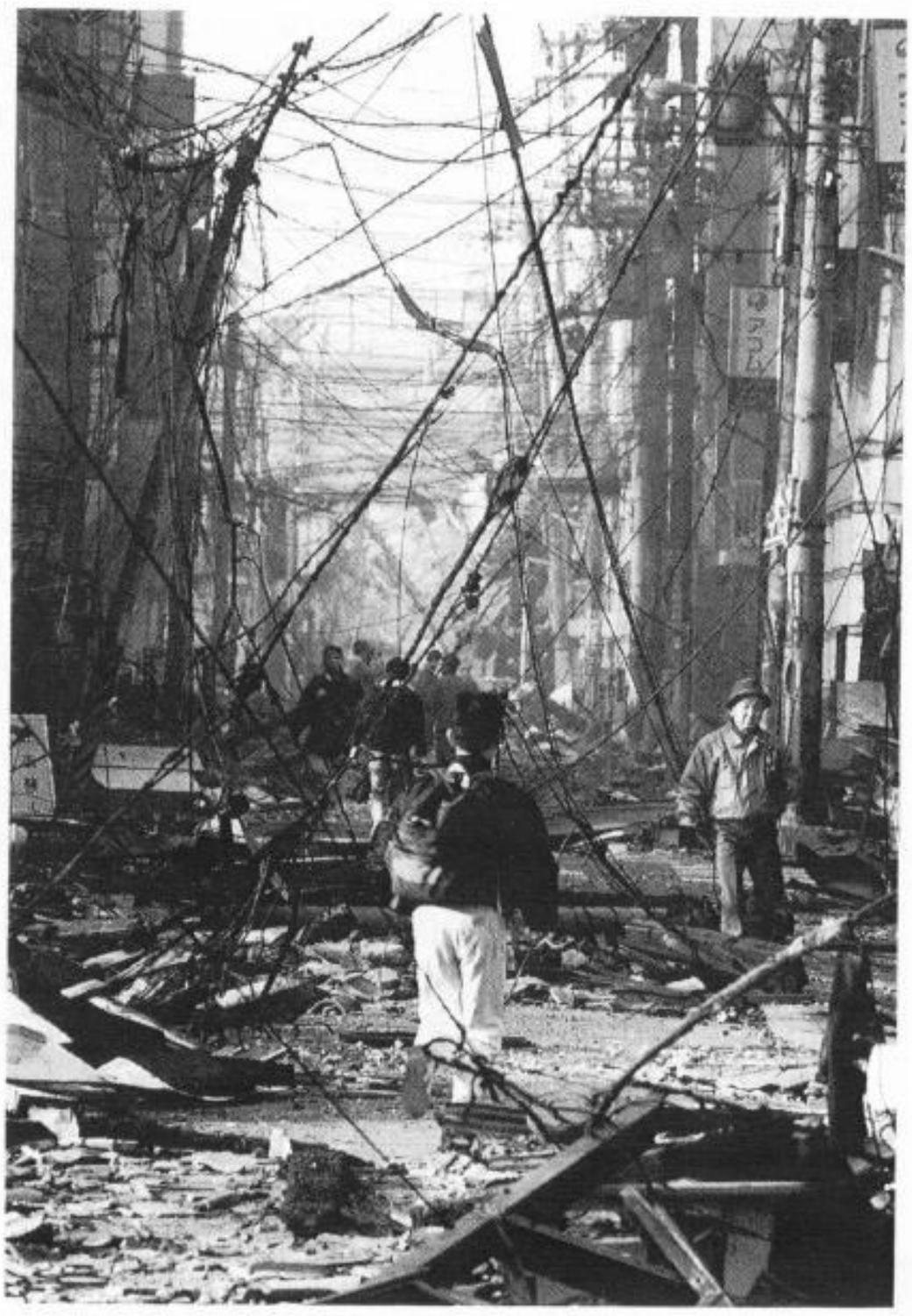

Thiên tai tại Kobe, Nhật bản.

* Một trong những thiên tai khủng khiếp nhứt là vụ động đất tại Kobe ở Nhựt với hơn 5.000 người chết, 30.000 người bị thương và hơn 300 ngàn người mất nơi trú ngụ. Một số tổ chức LHQ và 60 quốc gia đã phải gởi nhân viên tới giúp đỡ.

* Mùa xuân ấm áp trở về cũng đã mang theo một trận lụt lớn cho quốc gia Âu châu trong đó Đức, Pháp và Hòa lan bị ảnh hưởng nhiều nhất, 30 người chết và thiệt hại vật chất được ước lượng là 2 tỷ đô la. Riêng tại Hòa lan, gần 300 ngàn người đã phải di tản. Vụ động đất nhẹ tại Colombia tiếp theo ngay sau vụ Kobe cũng làm thiệt mạng 50 người. Một vụ động đất khác tại khu vực đảo Sakhalin thuộc Nga đã làm cho 2000 người trong số 3000 công nhân khai thác dầu có mặt trên đảo mất mạng. Gần 100 người bị vùi chôn dưới đống gạch vụn, trong một vụ động đất được coi là trung bình tại Thổ nhổ kỳ hồi đầu tháng mười. Trận bão nhiệt đới tại Phi luật tân ngày 28.10.95 đã quét đi mọi cơ sở vật chất của một vùng duyên hải bao la cùng với sinh mạng của hơn 100 người. Cũng ngày hôm đó một vụ nổ xảy ra tại đường hầm xe điện ở thủ đô Baku của cộng hòa Azerbaidjan, hơn 300 người thiệt mạng và một con số bị thương tương tự. Tin mới nhất sau khi kết thúc cuộc điều tra cho hay nguyên do vụ nổ là bị đặt bom, không phải do hỏa hoạn như công bố ban đầu.

* * *

* Trở về Na uy, 95 là năm bình thường. Trận lụt ở một số tỉnh miền Đông dọc theo sông Glomma trong những ngày tuyết tan đã gây thiệt hại vật chất lên tới 12,5 tỷ kroner (khoảng 2 tỷ đô la). Na uy năm nay chiếm giả nhất trong cuộc thi âm nhạc (melodie) Âu châu và sẽ là nước đăng cai cho cuộc thi năm tới. Sự kiện này đã gây nên một "trận chiến báo chí" do người anh em láng giềng Thụy điển tạo ra. Hoàng gia Na uy đã công du Hoa kỳ một tháng vào cuối năm. Đúng vào ngày tang lễ ông Y.Rabin, bà Thủ tướng Gro công du Trung quốc.

Đảng Cấp Tiến của ông Carl I.Hagen chiến thắng khá vẻ vang trong cuộc bầu cử hội đồng tỉnh và thị xã cho một nhiệm kỳ 4 năm. Các cuộc thăm dò công luận mới nhất cho thấy uy tín

của Đảng Cấp Tiến mỗi ngày một tăng và đang là đảng được người dân ủng hộ đứng thứ nhì sau đảng Lao Động đang cầm quyền.

* * *

Đối với cộng đồng Việt nam, chúng ta cũng có một vài chuyện vui buồn khó quên. Thủ tướng Việt nam Võ Văn Kiệt đã được dàn chào khá tận tình tại Oslo và Stavanger, đến nỗi khi trở về VN, ông ta đã lên tiếng ca thán với chính phủ vương quốc này. Và buồn nhất là những vụ tai tiếng cho cộng đồng. Một số băng đảng thanh thiếu niên gây tội án bên cạnh nhiều vụ bị bắt vì liên hệ và các đường dây á phiện tại các tỉnh phía Đông và Nam. Báo Aftenposten thực hiện cuộc điều tra và dựa vào các nguồn tin cảnh sát, họ công bố là người VN tị nạn và người cựu Nam tư đang kiểm soát từ 70-80 % mạng lưới buôn bán á phiện tại Na uy. Đặc biệt tại các thành phố lớn như Bergen, Stavanger, Kristiansand, Trondheim và thủ đô Oslo.

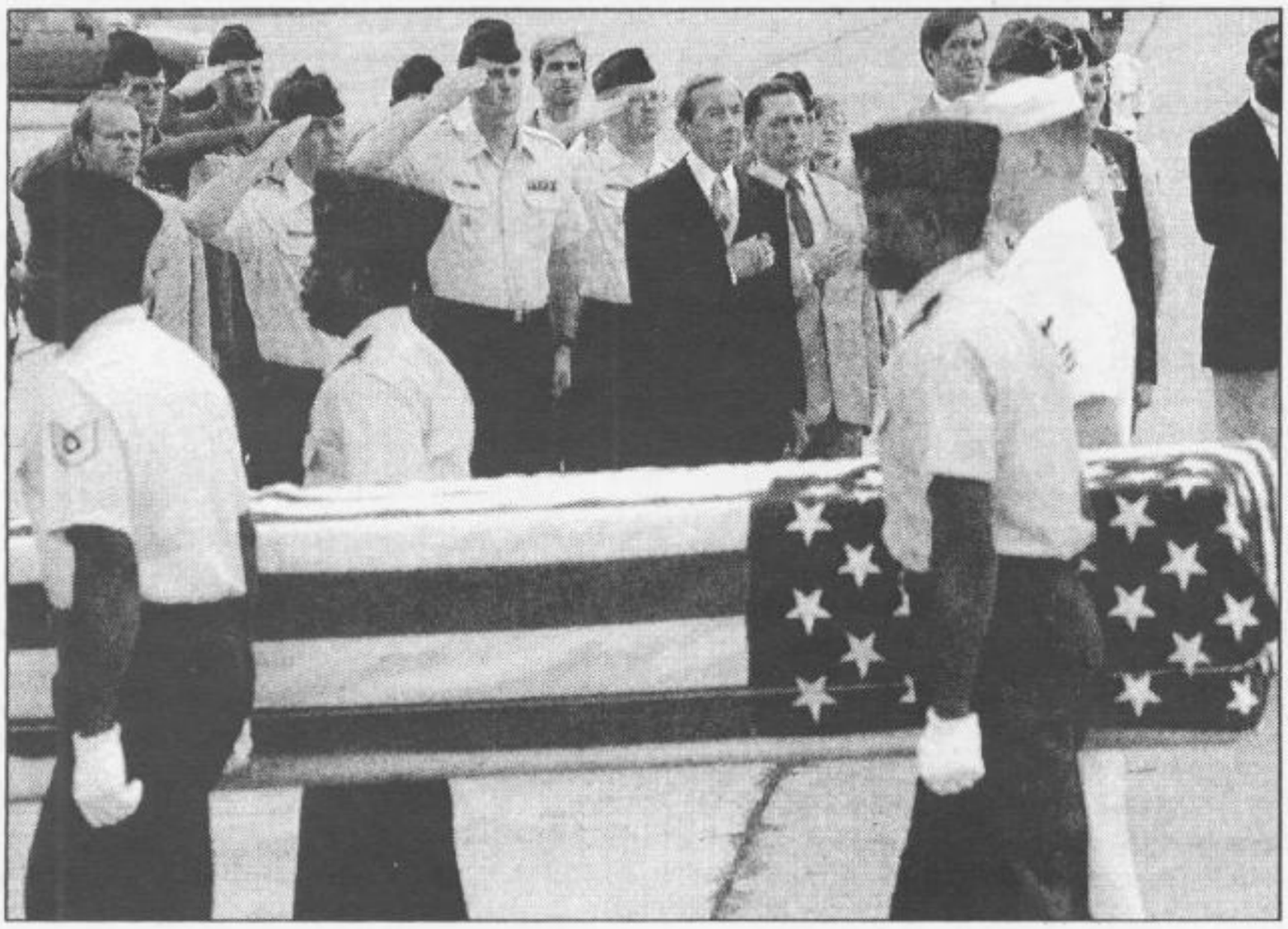

Ngoại trưởng Warren Christopher đón nhận món qùa của Hà-nội trong ngày khánh thành toà đại sứ Hoa-Kỳ tại Việt nam.

Năm nay cũng là một cái mốc đánh dấu nhiều sự kiện quan trọng đối với VN. Sau một năm rưỡi hủy bỏ lệnh cấm vận, với lý do phía VN đã bày tỏ đầy đủ thiện chí với những đòi hỏi của Hoa kỳ, ngày 11.7.95, Tổng thống Bill Cliton đã công bố quyết định thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức và đầy đủ với VN. Ngoại trưởng Warren Christopher đã tới khánh thành tòa đại sứ Hoa kỳ tại Hà nội và khi trở về đã mang theo hài cốt của một lính Mỹ do Hà nội trao.

Ngoài lãnh thổ Hoa kỳ, Việt Nam là nơi ăn mừng ngày lễ độc lập 4 tháng 7 tưng bừng nhất. Sản phẩm tiêu dùng mang nhãn hiệu của các công ty Hoa kỳ "chạy đầy đường" trên 36 phố phường Hà Nội. Ngày 28 tháng 7 năm 95, Việt nam cũng được chấp thuận và chính thức trở thành hội viên thứ 7 của Hiệp Hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), buổi họp kết nạp diễn ra ngày hôm đó tại trụ sở của tổ chức này ở Brunei. Vào tháng 11 cựu bộ trưởng quốc phòng Mc Namara đã ghé thăm VN. Ngoài ra, trong năm nay, một số các nhà lãnh đạo các quốc gia như Úc, Canada, Đức... cũng đã ghé thăm VN. Về vấn đề thiết lập bang giao giữa Hoa kỳ và VN, dư luận quốc tế nhận định không khác nhau mấy. Không hẳn vì lợi ích kinh tế khi thấy một số các quốc gia khác đã có mặt từ lâu, cũng không phải vì lý do nhân đạo với con số trên 1.600 quân nhân Mỹ mất tích còn chưa tìm thấy dấu tích, Hoa kỳ có mặt cũng không phải để đóng vai trò cảnh sát bảo vệ quyền lợi của các công ty tư nhân đang hăm hở nhảy vào một thị trường mới lạ sau 19 năm bị ngăn cản.

Người Việt nam chúng ta không xa lạ mấy với các chính sách của Hoa kỳ đối với VN cũng như với toàn vùng Đông Nam Á. Do vậy, chúng ta dễ dàng hiểu được lời tuyên bố của thượng nghị sĩ John Mc Cain, người đã bị giam năm năm rưỡi tại Hỏa Lò Hà Nội và cũng là người trong những năm gần đây đã hoạt động để thúc đẩy Hoa kỳ sớm thiết lập mối liên hệ này, đó là: "việc thiết lập bang giao với Hà Nội nằm trong quyền lợi của nền an ninh quốc gia Hoa kỳ". Thế là sau 20 năm chờ đợi, những người Cộng sản Việt nam từ bây giờ ngủ có thể nhắm hai mắt (như ước mơ của cựu ngoại trưởng Nguyễn Cơ Thạch).

• **Trần Phương**

KHÁI NIỆM VỀ PHÁP TRỊ VÀ DÂN CHỦ

Nguyễn Liên Hiệp

Các luật gia đã phân tích từ ngữ thuật đến nội dung, dưới lăng kính luận học, chính trị học, vị thế đứng của mỗi người, giúp chúng ta có cái nhìn chính xác về sự xử dụng ngôi từ mà nhà cầm quyền CSVN cố tình lạm dụng. Để hiểu rõ thêm vấn đề chúng ta thử tìm hiểu tại sao lại có vấn đề pháp trị? Pháp trị chủ nghĩa hình thành trong chiều hướng nào? Và pháp trị có quan hệ với vấn đề dân chủ? Để giải đáp những thắc mắc này, thiết tưởng trước hết chúng ta phải quay về nhân trị chủ nghĩa.

I. NHÂN TRỊ CHỦ NGHĨA

Là học thuyết của Khổng Phu Tử, ông sinh khoảng 551-523 trước Tây lịch, cuối thời Xuân Thu đầu thời Chiến Quốc. Thiên hạ lúc đó bị chia năm xẻ bảy, cai trị dưới những hình thức chư hầu. Các chư hầu tiêu biểu như Tấn, Tần, Tề, Ngô, Việt, Sở, Lỗ... tranh giành nhau. Họ lộng quyền mượn danh nghĩa Tôn Chu để sát phạt nhau. Bên trong kẻ cầm quyền mưu toan ám hại nhau, ngoài thì dân chúng loạn lạc. Thiên hạ không thái bình.

Nếu con người đẻ ra tư tưởng thì có lẽ trước một bối cảnh lịch sử nhiễu nhương như vậy đã khơi mào cho Khổng Tử đưa ra học thuyết Nhân Trị.

Ông cho rằng xã hội loạn lạc do con người làm ác. Mà con người làm ác là do hoàn cảnh chứ bản tính con người không ác. Ông chủ trương "Nhân chi sơ tính bản thiện", con người sinh ra vốn đã làm việc thiện. Cốt lõi học thuyết của ông tựu trung là quay về làm sáng cái tính thiện con người vốn có đó. Nếu được vậy thiên hạ tự nhiên thái bình. Ông xem nhẹ vai trò luật pháp do nhà Vua đặt ra để trị dân, hình phạt theo ông nên giảm không nên tăng. Chính hình phạt có tính cách hướng dẫn, đe dọa chứ không thể lấy đó làm bình trị thiên hạ được. "Dùng chính lệnh để dẫn dắt dân, dùng hình phạt để bắt dân vào khuôn phép, dân biết hổ thẹn mà theo đường chính". Trong Luận Ngữ, ông nói nhiều về chữ Nhân, chữ Đức mà không thấy lời nào. Ông cổ súy xiển dương việc áp dụng hình phạt. "Nhân" theo Khổng Tử là Trung, Thứ là đạo với người nhưng

đồng thời cũng là đạo với mình. "Nhân" vừa là tu thân vừa là ái nhân, vừa là sử kỷ vừa là tiếp vật.

Trên căn bản triết lý đó, ông đặt nặng vai trò giáo dục, lấy đạo tu thân làm gốc. Để thực hiện điều này ông đưa ra học thuyết Chính danh và quy định mối tương quan giữa người trong gia đình và xã hội. "Chính danh" có nghĩa danh phải hợp với thực, danh không chính thì ngôn không thuận, danh và thực không hợp nhau thì trật tự không có. Chính danh còn có nghĩa ai ở vị trí nào thì hành sử đúng cương vị đó. Vua phải ra vua, tôi phải ra tôi, cha con phải ra cha con...Có như vậy giềng mối mới vững, kỷ cương trên dưới được tôn ty, xã hội không loạn.

Ngoài ra Khổng Tử còn đặt ra lễ, nhạc, như phương tiện để cảm hóa con người. Các nghi thức trong việc cúng kiến, cưới hỏi, ma chay... mà ta cho là phiền phức, thực ra có tác dụng để giữ kỷ luật tinh thần cần cho sự tu thân. Lễ còn là cung kính với bậc trên, hiền hòa với kẻ dưới. Riêng về nhạc có tác dụng nuôi dưỡng tính tình, ảnh hưởng tâm lý để làm con người bị lôi cuốn. Nên theo ông, nhạc phải trang, hài, thiện, mỹ (Lạc nhi bất dâm, ái nhi bất thương).

Đối với kẻ cầm quyền ông cũng khuyên phải tu thân làm chính, "Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ". Ông chủ trương lấy nhân, đức làm gốc để thiên hạ theo đó mà noi. "Gốc loạn mà ngọn trị là điều chưa hề có, cái gốc mình đáng hậu mà lại bạc là điều chưa hề có, cái ngọn mình đáng bạc mà lại hậu là điều chưa hề có" (Sách Đại học).

Nhân trị chủ nghĩa của Khổng Tử, tóm lại là một học thuyết khuyến cáo nhà cầm quyền trong đạo trị dân nên xem nhẹ vai trò luật pháp mà đặt nặng vai trò giáo dục cải hóa con người, lấy tu thân làm gốc làm sáng cái đức thiện vốn có. Nếu được vậy trật tự xã hội tự nhiên mà thành và bá tánh được bình trị.

II. PHÁP TRỊ CHỦ NGHĨA

Nhưng đạo của Khổng Tử theo lời Tử Tốn, một trong những học trò của ông, cho có lẽ cao siêu quá, không ai

dung nạp được. Tử Tống khuyên ông nên hạ xuống một bậc nhưng ông không làm. Suốt một đời, ông đi quảng bá đạo nhưng không ông vua nào nghe. Ông thất bại về sự nghiệp chính trị và mất năm ông 73 tuổi.

Bên cạnh đó xuất hiện một số pháp gia như Thương Uổng, Lý Tư, Hàn Phi Tử đã kịch liệt bài bác thuyết nhân trị của ông. Họ chủ trương Pháp Trị lấy luật pháp mà cai trị. Đặc biệt Hàn Phi Tử (học trò Tuân Tử và Tuân Tử lại là học trò của Khổng Tử) đã đưa ra những tư tưởng nổi bật vào lúc bấy giờ.

- Về căn bản triết học ông bài bác quan niệm "Nhân chi sơ tính bản thiện". Ông chủ trương ngược lại "Nhân chi sơ tính bản ác" và ông đưa ra lập luận rằng muốn cho xã hội khỏi loạn mà cho con người làm điều thiện là điều khó. Cách tốt nhất là đặt cho nghiêm, để con người sợ khỏi làm ác. "Đợi cho mọi người làm điều thiện thì quanh ta không có đến mười người. Dùng cách nào để người ta đừng vi phạm thì thiên hạ có thể như nhau".

- Về phương diện chăn dân, ông cho rằng bậc cầm quyền nên nhắm vào số đông mà trị nước. Muốn vậy, luật pháp phải minh bạch, có tính cách chuẩn đích để thiên hạ dễ noi theo.

- Về chính trị, thuật dùng người, Hàn Phi Tử chủ trương không đòi hỏi một căn bản đạo đức như Khổng Tử. Giữa Vua và dân cần một lớp quan lại cai trị. Số này nhiều mà người hiền thì ít, chờ người hiền thì lấy đâu, chi bằng cứ sử dụng người như sử dụng gỗ. Quảng diễn tư tưởng này ông đưa ra hai hình ảnh tiêu biểu: Muốn ăn thịt thỏ mà chờ thỏ chạy đụng gốc cây chết thì biết đến bao giờ. Ý ông muốn bảo muốn ăn thịt thỏ thì dựa vào tài săn bắn. Muốn làm bánh xe mà chờ cây gỗ tròn mới hạ thì biết đến bao giờ. Muốn làm bánh xe phải dựa vào tài uốn nắn gỗ cho tròn.

Tóm lại học thuyết của Hàn Phi Tử là để dựng một xã hội bình trị phải cần có một hệ thống pháp luật nghiêm khắc, minh bạch, công bằng. ông còn chủ trương một quốc gia thống nhất hùng cường, kẻ cầm quyền không cần đạo đức, nhưng cần phải biết thuật trị người làm cho dân giàu nước mạnh có thể chiến thắng ngoại bang.

Nếu Khổng Tử một đời đi du thuyết mà không vua nào dùng đạo của ông, thì ngược lại Pháp Trị chủ nghĩa của Hàn Phi Tử đã ảnh hưởng với Tần Thủy Hoàng sau khi đọc thiên "ngũ đố" (năm loài sâu mọt), thích chí quá đã vỗ đùi cảm khoái: "Cho ta gặp mặt người ấy chết rồi cũng cam". Đem học thuyết áp dụng, Lý Tư bạn đồng môn của Hàn Phi Tử (Hàn ngọng không giỏi biện luận bị Lý dèm pha ép uống độc dược chết trong ngục) đã giúp triều đại nhà Tần vững mạnh, tóm thâu thiên hạ thống nhất sơn hà. Nạn "Phần thư khanh nho" là một bước quá đà ảnh hưởng bởi học thuyết Pháp Trị.

Nhà Tần tuy vững mạnh, có công để lại những công trình có giá trị lịch sử như Vạn Lý Trường Thành, chẳng hạn. Tuy nhiên đổi lại là sự hy sinh của hàng chục vạn sinh linh, khắp nơi nhân dân đồ thán. Vì phải sống dưới sự cai trị bạo tàn của ông vua bị ảnh hưởng bởi học thuyết trên.

III. PHÁP TRỊ VÀ DÂN CHỦ

Với trình bày trên rõ ràng pháp trị chỉ có liên quan gì đến dân chủ như thế nào?

1. Pháp trị dưới chế độ quân chủ

Thuở nguyên thủy khi con người biết tụ tập dưới hình thức bộ lạc sơ khai để sống, họ có những ước lệ để tránh xung đột nhau. Ước lệ đó là hình thức luật lệ đơn sơ nhất. Theo diễn biến lịch sử loài người, dân số gia tăng, xã hội phức tạp, con người càng khôn ngoan. Để thích nghi, luật pháp cũng trở nên đa dạng, tinh vi và được hệ thống hóa.

Riêng chế độ quân chủ phong kiến, về kinh tế dựa vào nông nghiệp là chính đã hình thành hai giai cấp thống trị gồm triều đình quan lại và giai cấp bị trị là tầng lớp dân chúng nghèo nàn. Ở Á châu như Trung Hoa, Việt Nam, hệ thống quyền lực chính trị tập trung vào tay nhà vua theo quan niệm "thế thiên hành đạo", thay mệnh trời trị dân. Vua là tuyệt đối, vua cai trị dân qua triều đình bằng hệ thống quan lại khắp nước.

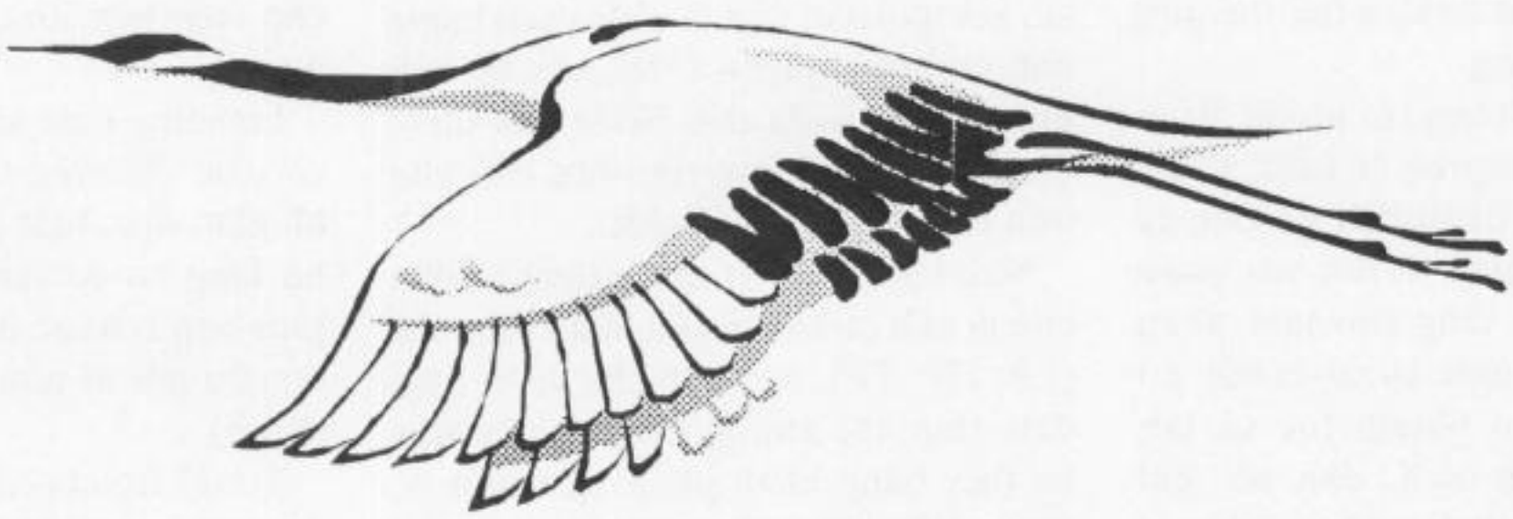

Trái lại, ở Âu Châu có những nguyên đại lịch sử lâu đài, quyền lực nhà vua phải kết hợp với tôn giáo. Ở Pháp, đến gần cuối thế kỷ, giai cấp thống trị là liên minh giữa hai thành phần tăng lữ và quý tộc. Nếu Á Châu, nhà vua theo mệnh trời trị dân thì ở Âu Châu nhà vua phải được "chuẩn ý" của giáo hội. Nên chế độ pháp trị mang màu sắc tổng hợp của thế quyền và giáo quyền (trước đây hôn thú chỉ có hiệu lực khi đám cưới làm ở nhà thờ).

Dù hai chế độ quân chủ Đông, Tây có khác nhau trong thành phần giai cấp thống trị, nhưng hệ thống quyền lực vẫn duy nhất và độc đoán. Nên pháp trị quân chủ là nền pháp trị một chiều từ trên xuống dưới có tính cách áp đặt. Với tinh thần quân vương luật pháp do vua ban ra nhằm thiết lập trật tự dưới uy quyền của vua. Nên trật tự này bất khả nghị bàn vì nó là ý muốn của vua. Mục đích luật pháp không phải thỏa mãn nguyện vọng của dân mà thỏa mãn nguyện vọng của triều đình. Việc đặt ra luật, áp dụng luật, xử theo luật chỉ nằm trong tay một người hoặc một tầng lớp ưu đãi. Vì thế nền pháp trị mang sắc thái khắc nghiệt và vô nhân (vua quan có thể chém đầu nạn nhân vì sự bất ý nào đó, tội tru di tam tộc ở Việt Nam và Trung Hoa, ở

Pháp nhiều người con gái đi lấy chồng đêm đầu tiên phải ngủ với lãnh chúa).

Vậy hệ thống pháp trị này hoàn toàn không mang sắc thái dân chủ, nó là hiện thân của áp bức bất công, không nói lên được ý muốn nguyện vọng gì của toàn dân cả.

2. Pháp trị trong thể chế dân chủ

a) Học thuyết dân chủ

Tình trạng bất công áp bức của chế độ phong kiến kéo dài nhiều thế kỷ như vậy cho đến giữa thế kỷ 18 xuất hiện một số tư tưởng gia: Kant, Hegel, Schiller, Voltair ..., nhưng nổi bật nhất là Montesquieu và J.J. Rousseau. Đây là hai bậc thầy đề ra khái niệm dân chủ làm nền tảng thiết lập một hệ thống cầm quyền thật sự do dân mà thế giới bây giờ đang hưởng.

- Montsqueu: Trong tác phẩm "Vạn lý tinh pháp" (L"esprist de Lois, 1748) là người đầu tiên phân tích sự kiện xã hội (fait social) phải đi đôi với pháp chế (Ligislation). Ông cho luật pháp không phải cứng ngắc và tuyệt đối, nó cần thay đổi theo phong tục và tập quán, vị trí, diện tích, dân số, khí hậu...Ông đưa ra những khái niệm về quyền công dân, tự do chính trị, vấn đề hiến pháp... Nhưng đáng chú ý phải nói là J.J. Rousseau.

- J.J.Rousseau: với tác phẩm Dân Ước Luận (Le contract social, 1762) ông đưa ra thuyết ý chí toàn dân, cho rằng chủ quyền quốc gia không phải của vua chúa hay một đấng thiêng liêng nào cả. Chủ quyền thuộc về mọi người. Để thực hiện điều này tất cả dân chúng trong một quốc gia thể hiện ý chí trong một kết ước (ở Anh bất thành văn). Qua đó quy định cơ cấu hình thể quốc gia và ai được toàn dân uỷ nhiệm quyền gì mới được hành xử quyền đó. Kết ước xã hội này là ý chí toàn dân, tức hiến pháp. Nó là luật cao nhất bảo đảm một xã hội dân chủ trong đó mọi người sống bình đẳng và tự do.

b) Nguyên tắc dân chủ

Ý chí toàn dân là một triết thuyết dân chủ. Nhưng về kỹ thuật làm sao kiểm soát được sự thi hành dân chủ. Kinh nghiệm thấy người có quyền thường có khuynh hướng lạm quyền. Để tránh việc này, Lock, một nhà chính trị học đã bổ sung thêm nguyên tắc gọi là "kiểm soát và quân bình" (check anh balance). Quyền hành phải được phân chia ra từng ngành: Lập pháp, hành pháp, tư pháp. Những ngành này độc lập không lệ thuộc nhau, nhưng có chức năng kiểm soát nhau.

Hiến pháp là bản luật mẹ đẻ ra các luật khác, do đó phải quy định rõ ràng về thể chế dân chủ quyền hạn, nhiệm vụ, vai trò của từng ngành: lập pháp, hành pháp, tư pháp.

Trong hiến pháp cũng phải quy định rõ ràng những quyền cơ bản của công dân về chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục... và luật pháp đặt ra không được trái với quy định của hiến pháp hoặc tinh thần hiến pháp, theo một trật tự từ trên xuống dưới: Hiến pháp, luật, sắc luật, nghị định, thông tư...

Những tư tưởng cấp tiến trên như một quả bom phá vỡ thành trì quân chủ phong kiến, tạo khúc quanh lịch sử, kết quả dẫn đến là cuộc cách mạng dân chủ dân quyền 1789, xóa bỏ nền quân chủ chuyên chế. Nó là thời điểm phát sinh ra những trào lưu dân chủ tiến bộ trên toàn thế giới.

Như vậy pháp trị trong thể chế dân chủ là một cơ cấu quyền hành tổng thể (LP, HP, TP), đại diện cho ý chí toàn dân, thực thi những kết ước cho dân ủy thác bằng hành pháp, qua một hệ thống điều hành bằng pháp luật có thứ tự, với tinh thần dân chủ bảo đảm những nguyên tắc tự do căn bản của con người. Trong hệ thống này mọi người được sống bình đẳng, đóng góp phần trách vụ của mình xây dựng một xã hội chung. Nơi đó không có một cá biệt nào đứng ngoài hoặc đứng trên hệ thống.

IV. "PHÁP TRỊ" TRONG CHẾ ĐỘ CỘNG SẢN

1. Quan niệm về luật pháp của Cộng sản.

Phát xuất từ thuyết Duy Vật Biện Chứng (Dialectique materialisme) và Duy Vật Sử Quan (Historique Dialectique), Karl Marx đã hệ thống hóa qua "Tư Bản Luận" (Capitan) và Lênin khai triển áp dụng vào thực tế. Học thuyết Marx-Lênin còn chủ trương thêm không cần đợi quá trình diễn tiến xã hội tự động đến (Evolution), mà con người phải chủ động thúc đẩy quá trình này mau hơn bằng một cuộc cách mạng (Revolution).

Người Cộng sản chia xã hội tư bản thành hai giai cấp: Thống trị và giai cấp tư bản nắm quyền lực cũng như phương tiện sản xuất. Bị trị là giai cấp

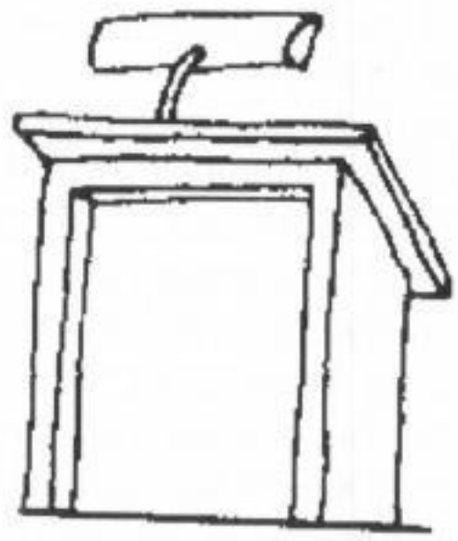

công nông vô sản. Giai cấp này bị giai cấp trên bóc lột qua thuyết thặng dư giá trị.

Họ cũng chia xã hội thành hai tầng cơ cấu: Thượng tầng kiến trúc, tức y tế, giáo dục, luật pháp... phải đặt trên hạ tầng cơ sở (tức quan hệ sản xuất phù hợp với lực lượng sản xuất, trong đó câu hỏi ai nắm tư liệu sản xuất là chính).

Từ đó họ cho rằng giai cấp nào thì đẻ ra tư tưởng đó. Trong chế độ tư bản, theo họ luật pháp chỉ là công cụ của giai cấp thống trị, đặt ra nhằm áp bức giai cấp vô sản để bóc lột giá trị thặng dư. Đối với họ không có luật pháp chung chung, mà luật phải là luật pháp của một giai cấp.

Làm cách mạng lật đổ giai cấp thống trị, mục đích về kinh tế lấy lại giá trị thặng dư, lấy lại tư liệu sản xuất, lập lại quan hệ sản xuất mới. Về chính trị lập một nhà nước của giai cấp vô sản, mục đích bảo vệ quyền lợi của giai cấp vô sản, mà đại diện của giai cấp là đảng cộng sản tức đội tiền phong của liên minh công nông. Và họ khẳng định dứt khoát nắm vững nền chuyên chính này, sẵn sàng sử dụng bạo lực như một phương châm để bảo vệ nền chuyên chính đó.

Như vậy rõ ràng luật pháp của nhà nước là luật pháp của đảng cộng sản.

2. Thực tế nước CHXHCN Việt Nam hiện nay có đủ những cơ chế hiến định.

Một quốc hội lập pháp, một chính phủ hành pháp và một tòa án tư pháp. Nhưng quyền hành tập trung vào quốc hội. Điều 83 HP: "Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của

nước CHXHCN Việt Nam.

Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập hiến và lập pháp.

Quốc hội quyết định những chính sách cơ bản về đối nội và đối ngoại, nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh...

Quốc hội thực hiện quyền giám sát tối cao đối với toàn bộ hoạt động của nhà nước".

Nhưng than ôi! Tất cả các quyền lực tối cao này phải ở dưới một siêu quyền lực tối cao khác. Điều 4 HP: "Đảng CSVN, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam... là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội".

Dẫn chứng hiến pháp để tìm hiểu vấn đề. Thực sự ta đừng quên, chính cái HP này cũng chỉ là sản phẩm của đảng mả thôi. Vì cơ cấu tổng thể cầm quyền là ý chí của đảng, không phải ý chí toàn dân.

KẾT LUẬN

Hiện nay nhà cầm quyền CSVN sử dụng những danh từ lấp lửng như pháp chế, pháp quyền mà từ xưa đến nay ta ít nghe nói đến. Khiến các nhà luật học phải phân tích tìm hiểu nội dung để giúp chúng ta sáng tỏ vấn đề. Riêng ở đây, chúng tôi với cái nhìn nhân bản hướng về dân chủ như một tiêu chuẩn phổ cập của loài người. Từ lý luận cho đến thực tế, qua những phân tích trên, chúng tôi có một đề nghị: Rõ ràng nhà nước CSVN không phải là nhà nước nhân trị, nó cũng không là nhà nước pháp trị theo tinh thần dân chủ. Riêng về "nhà nước pháp quyền" đây là danh từ phía CSVN đưa ra có tính cách lấp lửng để đưa đến ngộ nhận nội dung của thể chế. Đúng hơn hết ta nên gọi "nhà nước đảng trị" như lâu nay ta đã từng dùng.

■

Đêm Giáng Sinh

Có một ngôi sao sáng lạ lùng
Một đêm xuất hiện giữa trời đông
Và ba người khách tìm chân lý
Vội vã lên đường vượt núi sông.

Bao quản dặm xa, đường hiểm trở
Băng rừng lội suối chẳng chồn chân
Vì chưng có một vì thiên tử
Thương xót nhân gian đã giáng trần!

Đây đấng muôn phương những đợi chờ
Đã về! Nhân loại hết bơ vơ!
Không gian ấm áp mùa hy vọng
Đồi núi tưng bừng ngập ý thơ!

Mơ nhìn lầu ngọc, gác san hô,
Ánh đuốc sao sa rực cõi bờ,
Gấm vóc đua bay, màu diễm ảo...
Điện vàng vang dậy tiếng tung hô...

Ngắm theo sao lạ thẳng đường trông
Bước dặm hiên ngang há ngại ngùng
Sao đã dừng đây, kinh ngạc quá!
Giữa đồng hiu quạnh gió mông mênh.

Đã biến đâu rồi cung điện qúy!
Nào đâu rực rỡ nét vàng son?
Trong hang nho nhỏ nằm bên cỏ
Có phải đây là Đấng Chí tôn?

Biết nói năng chi? đến nghẹn lời!
Tình sâu thăm thẳm biết bao nguôi
Ơn cao bát ngát trùm non Thái
Nặng nghĩa chan hòa lấp biển khơi.

Có lạnh hay không thân bé bỏng?
Nghèo nàn hơn những trẻ mồ côi!
Trần gian nào thiếu nơi dừng bước
Mà chọn hang lừa vách tả tơi!

Hỡi người dương thế vẫn chờ mong!
Ta đến giờ đây kết giải đồng.
Ta muốn cơ hàn như các bạn
Chia lo mùa hạ, khó mùa đông.

Giàu sang còn có nghĩa chi đâu!
Loài người khi biết mến thương nhau!
Sinh trong hang cỏ nhưng ta có
Sứ mạng dang tay vớt địa cầu!

• **Thiếu Vân**

Lịch Sử Lễ Giáng Sinh

Ngày nay lễ Giáng sinh đã trở nên quá quen thuộc với tất cả nhân loại: kẻ tin cũng như người không tin. Hàng năm, cứ đến ngày 25 tháng 12, mọi người đều nô nức chuẩn bị quà bánh, quần áo, thiệp chúc mừng nhau. Từ Âu sang Á, từ Phi qua Mỹ, từ Úc đến các vùng cực, hình ảnh của cây thông và hang đá cùng những món quà đính lủng lẳng trên các nhánh thông đã không thể nào thiếu được trong những buổi họp mặt gia đình quanh những con gà tây quay vàng thơm phức và những ổ bánh "buche" trang điểm khéo léo đầy mỹ thuật. Bầu trời mùa Đông u tối làm nổi bật bức tranh thủy mạc phác họa bằng hai màu mâu thuẫn: bóng tối của thiên nhiên và ánh sáng của những gọn đèn rực rỡ giăng mắc trên các phố phường, trên các nhánh thông trong mỗi gia đình. Lễ Giáng sinh đã trở thành lễ của ánh sáng: ánh sáng cứu độ muôn dân.

Trong ngày lễ này, dường như ai cũng đều biết đó là ngày sinh của Đấng Christ, Đấng đã lập nền tảng của Hội Thánh. Chúa đã sinh làm người là một sự thật lịch sử ngày nay không còn ai chối cãi. Tên ngài là J.hôsua (phiên âm theo tiếng Do thái), Jesua hau Josu (phiên âm theo tiếng Aramê), có nghĩa là "Giêhôva ban ơn cứu độ". Cha mẹ Ngài, nếu phiên âm theo nguyên ngữ, có tên là Joses và Mirjam. Đó mà điều mà ai cũng chấp nhận. Nhưng những chi tiết về ngày tháng năm sinh của Ngài hiện còn rất nhiều bất đồng ý kiến. Tại sao người ta chọn ngày 25 tháng 12 để kỷ niệm ngày sinh của Chúa mà không chọn một ngày khác? Nếu ngày này đúng là ngày sinh của Chúa, có tài liệu lịch sử nào chứng minh hay không?

NĂM SINH

Theo Thánh Kinh, Chúa Giêxu sinh tại Bếtlêhem (Mat:2:1, Lu 2:4, Giăng 7:42), thuộc xứ Giuđê, phía Nam của Giêrasalem; nói như thế để khỏi lẫn lộn với một thành phố khác cũng mang tên Bếtlêhem thuộc chi họ Zabulon (Giô 19:15, Thi 49:13), cách xa Nazarét 11 cây số. Còn nơi sinh sống của cha mẹ Ngài vẫn là Nazarét (xứ Galilê, miền bắc của Giêrusalem).

Nhật báo Le Parisen của Pháp, trong tháng 12-1991, đăng tin hiệp hội các chiêm tinh gia của hoàng gia Anh do

giáo sư Collin Humphreys đặc trách về khoa học của viện đại học Cambirdge, cho rằng ngôi sao Bếtlêhem đã loan báo về sự ra đời Chúa Cứu thế xưa xuất hiện ở kỷ nguyên chúng ta vào giữa những ngày 13 và 27 tháng tư. Và như thế, các chiêm tinh gia cho rằng Đấng Cứu thế ra đời vào mùa xuân chứ không phải vào mùa đông như hiện nay.

Xét về năm sinh của Chúa Giêxu, theo các dữ kiện trong Thánh Kinh, chúng ta biết Trong Tin Lành Luca 2:1-7, Chúa sinh ra nhằm lúc Hoàng đế Auguste ra lệnh kiểm tra dân số. Đây là cuộc kiểm tra đầu tiên dưới thời Quirinius là tổng đốc của Syri. Tuy nhiên, theo các tài liệu lịch sử nếu thực sự cuộc kiểm tra này đã xảy ra thì phải xảy ra vào năm 8 trước Chúa Giáng sinh. Giáo phụ Tertulien (160-220 SC) cho rằng cuộc kiểm tra dân số đề cập đến trong Luca 2 đã được tổ chức dưới thời Sentius Saturinius chứ không phải dưới thời Quirinius.

Lời đính chính đó sinh ra một thắc mắc khác: ông có biết rõ sự việc hay không, hay nói như thế để phù hợp với sử sách đời chăng?

Vì thế, để giải đáp ổn thỏa cho khúc mắc này, người ta đề nghị hai giải quyết:

- Có thể không phải Quirinius mà là một vị tổng đốc nào đó mà hiện nay chúng ta chưa biết tên.

Nhà thờ Giáng Sinh tại Bethlem, nơi Chúa ra đời.

- Có thể sứ đồ Luca đã lẫn cuộc kiểm tra của Quirinius với một cuộc kiểm tra nào khác vào khoảng năm 4 TC mà tới bây giờ vẫn chưa biết được với các tài liệu hiếm hoi còn sót lại.

Tin Lành Mathiơ còn cho biết Chúa sinh ra dưới thời cai trị của Hêrốt. Hêrốt là con của Antipater và Kypros. Khoảng cuối năm 40 TC, Hêrốt được Rôma phong vương cai trị xứ Giuđê, rồi băng vào năm 750 tức là năm 750 sau khi thành lập thành phố Rôma. Còn lúc Chúa sinh ra là năm 754 tức năm 1 theo niên lịch của chúng ta hiện nay. Như thế, nếu đúng là Chúa sinh ra dưới thời cai trị của vua Hêrốt, Ngài đã giáng sinh sớm hơn ít ra là 4 năm so với thời gian người ta đã tính cho Ngài mới đúng. Ngoài ra, lúc Chúa sinh ra, còn xuất hiện một chòm sao lạ trên không. Theo sự mô tả của nhà thiên văn J.Kepler, Chúa phải sinh vào năm 7 sớm hơn niên lịch hiện nay mới đúng. Theo ông, trong năm này, Thổ tinh và Mộc tinh đã giao thoa với chòm Ngư đẩu.

Các thầy bác sĩ Đông phương, theo nguyên văn Thánh Kinh là Magi. Sử gia Horodote cho biết Magi nguyên là một chi phái Mêđi, một phần của đế quốc Ba tư cũng giống như người Lêvi đối với dân Ysơraên. Họ trở thành giáo sư cho các vua Ba tư. Họ rất giỏi về triết học, y khoa và khoa học tự nhiên. Họ cũng là những nhà chiêm tinh và nhà giải mộng.

Căn cứ vào khoa chiêm tinh, họ đã giải thích hiện tượng thiên nhiên đó như sau: Mộc tinh là vì sao Đế vương, còn Thổ tinh là vì sao chỉ hướng "amuru", tức là hướng Syria hay vì sao của dân Do Thái, còn sao Ngư đẩu là vì sao của thời sau rốt. Và họ đã hiểu ra rằng: ở xứ Do Thái, thuộc vùng hành chánh Syri, có một vị vua thời sau rốt vừa giáng sinh. Vì thế, họ băng ngàn vượt suối, bất chấp sa mạc hiểm nguy, đến tìm và thờ lạy Đấng Cứu thế vừa hạ sanh. Họ đã nhờ ngôi sao này dẫn đường đến Bếtlêhem.

Lối giải thích này đã được ngành khảo cổ xác minh: năm 1925 người ta đã tìm thấy ở Sippa cạnh sông Eupharate một bảng đất nung đã có từ thế kỷ 3 TC. Trên bảng đất nung đó có ghi lại việc quan sát một ngôi sao đã xuất hiện vào năm 7 TC.

Các tài liệu khác còn cho biết lúc Chúa sinh ra cũng là lúc thầy cả thượng phẩm Simon Ben Boethos (khoảng năm 24-5 TC) còn đang tại chức tại Giêruasalem.

Qua các tài liệu và dẫn chứng khảo cổ nói trên, Chúa phải sinh ra trước niên lịch của chúng ta ít nhất là từ 4 đến 7 năm mới đúng.

NGÀY SINH

Năm sinh đã được xác định minh xác qua các tài liệu nói trên. Thế còn ngày sinh có gì xác chứng chăng?

Các Thánh sử đã không để lại cho chúng ta một chi tiết nào trung thực về ngày sinh của Chúa Giêxu. Chúng ta chỉ biết, nếu xét theo tuổi tác của văn bản, việc Chúa Giáng sinh đã được đề cập tới lần đầu tiên trong Gal 4:4 "Nhưng khi kỳ hạn đã được trọn, Đức Chú Trời bèn sai con Ngài bởi một người nữ sinh ra, dưới luật pháp".

Chi tiết mơ hồ trên đã là nguyên cớ cho trí óc loài người tưởng tượng thêm trên con đường đi tìm sự thật.

Các nguồn tài liệu thuộc ba thế kỷ đầu thường xếp ngày sinh nhật của Chúa vào một ngày mùa xuân: hoặc là ngày 2-4, ngày 19-4 hay ngày 20-5. Họ muốn ngày đó là một ngày mùa xuân vì một lý do rất tình cảm: mùa vạn vật hồi sinh. Ngoài ra, ngày Chúa Giêxu tử nạn là một ngày mùa xuân nên họ cũng muốn ngày Chúa sinh phải là một ngày mùa xuân, để tiện việc tính tuổi trọn năm cho Ngài. Một đề nghị quá đơn giản.

Một tài liệu viết vào năm 243 (De Pascha Computus) cho biết Chúa sinh ra nhằm ngày 28-3. Căn cứ vào chương

đầu của Sáng Thế ký, đoạn nói về Chúa tách ánh sáng ra khỏi tối tăm, tác giả lý luận như sau: Nếu Chúa tách ánh sáng ra khỏi tối tăm thì chúng phải là hai phần đều nhau, như thế Chúa đã tạo dựng ra vũ trụ vào một lúc mà ngày và đêm dài bằng nhau. Nếu căn cứ theo lịch Rôma thì lúc ngày và đêm dài bằng nhau chính là ngày 25-3. Như thế, theo ông, ngày thứ nhất Chúa tạo dựng nên vũ trụ là một ngày 25-3. Ngày thứ tư, ngày mà Chúa tạo dựng nên mặt trời, mặt trăng và muôn vì tinh tú, phải là ngày 28-3. Do Đấng Mêsia là "Mặt trời công bình" (Mal 4:2), như thế, Ngài cũng đã sinh ra vào một ngày 28-3. Một lý luận khá ly kỳ và đầy chấp nối.

Cũng có tài liệu dựa theo chu kỳ sinh đẻ của loài người mà cho rằng ngày sinh của Chúa là một ngày mùa Đông, nhưng khởi điểm (ngày thụ thai) vẫn là một ngày mùa xuân. Tài liệu ấy chấp nhận rằng ngày Thiên sứ truyền tin cho bà Mari là một ngày 25-3 (tức ngày thứ nhất trong bảy ngày tạo dựng vũ trụ, đồng thời cũng là ngày thụ thai và tử nạn của Chúa) thì ngày Chúa sinh ra phải là ngày 25-12 (!!). Thật quá dễ dàng.

Như thế, các nhà nghiên cứu thuộc ba thế kỷ đầu chỉ dực trên những suy luận khá mơ hồ và rất lúng túng trong việc đi tìm ngày sinh cho Chúa. Cuối thế kỷ thứ hai, Clémens thành Alexandria vẫn còn chế giễu những ai suy luận mơ hồ như trên trong việc đi tìm một ngày sinh xác thực cho Chúa.

Nếu không tìm ra được ngày sinh cho Chúa, chúng ta hãy cố gắng tìm xem Chúa đã sinh ra vào một mùa nào trong năm. Tin Lành Luca cho biết: Chúa sinh ra lúc các mục đồng và đàn chiên còn đang nghỉ ngơi ngoài trời (Lu 2:1-20). Nếu chi tiết này xác thực, chúng ta có thể suy ra hai điểm như sau: - lúc đó khí trời đang ấm áp - lúc đó cánh đồng vẫn còn có cỏ cho súc vật ăn.

Nếu lúc khí trời còm ấm áp ở Bếtlêhem, thì chỉ có thể trong khoảng từ tháng 3 đến tháng 10. Nếu cánh đồng vẫn còn cỏ cho súc vật ăn, khoảng từ tháng 3 đến tháng 4, vì các tháng khác thời tiết nắng gắt, cỏ đều bị cháy rụi. Như thế, nếu theo Tin Lành Luca, Chúa Giêxu có thể sinh ra trong khoảng từ tháng 3 đến tháng 4.

Tuy nhiên, nếu theo Tin Lành Mathiơ 2:1-12, lúc Chúa sinh ra, có một vì sao lạ xuất hiện ở Đông phương. Các nhà Thiên văn cho rằng ngôi sao này chỉ có thể xuất hiện hoặc cuối tháng 9, hoặc đầu tháng 10 khi trời đã tối mịt, hoặc tháng 12 khi trời vừa mới tối. Nếu trường hợp thứ nhất đúng, các thầy bác sĩ Đông phương khó có thể hành trình lâu dài trong sa mạc để chúc mừng Đấng Cứu thế. Nếu trường hợp thứ hai đúng, lúc đó không có mặt vua Hêrốt tại Giêrusalem, vì theo thông lệ hàng năm, vua thường về tịnh dưỡng tại Giêricô vào mùa đông. Tuy nhiên cả hai trường hợp không phải là không có luật trừ.

NGÀY LỄ GIÁNG SINH

Qua trên, chúng ta thấy, các sử gia cũng như Hội Thánh trong những thế kỷ đầu gặp rất nhiều bối rối trong việc định ngày kỷ niệm sự giáng sinh của Chúa Cứu thế. Nguyên nhân bắt nguồn từ quan niệm thần học thời đó: đối với Hội Thánh nguyên thủy, cuộc tử nạn và phục sinh của Chúa quan trọng hơn nhiều. Cuộc tử nạn và phục sinh của Chúa là phần Tin Lành đầu tiên được ghi lại thành văn. Ngày thứ nhất của tuần lễ là ngày kỷ niệm sự phục sinh của Chúa. Trong Tin Lành Giăng còn ghi lại rõ ngày Chúa sống lại và hiện ra cùng môn đồ: "Buổi chiều nội ngày đó (ngày mà Mari Mađơlen đến thăm mộ của Chúa và phát hiện rằng xác của Chúa đã không còn ở đó nữa), là ngày thứ nhất trong tuần lễ, những cửa nơi các môn đồ ở còn đương đóng lại, vì sợ dân Giuđa, Đức Chúa Giêxu đến đứng chính giữa các môn đồ mà phán rằng: Bình an cho các ngươi." (Giăng 20:19). Hơn nữa, phong tục mừng sinh nhật không thấy nhắc đến trong Kinh Thánh, ngoại trừ dân ngoại và những kẻ vô thần, điển hình như Pharaôn và Hêrốt.

Về sau, nhiều tín hữu cho rằng nếu không bởi sự Chúa giáng sinh thì làm sao sự cứu rỗi của Thượng đế đến được với chúng ta. Do đó, có thể nói nguồn gốc lễ Giáng sinh được nhen nhúm từ quan niệm thần học này.

Do quan niệm thần học như trên, ký ức lịch sử bị lu mờ nên Hội Thánh đã không biết rõ ngày sinh của Chúa. Đó là điều dĩ nhiên. Vì thế, trong suốt một quãng dài lịch sử, Hội Thánh đã tổ chức mừng lễ Giáng sinh vào nhiều ngày khác nhau 6-1, 19-3, 28-3, 2-4, 19-4, 20-5, 29-5, 25-12. Tuy nhiên chỉ có hai ngày được lưu ý tới nhiều nhất và còn được lưu truyền cho tới ngày nay : 6-1 và 25-12. Nguyên do nào mà hai ngày này được lưu ý đến nhiều nhất?

Ngày 5 và 6 tháng 1

Tại Ai cập, người ta còn tìm được một mảnh papyrus của một cuốn sách nghi lễ viết vào đầu thế kỷ thứ tư, ghi lại ghi thức lễ Giáng sinh thời đó và nghi thức lễ Epiphanie

vào ngày 5 và 6 tháng 1. Các nghi thức này có liên quan đến việc mừng lễ Chúa Giêxu chịu phép Báptêm trên sông Giôđanh. Qua papyrus đó, ta thấy được nghi thức cổ kính nhất về lễ Giáng sinh mà chúng ta hiện có và xác nhận ngày mừng lễ Giáng sinh thời đó là ngày 5 và 6 tháng 1. Nhưng vì đâu Giáo hội xưa lại chọn ngày này? Ban đầu, ngày 6 tháng 1 là một ngày lễ của dân ngoại: lễ sinh nhật Aeon sinh bởi trinh nữ Kore (ở Alexandrie), lễ Dionysos (thần rượu) và ngày dâng kính thần Osiris (thần chết) của Ai cập. Dân Ai cập còn tin rằng nước sông Nil có phép mầu trong đêm rạng ngày 6 tháng 1. Do đó, để rao giảng cho dân ngoại rằng Giêxu mới là Thiên Chúa thực, đã đến và chịu phép Báptêm trên dòng Giôđanh, các môn đồ của Basilides đã cố ý chọn ngày này làm ngày lễ Chúa Giêxu chịu phép Báptêm. Ngoài ra, do có ảng hưởng của quan niệm cho rằng Đấng Christ chỉ thật sự nhập vào con người lịch sử của Giêxu khi ngài chịu phép Báptêm trên sông Giôđanh, Hội Thánh mừng chung hai lễ làm một: Chúa giáng sinh và Chúa chịu phép Báptêm. Tuy nhiên, nghi thức vẫn chia ra làm hai phần rõ rệt: đêm mồng 5 rạng ngày mồng 6 mừng sự kiện Chúa giáng sinh, ngày mồng 6 mừng sự kiện Chúa làm phép Báptêm.

Ngày 24 và ngày 25 tháng 12

Ngay từ đầu Giáo Hội La mã đã mừng lễ Chúa giáng sinh vào ngày 25 tháng 12 mà không mừng vào ngày 6 tháng 1. Giáo hội Phi châu cũng vậy. Mãi đến thế kỷ 4, lễ Epiphanie mới được truyền sang từ Đông phương. Nguyên nhân nào có sự khác biệt giữa Giáo hội Đông phương và Tây phương như vậy? Ban đầu, ngày 25-12 cũng là một ngày lễ của dân ngoại. Tôn giáo thờ thần Mithra (thần Ánh sáng) được chính quyền La mã ủng hộ nên bành trướng mau lẹ. Họ chọn ngày 25-12 để mừng sinh nhật thần Mithra vì theo hiện tượng thiên nhiên. Vào mùa Đông ngày Thu phân, ngày và đêm dài bằng nhau; sau đó, ngày càng ngắn, đêm càng dài. Cho tới ngày Đông chí, ngày ngắn nhất và đêm dài nhất. Nhưng bắt đầu đến ngày 25-12, ngày bắt đầu dài ra. Đến ngày Xuân phân, ngày dài bằng đêm. Ngày Hạ chí, ngày dài nhất và đêm ngắn nhất. Như thế, mặt trời bắt đầu trở ngược thế cờ từ đêm 24-12. Đó là lúc thuận tiện để người La mã mừng lễ sinh nhật "thần mặt trời bách thắng". Ngược dòng lịch sử của Hội Thánh, chúng ta thấy, sau khi Chúa Giêxu về trời, đạo của Ngài bị đàn áp dữ dội. Trải qua các thời kỳ của các vua La mã như Septin-Sévère (193-211SC), Maximien (235-283), Decius (249-251), Aurélien (270-275), Dioclétien (284-305), các tín đồ bị bắt bớ dữ dội. Mãi đến thời của Constantin (306-337), đạo của Đấng Christ mới được thịnh hành trở lại. Nguyên do là vì trong trận giao chiến với địch thủ để lập vững ngôi báu của mình, tại cầu Milvins, ngoài thành La mã (27-10-312), ông thấy trên trời, bên trên mặt trời đang lặn, hình thập tự gía hiện ra, bên trên thập tự giá có chữ: "Hãy thắng bởi dấu hiệu này". Chiến đấu dưới cờ Đấng Christ, ông đã thắng trận. Từ đó, đạo của Đấng Christ được tự do bành trướng. Sử sách cũng cho biết rằng, Constantin từng là một vì vua rất sùng đạo thờ Mặt trời. Có lẽ do hai yếu tố trên hợp lại nên vị Hoàng đế này đã đổi ngày 25 tháng 12, ngày mừng sinh nhật Chúa Giêxu chăng? Phối hợp với tinh thần câu Kinh Thánh trong Malachi 4:2 "...các ngươi là kẻ kính sợ danh ta, thì mặt trời công bình sẽ mọc lên cho...", Giáo hội Tây phương đã chấp nhận và truyền bá ngày 25 tháng 12 vì thấy ý nghĩa thần học của nó: "lễ sinh nhật của mặt trời bách thắng" trở thành "lễ sinh nhật của mặt trời công chính".

KẾT LUẬN

Lễ Giáng sinh, thật ra để mừng một sự kiện có giá trị lịch sử: Chúa xuống thế làm người để cứu rỗi chúng ta. Do đó, cho dù là ngày nào đi nữa, ý nghĩa của ngày này cũng vẫn không hề thay đổi. Mỗi năm, khi mừng Giáng sinh, là Cơ đốc nhân, chúng ta hãy cố gắng bảo tồn những đặc tính thiêng liêng, cố hữu của ngày lễ này trong tâm hồn, trong gia đình và giữa Hội thánh chúng ta: yêu thương, an bình và thánh thiện. Đừng để bộ mặt vật chất, ồn ào và hưởng thụ chiếm hữu ngày lễ này.

• **Hoàn Nguyên**
(trích Đuốc Thiêng)

Đêm NOEN

Đêm bên máng cỏ tuyết bông
Hài nhi bé nhỏ trắng hồng thịt da
Mẹ qùy bên thật thiết tha
Cha trong chiếc gậy đứng xa nhìn vào
Mục đồng đứng chắp tay chào
Bò lừa hà khí ấm vào trong hang
Thiên thần trỗi nhạc trầm vang
Sao xa chếch bóng dẫn đàng Ba vua
Be-lem huyền sử ngày xưa
Dân gian chợt giấc như vừa mới hay
Hai ngàn năm thoát tháng ngày
Trần gian ghi nhớ ngày Ngài sinh ra
Soi gương bé rất thật thà
Hồn như tuyết trắng nuột nà không gian
Xác phàm Thánh ý Chúa ban
Ẩn trong người nữ muôn vàn hồng ân
Hôm nay Chúa ngự xuống trần
Chư dân thờ lạy, vua quan phủ dài
Chuông ngân tiếng vọng miệt mài
Sử trần ghi dấu Ngôi Hai chào đời.

• **Nguyễn Thị Thu Trúc**

Triều Đại Phong Kiến Cuối Cùng và Chiếc Bình Phong!

Hà Sĩ Phu

(Nguyên văn bài viết của Hà Sĩ Phu: tiếp theo sau bài "CHIA TAY Ý THỨC HỆ", từ trong nước gửi ra).

Lòng yêu nước và khát vọng tự do hạnh phúc đã đưa nước ta vào quỹ đạo Cộng sản với sự trả giá khá đắt. Nhưng trí tuệ nhân loại, cùng với thực tiễn xã hội hôm nay lại chứng minh rằng con đường đã giúp ta đổi xương máu lấy Độc lập ấy không có khả năng đưa ta tới đích cuối cùng vì đó chỉ là một ngõ cụt, những người bạn đi trước trên con đường ấy đều đã quay trở lại. Điều này không ai mong muốn, song đó là sự thật. Do bản chất nhạy bén, nên thực tình thì chúng ta đã quay về với con đường chung của thế giới rồi, cái ngõ cụt kia đang lùi lại dần phía sau như một kỷ niệm không thể nào quên của thời ấu trĩ.

Đáng lẽ phải bộc lộ thẳng thắn với nhau về sự thật ấy, để có thể quên đi phần quá khứ thù hận, tha thứ cho lỗi lầm đã qua, tập hợp lại mọi "vốn liếng" của Dân tộc, cùng nhau hợp sức làm lại sự nghiệp của đất nước trong sự bao dung, hỗ trợ của bạn bè năm châu. Chỉ có sự chân thành như thế mới gây thế hồ hởi và lòng tin cậy lẫn nhau, chỉ có sức mạnh tinh thần ấy mới chắp cánh cho những sức mạnh vật chất, để đưa Dân tộc tới một tương lai sáng lạn, một tương lai đã hiện ra trong tầm mắt. Song hy vọng ấy chỉ lóe sáng trong khoảng khắc, rồi cả Dân tộc đã sa vào cách đổi mới như hiện nay.

Tại sao một sự lựa chọn tưởng có thể đơn giản mà cuối cùng lại không đơn giản ?

Vì chủ nghĩa Cộng sản đi qua loài người đã để lại trên những quốc gia Cộng sản ba hậu quả:

- Một nền sản xuất và kinh tế trì trệ, phi quy luật.
- Một bộ máy chuyên chế khổng lồ.
- Một hệ tư tưởng và văn hóa lạc hậu, giả tạo, phục vụ cho nền sản xuất và bộ máy kể trên.

Trong ba yếu tố ấy, thì yếu tố thứ hai mới chính là yếu tố có vai trò quyết định khả năng chuyển hoá đất nước trong hòa bình.

Bộ máy có mặt ƯU và mặt NHƯỢC rất đặc trưng. ƯU ở chỗ bộ máy ấy trưởng thành từ trong phong trào giải

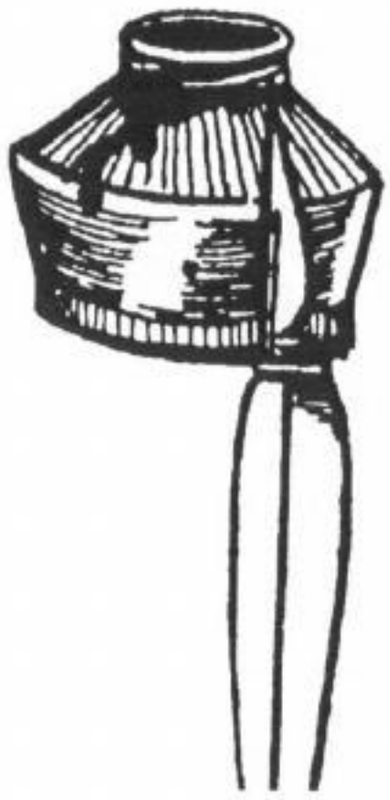

phóng dân tộc đầy dạn kinh nghiệm, có khả năng quy tụ quần chúng đông đảo, nhất là nhân dân lao động, đây là một lực lượng cầm quyền không dễ gì có được, không phải ngẫu nhiên mà có được. Ưu điểm này nếu được phát huy sẽ thành nhân tố rất thuận lợi cho sự đổi mới đất nước một cách trong sáng và ổn định, bỏ định hướng Xã hội chủ nghĩa ảo tưởng để chọn mục tiêu thiết thực "Dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng và văn minh". Người tiên phong trong việc cứu nước sẽ lại có khả năng tiền phong trong cuông cuộc đổi mới.

NHƯỢC ở chỗ: đây là pháo đài của ý thức thệ chuyên chính Vô sản, một kiểu phong kiến chuyên chế đặc quyền đặc lợi, nặng tính duy lợi và duy tín hơn là duy lý, nặng đầu óc phân liệt, kỳ thị với trí thức và dân chủ. Nhược điểm này bấy lâu vẫn thường xuyên tha hóa đội ngũ tiền phong kia, và khi gặp cơ hội nó có thể biến bộ máy ấy thành trở ngại khổng lồ, rất khó khắc phục đối với công cuộc đổi mới.

Những năm 1986-1988 là thời gian tranh chấp giữa hai khả năng ấy.

Nhưng không may cho dân tộc chúng ta, tình hình diễn biến phức tạp ở một số nước trong khối Liên xô cũ và Đông Âu, ở Trung quốc cuối những năm 80 đã tác động bất lợi đến Việt Nam.

Tình hình ấy đã kích động bản năng tự vệ của hàng lớp lãng đạo, làm cho cán cân nghiêng về mặt tiêu cực và cướp mất của Dân tộc chúng ta cái cơ hội nghìn năm có một, để đổi mới đất nước trong tinh thần cởi mở, trong sáng và hòa hợp, hòa giải. Để hôm nay lại phải khó nhọc từng bước tìm kiếm lại tinh thần trong sáng ấy. Những người Cộng sản còn nặng lòng với dân tộc có lương tâm không thể không phân biệt mình với thế lực không trong sáng kia.

Đã lỡ mất một cơ hội lịch sử để Đảng của một giai cấp cực đoan có thể tăng hoa, hóa thân trở về thành một Đảng có tính chất Dân tộc, Dân chủ, thế là Đảng ấy lại trở về với thế giới nhưng không muôn mất đặc quyền đặc lợi,

nên bộ máy ấy đã chủ động thay đổi yếu tố thứ nhất (tức là kinh tế), đồng thời cố duy trì yếu tốt thứ ba (tức những nguyên tắc chính trị tư tưởng của Chủ nghĩa), dùng cả hai yếu tố ấy phục vụ cho mình. Từ đấy hình thành phương án "Kinh tế thị trường theo định hướng Xã hội chủ nghĩa". Và chỉ cần thế thôi là tự nhiên phải áp dụng một chính sách hai mặt, tự nhiên không thể cởi mở thẳng thắn với nhau, nói gì cũng cứ ngọng nghịu! Thay vì chân thành, cởi mở va tin cậy lẫn nhau, lại phải tiếp tục nói dối, lại phải tiếp tục đối phó với nhau! Tham nhũng như rươi nhưng cứ chạy quanh trong một trận đồ bùng nhùng hai mặt, và phát triển thành một quốc nạn bất trị.

Tham vọng ấy không có gì lạ và bài bản ấy cũng chỉ là cái lôgic thông thường của cuộc đấu tranh sinh tồn tầm thường. Đáng lẽ cái cơ hội thăng hoa kia đã có thể kéo dân trí, "Đảng trí" lên một bậc (Đảng với tinh thần Dân tộc, Dân chủ!) để làm nền cho sự cất cánh; thì nay ngược lại, Dân tộc đang phải làm cái việc gây dựng lại Dân trí, "Đảng trí" từng chút một, để tựa vào đó mà vực tình hình lên.

Nhưng nay không còn con đường nào khác. Bởi chỉ những vận hội bắt nguồn từ sự phát triển của dân trí mới là vận hội thực của Dân tộc. Kẻ cơ hội một mặt cố tình "câu giờ", trì hoãn việc đổi mới khi họ chưa xếp xong mưu kế, một mặt lại muốn tranh thủ tạo ra những "vận hội" càng nhanh càng tốt, trong khi Dân trí chưa kịp phát triển để cản trở cách "đổi mới" rất nhanh của họ. Trạng thái giao thời này là thời điểm lý tưởng để tranh thủ "làm ăn" kiếm lợi nếu được nhiều người (cả bên trong lẫn bên ngoài) ưa thích cũng không có gì đáng ngạc nhiên. Khi những người tử tế đã tỉnh ngộ ra thì "ván đã đóng thuyền"!

Dân tộc lại một lần nữa đứng trước nhu cầu: Khai Dân Trí, chấn Dân Khí, hậu Dân Sinh (hậu là bồi đắp) như khẩu hiệu mà nhà ái quốc Phan Chu Trinh hô hào thuở trước. Vẫn phải giải lại bài toán ngày xưa, nhưng với những thông số mới hôm nay.

Lời hô hào về "một cuộc kháng chiến mới" (theo cácn nói của người Cộng sản lão thành Nguyễn Khắc Viện) cũng là một lời "Khai Dân trí, chấn Dân khí" đầy tính văn hóa vậy.

Đây là cuộc đấu tranh nội bộ của dân tộc, không phải chuyện "địch, ta". Không ai có thể làm thay. Quyền phán xử cuối cùng thuộc về nội bộ Dân tộc.

Đây là cuộc diễn biến hòa bình đầy tính văn hóa. Không có sự được thua "một mất một còn". Cái mới phải thắng, nhưng tất cả những giá trị chân chính cứ phải được bảo tồn, tất cả những dự định chân chính đã có vẫn được tiếp tục. Lỗi lầm cũ còn được tha thứ thì công lao cũ sao lại cần phải phủ định? Không một xáo động bạo hành nào được phép xảy ra. Xã hội vẫn hòa bình mà đi lên, tất nhiên cần điều chỉnh rất nhiều nhưng không cần có bước lùi nào cả.

Song sự đấu tranh có tính chất ôn

hòa và văn hóa ấy không thể đồng nghĩa với "sự ổn định" giả tạo một chiều hiện nay. Thái độ lảng tránh trách nhiệm công dân, thái độ ngậm miệng ăn tiền sao có thể coi là văn hóa được? (Không đấu tranh "tới nơi" thì chẳng cái gì có thể nhúc nhích!). "Im lặng nuôi dưỡng sự áp bức", câu nói ấy của nhà Văn hóa, cựu Tổng thống Pháp F. Mitterrand thật đáng cho ta suy nghĩ. Tôi nghĩ nếu ai hù dọa chúng ta rằng đấu tranh cho Dân chủ tất yếu dẫn đến bạo loạn, quy những cuộc chém giết dã man trên thế giới là do tinh thần Dân chủ đa nguyên thì chẳng những không hiểu biết gì, mà còn là tiếp tay cho những luận điệu phản động không muốn cho dân ta mở mày mở mặt, chỉ muốn duy trì một Nhân dân ngoan ngoãn để dễ bề sử dụng. Nếu thích tìm "địch" thì hãy tìm "địch" ở đấy!

Cái cũ chuyên chế, chật hẹp nên buộc phải phủ định những cái khác với mình để tồn tại. Chỉ cái mới, cái đa nguyên pháp trị, phi ý thức hệ, mới có khả năng bao dung. Nếu quy luật tiến hóa là "Ít thì ổn, nhiều thì loạn" thì nhân loại làm gì có nền văn minh hôm nay? Chỉ có đấu tranh hòa bình để đạt tới sự phát triển lành mạnh mới là sự ổn định thực, ổn định "biện chứng". Dùng bạo lực của Chuyên chính để giữ ổn định thì sự ổn định chẳng những không lành mạnh mà còn là ổn định giả, mâu thuẫn không được khơi thông, cứ tích lũy sẽ sanh bạo loạn.

Đây là cuộc đấu tranh công khai. Chẳng những rất công khai mà còn phải lấy CÔNG KHAI làm nguyên tắc, làm "luật chơi". Trước hết phải đấu tranh cho tính CÔNG KHAI, lên án mọi sự "dấm dúi". Bóng tối chỉ có lợi cho cái Ác. Khi Đảng đã tự nhận lấy trách nhiệm là người lãnh đạo cả xã hội và ghi vào hiến pháp thì mọi việc của Đảng đều ảnh hưởng đến xã hội, sao còn là việc nội bộ của Đảng được? Không thực hiện được tính CÔNG KHAI, thì mỗi phương án đổi mới để dân chủ hóa và pháp trị hóa xã hội chỉ là chuyện để nói cho vui.

Một mặt phải đấu tranh trong khuôn khổ luật pháp, bảo vệ phần luận tiến bộ. Một mặt phải đấu tranh để cải thiện chính luật pháp. Có vậy luật pháp mới không mâu thuẫn với phát triển, nhất là khi một nền luật pháp còn ở giai đoạn đang hình thành.

Từ ngày có công cuộc đổi mới, về Kinh tế chúng ta đã có nhiều bước tiến rất đáng kể, cũng không ít những thành quả rất đáng vui mừng.

Nhưng tất cả những điều tôi đã trình bày chắc cũng có thể nói lên phần nào tính chất rất phức tạp của tình hình, không đơn giản như cái vẻ bên ngoài của nó.

Nếu không vì một khát vọng có tính Văn hóa cao thì những người dân Việt quả thực đã có thể cho mình tạm nghỉ ngơi đôi chút để lo cho mình, mà chẳng cần mệt óc nghĩ điều nọ điều kia làm gì, để làm phiền lòng những cấp lãnh đạo!

Một khát vọng mang tính văn hóa! Ấy là khát vọng muốn nhân vận hội này mà đưa Dân tộc ta bứt lên, bứt lên không chỉ để nâng cao một chỉ số GPT, không phải chỉ để cải thiện đời sống, không phải chỉ để hòa nhập được vào thế giới, không phải chỉ nhằm để "hóa rồng", mà để dân tộc ấy tự cải tạo, rũ bỏ những khuyết tật để nâng mình lên một tầm vóc văn minh thật sự (chứ

không phải cái tầm vóc hào nhoáng mà ta vẫn tự phong), lên một tầm vóc mà tiềm năng của dân tộc cho phép và sự nhọc nhằn của dân tộc đang được đền bù!

Cách đi của nước ta hiện nay mâu thuẫn với khát vọng Nhân văn ấy, nên không tạo sự phát triển Kinh tế lành mạnh, xây dựng một nền Dân chủ pháp trị, công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước như ta mong muốn.

Khi ta nắm toàn bộ quyền lực trong tay, ta có thể cứ làm Dân chủ giả mà chẳng ai làm gì được, chẳng ai cãi nổi miệng ta, mà khối người còn phụ họa ca ngợi. Nhưng trời đất công bằng ở chỗ: nếu không thành tâm thì không thu phục được lòng người, nhất là những người tiên tiến, nên không thể có sức mạnh cội nguồn, và trước sau gì Dân tộc cũng bắt ta quay trở lại, trả cái món nợ mà Dân tộc đã "tạm ứng" cho ta hoặc ta đã khôn ngoan chiếm đoạt. Ta có thoát được được đời mình thì con cháu trả nợ cho mình, làm sao quịt được nợ Dân tộc? Khốn nỗi, chung quy người bị tổn thất vẫn là Dân tộc, nên mới phải cùnh nhau ngăn chặn để sự trừng phạt ấy đừng phải xảy ra.

Trái lại, nếu có một đường lối đổi mới quang minh chính đại, xuất phát từ nhãn quang Văn hóa và cách giải quyết có tính cách Văn hóa, lấy CÔNG KHAI làm nguyên tắc, ai có ý kiến xuôi ngược đều được nói cho mọi người cùng nghe, vận mệnh Dân tộc để cho toàn dân thực sự định đoạt, thì chẳng có sự sáo trộn tàn bạo nào có thể xảy ra, tất cả những thành tựu đều được bảo toàn, tất cả những sự chính đáng đều được tiếp tục, và một niềm hạnh phúc vô giá sẽ chia cho tất cả mọi người là cái không khí thanh bình, sung sướng được nhìn vào mắt nhau tin cậy, hưởng thụ mọi tiện nghi trong sự kiêu hãnh làm người. Điều ấy mười bộ máy tuyên truyền khổng lồ của ta hiện nay cộng với trăm tỷ đô la viện trợ cũng không làm được!

Một nền Chính trị có Văn hóa, một mặt có thể căn cứ vào trình độ quần chúnh quảng đại để hoạch định những chính sách trước mắt thích ứng với số đông, nhưng mặt khác không được lấy Văn hóa thấp ấy làm giới hạn hoặc lợi dụng nó, trái lại phải tìm chách thỏa mãn những nhu cầu có tính VĂN HÓA và NHÂN QUYỀN của cái thiểu số ở tầm DÂN TRÍ cao hơn. Chính sự công bằng cho số đông và nâng dần Dân tộc lên, mà không cần đem người này làn tiêu chuẩn tức khắc để gò người kia. Nếu cuộc đấy tranh vì Văn hóa lấy chủ lực ở những thiểu số ở tầng Văn hóa trên cũng là thuận lẽ tự nhiên.

Bằng cách ấy, những nhu cầu cao sẽ được thực hiện dần dần, có sự dung hòa giữa khả năng và hiện thực, giữa quyền lợi và nghĩa vụ,dung hòa giữa những người có trình độ và nhu cầu rất chênh lệch nhau trong xã hội. Một tinh thần "đa nguyên" rộng rãi như vậy may ra mới có lối thoát cho tất cả mọi người.

Trong đấu tranh nội bộ, nhiều khi ta có khả năng sửa lỗi, nhưng khi có cái bình phong bên cạnh thì cái tội cư nấp vào đấy. Trong trường hợp này, giúp nhau sửa đổi không gì bằng cất hộ nhau cái bình phong ấy đi!

Càng suy nghĩ về nội dung cũng như về hiện tình của Ý thức hệ Mácxít, tôi càng thấy rõ đây là Ý THỨC HỆ PHONG KIẾN TRÁ HÌNH của triều đại phong kiến cuối cùng, đang kìm hãm sự tiến bộ xã hội, và được dùng làm bình phong cho những yếu tố tiêu cực ẩn nấp. Ít ai có ý nghĩ muốn phá cái bình phong ấy đi, trái lại ứng xử theo kiểu:"Cứ để nó đấy, anh nấp tôi cũng nấp, chúng ta hiểu nhau cả mà! Sống thời nào ta theo thời ấy, gặp thời Mác-Lê mà sống, cãi nó làm gì? Đấy là khí quyết của môn phái "hiệp khí đạo" đấy!...".

Hình như "cứ để nó đấy" cũng chẳng chết ai thật, nhưng sao tôi cảm thấy một cái gì khốn nạn quá, không chịu nổi, nên cứ phải nói ra! Sao lại không chết ai? Khối kẻ đã chết theo nghĩa đen, khối kẻ đang sống dở chết dở vì cái bình phong ấy, và cả một Dân tộc đang chết theo nghĩa CHẾT chân chính của CON NGƯỜI, chứ sao không chết?...

Ở những nước khác, thì chắc một cái bình phong không bao giờ lại đáng quan tâm đến thế! nhưng Việt Nam thì khác, bình phong là tất cả, vì Việt Nam là THỦ ĐÔ của ngụy biện!

Ngụy biện trước hết là cái bình phong để mình không phải đối diện với Lương tâm và Trí tuệ của mình! Thế là mình thảnh thơi, muốn làm gì thì làm, nói gì thì nói, tha hồ truồi như trạch như lươn, thời nào cũng sống được. "Đổi mới, đổi cũ" thế nào mình vẫn kiếm lãi.

Đó là thủ thuật để không bao giờ phải trực diện đương đầu với cái Ác,

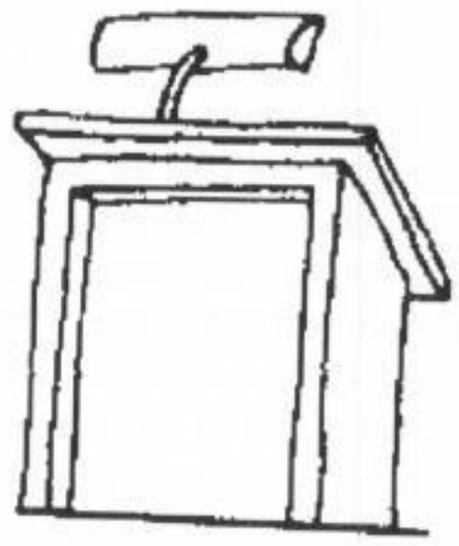

cũng như đối phó với cái Thiện!

Đó là tấm khăn của nhà ảo thuật, khi tấm khăn được mở ra thì không đã thành có, có đã thành không rồi! Mất trông thấy rành rành vậy mà không phải vậy!

Đấy là Võ Việt Nam, cũng là Xiếc Việt Nam! Xin các Võ sĩ và các Nghệ sĩ Xiếc thứ lỗi cho tôi được mượn từ ngữ cao quý của các bạn. "Quy luật" ư, "tư tưởng" ư, "Chính thống" ư, "Chuẩn" gì đã đến nước này cũng phải Du kích hóa! Ấy là cái "bất biến" Việt nam để ứng xử với "vạn biến" trên đời!

Người ta sống bằng ngụy biện, lập nghiệp bằng ngụy biện, giết nhau bằng ngụy biện!...Vượt vạn trùng vây, bách chiến bách thắng mà trong tay chỉ một chiếc bình phong biến hóa.

Người ta thường nghĩ một cách đơn giản rằng thời buổi kinh tế này thì mất công đấu tranh tư tưởng làm gì, bởi không biết cái bình phong ấy, với tất cả thiết chế và hệ lụy của nó, hàng ngày ngốn của nhân dân bao nhiêu tiền! Ít người hiểu được rằng để có một ngày "ổn định" theo phương án hiện nay, nhân quỹ phải chi bao nhiêu tiền để kê cho bằng những chỗ khập khiễng,bao nhiêu vai gầy của người dân phải ghé vào để cho tòa lâu đài bị sụt móng kia có thể gượng đứng thẳng bình thường mà tiếp đón khách thập phương! Nhưng những phí tổn ấy không thấm vào đâu so với sự trả giá cho những băng hoại về văn hóa đang diễn ra hàng ngày, sau tấm bình phong đó.

Muốn biết cái bình phong quan trọng nhường nào thì cứ thử giật bỏ nó đi mà xem, người ta sẽ lăn vào ôm ghì lấy nó để bảo vệ hơn cả bảo vệ người thân. Và nếu giật bỏ được thì cõi Việt Nam này bừng sáng! Vì chỉ từ

đó mọi việc mới có thể bắt đầu một cách trong sáng, mọi sự vật mới mang ý nghĩa thật của nó!

Học thuyết Mác-Lê không dùng được vào việc xây dựng xã hội văn minh ngày nay, và đã gây cho nước ta những tổn thất không phải không đau đớn. Hãy có cách hành xử trượng phu để Chủ nghĩa ấy được từ biệt nhân dân ta một cách công khai. Chủ nghĩa ấy đã phải vào bằng con đường bí mật, nay đất nước ta đã có độc lập, nên tiễn Chủ nghĩa ấy ra đi bằng cửa trước. Hãy để cho Chủ nghĩa ấy được ra đi thanh thản! Nếu ở giai đoạn cuối cùng này vì tham chút lợi riêng mà bắt Chủ nghĩa ấy phải đóng nốt vai trò của cái bình phong, che đậy những điều khuất tất để gây thêm ác cảm cho những thế hệ Việt Nam sau này. Việt Nam ta sành chơi bình phong, học thuyết nào đến đây cũng không thoát được, nhưng thôi, với Mác, nên tha cho Mác!

Tôi đã liều lĩnh vượt qua cái trở ngại quá lớn là trình độ thô thiển của mình mà giải bày chút nhận thức nông cạn, cũng chỉ cốt để được thu nhận sự chỉ bảo của bạn đọc kính mến.

"ĐỔI MỚI" là gì? Nếu không phải là cả một DÂN TỘC thức tỉnh, tự vượt qua mình mà đi lên!

Đà lạt, Ngày 19-8-1995

• HÀ SĨ PHU

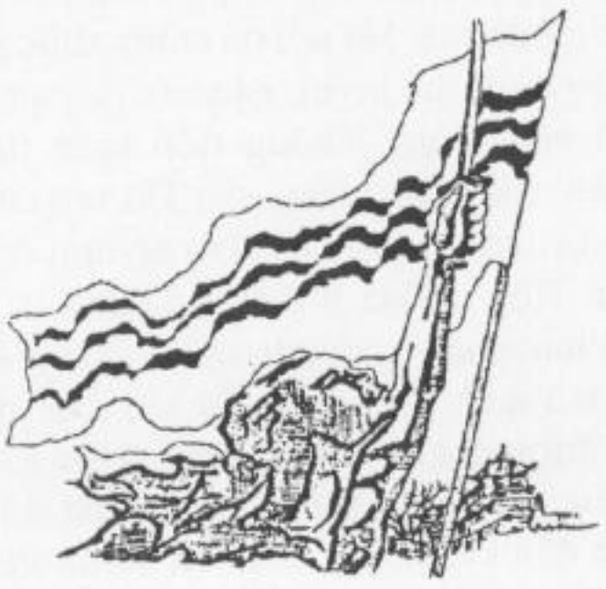

Nguyễn Văn Cường

Tiếng hót vô tình

Tôi rửa đôi mắt
Bằng dòng nước trổ vào mảnh vườn
Cho ngõ hồn thơm hoa trái đơm hương
Tôi dựa lưng vào gốc cây
Nghe gió thì thầm nói chuyện với lá
Chợt có con chim sâu chen vào
Lá lách chân chim
Rơi theo tiếng hót
vô tình
vào hồn tôi.

Điểm giống nhau

Ở Na uy
Nơi tôi đang sống
Cũng có chim bồ câu, chim sẻ
Nhưng nó ăn bánh mì
Cũng như tôi đang đứng
Và nhìn lên trời
Rồi ngó xuống đất
Chẳng mấy khác
Nhưng nhìn thẳng
Thấy quê mình và quê người khác xa...
Duy chỉ có nụ cười
Là thật giống
Bởi vì sau lưng nỗi buồn
Có niềm vui của thiên hạ.

Chảy ngược

Trụt xuống vực
Ngoái cổ
Tìm thiên đàng
Chỉ có búp mây
Phơi!
-Cúi xuống hóa thân
Sặc nồng kinh dị!
Nhắm mắt
thấy
trăng đi vào
cổ sử!
Và
một dòng sông
khát
sữa
của thơ
chảy ngược vào linh hồn
mắc cạn.

Bản tường trình và đúc kết Hội Nghị Praha '95

Kinh Nghiệm Dân Chủ Hoá Đông Âu

Hội nghị Praha 95 với chủ đề "Kinh Nghiệm Dân Chủ Hoá Đông Âu" đã được tổ chức tại Praha thủ đô cộng hòa Tiệp từ ngày 5 tháng 9 năm 1995 đến ngày 7 tháng 9 năm 1995. Tham dự hội nghị có 40 người gồm đại diện các tôn giáo, các đoàn thể, cộng đồng, các tổ chức chính trị, các cơ quan truyền thông và một số nhân sĩ đến từ nhiều quốc gia trên thế giới như sau: Hội Đồng Liên Tôn. Phong trào Giáo Dân, MTQGTNGPVN, Tổ Chức Phục Hưng Việt Nam, Liên Minh Việt Nam Tự Do, Tổ Chức Dân Chủ Việt Nam, Nghị Hội Người Việt Toàn Quốc Hoa Kỳ, Cộng Đồng Người Việt Tỵ Nạn Tại Hòa Lan, Hội Người Việt Tỵ Nạn Tại Mainz, Đức Quốc.

Hội nghị khai mạc đúng 8 giờ 30 ngày 5 tháng 9 năm 1995 với nghi thức chào quốc kỳ và mặc niệm. Tiếp đó ông Ngô Quốc Sỹ, Phó Chủ tịch kiêm phát ngôn nhân Tổ Chức Phục Hưng Việt Nam, long trọng giới thiệu các phái đoàn và cá nhân tham dự hội nghị, và ông Trần Quốc Bảo, Tổ Chức Phục Hưng Việt Nam đã ngỏ lời chào mừng quan khách và các tham dự viên. Ông Bảo cũng nêu rõ mục đích của hội nghị Praha 95 là; thứ nhất tìm hiểu kinh nghiệm dân chủ hóa Đông Âu qua cuộc đấu tranh xóa bỏ chế độ cộng sản và nỗ lực kiến thiết đất nước hậu cộng sản của cộng hòa Tiệp, thứ hai tạo cơ hội để các đoàn thể và cá nhân người Việt Đông Tây gặp gỡ và trao đổi những kinh nghiệm và ưu tư về cuộc đấu tranh dân chủ hóa đất nước Việt Nam, thứ ba đẩy mạnh công tác ngoại vận với chính quyền và nhân dân Tiệp, hỗ trợ cho công cuộc đấu tranh giành tự do dân chủ cho dân tộc Việt Nam.

Phần thuyết trình bắt đầu với đề tài "Sự Ra Đời Của Hiến Chương 77, Hoạt Động Hiến Chương Đến Ngày Thành Công". Diễn giả là bà Dana Nemcova, tiến sĩ tâm lý học, nguyên là phát ngôn nhân Hiến Chương 77, hiện phụ trách chương trình tỵ nạn của Ủy Ban Helsinki Cộng hòa Tiệp. Theo bà, hiến chương được hình thành nhằm trình bày sự thật giúp con người nhận diện cộng sản và quyết tâm tranh đấu cho tự do dân chủ và nhân quyền. Hiến chương 77 quy tụ ba thành phần xã hội chính là; các tín hữu công giáo, giới trí thức và các cựu đảng viên cộng sản của Tiệp. Bà là một thành viên trong số 242 người đã ký vào bản hiến chương lúc ban đầu. Niềm tin căn bản Hiến Chương là con người luôn luôn khát khao sự thật, sẵn sàng trả gía cho tự do và vì thế chắc chắn sẽ chiến thắng.

Đề tài thứ hai: "Vai Trò Của Các Cựu Đảng Viên Cộng Sản Trong Công Cuộc Đấu Tranh Chống Cộng Thập Niên 60" do ông Jiri Dienstbier trình bày. Ông là chủ tịch đảng Tự do Dân chủ, nguyên phát ngôn nhân hiến chương 77, cựu Bộ trưởng Ngoại giao. Theo ông cuộc cách mạng được khởi đầu từ những người cộng sản tiến bộ và ý thức dân chủ. Ý thức dân chủ tự do đã đưa tới mùa xuân Praha năm 1968 và đã bị xe tăng Liên Sô đè bẹp một cách thảm khốc. Chính hành động xâm lăng của Liên Sô đã làm vùng dậy tinh thần dân tộc đóng góp vào sự hình thành của hiến chương 77. Đề cập đến sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản tại Tiệp. Ông nói "Chủ nghĩa cộng sản tại Tiệp đã thực sự chết vào năm 1968, khi Liên Sô xua quân xâm lăng Tiệp Khắc, nhưng vì bạo lực của Liên Sô nên phải 20 năm sau chúng tôi mới chôn được cái xác chết đó".

Buổi chiều hội nghị chia làm ba phái đoàn để thực hiện ba buổi thăm viếng đặc biệt. Phái đoàn thứ nhất đã được Tổng Thống nước Cộng Hòa Tiệp Vaclay Havel cùng cả cố vấn của ông tiếp kiến. Trong lời phát biểu Tổng Thống Havel đã nói: "Sự chuyển hóa dân chủ trong các chế độ độc tài là một điều không thể cưỡng lại được. Nó xảy ra nhanh hay chậm, khó có thể tiên đóan được". Ông cũng tuyên bố "Trước đây dưới chế độ cộng sản tại Tiệp Khắc tôi là người tranh đấu cho tự do và dân chủ. Ngày hôm nay tôi vẫn là con người đó, luôn luôn hỗ trợ các cuộc đấu tranh giành dân chủ và nhân quyền cho tất cả các dân tộc đang bị các chế độ độc tài đàn áp, trong đó có dân tộc Việt Nam". Phái đoàn đã thỉnh cầu Tổng Thống và chính phủ Tiệp lên tiếng và tạo sức ép buộc nhà cầm quyền cộng sản Hà nội phải trả tự do cho 7 nhân vật tiêu biểu cho hàng vạn tù nhân chính trị tại Việt Nam. Một hồ sơ gồm tiểu sử các vị như Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Linh Mục Trần Đình Thủ, Giáo sư Đoàn Viết Hoạt, Bác sĩ Nguyễn Đan Quế, ông Nguyễn Hộ và ông Nguyễn Đình Huy đã được trao tận tay Tổng Thống Valay Havel. Cũng trong dịp này nữ ký giả Nguyễn Huỳnh Mai đã đệ trình Tổng Thống một hồ sơ về tình trạng người Việt tỵ nạn tại các trại Đông Nam Á.

Người ta còn nhớ trước đây Phó Tổng Thống đã khước từ tiếp kiến phái đoàn chính thức của chế độ cộng sản Hà nội do Nông Đức Mạnh, chủ tịch Quốc Hội hướng dẫn. Do đó phản ứng của cộng sản Hà nội đối với sự tiếp kiến phái đoàn Hội Nghị Praha 95 đã rất mạnh mẽ. Hà nội đã chính thức gởi công hàm cho bộ ngoại giao Tiệp phản đối việc Tổng Thống tiếp kiến phái đoàn. Mặt khác cộng sản Hà nội cũng đã ra lệnh đóng cửa Trung tâm Văn hóa Tiệp tại Hà nội để trả đũa.

Phái đoàn thứ hai thăm viếng đài phát thanh Âu Châu Tự Do. Đài này đã được di chuyển từ Cộng Hòa Liên Bang Đức sang Praha. Tuy đang ở lúc ban đầu kiến thiết và hoàn chỉnh thiết bị, ông giám đốc đài đã ân cần tiếp đón phái đoàn và hướng dẫn phái đoàn đi thăm viếng các cơ sở thuộc đài. Phái đoàn thứ ba thăm viếng Viện Lưu Trữ Những Tài Liệu Quốc Cấm dưới thời cộng sản. Thư viện này tàng trữ tất cả

báo chí, truyền đơn văn hóa phẩm chống chế độ và cổ võ cho dân chủ tự do được bí mật sản xuất trong nước hoặc truyền vào Tiệp Khắc bởi cộng đồng người Tiệp lưu vong ở nước ngoài.

Sau các buổi thăm viếng chương trình lại được tiếp tục với phần thuyết trình đề tài "Phong Trào Báo Chí Ngầm Và Các Phong Trào Chống Đối Khác Ngoài Hiến Chương 77" do ông Frantisek Starek trình bày. Diễn giả hiện là viên chức cao cấp thuộc Bộ Nội Vụ thành viên của Hiến chương 77 và đã từng là chủ nhiệm tờ báo chui "Vokno". Ông đã nhấn mạnh đến vai trò các hệ thống thông tin ngầm như trạm truyền tin, báo chí ngầm trình bày sự thật là chuyển tin tức đấu tranh trong nội bộ cũng như ra bên ngoài.

Ông đồng ý với cử tọa về sự khác biệt về môi trường và bối cảnh giữa cuộc đấu tranh của nhân dân Tiệp và Việt Nam, nhưng ông tin chắc là với các phương tiện truyền thông hiện đại sẽ có thuận lợi hơn trong việc thông tin và chuyển tài liệu về Việt Nam

Bước qua ngày thứ hai, ngày 6 tháng 9 năm 1995, hội nghị bắt đầu với đề tài "Vai Trò Của Giáo Hội Ngầm Trong Cuộc Cách Mạng Nhung" do linh mục Cailo Stampach trình bày. Diễn giả cho thấy cuộc cách mạng nhung là kết quả của sự kết hợp rộng lớn, nhưng chính yếu vẫn là giáo hội công giáo mà cụ thể là Đức Hồng Y đã từng đóng vai trò chủ yếu. Đặc biệt giáo hội ngầm sinh hoạt song song với giáo hội nổi luôn luôn trong tinh thần hợp nhất. Giáo hội công giáo cũng liên hệ chặt chẽ với hiến chương 77 trong mục tiêu phục vụ nhân quyền. Trong phần hỏi đáp cử tọa đã rất quan tâm đến những thủ đoạn của cộng sản nhằm phá hoại tôn giáo qua việc thành lập giáo hội quốc doanh.

Đề tài 5 "Vai trò Người Tiệp Lưu Vong Đối Với Cuộc Chống Cộng Sản" được ông Ivan Medek cố vấn tổng thống Tiệp về các vấn đề quốc nội, thành viên hiến chương 77, nguyên trưởng ban tiếp ngữ của đài Tiếng Nói Hoa Kỳ (VOA). Diễn giả cho biết cộng đồng người Tiệp lưu vong đã thành lập nhiều hội đoàn khác nhau từ văn hoá nghệ thuật đến những nhà khoa học độc lập. Người Tiệp lưu vong không những đóng vai trò ngoại vận mà còn tiếp trợ tài chánh cho những người đấu tranh trong nước .

Buổi chiều ông Pavel Pechacek trưởng ban Tiếp Ngữ đài Âu Châu Tự Do đã khai triển đề tài thứ 6 " Vai Trò Truyền Thông Hải Ngoại Đối Với Cuộc Tranh Đấu Chống Cộng Sản". Diễn giả nhắc đến sự đóng góp của đài Âu Châu Tự Do, đài Tự Do và Đài Tiếng Nói Hoa Kỳ. Các tin tức cung cấp từ các tổ chức chống đối trong nước tương đối chính xác. Truyền thông hải ngoại không bảo thắng người dân phải làm gì, nhưng qua sự thông tin chính xác họ sẽ nhận ra mình phải làm gì.

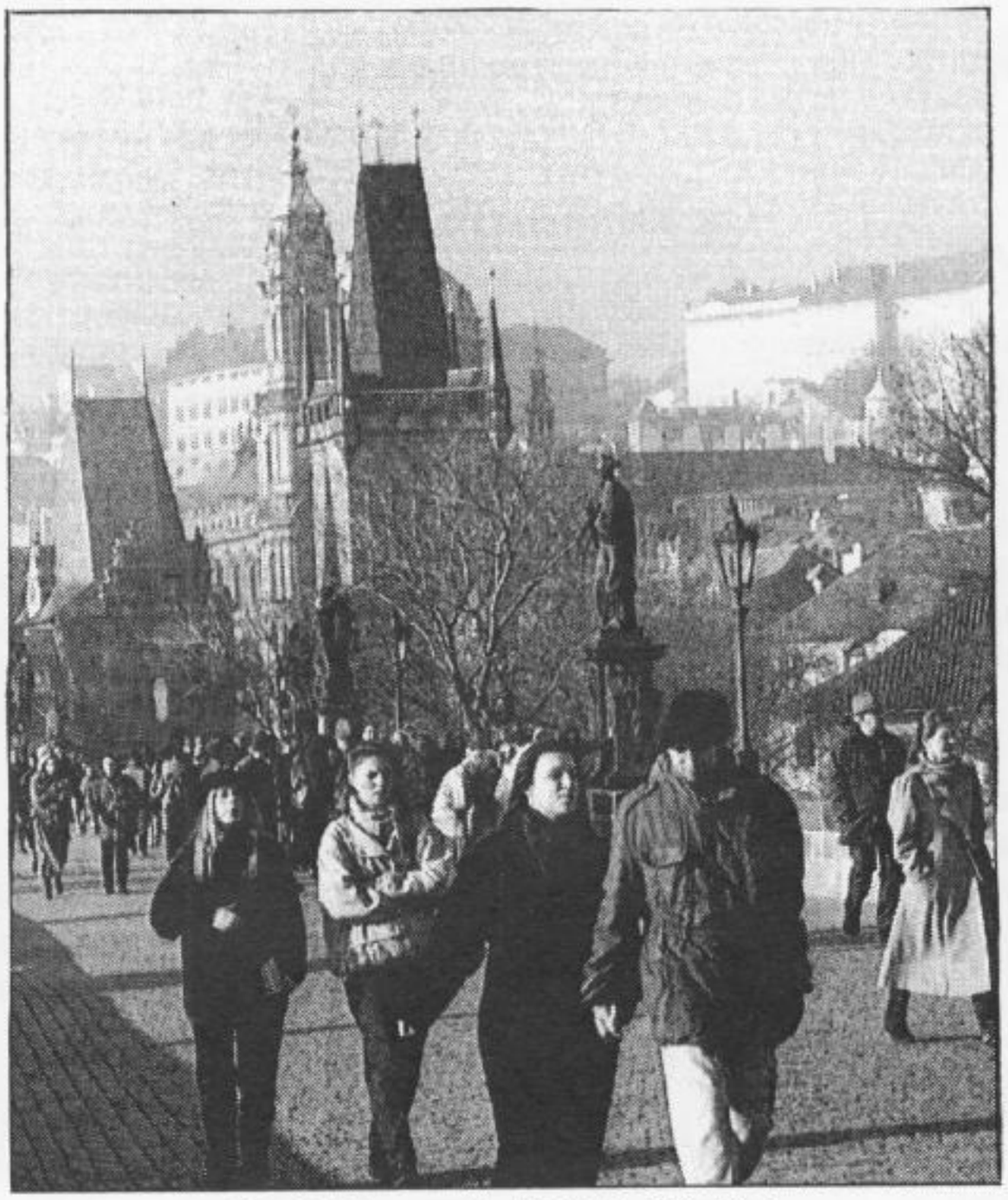

Cầu Karlsbroen tại thủ đô Praha, Tiệp Khắc

Ngày thứ ba là ngày 7 tháng 9 năm 1995 bắt đầu với đề tài thuyết trình của ông Vaclav Benda "Giải Quyết Những Vấn Đề Quá Khứ Do Cộng Sản Để Lại". Diễn giả là một dân biểu quốc hội, phó chủ tịch đảng Dân Chủ Thiên Chúa Giáo và hiện là giám đốc Viện Lưu Trữ Hồ Sơ Tội Ác Cộng Sản. Diễn giả khẳng định rằng tội ác cộng sản thật không thể nào tả hết và thật khó xếp loại. Đặc biệt diễn giả có đề cập tới nhu cầu xây dựng một nước pháp trị và đó là một tiến trình khó khăn lâu dài. Ông khẳng định cuộc chiến đấu chống cộng sản vẫn còn phải tiếp tục vì hiện nay hiểm họa mới chúng ta cần phải đối phó đó là đảng cộng sản sẽ núp bóng dưới chiêu bài dân tộc để hoạt động chống lại dân chủ.

Gần trưa hội nghị cũng chia làm hai phái đoàn thực hiện hai vụ viếng thăm đặc biệt. Một phái đoàn viếng thăm Phó thủ tướng, một phái đoàn viếng thăm Quốc hội Tiệp. Cả hai cuộc viếng thăm đều đạt kết quả tốt đẹp ngoài sự chờ đợi.

Đến trưa, phần thuyết trình lại được tiếp tục với đề tài sau cùng "Cải Cách Hệ Thống Chính Trị Và Kinh Tế Sau Cách Mạng". Diễn giả là ông Josef Kotrba dân biểu Quốc hội thuộc đảng Liên Minh Dân Chủ Công Dân, đã nhấn mạnh về quyền tự do kinh doanh như là một trong những quyền tự do căn bản của con người, thế nên cộng hòa Tiệp đã mạnh dạn từ bỏ kinh tế xã hội chủ nghĩa để bước vào nền kinh tế thị trường. Trong sự chuyển hóa kinh tế này chính phủ Tiệp đã áp dụng rất thận trọng một chính sách tư hữu hóa xí nghiệp đã bị cộng sản truất hữu trước đây, và hoàn trả tài sản cho các cá nhân đã bị cộng sản chiếm đoạt.

Phần thuyết trình và thảo luận đã chấm dứt lúc 15 giờ 30. Sau đó hội nghị đã chung quyết bản tuyên bố chung thể hiện quan điểm và lập trường các đoàn thể và cá nhân tham dự hội nghị Praha 95 để công cuộc đấu tranh đòi tự do dân chủ và nhân quyền cho Việt Nam. Bản tuyên bố này đã được các đại biểu ký tên và công bố một cách chính thức trong lễ bế mạc và sẽ được phổ biến đến các cơ quan truyền thông Việt ngữ cũng như ngoại quốc.

■

Blue November

Em gọi từ sau cái tàn phai
Ngàn trùng thầm thỉ truyện dông dài
Cùng nghe nhau thở hơi đồng thiếp
Khi đã trên lưng ngọn sóng dài

Cơn bão vui, về giữa tháng buồn
Ta ghì hạnh phúc giữa môi hôn
Tim em từ đó bừng hoa dại
Lòng ở bình nguyên cũng núi non

Từ cõi ơ hờ lạnh lẽo ta
Đời như đá tảng, hồn thông già
Bỗng nghe suối hát, rừng giao động
Khi gót yêu kiều em bước qua

Ta có mưa như một bạn hiền
Có ngày lãng nhách, tháng vô duyên
Uất ưu tâm sự không người tỏ
Rồi cuối cùng ta đã có em

Bão lạnh qua đi, sầu ở lại
Ngổn ngang tâm sự rớt quanh đời
Sợ tan một bóng mây huyền thoại
Sợ nát trong ta đóa ngậm ngùi.

• **Hà Huyền Chi**
(Tháng Một buồn)

Rồi mai đây

-Rồi mai đây
Nơi kinh thành nào đó
Con cùng bạn sum vầy
Có khi nào con nhớ
Bóng tù già còn đây?
Những chiều đông gió lạnh dâng đầy
Lòng băng giá dưới khung trời gai kẽm
Những trưa hè xương da cháy sém
Lửa còn thiêu mãi đến bao giờ?
Màu thời gian nhuộm tóc bạc phơ
Từng sợi rối như tơ vò kỷ niệm.
Trận đòn áo cơm xác thân bầm tím
Một lời chim ứa máu cuối lời ca!

-Rồi mai đây
Trái đất nửa vòng xa
Nơi phương trời nào đó
Kênh đào Suer tàu sôi sóng đỏ
Hay dòng Seine ôm vạn ánh đèn
Nhìn sông Missi trào nước mắt đen
Có bao giờ con nhớ
Bóng người cha trong tù?
Vẫn âm thầm như lá rụng mùa thu
Thời gian trắng - màu thủy tinh tan vỡ.
Có khi nào con nhớ
Giọng ngâm dài nức nở tiếng lòng đau?
Ngày hai bữa cha lặng lẽ cúi đầu
Cơm canh muối - chất đời sao quá mặn!
Hãy hát đi con - năm 2.000 xa vắng
Cha tìm con trong giấc chiêm bao
Hãy nhìn lên trời cao
Giữa vô vàn tinh tú
Có một vì sao
Dù cô đơn lạc loài trong vũ trụ
Vẫn còn nguyên ánh sáng thuở ban khai
Một màu xanh chung thủy chẳng hề phai!

• **Hoàng Phong Linh**
(Tiếng chim bên dòng thác Champy)

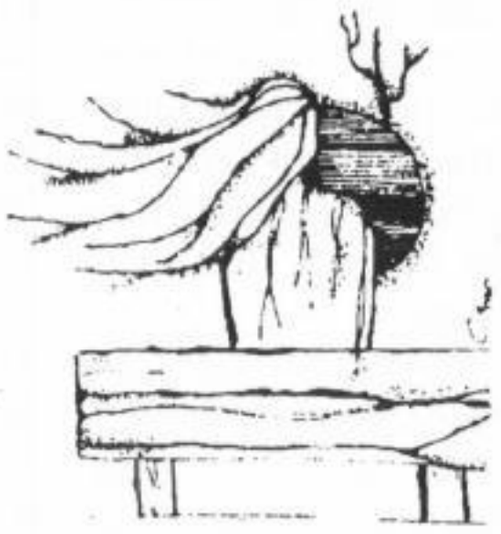

Sự thật về bài thơ

Màu Tím Hoa Sim

Mấy chục năm trước đây bài thơ "Màu Tím Hoa Sim" của Hữu Loan đã được phổ nhạc và phổ biến khắp nhân gian. Đài phát thanh quân đội cũng như đài phát thanh Saigon thỉnh thoảng lại phát bài "Màu Tím Hoa Sim" qua giọng ngâm ngọt ngào của Hoàng Oanh hay tiếng hát thiết tha truyền cảm của Phương Dung. Từ thập niên 40 đến nay đã nửa thế kỷ, có thể nói là bài thơ đã được cả ba thế hệ biết đến, yêu thích và có người đã thuộc nằm lòng.

Nhà thơ Hữu Loan là ai? "Màu Tím Hoa Sim" là sự thật xảy ra trong đời tác giả hay là hư cấu?

Hữu Loan quê Thanh Hóa, miền Bắc. Anh tự học và thi đậu tú tài bán phần, và người ta thường gọi anh là Tú Loan. Học xong anh đi làm thầy ký cho Pháp, rồi dạy học và tham gia mặt trận Việt Minh. Sau Cách Mạng tháng 8, anh làm trưởng ty văn hóa tỉnh Thanh Hóa. Cuộc kháng chiến bùng nổ, anh xung phong đi Vệ Quốc Quân với tinh thần hăng say chống Pháp cứu nước. Anh vừa cầm bút vừa cầm súng. Cho nên bài thơ có câu:

"Ngày hợp hôn nàng không đòi may áo cưới,
tôi mặc đồ quân nhân.
Đôi giày đinh bết bùn đất hành quân.
Nàng cười xinh xinh bên anh chồng độc đáo.
Tôi ở đơn vị về.
Cưới nhau xong là đi..."

Anh Hữu Loan xuất thân nhà nông, lấy vợ thư sinh, con một công chức thời Pháp. Vợ anh là con cụ Lê Đỗ Cư. Trước 1945, cụ Cư làm thanh tra nông lâm ở Saigon, nên mới có đoạn thơ:

"Tôi về không gặp nàng.
Má tôi ngồi bên mộ con đầy bóng tối.
Chiếc bình hoa ngày cưới
thành bình hương tàn lạnh vây quanh...".

Má đây là má vợ, chứ ở Thanh Hóa không ai gọi mẹ bằng má. Sau 1945, cụ Cư là đại biểu Quốc hội khóa I. Cụ Cư còn có ba người con trai đều theo kháng chiến là Lê Đỗ Khang, Lê Đỗ Khôi và Lê Đỗ Nguyên. Vì vậy trong bài thơ mới có câu:

"Nàng có ba người anh đi bộ đội"

và

"Ba người anh từ chiến trường Đông Bắc.
Được tin em gái mất trước tin em lấy chồng".

Vợ của Hữu Loan là Lê Đỗ Thị Minh, em kế của Khang. Còn Lê Đỗ Ngọc là em trai của Lê Đỗ Thị Minh, cho nên mới có các câu:

"Những em nhỏ lớn lên ngỡ ngàng trông ảnh chị.
Khi gió sớm thu về cỏ vàng chân mộ chí".

Hữu Loan đã làm "Màu Tím Hoa Sim" năm nào? Trong hoàn cảnh nào?

Việc này có nhiều giai thoại. Người thì bảo Hữu Loan vừa khóc vừa làm bên mộ vợ, rồi chép vào quạt nan, người thì bảo anh làm ở đơn vị rồi khắc lên báng súng. Thơ dài thế thì làm sao viết vào quạt nan hay khắc vào báng súng được. Cũng vì quá ngưỡng mộ "Màu Tím Hoa Sim" và tác giả bài thơ nên mới có sự tưởng tượng lãng mạn đó của nhân gian. Sự thật thì vợ Hữu Loan mất ngày 29.5.1948 lúc cô ấy mới quá tuổi trăng tròn. Hữu Loan đau thương nhức nhối quá đỗi,

"Nhưng không chết người trai khói lửa.
Mà chết người gái nhỏ hậu phương".

Cố nén đau thương, nỗi đau làm anh nghẹn ngào không nói được nên lời. Thế rồi một năm sau anh mới viết bài thơ bất hủ "Màu Tím Hoa Sim", để gởi gắm tất cả nỗi lòng mình thương tiếc người vợ hiền bé bỏng nết na đức hạnh mà cả làng ai cũng qúy mến,

"Ngày xưa nàng thích hoa sim tím.
Nàng vá cho chồng tấm áo ngày xưa".

Và để nhớ tới người vợ rất thích màu tím, mặc áo màu tím Huế, mỗi ngày lên đồi hái hoa sim tím chưng trong nhà, chưng trên bàn viết của Hữu Loan, nên anh đã viết:

"Chiều hành quân qua những đồi hoa sim.
Những đồi hoa sim dài trông chiều không hết.
Màu tím hoa sim tím chiều hoang biền biệt".

Lê Đỗ Thị Minh, vợ Hữu Loan đã mất. Nàng như hạt giống tan biến đi để "Màu Tím Hoa Sim" nảy mầm. Nàng không những sống mãi trong lòng Hữu Loan mà còn tồn tại muôn đời trong nền thi ca dân tộc.

Lê Quang Sinh
Sacramento, Thu 1995

Màu Tim Hoa Sim

Khóc vợ Lê Đỗ Thị Minh
Mất ngày 29.05 Mậu Tý 1948

Nàng có ba người anh đi bộ đội
Những đứa em nàng, có em chưa biết nói
Khi tóc nàng xanh xanh
Ngắn chưa đầy búi
Tôi là người chiến binh xa gia đình
Yêu nàng như tình yêu em gái
Ngày hợp hôn, nàng không đòi may áo cưới
Tôi mặc đồ quân nhân
Đôi giày đinh bết bùn đất hành quân
Nàng cười xinh xinh
Bên anh chồng độc đáo.
Tôi ở đơn vị về
Cưới nhau xong là đi
Từ chiến khu xa nhớ về ái ngại
Lấy chồng thời chiến chinh
Mấy người đi trở lại
Lỡ khi mình không về...
Thì thương người vợ chờ bé bỏng chiều quê...!
Nhưng không chết người trai khói lửa
Mà chết người gái nhỏ hậu phương.
Tôi về không gặp nàng.
Má tôi ngồi bên mộ con, đầy bóng tối.
Chiếc bình hoa ngày cưới
Thành bình hương, tàn lạnh vây quanh

Em ơi! giây phút cuối
Không được nghe em nói,
Không được nhìn thấy nhau một lần.
Ngày xưa nàng thích hoa sim tím
Áo nàng màu tím hoa sim
Ngày xưa một mình đèn khuya bóng nhỏ
Nàng vá cho chồng tấm áo... ngày xưa.
Một chiều rừng mưa
Ba người anh từ chiến trường Đông Bắc
Được tin em gái mất
Trước tim em lấy chồng
Gió sớm thu về, gờn gợn nước sông
Đứa em nhỏ lớn lên
Ngỡ ngàng trông ảnh chị
Khi gió sớm thu về
Cỏ vàng chân mộ chí.
Chiều hành quân qua những đồi hoa sim
Những đồi hoa sim dài trông chiều không hết
Màu tím hoa sim
Tím cả chiều hoang biền biệt
Nhìn áo rách vai tôi hát trong màu hoa
Áo anh sứt chỉ đường tà
Vợ anh chết sớm, mẹ già chưa khâu.

Nghệ An, 1949

HỮU LOAN

truyện ngắn

Emelia

Không biết gió tới từ đâu. Lao xao, lá hát trên những cây sồi già. Nắng óng vàng. Qua kẽ lá, nắng như vương thành sợi.

Chúng tôi đang ở trong nghĩa địa. Nghĩa địa, là nơi duy nhất ở thành phố, bốn mùa cây lá tươi xanh. Có thể là do sự thối nát, phân rữa của xác người - tôi đoán vậy - bởi rằng, quanh gần những ngôi mộ mới chôn, thường có mùi khăm khẳm. Những lúc nghỉ giải lao, chúng tôi thường chọn nơi xa những ngôi mộ mới.

Emelia lấy từ túi áo ra gói thuốc Marllboro loại sợi cuốn. Những ngón tay dài, trắng xanh, tuyệt đẹp của em vê đi, vê lại. Thường để ý, tôi thấy Emelia quấn rất lỏng và điếu thuốc không đều.

-Emelia đưa tôi vấn giùm cho.

Ngước cặp mắt xanh nhạt - xanh xa vời như màu trời cuối xuân - nhìn tôi, Emelia nhỏ nhẹ:

-Nguyễn không hút thuốc kia mà!

-Nhưng vấn thì kỹ thuật đạt tới cỡ chuyên gia - Tôi cười.

Emelia không biết là tôi cũng chỉ bỏ thuốc vài năm nay; trước kia tôi nghiện nặng ghê gớm.

Tôi đưa điếu thuốc đã vấn xong cho Emelia.

Sighi - đồng nghiệp của chúng tôi - người gốc Algerie, ngồi gần đấy, trầm trồ thốt lên:

-Đẹp như thuốc bao ấy, Toni ạ.

Emelia nghiêng đầu, nheo mắt, khẽ gật gật với tôi.

Cũng rất tự nhiên, tôi cầm chiếc bật lửa từ trong lòng bàn tay Emelia. Tôi bật lửa cho em. Tôi phản đối việc Emelia hút thuốc, nhưng tôi lại thích giúp em. Tôi vui hồn nhiên, say sưa ngắm, khi Emelia cong môi lên, phả ra hơi khói đầu tiên. Làn khói mỏng tang, kéo thành dòng biêng biếc.

-Cám ơn - em nói khẽ với tôi.

Đỉnh ngọn cây thông cạnh nhà để xác người, con họa mi mê mải hót véo von, âm thanh trong vắt, lan xa tan vào thinh không.

-"Xếp" đang đi tới kìa - Emelia nói.

Không ngoái lại nhìn, tôi cũng biết chắc là có xếp. Bởi tự nhiên tôi thấy Sighi bật dậy, quét quét, móc mấy chiếc lá vàng. Sighi rất sợ xếp.

Tôi mỉm cười chua chát. Đâu chỉ có Sighi xu nịnh, giả dối, hình như đó là một đặc tính phổ biến ở con người hiện đại.

-Mầy không sợ xếp à, Toni? - Sighi hỏi tôi, vì thấy tôi vẫn thản nhiên ngồi.

Xếp tới và nói vài câu với chúng tôi, những câu nói ít ý nghĩa, rồi đi. Với chúng tôi, ông ta là "Xếp". Đâu có phải là do chúng tôi tự bịa mà gọi, ông ta có phụ trách chúng tôi thực. Thật ra thì ông ta chỉ là một trong hai công nhân Đức có biên chế chính thức ở nghĩa địa này. Hàng ngày, ông ta vẫn làm đủ việc: từ xén tỉa cây hoa tới tưới nước cây cảnh, đào huyệt và lấp đất chôn người.

Sighi rất qúy tôi. Sighi luôn gọi tôi là "người đàn ông tốt". Anh ấy bảo rằng tôi rất chăm chỉ và ngay thật. Cảm động quá. Những năm tháng này (1993) mà hành tinh vẫn còn người ngay thật kia ư?

Có vài lần tôi đùa vui cùng Sighi, ở Việt nam chúng tao có bao nhiêu là loại thủ trưởng; cũng nhiều như kẻ cắp ấy. Đến mấy anh bạn Đông Âu, thì lại "Na-chan-nhích, na-chan-nhích" suốt ngày. Tưởng bình đẳng ở Tây Âu, thì lại "xếp, xếp" đến mỏi miệng: Xếp và chó là những nét rất riêng, rất Tây Âu.

-Hay, hay lắm - Sighi thường hay gật gù như thế.

Sighi chưa tới ba chục tuổi. Bố mẹ anh là người Algerie. Mẹ anh là người đàn bà chung tình, bởi thế chắc anh cũng là Algierie thứ thiệt. Anh có quốc tịch Đức. Tuy vậy, tóc anh cũng không vì thế mà từ đen chuyển sang nâu. Ai hỏi, anh cũng luôn nói anh là người Algierie. Chính anh tự ý thức được điều ấy, hay bởi đời sống thường ngày, qua cách đối xử của người Đức, nhắc anh phải tâm niệm về điều ấy.

Trong những năm học phổ thông, lực học của Sighi thường ở dưới mức trung bình. Bù lại cho sự thiếu hụt về trí thông minh, trời đã ban cho Sighi có một thể lực thật tốt. Những năm tháng trẻ trung, vô tư Sighi luôn tập tạ ở câu lạc bộ của thành phố. Năm tháng qua nhanh, mức độ tăng trọng ở Sighi cũng tăng nhanh. Khi cơ thể anh có sức nặng 120kg, thì anh vẫn chỉ nâng được tạ xấp xỉ 100kg. Không phải là so với bọn nghiện xì ke, ma túy, hay so với người của dân tộc suy dinh dưỡng như Việt nam, mà so với người Đức chính gốc này, anh cũng là loại người khoẻ. Khốn nỗi, so với các nhà cử tạ chuyên nghiệp, thành tích của Sighi chỉ khiêm nhường ở mức trò đùa. Thành ra, cho tới giờ anh vẫn chỉ là kẻ vô nghề nghiệp, sống cũng chẳng ra sao, làm đồng nghiệp với chúng tôi, những kẻ tỵ nạn "mạt hạng" vậy. Nay nhặt rác hè đường, mai quét lá cây nghĩa địa.

Xế chiều.

Mặt trời nghiêng về phía loài người quy ước gọi là phía Tây. Hình như tạo hóa cũng nương nhẹ cho châu Âu khỏi qúa nắng, mà quanh năm mặt trời chỉ dè dặt, chạy men theo ở một phía chân trời. Khái niệm "giữa trưa, tròn bóng nắng" của dân Việt, không có ở châu Âu. Suy nghĩ mông lung, tôi nhớ một anh bạn kỹ sư, học ở Đông Âu, hồi ở Bulgaria, có nhận xét: Từ Bắc xuống Nam, từ Đông sang Tây, sự giàu sang thịnh vượng của các quốc gia cứ giảm dần theo tuyết. Phải thế thật chăng? - Người ta có thể minh chứng bằng thực tế: cho tới giờ, chưa có quốc gia nào ở xứ nóng mà lại thật giàu có. Không giàu có, nên chẳng thể văn minh. Thực tại, có là như thế, chua xót, song tôi thì tin rằng đây không phải là điều đúng mãi. Thượng đế vốn công bằng. Tôi là tín đồ của Tin lành Tự do.

-Tối mai có ca nhạc ở Nhà văn hóa thành phố, Nguyễn có đi không? Câu hỏi của Emelia làm tôi giật mình.

-Suy nghĩ đã.

-Nguyễn không thích ca nhạc à?

-Thích chứ, nhưng mà tiếng Đức tôi biết ít quá.

-Ca nhạc mà, - cặp mắt xanh âu yếm hướng vào tôi - em sẽ đi.

-Thế thì tôi cũng phải đi thôi. - Tôi cười sảng khoái.

* * *

Suốt cuộc đời niên thiếu, đi học, rồi thành cán bộ kỹ thuật, rồi lấy chồng, rồi có con, Emelia luôn ở Gruzia - nước Cộng hòa của vùng Trung Á của Xô viết cũ.

Thành phố miền núi, người ta nuôi rất nhiều cừu. Mỗi sớm mai, mỗi hoàng hôn, nhà thờ thành phố rung chuông gióng giả.

Đã từng là đội viên thiếu niên tiền phong, đoàn viên Thanh niên Cộng sản, theo truyền thống gia đình Emelia cũng là tín đồ của đạo Cơ đốc chính thống giáo. Đi họp đội, họp đoàn hay đi nhà thờ - cái gì với Emelia cũng chỉ là chiếu lệ, chiều chuộng mọi người cho qua chuyện.

Con suối róc rách sau nhà là nơi Emelia thường lui tới. Con suối hấp dẫn em hơn cả. Khi em biết yêu, mới nhận được chiếc hôn đầu, khi em thành đàn bà, thôi không còn con gái nữa, vui, buồn, cả khi muốn khóc Emelia cũng đến với giòng suối. Giòng suối trong ngần, cây bạch dương óng ả, một cái gì đấy hình như rất Nga, bao giờ cũng đẹp.

Cuộc sống cứ qua, tưởng như bình thản. Emelia đã có hai con, đứa lớn bốn tuổi, đứa nhỏ năm tháng. Chồng Emelia là một người đàn ông Nga, cán bô kỹ thuật cùng phân xưởng với em. Mặc dù là sống nhiều năm ở thành phố, anh ta vẫn củ mỉ cù mì hết sức "mugich" - nông dân. Emelia bảo rằng giận cũng lắm mà thương cũng nhiều.

Những năm tháng cuối cùng của thập kỷ 80, châu Âu chao đảo với rất nhiều sự kiện. Thời cuộc như biển có bão. Mỗi chính thể ở Đông Âu giống như một thuyền cũ, vật vờ. Con thuyền khổng lồ, quốc gia lớn nhất hành tinh này, là nước Nga Xô-viết, quá rệu rã, neo buồm tả tơi. Qua giông, biển phải lặng. Thuyền thì cập bến, thuyền thì chấp chới vô định.

Buồn cho nhân loại. Thương thay cho cái nực cười của các con rối chính khách! Các nhà chính khách cứ lầm tưởng, như bão biển này là do họ tạo nên. Thật ra thì trong quan hệ Đông - Tây và cả ở chính Nga, Gorbi cũng chỉ là kẻ gặp thời, có cơ hội sau cái may mắn ban đầu, suốt cuộc đời chỉ là kẻ dở sống, dở chết, vật vờ sau bánh lái mà thôi.

Thành phố miền núi, nửa mình dân giã của Emelia sống không thể yên bình.

Tin đồn đại thì thật nhiều. Chưa tới mức báo động, nhưng những người lính được khuyên là nên ở tại trại, ít ai được nghỉ phép. Cứ dở hư, dở thực, rằng ở vùng Donbat có biểu tình. Ở Baku có đình công. Có một cái gì đấy trắc trở ở Ukraina. Giá thịt, giá xăng dầu tăng dần. Khoai tây và rau xanh thì hiếm.

Ở các thành phố, người ta bắt đầu phát tem, phiếu để mua trứng và bánh mì.

Mấy nước cộng hòa vùng Baltik đòi tách khỏi liên bang. Đâu chỉ còn là tin đồn rỉ tai, mà có thông báo chính thức của chính quyền Xô viết, rằng những kiều dân Nga gốc Đức được phép hồi hương.

Emelia mỉm cười xao xuyến với chính mình. Cha mẹ Emelia là người Đức, bản thân em nói tiếng Đức cũng tốt. Nhìn trên bản đồ từ Gruzia tới Đức đâu có xa. Châu Âu vốn nhỏ. Trái đất xem chừng cũng không quá lớn.

Nước Đức xa xôi!

Nước Đức lạ lẫm! - Nhưng nước Đức là Tổ quốc!

Tổ quốc là gì? Lạy Đức Chúa Trời toàn năng! Emelia không muốn nghĩ nữa. Em đang vui. Em sẽ được vận đồ hợp thời trang, sẽ có nhà riêng và xe hơi Đức - cái gì cũng đẹp. Tất cả những cái ấy, bây giờ với các cô gái Nga, chỉ là mơ ước. Emelia tự đoan chắc với mình, mọi thứ với em gần hơn một tầm tay với.

Người chồng Nga được phép nhưng nhất định không chịu tới Đức. Lý tưởng ấy à - nghe mơ hồ quá. Vợ con có thể có, không, không, có. Mơ hồ lắm. Nhưng máu ở trong người thì luôn hiện hữu. Anh ta có dòng máu Nga. Bởi thế sự sụp đổ của Liên bang Xô viết, ti vi đưa nhạt nhòa những nụ cười miễn cưỡng của Gorbachov ở Tây Âu và ở Mỹ, đàm phán, xin viện trợ - anh ta coi là một nỗi nhục cho dân tộc mình.

Đành chia tay với chồng, Emelia theo cha mẹ cùng hai đứa con nhỏ về nước Đức, tổ quốc. Những đứa con của Emelia có nửa dòng máu Nga pha nửa dòng máu Đức. Với nhân loại có sao đâu, nhưng với những người cảnh sát của cả đôi bên, thì đó là điều luôn phải nhớ!

Những ngày đầu ở Germersheim, thành phố nhỏ bé bên giòng sông Rhein hiền hòa, Emelia gặp không ít khó khăn. Ba mẹ con được xã hội đứng ra thuê giúp một căn hộ chật chội chẳng ra sao. Xin được việc làm ở Yves Rocher, ô tô không có, em phải đi xe nhờ ông già Erich - coi như "đồng

hương" cũ, cũng gốc Đức người Nga. Lương tháng lĩnh về là 1900 D-Mark, thật là vui. Nó quá lớn nếu theo giá đổi chợ đen ra 'rúp' bây giờ. Nhưng mà cái trớ trêu là, những đồng Mark này phải tiêu dùng ở Đức chứ không phải ở Nga. Nghĩa là cũng vài ba chục, thậm chí năm chục một ký thịt bê. Căn hộ loại hạng bét của Emelia cũng xấp xỉ tiền thuê ngàn Mark. Căn hộ này kém xa nhà của Emelia ở Gruzia. Kỳ quặc là xe Lada loại mới cũng giá tới 12.000 D-Mark ở đây.

Chua chát thật. Nói như người Đức scheisse - cứt thật.

Đời là vậy mà. sống phải vậy. Có thể hiểu: có ai lừa dối ai đâu; hay có thể hiểu: mọi người đều lừa dối lẫn nhau. Thì cũng vậy thôi mà!

Mọi sự khốn nạn ở đời đều dễ dàng được gia tăng, để thêm hơn cái phần khốn nạn! Yves Rocher là hãng nước hoa, chủ Pháp, thường chỉ ký hợp đồng ba tháng một. Nghỉ tự do một vài tháng. Lại ký tiếp, lại làm việc. Lúc nào anh (chị) cũng là công nhân mới.

Vì sao lại thế?

Trong trường hợp này, qủa thật phải đọc lại K. Marx, một triết gia nổi tiếng người Do thái, có vợ Đức. "Tư bản" không đúng hết, nhưng đúng là sản phẩm của một lâu đài trí tuệ.

Không làm việc. Không có việc làm - ở trạng thái ấy con người chỉ còn là nửa người thôi. Không thể hiện được nhân cách, mà chính kẻ vô công rỗi nghề cũng không thể tự xác định được mình nữa. Rơi vào một cảm giác thấy mình hết sức yếu đuối, hèn hạ - ấy là phải sống nhờ.

Một nửa bánh mì, vẫn là bánh mì!

Một nửa sự thật, thường là giả dối!

Nhưng mà một nửa con người! - nó là cái gì?

Nguôi ngoai, đau đớn lắm. Hoặc, là âm thầm chịu tàn lụi, đắng cay. Hoặc, là bùng lên, cháy sáng, bất cần, cho dù là tội ác. Giết chết gần bốn triệu dân Do thái của Adolf Hitle, đâu có phải là kỷ lục không thể vượt qua được. Đành rằng ít học đến như ông Adolf mà làm được điều đó thì qủa là ghê thật. Chàng thợ sơn qua mặt cả các nhà qúy tộc Gering, Himler, Gebelt... thì đâu có dễ coi thường. Nhất là dân Đức vốn hợm hĩnh, kiêu sa.

Không phải chỉ do việc quét lá ở nghĩa địa mà chính ở xưởng Yves Rocher. Emelia đã quen Nguyễn. Những tháng không làm việc ở hãng nước hoa, cũng như Nguyễn, Emelia quay về ăn trợ cấp xã hội. Ngoài tiền ăn trợ cấp, quét nghĩa địa này còn được thêm 200 Mark một tháng. Mức lao động của loại không phân hạng này là 2 Mark một giờ!

Vấn đề không phải là tiền, đến con nít cũng hiểu được điều ấy. Không lao động, con người luôn có tâm trạng mặc cảm, tự ti, thấy mình là thừa. Nó nguôi ngoai, tê tái của người chỉ nửa người.

Sông Hồng đẹp nhưng mà dữ. Có những cái đẹp dữ dằn.

Nguyễn sinh ra ở miền trung du. Những cây cọ khẳng khiu, hằn sắc nét ngay chính giữa mặt trời trong chiều hoàng hôn, là hình ảnh đặc trưng của quê Nguyễn, thấp thoáng những đồi chè tròn trịa như ngực người con gái.

Sông Hồng, từ Vân Nam Trung quốc, qua Bắc Việt nam mà xuôi về với biển. Đoạn sông chảy qua quê Nguyễn, dân gọi là sông Thao:

"... sông Thao nước đục người đen
Ai qua Vũ Ẻn thì quên đường về!"

Câu ca dao đẹp về một miền dân giã, hoang sơ. Con người đủ đầy kinh tế ở những nước văn minh người ta thường thích tới những miền vùng hoang vu, lạc hậu, để du ngoạn quan sát, thích thú nhớ về thuở hoang sơ. Sự hoang sơ nào cũng chân thành. Trong đói nghèo, suy nghĩ của con người lại hết sức thô thiển, nhưng mà minh bạch. Cơm ăn, áo mặc, mái ấm căn nhà, chồng vợ rồi con cái. Suy cho cùng, cuộc đời vốn đơn giản và thô lỗ. Mọi cố gắng của con người, dẫu có đạt được, âu cũng là để giảm bớt đi một phần thô lỗ mà thôi.

Hoà bình lập lại được vài năm ở Bắc Việt nam, đêm đêm những làng quê ven sông Hồng nhấp nhóa ánh đèn của trẻ con đi cổ động. Bọn trẻ ngây thơ, hò hét đến khản họng "Hồ chủ tịch muôn năm" với "Đảng Lao Động Việt nam muôn năm". Cả hai điều ấy, chẳng có cái nào kéo dài quá 50 năm, kể từ khi người ta tán dương, hò hét nó. Nghĩ lại, bởi vì là chuyện đã qua. Nhưng cuộc đời đâu có chỉ là hôm nay. Cuộc đời có cả những ngày và chuyện qua rồi. Có thể, có thể thôi, một chút của tương lai, của ngày mai nữa chứ.

Nguyễn có một tuổi thơ túng nghèo và ít niềm vui. Nguyễn không được cùng bạn bè đi "cổ động", vì Nguyễn là con cháu địa chủ.

Ngọn đèn dầu leo lét, hai mẹ con trên chiếc chõng tre, mẹ kể chuyện cổ tích cho Nguyễn nghe. Những câu chuyện mà kết cục thiện bao giờ cũng thắng ác, chuyện có hậu, nhưng cổ tích không bao giờ có thực cả. Phía bên kia là nhà "Bà ba" với hai cô con gái của bà. Cách nhà Nguyễn dăm chục mét còn nhà "Bà trẻ" nữa. Ông nội Nguyễn là chánh tổng, ông tranh quan huyện nhưng không thắng, ông có nhiều vợ, ông là người rất hiền. Bố Nguyễn cũng có hai vợ. Trong dòng họ Nguyễn chỉ trừ một ông bác là chánh hội, người hết sức tôn sùng cả Khổng Tử và Lão Tử, có một vợ, còn hình như không có ai có dưới hai vợ. Bố Nguyễn cùng bà hai là "địa chủ" nên bị thu đất, nhà và ra rìa làng ở tạm.

Trước cuộc đời Nguyễn ngơ ngác như chú nai con. Tất cả đều có lý theo một chiều hướng, để ở xu hướng ngược lại tất cả lại trở về thành vô lý. Mọi sự vô lý hay có lý rồi cũng thành hư không cả mà thôi.

Cải cách ruộng đất ở Bắc Việt nam là một sai lầm. Sai lầm nặng nề, đến mức thành tội ác. Rồi người ta "sửa sai" - và chính nó, sửa sai ấy, cũng lại sai lầm, nhưng lần này ít tội ác hơn. Cho tới nay vẫn còn ít người biết được Hồ Chí Minh mới là kiến trúc sư số một của "cải cách" và "sửa sai"!

Nguyễn là đứa trẻ thông minh, các lớp và các năm học, Nguyễn thường đứng đầu lớp. Nguyễn đâu có chăm chỉ nhiều. Thiên phú bẩm sinh - năng lực Trời ban cho! Trước lời khen của những người nông dân dốt nát, mẹ Nguyễn cũng là một người đàn bà thông minh nhưng mà không được học, chỉ biết xoa đầu con vụng về.

Cho tới những tháng cuối của chương trình phổ thông, người ta vẫn không muốn cho Nguyễn vào đoàn. Nguyễn đủ khả năng để du học châu Âu, như những học sinh xuất sắc của Bắc Việt nam khi ấy. Nhưng nếu không là đoàn viên của Đoàn Thanh niên Lao động thì đại học trong nước cũng không được thi. Nguyễn học không hào hứng là điều có lý.

Rồi ở những cánh rừng Việt Bắc. Đơn vị đầu tiên của Nguyễn gồm toàn kỹ sư và giáo viên trẻ của các trường đại học. Những người lính phải thực hiện theo chế độ "công bằng xã hội". Nghe tiếng chim "bắt cô trói cột"(3) còn khổ, khổ quá nhỉ, lao xao rừng nứa, rừng vầu, muỗi và vắt. Không thể hiểu nhiều nghĩa của cuộc đời, không thể thấy giá trị của hạnh phúc nếu như

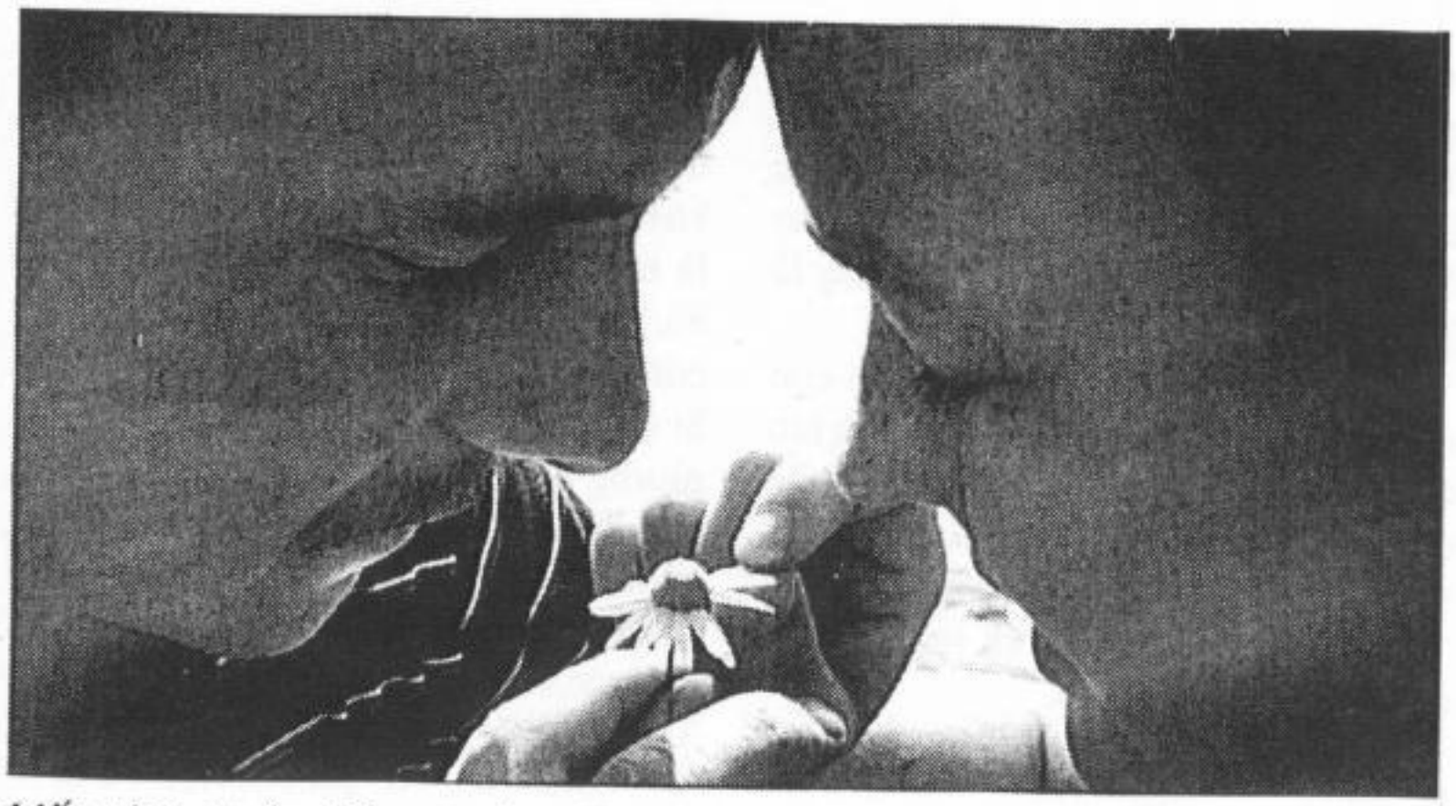

thiếu gian truân. Gian truân cũng là một nét đẹp. Người yếu, nghèo hay sợ gian truân. Kẻ mạnh, giàu thích một chút gian truân làm gia vị sống.

Bước ngoặt khó quên là khi Nguyễn lấy vợ.

Bố vợ Nguyễn là một lãnh tụ Cộng sản cỡ bự cùng với Hồ Chí Minh, bố vợ Nguyễn là một trong bốn người có công thành lập đảng Cộng sản Việt nam. Cuộc đời trở thành ít ý nghĩa. Nguyễn hành động tự do. Say sưa trong sự vô lý, không có lẽ. Hết sức nguy hiểm là khi con người tự huyền hoặc về khả năng của mình. Mọi điều đều tốt đẹp, mọi sự đều quan trọng hóa! Thật ra thì mọi điều đều vô nghĩa, mọi sự đều hư không.

Balkan là bán đảo đẹp của miền trung châu Âu.

Ở Bulgaria, Nguyễn yêu Svetla, người phụ nữ da trắng đầu tiên.

Cuộc đời vốn đã rắc rối; đàn bà làm cho mọi sự rắc rối tăng lên đến hai lần.

Đến Đức là một thế cùng với Nguyễn.

Nước Đức, tầm cỡ trung bình mà không thể là quốc gia thống nhất. Cứ sẽ là liên bang cho tới khi một vài mảng nhỏ vỡ ra - đất của các ông hoàng xưa - hết liên bang, bang sẽ là quốc gia.

Người ta rủ Nguyễn tới Pháp. Nước Mẹ xưa của dân Việt mình. Nguyễn buồn. Cũng như Tây ban nha, Pháp đã hết thời.

Còn lâu người Nga mới gượng lại được!

Mỹ và Trung quốc sẽ là những người định đoạt thế giới. Trung quốc có nhiều lý do để bền lâu hơn Hiệp chủng quốc. Có thể lắm, phải có Đại chiến thứ ba. Nguyễn nói với bạn bè rằng, ấy là cuộc chiến của người da vàng với người da trắng, của tôn giáo, chỉ hai dòng tôn giáo thôi!

Nước Đức mở mắt cho Nguyễn nhìn ra chính mình. Người German hay thật. Xưa Nguyễn cứ nghĩ mình cao sang lắm. Thật ra, Nguyễn cũng chỉ là con chó ghẻ giữa đời mà thôi. Nguyễn có học, có bằng cấp, nghĩa là người có chữ. Khốn nỗi, cái chữ Việt, chữ Nga ở Đức này lại không có nghĩa. Nguyễn hòa trong đám người tị nạn bất hạnh. Nếu không phải là "thần kinh bất định", chẳng ai trong đám tị nạn lại mơ tưởng về tương lai tốt đẹp. Nguyễn không mang bệnh thần kinh, nhưng Nguyễn luôn tin về một tương lai huy hoàng, tương lai ngoài Đất. Nguyễn tin Chúa và trở thành một Cơ đốc nhân. Bạn bè, người quen đang nhìn vào Nguyễn để chiêm nghiệm về một Đức Chúa Trời toàn năng.

Emelia luôn hỏi mấy cô gái cùng làm ở Yves Rocher về Nguyễn. Sau lần bị tai nạn thể thao, Nguyễn phải nghỉ bệnh hai tháng. "Ốm tha, già thải" - câu châm ngôn này có lẽ bắt đầu ở các quốc gia có chế độ thị trường tự do. Người ta không gọi Nguyễn đi làm nữa. Người bạn gái thân, có mẹ Đức bố Mỹ, cũng không giúp gì được Nguyễn. Có một cái gì đấy mờ xa hơn một chút, nó có vẻ không đẹp, không công bằng. Nguyễn viết thư tới Tòa thị chính, tới cơ quan thường trực của Hội thánh Tin lành thành phố. Không đâu trả lời Nguyễn cả. Thư thất lạc chăng? Không phải, nếu vậy thì bỉ mặt ông Helmut Kohl quá - nước Đức cuối thế kỷ XX kia mà. Hay tại Nguyễn lẫn trong vô khối kẻ tị nạn chưa được chấp nhận? Thừa hơi mà trả lời kẻ mà chỉ còn nửa người, điều lý giải này dễ nghe hơn!

Lâu, không có lý do, không có cách nào gặp lại Emelia nữa. Tình cờ, một chiều trên phố, gặp lại ông già Erich người Đức gốc Nga, đồng hương xưa "Gruzia" của Emelia, ông ta đưa cho Nguyễn một bức thư, phong bì hơi bẩn và nát.

-Thư của Emelia gửi mày, Nguyễn à. Yves Rocher cũng thải hồi tao rồi. Biết tìm mày ở đâu, may quá... Ông già Erich nói.

-Ô, tschitscho Erich. Otschin rad, spasiba - Nguyễn nói bằng tiếng Nga.

Thư của Emelia thật ngắn:

"Nguyễn thân yêu!

Hiểu cho em chứ. Hình như số phận không muốn cho em, điều em mong đợi!

Thì ra tiền bạc, khả năng của nó quá ghê gớm. Em nghèo, anh cũng nghèo. Ở đây, chúng ta là những kẻ khốn cùng, thiếu cả nhân cách. Thư tới tay anh thì em đã ở xa lắm, Bremen, thành phố Bắc Đức. Hai đứa trẻ quấy quá, không thể tới gặp anh. Vả chăng, em không muốn điều ấy.

Chiều em, một lần thôi anh nhé: đừng tìm và đừng tới với em. Đàn bà vốn thích được chiều chuộng mà. Anh vâng lời là em hạnh phúc lắm rồi. Không bao giờ quên Nguyễn.

Vĩnh biệt anh. E".

Sao mà chua chát thế!

Cũ, mới; quá khứ, hiện tại; thực tế phũ phàng, những triết lý cao xa tất cả lộn phèo, hẩu lốn như cám lợn.

Một kỹ sư Việt tài hoa, đủ cả thơ họa. Một sĩ quan đầy năng lực vốn hợm hĩnh kiêu sa. Nhục nhằn trong kiếp tị nạn không được chấp nhận. Tham vọng chính trị cháy như cao hơn.

Trái đất này đốt cháy đến hai lần vẫn không đủ để xóa tội ác loài người reo rắc trên nó!

Nghĩa địa Germersheim, ảo mờ trong sương... Có hai người quét lá. Người đàn ông da vàng. Người đàn bà da trắng. Những cây thông già cao vút, gió reo vi vu. Nhà để xác người, ngói lợp chì màu xám.

Có con họa mi cứ hót lảnh lót hoài, véo von, âm hưởng xa vời, tan vào thinh không.

Nửa người thương cho một nửa người.

Bremen xa xa, ảo mờ, hình như nhòa trong biển.

Germersheim 5.01.1993

Nguyễn Vương Việt
(trích Cánh Én)

VĂN BÚT VIỆT NAM HẢI NGOẠI - SOS!

LTS: Tại hải ngoại, các tổ chức chính trị và văn hoá của người Việt tự do từ lâu đã phải đương đầu với những chiêu bài đánh phá của Cộng sản trên mọi mặt. Trong tiến trình của cuộc "Cách mạng văn hóa tư tưởng", các cơ quan ngôn luận của người Việt hải ngoại là những chiếc gai nhọn cộng sản lúc nào cũng muốn nhổ bỏ. Xâm nhập và lũng đoạn là những chiến thuật không bao giờ lỗi thời mà chỉ thay đổi chiếc "mặt nạ".

Trong năm vừa qua, một số sự kiện liên quan đến Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại đã gây hoang mang dư luận và tác hại không nhỏ đến niềm tin của đồng bào đối với tổ chức này trên diễn đàn quốc tế. Vượt Sóng nhận được bài sau đây của tạp chí Làng Văn và cũng có những ưu tư tương tự, xin đăng lại theo lời yêu cầu để "rộng đường dư luận".

Đại Hội Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại kỳ V họp trong hai ngày 25 và 26.11.95 tại Garden Grove,Nam California, mà sinh hoạt chính là Đại Hội đồng và bầu ban chấp hành mới cho nhiệm kỳ 1995-1998.

Ngoài liên danh nhà thơ Viên Linh đương kiêm chủ tịch, có liên danh thứ hai do tôi thụ ủy gởi thư ứng cử.

Có lẽ đây là lần đầu tiên từ ngày được thành lập (1977) Văn bút Việt Nam Hải Ngoại có hai liên danh ra tranh cử. Các nhiệm kỳ trước chỉ có một liên danh duy nhất theo kiểu "độc diễn".

Trong sinh hoạt dân chủ, dù ở phạm vi lớn hay nhỏ, nhưng cuộc bầu cử mà người bỏ phiếu được hành xử quyền lựa chọn (giữa hai hay nhiều ứng cử viên) là dấu hiệu tốt và lành mạnh.

Thế nhưng đối với Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại việc tranh cử giữa hai liên danh lại được một số người xem là điều "bất thường" và đã có những thể hiện xấu chứng tỏ sự không thấm nhuần tinh thần dân chủ của một số thành viên trong Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại.

Việc tôi ra ứng cử vừa được loan báo, một vị"chủ tịch" một "trung tâm" mới được thành lập (và chưa được Đại Hội Đồng chấp nhận) đã viết bài vu khống và phỉ báng tôi gửi tới nhiều tờ báo.

Hầu hết các vị chủ báo nhận được bài viết này đều đã không đăng. Tôi xin thành thật cảm ơn và khâm phục thái độ minh chính của những vị này. Chính nhờ những người làm báo chân chính mà dù bao nhiêu hiện tượng tồi tệ đã và đang diễn ra, làng báo Việt lưu vong vẫn còn có những diễn đàn trung thực.

Một vị chủ báo đã bày tỏ với tôi nỗi ngạc nhiên trước việc một người đã tự xưng là đã "viết báo" trên 50 năm lại là tác giả một "bài viết" chỉ nên xuất hiện trên các tờ truyền đơn nặc danh.

Phần tôi, không ngạc nhiên, nhưng cảm thấy có bổn phận phải lên tiếng, không phải để trả lời "bài báo" phỉ báng mình, nhưng là để nói ra những điều cần nói và đáng nói hơn: mối nguy cơ đang đe dọa Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại, và tại sao tôi ra ứng cử?

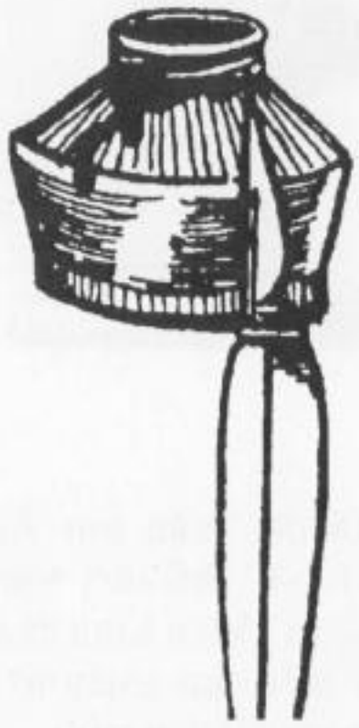

Đó là những điều tôi nghĩ công luận cần biết và có quyền được biết.

Tưởng cũng cần nên nhắc lại rằng Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại là tổ chức duy nhất của người Việt tự do có tiếng nói chính thức trong một số tổ chức quốc tế sau ngày 30-04-75. Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại được thành hình và được chấp nhận nhờ công lao rất lớn của các vị tiền nhiệm. Tổ chức ấy hiện đang đứng trước nguy cơ tan vỡ. Nguy cơ ấy xuất hiện ngày một rõ sau Đại Hội kỳ IV tại San Jose năm 1993, với việc liên danh khập khiễng của nhà thơ Viên Linh được một phiếu chênh lệch để đắc cử trong một cuộc bỏ phiếu khác thường.

Với ba ứng cử viên trong liên danh rút tên sau lần bỏ phiếu không thành đầu tiên (vì mất tín nhiệm ở khả năng và tư cách người thụ ủy được phơi bày tại kỳ Đại Hội) đáng lẽ nhà thơ Viên Linh nên tuyên bố rút đơn ứng cử vì liên danh không còn hợp lệ nữa (Điều lệ lúc ấy đòi hỏi liên danh phải có 5 ứng cử viên chính thức và một dự khuyết). Ông Viên Linh đã không rút đơn, đại hội đồng với đa số tương đối chấp nhận cho bỏ phiếu lần thứ hai, và ông Viên Linh đã có được một phiếu cần thiết để đắc cử.

Trước đại hội đồng Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại, nhà thơ đã hứa hẹn thực hiện nhiều điều trong nhiệm kỳ của ông, nhưng sau hai năm giữ chức chủ tịch, ông Viên Linh đã có những hành động như sau.

- Gây phân tán, xào xáo nội bộ.

Chưa bao giờ Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại ở trong tình trạng xáo trộn như hiện nay. Ông Viên Linh đã coi phần lớn trong số 8 trung tâm đang chính thức hoạt động như thù nghịch, rõ rệt nhất là Trung tâm Bắc Cali, Trung Tâm Âu Châu, Trung Tâm Ontario, Trung Tâm Miền Đông Hoa Kỳ. Riêng Trung Tâm Bắc Cali, đã từ lâu Chủ tịch Phạm Quang Trình không

còn nhận được một văn thư nào của Ban Chấp Hành Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại. Trong khi đó mọi giấy tờ liên lạc đều gởi về vị tổng thư ký. Hai năm trước, khi mời tôi đứng chung liên danh, nhà thơ Viên Linh đã tự biện minh hành động thất tín (nhận tổ chức Đại hội văn bút Việt Nam hải ngoại kỳ 4 rồi không làm, không trả lời điện thoại, không trả lời thư bảo đảm hồi báo của ban chấp hành Văn bút Việt Nam hải ngoại, lúc ấy do nhà văn Trang Châu làm chủ tịch nại cớ văn thư không do ông Trang Châu ký mà lại do ông Tổng thư ký Võ kỳ Điền ký nên ông không có bổn phận phải trả lời. Ông Phạm quang Trình, chủ tịch Trung tâm bắc Cali, đã phải đứng ra nhận tổ chức đại hội kỳ 4, nhờ vậy ông Viên Linh được làm chủ tịch Văn bút Việt Nam hải ngoại. Nay ông Viên Linh lại chỉ liên lạc với Tổng thư ký Trung tâm bắc Cali. Hành động này nhằm gây mâu thuẫn nội bộ Trung tâm bắc Cali, trái ngược với nhiệm vụ của chủ tịch Văn bút trung tâm hải ngoại là tạo liên lạc mật thiết giữa các Trung tâm. Tệ hơn nữa, ông chủ tịch Viên Linh đã dùng báo chí để đánh phá cuộc đại hội văn hóa dân tộc do Trung tâm bắc Cali tổ chức vào dịp 30-4-95.

- Đưa Việt cộng vào Trung tâm văn bút Việt Nam hải ngoại.

Trả lời cuộc phỏng vấn của chương trình Việt ngữ thuộc đài RFI, Pháp, trước đại hội Văn bút quốc tế vào tháng lO-94, nhà thơ Viên Linh với tư cách chủ tịch văn bút Việt nam hải ngoại phải đã tỏ ý chấp nhận ngồi chung với một phái đoàn nhà văn của chế độ cộng sản Hà Nội. Và trong phái đoàn văn bút Việt Nam hải ngoại tham dự đại hội văn bút quốc tế tại Tiệp Khắc sau đó, đã có mặt ông Đỗ Khiêm, người đã đưa đến những sự chỉ trích của nhiều vị trong phái đoàn. Cụ thể là ông Trần ngọc Nhuận, sau khi ở Praha về đã họp báo ở San Jose chỉ trích sự tắc trách của phái đoàn văn bút Việt nam hải ngoại do ông Viên Linh lãnh đạo, đặc biệt là về vai trò của ông Đỗ khiêm trong phái đoàn. Lập trường chính trị của ông Đỗ Khiêm đã được ông ta tự khai rõ trong lá thư gửi: "Bộ trưởng văn hóa " Trần Hoàn đăng trên tạp chí hợp lưu số 24 với những câu: " Ở bên nhà tôi chỉ có đảng, nhà nước và nhân dân, " kiểm lại quá khứ... tôi chỉ có một thành tích bất hảo duy nhất là phục vụ trong Quân đội miền Nam... "

- Gây tổn hại uy tín Văn bút Việt Nam hải ngoại.

Bằng những hành động không minh chính, thiếu thận trọng, ông Viên Linh đã đưa uy tín Văn bút Việt Nam hải ngoại xuống mức thấp nhất kể từ ngày được thành lập. Thí dụ như việc ông Viên Linh tới dự tiệc và ngâm thơ tặng bà Thanh Hải "Vô thượng sư", được tặng một phong thư (lì xì), và Văn bút Việt Nam hải ngoại đã được tờ báo của "Vô thượng sư" (Âu Lạc Times, số 53)

đổi tên thành "Văn bút Âu lạc hải ngoại" (!). Vì "chủ tịch Văn bút Âu Lạc hải ngoại" Viên Linh đã trở thành đề tài chế giễu cho nhiều tờ báo Việt ngữ trong mấy tháng trời.

- Lạm quyền

Văn bút Việt Nam hải ngoại là một tổ chức sinh hoat theo hình thức liên trung tâm, với cơ quan tối cao là Đại hội đồng. Đại hội đồng là đại biểu các Trung tâm (hiện tại số 8) họp lại, soạn thảo nghị quyết và bầu ra ban chấp hành để thi hành những nghị quyết của Đại hội đồng. Ban chấp hành chỉ là cơ quan thừa hành, và chủ tịch Ban chấp hành không có toàn quyền hành động.

Điều lệ Văn bút Việt Nam hải ngoại qui định việc khai trừ hay thừa nhận một trung tâm mới được thành lập là nhiệm vụ của Đại hội đồng. Ông Viên Linh đã tự ý khai trừ Trung tâm Úc Châu (sau đó phải rút lại), tự ý công bố Văn bút Việt Nam hải ngoại chỉ có 7 Trung tâm (thay vì 8) rồi lại tăng thêm 12, dù 4 Trung tâm mới lập ra đồng loạt chưa được Đại hội đồng cứu xét thừa nhận.

- Lũng đoạn Văn bút Việt Nam hải ngoại.

Đây là việc làm gây hậu quả trầm trọng nhất cho Văn bút VN hải ngoại. Ông Viên Linh biết rõ không được sự tín nhiệm của toàn bộ 8 Trung tâm đang hoạt động nên đã vội vàng cho thành lập và tự ý hợp thức hóa đồng loạt thêm 4 Trung tâm với mưu đồ ở lại chức chủ tịch.

Việc thành lập thêm một hay nhiều Trung tâm tự nó không có gì đáng nói, nếu được lập ra một cách hợp tình hợp lý. Hợp tình, nếu các người cầm bút liên hệ với nhau trong tình "Văn hữu", nếu việc lập ra một Trung tâm Văn bút được bàn bạc thảo luận và thông qua các Trung tâm kế cận. Hợp lý, nếu các Trung tâm được lập ra theo đúng các điều kiện và thủ tục được qui định trong ban điều lệ. Trên thực tế, Trung tâm miền đông Hoa Kỳ và Trung tâm Âu châu chỉ biết là có thêm Trung tâm mới (Florida, đông bắc âu) lập ra ngay trong lãnh thổ Trung tâm mình khi ông Viên Linh công bố chuyện đã rồi! Nhiệm vụ của chủ tịch là tìm cách hòa giải các lủng củng, dàn xếp những bất hòa trong nội bộ, chứ không phải khai thác các bất hòa hay tệ hơn nữa là tạo thêm các bất hòa.

Văn bút VN hải ngoại không giống nhiều hội đoàn khác trong cộng đồng. Nó không có quyền lợi để tranh chấp và người cầm bút chân chính cũng không cần dựa vào chức vụ để có danh. Ta nên quan niệm văn bút cao hơn, đúng như ý định và mục tiêu của những người đã lập ra Văn bút quốc tế. Đó là lý do vì sao Văn bút Hoa Kỳ trên cả nước Mỹ với gần 300 triệu dân chỉ có 2 Trung tâm văn bút: Trung tâm miền đông và Trung tâm miền tây, lấy con sông Mississippi làm ranh giới. Giới cầm bút Việt Nam tị nạn tại Mỹ trong một cộng đồng khoảng 1 triệu người mà đã có tới 4 Trung tâm. Chúng ta nên cân nhắc kỹ trước khi

lập thêm một Trung tâm để tránh tình trạng hỗn loạn và cũng nên có sự danh chánh ngôn thuận. Hiện tại đã có Trung tâm miền nam và Trung tâm miền đông Hoa Kỳ, nay lại có thêm 3 Trung tâm Florida, Georgia, Louisiana nằm trong lãnh thổ miền nam và miền đông. Đây là việc làm không một người có ý thức nào quan niệm nổi.

Mọi người đều biết nhà thơ Viên Linh vội vã thành lập và công bố 4 Trung tâm mới thành lập, bất chấp tình và lý, với hy vọng các Trung tâm mới sẽ bỏ phiếu cho mình trong kỳ bầu cử sắp tới. Đây là một hành động hạ giá và xem thường lý trí của người cầm bút. Không có gì bảo đảm quí vị đại diện các Trung tâm mới thành lập sẽ bỏ phiếu cho ông Viên Linh (nếu họ được Đại hội đồng cứu xét chấp nhận cho bỏ phiếu ngay), nhưng ông Viên Linh đã liều lĩnh dẫm lên quyền hạn của Đại hội đồng bằng cách bãi bỏ phiên họp " tiền đại hội " trong nghị trình Đại hội Văn bút VN hải ngoại kỳ 5 ngày 25 và ngày 26 tháng ll.

Phiên họp tiền đại hội vẫn được các kỳ đại hội văn bút VN hải ngoại trước đây tuân thủ với mục đích giải quyết các việc nội bộ, báo cáo công tác, cứu xét tư cách các tham dự viên, cứu xét thừa nhận các Trung tâm mới thành lập và biểu quyết nghị trình đại hội. Không có phiên họp tiền đại hội, Đại hội đồng không họp được vì không có nghị trình chính thức, và tất cả những quyết định của Đại hội đồng, kể cả kết quả bầu cử sẽ không được bảo đảm giá trị.

Trong phiên họp tiền đại hội 2 năm trước đây tại San José, Đại hội đồng đã quyết định không thừa nhận " Trung tâm San José " vì nằm trong lãnh thổ Trung tâm bắc Cali.

Trong chương trình nghị sự Đại hội Văn bút VN hải ngoại kỳ 5 vừa được ban chấp hành phổ biến đã không có phần " tiền đại hội ". Ông Viên Linh tự tiện coi 4 Trung tâm vừa mới thành lập là: "chính thức ", nâng con số 8 Trung tâm hiện hữu lên l2, coi Đại hội đồng như một bộ phận phụ thuộc của ban chấp hành, đồng thời các đại biểu của các Trung tâm bỏ thì giờ, tiền bạc và công ăn việc làm đổ về California chỉ để " hợp thức hóa " sự tái hạn chức chủ tịch của ông ta.

Ông Viên Linh đã tự cho mình cái quyền ngồi lên trên bản điều lệ và trên cả Đại hội đồng Văn bút VN hải ngoại. Đây là một hành động gây tác hại trầm trọng nhất cho tương lai của văn bút VN hải ngoại, có thể đưa Văn bút VN hải ngoại đến chỗ đổ vỡ. Tôi tin rằng các Trung tâm hiện hữu sẽ không chấp nhận điều này và sẽ buộc ông Viên Linh phải tôn trọng sinh hoạt đã thành nếp của Văn bút VN hải ngoại.

Trước hiện tình tệ hại của Văn bút VN hải ngoại trong lúc Hà Nội đang tìm mọi cách để gia nhập Văn bút quốc tế, một số văn hữu ưu tú cho vận mệnh Văn bút VN hải ngoại đã bàn thảo với nhau để quyết định hành động. Một số vì đã được hội ý để mời đứng ra nhận lãnh trách nhiệm, lập liên danh ra tranh cử trong kỳ Đại hội đồng sắp tới, nhưng lần lượt hết người này đến người khác, đã không nhận ra tranh cử, vì lý do này hay lý do khác. Tôi là người được anh em đưa đề nghị sau cùng, khi hạn kỳ ghi danh tranh cử gần hết.

Và, tôi đã nhận lời. Tôi không màu mè, hay giả vờ nói " Việc tôi ra tranh cử là bất đắc dĩ. Không, tôi đã đứng ra nhận lãnh sự ủy thác của anh em vì không thể khoanh tay ngồi nhìn Văn bút VN hải ngoại tan rã và rơi vào tay những tay sai của bạo quyền Hà Nội.

Tôi tự nhận thấy đủ sức, với sự hậu thuẫn của những người cầm bút chân chính, để cứu vãn Văn bút VN hải ngoại. Tôi tự tin, với lòng thành tín và tình anh em, tôi sẽ hàn gắn những rạn nứt đang có nguy cơ tan vỡ Văn bút VN hải ngoại. Tôi tự nguyện, với lập trường quốc gia dân tộc sắt đá, không để tay sai CS Hà Nội làm ung thối Văn bút VN hải ngoại.

Một vài người thân khuyên tôi: " Văn bút bây giờ như bãi bùn dơ, dính vào làm gì cho lấm thân " ? Tôi chấp nhận lấm thân mình để dọn dẹp đồ dơ.

Tôi mong nhà thơ Viên Linh hãy sữa chữa ngay những sai lầm, tổ chức một kỳ Đại hội đàng hoàng, lương thiện, theo truyền thống và điều lệ Văn bút VN hải ngoại. Nếu ông tái đắc cử trong một cuộc tranh cử ngay thẳng, ông có quyền ngồi lại thêm một nhiệm kỳ. Nếu thất cử, ông ra đi trong danh dự, có quyền " ngẩng cao đầu - như ông đã hứa trước mặt Đại hội đồng 2 năm trước đây.

Sơn Tùng

Trả áo lại em

Trả áo lại em để em... về
Anh đừng nói nữa, chuyện phu thê
Nắm tay đầy ắp câu xuân mới
Non mòn cỏ dại thoáng đam mê

Trả nón lại em để em về
Đường dài xa thẳm chốn thôn Khê
Bụi giăng trên má in trên áo
Ai dại! nghe chi câu ước thề...

Trả xách lại em để em về
Ngoài trời đêm xuống chị Hằng chê
Bướm ong lơ lẳng tìm hương cũ
Gió lùa quê nội sương đồng quê

Buông tay em ra để em về
Sông buồn dâng ngập chốn bờ đê
Niềm riêng se sắt ai nào biết?
Dưới mái hiên xưa buổi xế hè

Tránh đường một bên để em qua...
Buồn hơn ai hết bước đường xa
Hoa đèn trước ngõ xuyên đêm vắng
Dâng kín xót xa, một lần qua.

Bích xuân

Trang Tuổi Xanh

Chị THU THẢO phụ trách

Thư gửi các em

Các em thân mến,

Các em thử đoán xem khi cầm bút viết cho các em lá thư này, chị thầm mong ước gì không?

-Chị ước mong báo Vượt Sóng đến với các em... trước dịp lễ Giáng Sinh để những lời tâm sự của chị em mình được ánh sáng ấm cúng của những cây thông Giáng Sinh làm tăng thêm nỗi thân tình và biết bao niềm hy vọng.

Mỗi năm mùa Giáng Sinh tới với bao chuẩn bị rộn ràng mà trong đó... qùa tặng đã chiếm hầu hết tâm trí và thì giờ của nhiều người trong chúng ta, đã khiến chúng ta quên đi nhiều điều đáng nhớ: đó là ánh sáng và tình yêu.

Ánh sáng, đúng thế, giữa mùa đông đầy tối tăm, chúng ta thắp lên một ngọn nến, rồi hai ngọn nến... cho những tuần lễ Mùa Vọng. Và rất âm thầm, trái đất của chúng ta tiến dần vào những ngày dài hơn, đem lại nhiều ánh sáng hơn cho muôn loài. Phải chăng Đức Chúa Trời, hay Thượng Đế với một danh hiệu nào đó, nhắn gửi chúng ta rằng hãy hy vọng, bóng tối nào rồi cũng bị ánh sáng đẩy lùi. Các em ơi, đất nước chúng ta và thế giới đầy dẫy những bất công, độc tài, nghèo đói khiến chúng ta nhiều lúc chán nản vô cùng. Nhưng mỗi mùa Giáng Sinh tới, thông điệp "ánh sáng trong bóng tối" là một mùa Giáng Sinh cho tâm hồn phục hồi lại niềm tin để đóng góp phần nhỏ nhoi của mình vào một thế giới ngày mai tốt đẹp hơn.

Như các em biết, lễ Giáng Sinh được đón mừng khắp nơi trên thế giới, bởi cả những người không thuộc Thiên chúa giáo nữa, chính bởi vì thông điệp tình yêu mà loài người muốn trao đổi cho nhau. Những lời cầu nguyện, những bài hát ca ngợi tình yêu dù vang lên từ miền Bắc cực giá lạnh này hay những vùng sa mạc nắng cháy cũng làm cho tâm hồn con người, dù dưới lớp da trắng, da vàng hay da đen cùng rung lên một nỗi thương yêu và khát vọng hòa bình.

Các em ơi, ở Na uy các em được nghỉ lễ Giáng Sinh thời gian khá nhiều, được qùa tặng, dự liên hoan trong gia đình hay với bạn bè nhưng đừng quên biết bao trẻ em đang đói khổ, chị ước ao một chén cơm hay một khúc bánh mì. Hãy lắng nghe thông điệp áng sáng và tình yêu, các em sẽ thấy tâm hồn mình giàu có rất nhiều.

Nhưng nói thế không phải chị bài bác việc... được tặng quà. Các em cứ việc gửi quà cho chị đến hội Hồng Thập Tự hay một cơ quan thiện nguyện nào khác. Chị xin cám ơn các em trước với lời cầu chúc:
"Bình an dưới thế cho người thiện tâm".

Thân mến,
Chị Thu Thảo.

Lời hay ý đẹp

* Thương người như thể thương thân. (Nguyễn Trãi)
* Kẻ nào không làm gì cho người khác, cũng không làm gì cho chính mình. (Goethe)
* Sấm sét mà không có mưa, giống như lời nói mà không có hành động. (Tục ngữ Miến điện)
* Người ta không nên hứa nhiều hơn cái người ta có thể giữ lời được. (Tục ngữ Na uy)
* Việc làm tốt không ai biết tới, việc làm xấu lan rộng khắp nơi. (Tục ngữ Mông cổ)

Đố em?

Năm nay tổ chức Liên Hiệp Quốc tròn 50 tuổi, Trang tuổi xanh đố em mấy câu này:

1. Liên Hiệp Quốc được thành lập ngày nào?
2. Hiện nay LHQ có bao nhiêu nước hội viên?
3. Việt nam có phải là hội viên LHQ không?
4. Nam hàn có phải là hội viên LHQ không?
5. Ông Tổng thư ký LHQ Boutros Ghali người nước nào?

Giải đáp đố em:

1. Ngày 24.10.1945.
2. 185 nước hội viên.
3. Phải.
4. Không.
5. Người Ai cập.

Đố vui

1. Biển nào không bao giờ có sóng, sông ở đâu không bao giờ nước chảy?
2. Hoa gì nguy hiểm chết người?
3. Cá nào chạy rất nhanh?
4. Cá nào chết vì không biết...bơi?
5. Trái gì nhiều ít bao nhiêu cũng được thôi?

Giải đáp đố vui:

1. Biển và sông trên bản đồ.
2. Hoa súng (loại hoa hơi giống hoa sen, mùa hè có mọc ở các hồ ao ở Na uy, tên Na uy là vannlilje).
3. Cá ngựa (chơi đua ngựa; cũng có một loại cá tên này).
4. Cá đuối (chết đuối có nghĩa là chết vì không biết bơi).
5. Trái 'dừa'.

Thắp nến Mùa Vọng

1. Thắp lên một cây nến,
Ta thắp NIỀM HÂN HOAN
Reo vui trong ánh sáng
Ôi, ánh sáng huy hoàng

2. Thắp lên hai cây nến,
Ta thắp lên NIỀM VUI
Ta thắp lên HY VỌNG
HY VỌNG với NIỀM VUI!

3. Thắp lên ba cây nến
Ta thắp sáng TÌNH THƯƠNG
Hòa NIỀM VUI chan chứa
Và HY VỌNG mênh mông.

4. Thắp lên bốn cây nến,
Thắp HY VỌNG, HÒA BÌNH
Thắp TÌNH THƯƠNG rộng lớn
Thắp NIỀM VUI GIÁNG SINH!

• Nguyễn

Em vui đêm Giáng Sinh

Em vui đêm Giáng Sinh,
Chúa Ki-tô ra đời.
Trên trời sao chiếu sáng
Thiên thần ca nơi nơi.

Nơi gọi Bét-lê-hem
Chúa hài đồng sinh ra
Chúa từ trời cao cả
Xuống đây cùng chúng ta

Chúa, Ngài ở trên cao
Luôn nhìn xuống thế gian
Thương những người khốn khó
Nghe những lời họ van.

Em vui đêm Giáng Sinh,
Em hát ca ngợi Người.
Cho chúng con tuổi trẻ
Một thiên đàng xanh tươi.

• Đ.T.

Trên miền đất mới

Qua sáu tháng tạm trú tại Oslo, gia đình thằng Lễ được đưa về sống tại vùng Nøtterrøy vào đầu tháng 12 năm 80. Ông chủ butikk chào mừng khách hàng tương lai của mình bằng một thùng táo ngon. Sẵn có cái tủ đông đá mới được sở Tỵ nạn mua cho còn trống trơn, mẹ của Lễ bỏ ngay thùng táo vào đó để dành sau khi đã chia cho các con mỗi đứa một trái.

Tới trưa hôm sau thì hai anh em Châu và Lễ phải xách mỗi đứa hai tay hai bịch táo bị hư vì đông đá ra thùng rác bỏ mà cảm thấy tiếc đau cả bụng. Nhưng lỡ dại rồi, biết sao bây giờ!

Trước khi xuống đây, anh em thằng Lễ đã được đi học chút ít tiếng Na uy ở Oslo. Anh Châu thì dạn dĩ hơn, nói bập bẹ với tụi nooc con đến rủ đi chơi, còn thằng Lễ thì chẳng nói được gì hơn là "Jeg vet ikke". Hễ ai muốn hỏi nó điều gì thì nó trả lời "Jeg vet ikke"; ai nói với nó chuyện gì, nó cũng mau mau trả lời "Jeg vet ikke" cho xong chuyện. Vì vậy, việc làm quen giữa nó và những đứa trẻ người bản xứ gặp rất nhiều trở ngại.

Các bạn học cùng lớp rất thích chơi với nó, nhưng nó đâu có dám chơi với đứa nào vì nó chỉ ngại tụi kia mà xổ ra một tràng tiếng líu lo khó hiểu thì nó sẽ "ngọng". Thằng Lễ rất tự ái, không muốn để ai biết khuyết điểm của mình nên chẳng thà nó tránh xa tụi kia cho đỡ gặp rắc rối.

Rút cục, trong lớp của nó, nó chỉ chơi với có một đứa. Đứa nhỏ này cũng lủi thủi chơi có một mình. Việc làm quen của tụi nó khởi đầu bằng một cuộc chơi nhảy cò cò. Hôm đó đứng một mình chỉ sợ tụi bạn cùng lớp tới xi xô nói chuyện thì nguy, thằng Lễ nhìn quanh thấy có một đứa đang nhảy cò cò một mình. Nó cũng chạy tới một ô cò cò khác để nhảy cho tụi kia khỏi làm phiền. Từ đó, cứ vào giờ ra chơi, hai đứa lại ra nhảy cò cò mà chẳng cần trao đổi với nhau một câu nào, nhưng hễ một đứa nhảy sai hay chọi chàm không đúng ô thì cả hai lại cười lên vui vẻ, và bằng cách đó, tụi nó đã trở thành thân thiết.

Mấy đứa cùng lớp hơi thất vọng vì thái độ của thằng Lễ. Đứa nào cũng muốn làm quen với thằng đầu đen duy nhất trong lớp. Trước khi thằng Lễ tới nhập học, cô giáo đã cho tụi nó ngồi gò gẫm làm những tấm cạc vẽ hình, tô màu lộng lẫy để cô bỏ vào phong bì gởi cho Lễ. Tụi nó mới vô lớp 1, chưa biết viết nên chỉ vẽ thay cho những lá thư, ngụ ý chào đón thằng Lễ đến nhập học. Có đứa vẽ cái tàu có 2 đứa nhỏ ngồi câu cá. Nhà nó có tàu nên muốn hứa hẹn với thằng Lễ là vào mùa hè nó sẽ rủ thằng Lễ đi câu cá. Có đứa vẽ hai đứa nhỏ nắm tay nhay, nó viết tên mình dưới đứa nhỏ tóc màu vàng còn tên thằng Lễ dưới đứa nhỏ tóc đen. Lại có đứa vẽ hoa lá, cỏ cây vào tờ giấy có vẽ hai đứa nhỏ đứng đối diện với nhau, đứa con gái mặc áo đầm đang giơ tay về phía đứa kia và nói:"Hei paa deg".

Vậy mà bây giờ thằng Lễ đã đến lớp hơn một tuần lễ nay nhưng vẫn chưa chịu hội nhập vào sinh hoạt của tụi nó. Mà nói chuyện với thằng Lễ thì chẳng biết phải nói gì khi nó chỉ có mỗi một câu:"Jeg vet ikke".

Tụi nó đang nhảy cò cò thì chuông vô học reo vang, thằng Lễ đi theo Anne rồi đứng kế nó. Nó biết đứa nhỏ kia tên là Anna vì thấy cô giáo kêu tên nó. Anna mập mạp, tóc cắt ngắn. Nó hầu như chẳng có đứa bạn nào khác ngoài thằng Lễ.

Bỗng thằng Lễ khám phá ra một điều hơi lạ: không hiểu lý do gì mà hôm nay tụi con trai đứng một bên còn con gái đứng một bên, nó và Anne đứng chung với tụi con gái! Lễ nắm lấy tay của Anna, kéo nó cùng đi qua phía con trai. Nhưng Anna ghì lại không chịu đi theo! Thằng Lễ khựng lại một chút rồi bỗng hiểu ra tất cả: Thôi chết rồi! Mấy bữa nay nó chơi với con gái mà không

biết. Hai tai nóng bừng, Lễ lủi thủi đi qua bên phía con trai. Cô giáo có vẻ thông cảm tâm trạng của thằng Lễ, cô đi xuống chỗ nó, vuốt tóc nó rồi nhẹ nhàng nói gì đó với nó.Tụi con trai cũng lợi dụng cơ hội, vây lấy thằng Lễ, đứa nắm tay, đứa vỗ vỗ vào vai nó, nhìn nó với vẻ khuyến khích. Lễ cúi gầm mặt xuống, nó cảm thấy oán hận Anna vô cùng, thì ra con nhãi kia đã lừa nó từ bấy đến nay. Nó tự hứa trong lòng khi nào có dịp sẽ dộng cho con Anna một trận. Nó lủi thủi đi theo các bạn vào phòng tập thể dục.

Về nhà, thằng Lễ kể cho mẹ nghe chuyện nó bị con Anna lừa. Mẹ nó cười:

-Lễ nói vậy đâu có đúng. Đâu, Lễ nhớ lại coi, có lần nào Anna nói với Lễ nó là con trai không nào?

Lễ trầm ngâm một chút. Ờ há! Anna chưa bao giờ nói chuyện với nó, vã lại nó mới chính là đứa tới nhảy cò cò chung với Anna trước. Nhưng mà thây kệ, dù gì thì nó vẫn oán ghét Anna như thường, ai bảo nó là con gái!

Mẹ nói thêm:

-Nhưng mà đâu có sao! Bạn trai, bạn gái gì thì cũng vậy thôi, Lễ bày đặt quá! Thôi ngày mai chơi với tất cả các bạn cùng lớp là khỏi bị quê chớ gì.

Nhờ việc xảy ra, thằng Lễ đã chịu nhập bọn với tụi con trai. Nó đá banh, leo trèo chung với chúng. Tụi bạn trai cùng lớp rất mừng, tụi nó đem đồ chơi đến nhà để tặng cho Lễ, còn tụi con gái thì đến chơi với bé Ngọc, em gái của Lễ và xin với mẹ Lễ đẩy em Đông Hải đi chơi. Tụi nó nhớ lời cô giáo dặn, nói thật chậm cho Lễ hiểu. Anh Châu của nó thì bạn bè lu bù, anh ấy học lớp 2 nhưng có cả bạn lớp 3, lớp 4, lớp 5 cũng chơi với anh ấy nữa. Nhà tụi nó ở cạnh rừng thông, lại gần bãi biển nên con nít tha hồ đùa giỡn, chạy nhảy. Dần dần, Lễ thấy ở đây thật là vui, vui hơn hồi còn ở Sigapore nữa. Còn khi ở Việt nam thì nó còn nhỏ quá không nhớ gì nhiều, chỉ nhớ là một cánh tay của nó bị gãy vì nghịch ngợm thôi.

Trong thời gian chuẩn bị lễ Noel, các thầy cô chia học trò thành nhiều nhóm, mỗi nhóm có đủ học trò từ lớp 1 đến lớp 6. Có một số phụ huynh tự nguyện đến dạy tụi nó làm những món qùa xinh xinh đem về tặng gia đình trong dịp Noel. Thằng Lễ được xếp vào chung nhóm với anh Châu, nó vui lắm, nhưng cũng thấy hơi phiền, vì như vậy thì anh Châu đã biết hết nó làm những món gì, mà món quà nó sẽ làm tặng cho anh Châu, nó không muốn để anh biết trước, bí mật mà.

Anh Châu tỏ ra rất khéo tay, tuy mới học lớp 2 nhưng những món đồ anh làm ai cũng phải khen. Hôm đầu tiên, trên đường về, anh Châu nói với Lễ:

-Từ ngày nai, Lễ ngồi xa anh ra. Anh không muốn để Lễ biết anh làm món gì đâu.

Lễ mừng lắm, nó nói:

-Ờ, Lễ cũng không muốn để anh Châu coi của Lễ.

Ngày hôm sau, tụi nó qua phòng khác để làm những món mới. Lễ nhớ lời anh Châu dặn, bỏ qua dãy bàn khác. Hôm nay tụi nó học may hay thêu. Thằng Lễ chọn may cặp vải lót tay. Đó sẽ là qùa Noel dành cho mẹ.

Đang may, bỗng cây kim của Lễ bị gãy. Nó hơi bối rối vì từ khi học được chút tiếng Na uy, nó chưa bao giờ nói chuyện với người lạ. Nó cứ cầm cây kim, tần ngần. Vừa lúc đó thì từ phía sau có một bàn tay đưa cho nó cây kim. Lễ quay lại nhìn, thì ra là Anna. Kể từ khi "bị" Anna"lừa", nó không thèm nhìn đến mặt Anna. Mẹ nó rầy thì nó bảo:

-Con mà nhìn cái bản mặt của nó, con chỉ muốn dộng nó thôi. Tốt hết là con chừa cái mặt của nó ra.

Lễ hơi bỉu môi; nó trừng mắt nhìn Anna, gằn giọng:

-Không!

Rồi nó hầm hầm quay lên. Nó lên bàn cô giáo nói với người đàn bà đứng ở đó để xin cây kim khác. Cũng hên là bà ta hiểu nó muốn nói gì. Bà ta vui vẻ đưa cây kim cho nó. Lễ trở về chỗ ngồi, tiếp tục làm. Vừa làm việc, Lễ vừa nghĩ tới Anna. Nó nhớ lại lời mẹ nói. Ờ nhỉ! Anna đâu có lỗi gì! Chính nó là người làm quen với Anna trước cơ mà! Lễ bỗng nhớ lại hình ảnh của Anna ở sân chơi, nó lủi thủi có một mình, chẳng chơi với ai. Lễ quay lại hỏi:

-Sao mầy không chơi với mấy đứa khác?

Anna làm thinh một hồi rồi trả lời:

-Tụi nó không thích chơi với tao.

Lễ bỗng thấy tội nghiệp Ana quá. Vào giờ ra chơi, Lễ ra sân đắp người tuyết chung với tụi bạn học. Nó nhìn thấy Anna co ro đứng ở góc sân. Lễ kêu:

-Anna! Lại đây.

Mấy đứa kia ngừng tay lại. Một đứa nói với Lễ.

-Đừng thèm chơi với nó, nó mập thù lù hà. Mầy

coi kìa, nó bận cái áo jakke của má nó đó. Còn đôi giày, chắc chắn là giày cũ của chị nó.

Thằng Lễ nổi giận, nó bảo:

-Nếu tụi bay không chơi với nó thì tao nghỉ tụi bay ra.

Rồi nó bỏ đi về phía Anna. Mấy đứa kia vội vàng theo. Đến gần Anna, một đứa tới nắm tay Anna và nói:

-Đi, Anna! Tụi mình ra sân chơi đi.

Anna nín thinh đi theo cả bọn. Nó ném cho Lễ cái nhìn biết ơn. Chúng nó lại tiếp tục trò chơi. Hôm sau, Lễ đưa cho Anna thiệp của bé Ngọc mời sinh nhật. Bé Ngọc sinh đúng vào đêm Noel nên mẹ tổ chức sinh nhật cho nó vào chiều ngày 25 tháng 12. Anna nhận thiệp, mở ra coi.

Nó mỉm cười, nói với Lễ.

-Tôi sẽ đến.

Tối hôm trước lễ Noel, ông chủ butikk lại đến nhấn chuông nhà thằng Lễ. Lần này ông đem tặng một thùng quýt đỏ ối ngon lành. Ông bắt tay với mọi người trong gia đình và chúc:"God Jul". Bố mẹ của Lễ cũng vui vẻ chúc lại ông: "God Jul".

Khi ông đi khỏi, mẹ nói:

-Để mẹ đem vô nhà kho cất chứ không dám để trong thùng đá nữa.

• **Nguyễn Phạm Thy Hảo**

VƯỢT SÓNG GIỚI THIỆU

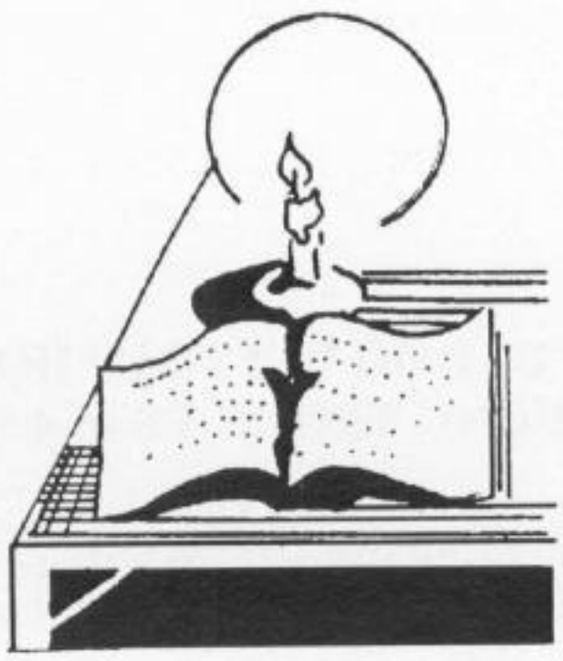

Trong bộ sách gồm 6 quyển giáo khoa dành cho học sinh Việt Nam từ lớp 1 đến lớp 6, bà Vũ thị Nguyên vừa hoàn thành quyển tiếng Việt yêu dấu 4 và tiếng Việt yêu dấu 5 với hai chủ đề sinh hoạt vui và học hỏi những điều hay.

Quyển 4 bao gồm các đề tài về lễ lạc,phong tục,thời tiết. Quyển 5 hướng dẫn các sinh hoạt vui mang tính văn hóa dân tộc. Sách được phổ biến tại các trường học,thư viện Na Uy và cũng đã phổ biến sang các quốc gia Bắc Âu lân bang.

Đây là một công trình biên soạn công phu bởi một nhà giáo nhiều năm kinh nghiệm dựa theo giáo trình chỉ đạo của Bộ Giáo Dục Na Uy.

Sách in đẹp, kèm nhiều trang minh họa hấp dẫn và do nhà kulturbro forlag phát hành. VS xin ưu ái giới thiệu đến các em thiếu nhi .

Địa chỉ liên lạc:

Kulturbro Forlag A/S
Kristian IV 's gata 15
0164 OSLO
Tlf: 22 20 95 75

TOÁN HỌC VUI

Đặng Thành phụ trách

I. GIẢI ĐÁP ĐỐ VUI TOÁN HỌC CÓ THƯỞNG TRONG VS số 4/95.

1. Tòa soạn nhận được nhiều thư giải đáp mục ĐVTHCT của các em trong và ngoài nước nhưng kỳ này phần nhiều lời giải của các em đều dựa trên tính suy luận đơn thuần thay vì đặt thành phương trình hoặc hệ phương trình để giải. Tất nhiên có một số bài toán không thể đặt thành phương trình để giải và những bài toán này được xếp vào loại "những bài toán không giải được" (hoặc chưa giải được) mặc dù nó đã xuất hiện cách đây hàng bao thế kỷ rồi! Một trong những bài toán nổi tiếng thuộc loại này sẽ được trình bày ở mục TOÁN HỌC VUI kỳ tới.

2. Thể lệ dự thi: Tất cả các em trong và ngoài nước ở lứa tuổi từ 11 đến 15 đều có thể tham dự cuộc thi ĐVTHCT.

Giải thưởng:

1 giải nhất: 300 kroner.

1 giải nhì : 250 kroner.

Căn cứ vào cách giải bài toán (đúng, gọn nhất) và thời gian gửi câu trả lời (căn cứ vào nhật ấn của bưu điện nơi gửi), TS sẽ trao giải thưởng đến các em bằng bưu phiếu (Postanvisning) hoặc bằng money order (phiếu gửi tiền qua bưu điện) - đối với các em ở ngoại quốc -

Ước mong các em bỏ ít thì giờ nhàn rỗi tham dự giải ĐVTHCT kỳ này và những kỳ kế tiếp.

Riêng trường hợp em:
NGUYỄN TIẾN THÀNH
Gårdveien 2
2600 Lillehammer
NORWAY

vì không theo đúng thể lệ qui định gửi bài, nên bài giải kỳ này của em được xếp hạng nhì thay vì hạng nhất. Ước mong em sẽ nhận được chi phiếu sớm do tòa soạn VS gửi đến trong những ngày gần đây.

Giải đáp bài toán kỳ trước

Gọi x là số hộp sữa của Lan và y là số hộp sữa của Hồng.

Theo đề bài ta có hệ phương trình:

$y + 1 = 2(x - 1)$ (1)
$y - 1 = x + 1$ (2)

Nhân phương trình (2) cho -1, hệ phương trình trên trở thành:

$y + 1 = 2x - 2$ (1)
$-y + 1 = -x - 1$ (3)

Cộng (1) và (3) vế với vế, ta được:

$2 = x - 3$

Suy ra: $x = 5$

Thay giá trị của x vào (2) ta được:

$y - 1 = 5 + 1$

Vậy $y = 7$

Trả lời: *Lan mang 5 hộp sữa và Hồng mang 7 hộp sữa.*

II. EM CÓ BIẾT?

Câu chuyện cổ về nhà vua nước Đại uyển chia ngựa quý.

Có lẽ trong số các em, có nhiều em đã hơn một lần xem phim video "Justice Pao" (người Việt

thường gọi nôm na là phim Bao Công xử án). Trong bộ phim video nhiều tập đó có một câu chuyện đề cập đến một bài toán chia thật độc đáo mà đặc sứ nước Đại uyển muốn thử tài vua quan nước Đại tống nhân buổi trình quốc nhiệm thư lên nhà vua.

Viên đặc sứ nước Đại uyển dõng dạc tâu:

-Qúy quốc nhân tài đông đảo, bổn quốc đã nhận thấy rõ rồi nhưng bổn quốc có 3 nan đề muốn nhờ qúy quốc giải quyết. Nếu qúy quốc giải được tất cả thì bổn quốc cam chịu thần phục nước Đại tống vĩnh viễn và trung thành với qúy quốc muôn đời...

Cả triều thần nước Đại tống đều im lặng bởi họ hiểu rất rõ đây là vấn đề hệ trọng: nó liên quan đến thể diện của quốc gia họ. Viên đặc sứ nước Đại uyển với thái độ tự đắc đưa ra nan đề thứ nhất và nan đề này được vị Hàn lâm học sĩ Trương Ngọc Hà giải đáp trôi chảy.

Vẫn không nản lòng, viên đặc sứ đưa ra tiếp nan đề thứ hai:

-Tiên đế của bổn quốc có 17 con ngựa qúy. Ngài hạ chỉ chia cho 3 vị hoàng tử: thái tử được một nửa số ngựa, nhị hoàng tử được một phần ba số ngựa, riêng tam hoàng tử chỉ được một phần chín số ngựa qúy đó. Thử hỏi mỗi vị hoàng tử được vua cha chia cho bao nhiêu con tuấn mã?

Một lần nữa, cả triều thần nước Đại tống đều im lặng vì họ không biết phải chia làm sao: 17/2 số ngựa qúy là mấy con? 17/3 số ngựa là mấy con? Còn 17/9 số ngựa dành cho tam hoàng tử là...? Qủa thật nan giải!!!

-Kính bẩm Hoàng thượng, hạ thần đã biết được đáp số của bài toán.

Nhà vua vô cùng sửng sốt trước lời tâu của vị Hàn lâm học sĩ trẻ tuổi; ông buột miệng:

-H...a...ả!

Và vị quan văn kiêm quan võ Trương Ngọc Hà quay về phía viên đặc sứ nước Đại uyển nhã nhặn đáp:

-Tin chắc rằng trong tàu ngựa của tướng quân còn nhiều tuấn mã. Chỉ cần tướng quân đem thêm một con tuấn mã nữa cho 3 vị hoàng tử mượn thì nan đề này sẽ giải quyết được ngay.

-Trương khanh gia, ý của lời nói đó là thế nào?Nhà vua hỏi.

-Khải bẩm Hoàng thượng, chỉ cần có thêm một con ngựa nữa nhập vào 17 con ngựa của nhà vua để thành 18 con chẵn. Như vậy:

* Thái tử được một nửa số ngựa tức là 1/2 của 18 con ngựa là 9 con.

* Nhị hoàng tử được một phần ba số ngựa tức là 1/3 của 18 con ngựa là 6 con.

* Còn tam hoàng tử được một phần chín số ngựa nghĩa là 1/9 của 18 con ngựa là 2 con.

Ba con số cộng lại vừa đúng 17 con. Riêng con tuấn mã mà tướng quân cho mượn, sau khi chia xong; con tuấn mã đó sẽ được hoàn lại nguyên chủ, hoàn toàn không bị tổn hại. Thưa tướng quân, không biết cách chia của nước Đại tống chúng tôi như vậy có làm cho tướng quân vừa ý không?

Viên đặc sứ im lặng không trả lời mặc dù giọng nói của ông lúc này có hơi khác trước. Ông tiếp tục đưa ra nan đề thứ ba và nan đề sau cùng này cũng được viên Hàn lâm học sĩ họ Trương giải đáp thỏa đáng.

Không biết người đặt bài toán đó không rành về phép chia chẵn hay quá sâu sắc về toán học?

III. ĐỐ VUI TOÁN HỌC CÓ THƯỞNG KỲ 5/95.

Khoảng một ngàn năm trước đây, một nhà toán học Arab đã ra một bài toán như sau:

"Hai cây cổ thụ mọc đối diện nhau ở hai bên bờ sông. Một cây cao 30 thước, cây kia cao 20 thước. Trên đỉnh mỗi cây cổ thụ có một con chim bắt cá. Bỗng nhiên cả hai con chim đều nhìn thấy một con cá nổi lên mặt nước giữa hai cây cổ thụ. Chúng cùng lao xuống để bắt con cá với cùng vận tốc và cả hai con chim cùng đến đích một lúc. Tính khỏang cách từ con cá đến gốc cây cổ thụ cao nhất. Cho biết khoảng cách giữa hai gốc cây là 50 thước.

Giải đáp ĐVTHCT gửi về:

VƯỢT SÓNG
v/ Đặng Thành
Postboks 6657 St. Olavs plass
0130 Oslo - NORWAY.

** Nhớ ghi rõ tên họ, tuổi và địa chỉ.*
Hạn chót gửi câu trả lời 24.2.96

Ô chữ Giáng Sinh

DỌC:

1. Ngày lễ mừng Chúa Giê-su ra đời.

NGANG:

1. Vào dịp lễ Giáng Sinh hay Tết Nguyên Đán, người ta thường gởi cho nhau những tấm .... để chúc mừng.
2. Thức ăn ngọt để ăn khi uống trà hay cà-phê.
3. Đức Chúa Trời.
4. Thủ đô của Việt nam Cộng Hòa (trước 1975).
5. Phản nghĩa của 'cực khổ'.
6. Tên người Việt nam gọi ông Julenissen.

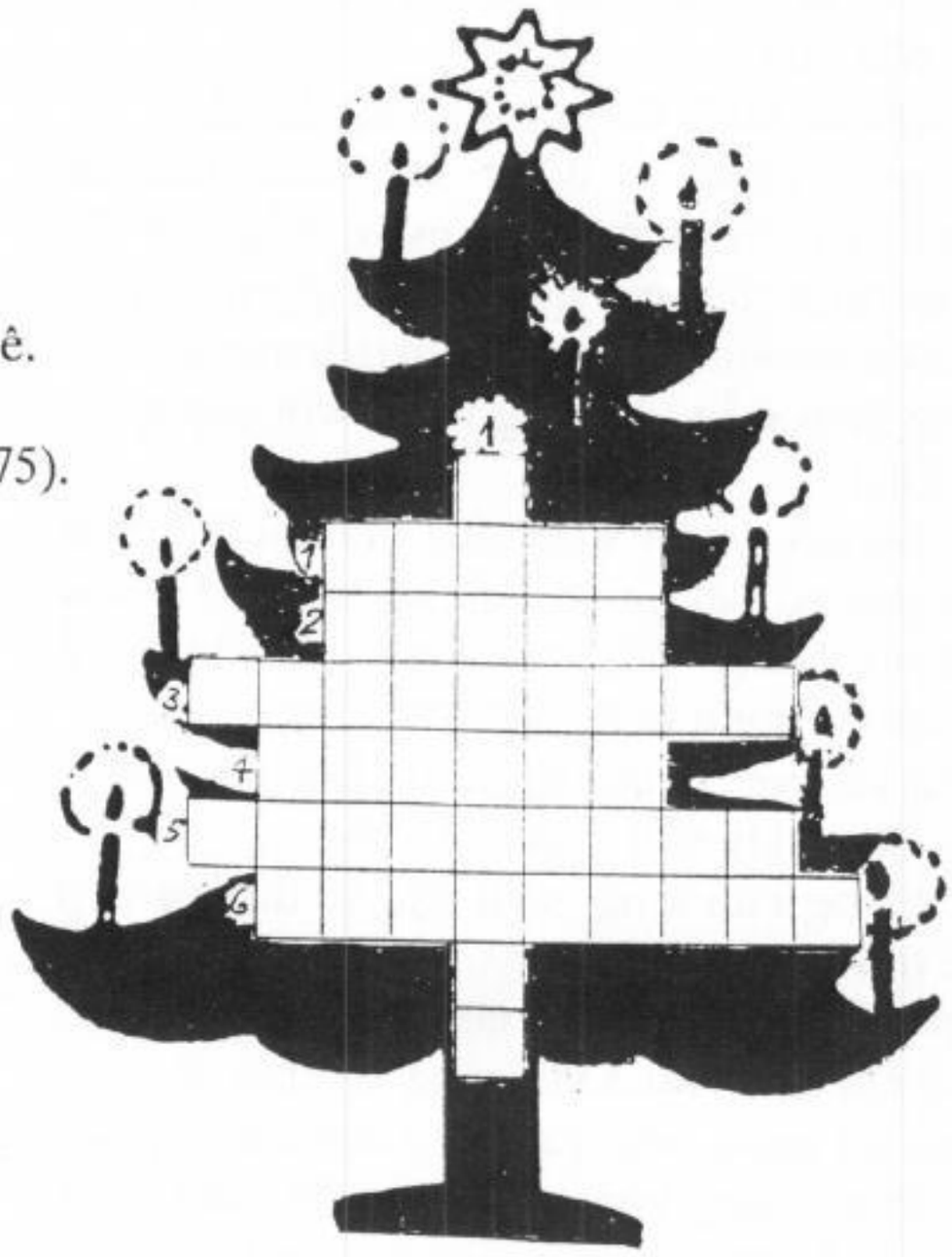

Giải đáp ô chữ kỳ trước

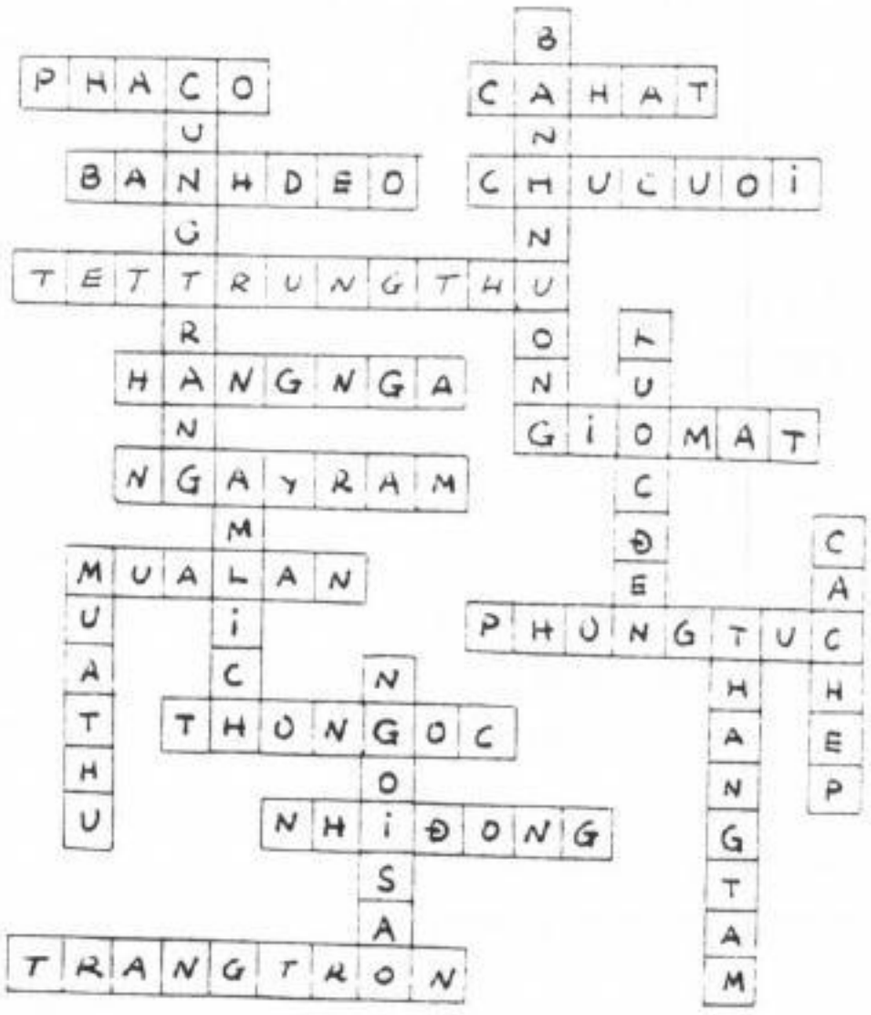

Trang Phụ Nữ

Chăm sóc sắc đẹp

Làm đẹp da bằng trái dâu tây

Từ lâu, trái dâu tây được xem như một công trình bảo vệ sắc đẹp. Vào thế kỷ 18, bà Tallien xinh đẹp đã tắm bằng nước cốt trái dâu. Da của bà thơm tho và mịn như nhung. Dâu chín mọng và không bị ảnh hưởng của phương pháp gieo trồng bằng hóa học, đã giúp da tăng thêm chất dinh dưỡng và sáng bóng.

Nếu hàng ngày bận rộn làm việc, bạn có thể làm mặt nạ dâu vào buổi tối, sau khi tắm rửa và tẩy trắng làn da cho sạch. Dâu được xay nhuyễn hoặc vắt lấy nước cốt. Bạn sẽ dùng cọ quét nước dâu lên mặt khoảng 1 giờ. Muốn mau đạt được hiệu quả, có thể pha thêm mật ong vào trong khi xay dâu cho đến khi hỗn hợp trở nên sệt như kem. Hơ nóng cho chảy vài thỏi chocolate và trộn lẫn với dâu đã xay với mật ong. Thêm vào một chút bột gạo hoặc bột bắp sao cho chất kem vẫn duy trì được độ đặc thích hợp trong khi làm mặt nạ. Với loại kem tự nhiên này, bạn có thể đắp bất kỳ phần nào trên cơ thể cần thiết trừ khuôn mặt vì acid trong trái cây sẽ làm ngứa da mặt .Loại kem này dùng rất hưũ hiệu giúp cho da tươi mịn. Các chất tự nhiên của chocolat sẽ làm da mịn, bột gạo, bột bắp làm da trở nên trắng trẻo, mật ong làm da mềm mại. Các chất tự nhiên trong trái cây sẽ kích thích sự lưu thông máu huyết dưới da.

Gội đầu bằng trứng

Bạn muốn mái tóc không bị xơ cứng? Lấy hột gà, tách riêng tròng đỏ và tròng trắng. Sau đó dùng đũa đánh nhẹ tròng trắng và thứ tự từng tròng đỏ cho vào tròng trắng cho đến hết tròng đỏ. Đắp trứng đã được đánh tan lên tóc khô và bóp đều sao cho trứng thấm hết các sợi tóc. Để khoảng 10 phút. Rửa sạch tóc bằng nước nóng, tóc bạn sẽ hết bị rối.

Kết qủa: tóc bạn sẽ mềm mại một cách tự nhiên và dễ chải theo ý muốn.

Làm đẹp tóc bằng chuối

Nếu bạn đã có mái tóc dài, đầy nhưng không bóng mướt như ý muốn, bạn hãy dùng sinh tố thiên nhiên có trong chuối chín để bồi dưỡng cho tóc. Lấy quả chuối chín dầm nát nhuyễn. Sau khi gội đầu thật sạch bằng dầu gội, đừng sấy khô, cứ để nguyên tóc ướt, dùng chuối dã dầm nát bóp với tóc sao cho tất cả các sợi tóc đều có chuối. Để vậy trong 10 phút. Sau đó rửa sạch chuối bằng nước ấm.

Bạn sẽ có một mái tóc bóng mượt như tơ.

Kỳ Duyên

Làm đẹp ở tuổi ngoài 30

Tuổi nào cũng vậy, nếu ta không chăm sóc thì ở tuổi ngoài hai mươi ta vẫn có thể khô cằn, không hấp dẫn, chứ không riêng gì ở lứa tuổi ngoài ba mươi xấp xỉ tứ tuần. Đó là tuổi người phụ nữ đến độ chín. Nếu ta biết cách giữ da, ta sẽ giữ được nét kiều diễm, trang nhã, qúy phái. Trước hết là chăm sóc làn da.

-Ở lứa tuổi này, vùng dễ nhăn nhất là mắt và môi, sự giữ nước cho da kém đi nên da dễ bị khô, vì vậy bạn cần sử dụng loại kem có nhiều thành phần dầu nhiều hơn lúc ban ngày, cả khi tối trước khi ngủ.

-Mỗi tuần đừng quên làm mặt nạ dưỡng da để tăng thêm chất dinh dưỡng da cũng như tăng thành phần nước cho da.

-Biết sử dụng calo cho cơ thể bằng cách thường xuyên tập luyện thể thao như đi bộ, bơi hoặc chạy nhảy, có như vậy sẽ vượt qua được sự nhão cơ bắp.

-Về ăn uống phải điều độ để giữ trọng lượng cơ thể không tăng, và thường xuyên thay đổi thức ăn để tăng cường Vitamin cho cơ thể điều hòa như: sữa chua, sữa phó mát, rau cải xanh, trái cây tươi, các loại rau đã được chế biến, đậu bắp, các loại bột... Bạn nên theo thực đơn hướng dẫn sau:

* 200 g thịt, cá hoặc 2 qủa trứng.
* 1 hũ yaourt lớn hay 1 miếng phó

mát.

* 200 g ngũ cốc các loại.
* 150 g bánh mì, gạo.
* Nửa ký trái cây tươi.
* 200 g đầu
* 20 g bơ

Tất cả chia ra trong ba bữa ăn chính. Không nên lạm dụng qúa nhiều chất ngọt. Khi ăn đừng vừa ăn vừa xem sách, báo hay tivi, không uống nước trong bữa ăn nhất là loại nước có ga, không nên dùng rượu, tránh ăn nhiều chất béo. Khi ăn nhai kỹ, chậm rãi.

- Về giấc ngủ: nên tạo cho mình giấc ngủ ngon từ đến 8 đến 10 giờ trong ngày, giờ giấc ngủ phải ổn định. Khi thấy buồn ngủ đi ngủ ngay, đừng cố thức không cần thiết.

- Tóc nếu như lấm tấm sợi bạc, để giữ nét tươi trẻ bạn có thể nhuộm.

- Trang điểm: ở tuổi trẻ không phải là bắt chước các mô-đen trẻ mà phải biết cách trang điểm với kiểu tóc thích hợp.

* Bạn muốn đi phố, dự tiệc hay hội họp: trước hết dùng bút chì kẻ mi hình vòng cung chú ý nét kẻ thanh thoát, màu hơi đậm, cuối mi nên vẽ hơi xếch lên.

* Bạn muốn có đôi môi quyến rũ nên chọn son màu đỏ tươi thoa lần đầu lấy khăn giấy thấm hết phần son thừa ở ngoài, sau đó thoa lần nữa để giữ được lâu, nếu bạn không thích đỏ thì lượt nhì bôi son nhạt hơn, nhưng đừng đánh môi dưới nhạt qúa trông không đẹp.

* Đánh má hồng nên chú ý đánh xung quanh khoé mắt từ nhạt đến đậm ở má sẽ tạo cho làn da sáng tự nhiên, quyến rũ hơn.

* Không nên rũ tóc phủ trán (trừ những bạn trán quá trợt) chải tóc trước trán hai bên thái dương ngược lên đính lại bằng cái cài tóc hoặc kẹp hoa sẽ tạo cho bạn gương mặt sáng sủa hơn. Nếu tóc ngắn, chải bồng một bên trông rất dễ thương.

* Bạn thử thực hiện xem, chắc chắn bạn sẽ tạo cho mình một gương mạt trẻ trung quyến rũ.

Thanh Thu

Mỹ phẩm mới bằng nước suối

Ra đời từhơn 10 năm, loại mỹ phẩm xịt này chứa đựng nước suối nóng Vrinage nổi tiếng qua 20 thế kỷ.

*** Đặc tính**

Nước suối nóng là loại ôn tuyền phát sinh trong lòng dãy núi Alpes của Pháp. Nước giàu lượng muối khoáng và vi lượng. Mang dược tính dinh dưỡng, thoát hơi và mềm mại, nước suối tẩy xóa những vết đỏ, cặn bã, bụi bặm, ảnh hưởng của tia mặt trời mà không làm cho da bị khô. Một lợi điểm khác là không gây phản ứng và mụn trứng cá.

*** Cách dùng**

Sau khi tắm, xịt lên tất cả những vùng da nhạy cảm và khi cần để làm mềm và tươi mát biểu bì. Đối với da mặt và vùng da khuyết điểm thì xịt nhiều hơn. Sau vài phút chờ khô, lau nhẹ da bằng khăn giấy bằng cách vỗ chậm.

Loại chai xịt mang nhãn hiệu Vriage này gồm 8 chai thử dành cho mặt thân, và 4 chai thứ chống nắng (hỏi mua tại các tiệm mỹ phẩm).

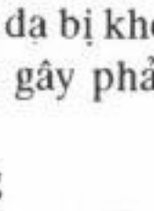

Dụng cụ giúp cho ngực săn chắc

Đây là dụng cụ sác đẹp dành cho nữ giới không gây hại mà còn giữ hình thể hấp dẫn cho bộ ngực.

*** Đặc tính**

Đó là hai miếng cao su tròn, mềm chứa chất Glycérine bên trong và giữ độ lạnh làm săn cứng, độ nóng để sưởi ấm ngực.

*** Cách dùng:**

Đặt hai miếng nhựa vào tủ lạnh độ 1 giờ rồi nhét vào giữa áo lót. Mang trong vòng l phút. Tác dụng trên ngực kéo dài đến 1 giờ. Muốn hiệu qủa lâu hơn thì nên sử dụng miếng nhựa này mỗi ngày và liên tiếp một tháng. Nếu nhúng vào nước nóng thì nó sẽ giúp ngực giải tỏa sự căng thẳng trong thời kỳ cho con bú và trước kinh kỳ.

*** Tác dụng phụ**:

Nâng cao, bộ ngực chảy xệ.

Minh Tuyền
(theo F.A)

Những điều bạn cần biết về chứng vô sinh

Vô sinh, căn bệnh thời đại văn minh giờ đây đã trở nên khá phổ biến. Nhìn bề ngoài bạn tưởng chừng như nó là chứng bệnh vô hại nhưng thật ra tai hại không thua bất cứ chứng bệnh nào. Chính chứng vô sinh đã làm cho không ít tổ ấm gia đình tan vỡ. Có lẽ, nỗi bất hạnh lớn nhất cuả người phụ nữ là bị tước khỏi thiên chức làm mẹ. Khi vợ chồng cùng sống với nhau mà không có con thì dường như mọi niềm tin, hy vọng của họ bị sụp đổ. Do đó các nhà chuyên môn cảnh tỉnh mọi người khắp hành tinh hãy cẩn thận với chứng vô sinh.

Điều trị chứng vô sinh là một trong những thành công lớn của y học trong vòng 20 năm qua. Ngày nay, chúng ta có nhiều phương pháp khác để chữa trị bệnh có hiệu quả. Mười bảy năm sau khi cậu bé đầu tiên ra đời từ ống nghiệm, Louise Brovn, đã đánh dấu một thời đại mới trong qúa trình điều trị chứng vô sinh ở kỹ thuật cao. Mặc dầu đã có những tiến bộ trong việc điều trị nhưng thực chất vô sinh vẫn chỉ còn là bước đầu tiếp cận đến nó.

Bác sĩ Catherine Coulson, trưởng khoa sản của bệnh viện Michael ở Anh

cho biết : Tất cả những gì chúng ta biết đều vô nghĩa. Chúng ta đang mong đợi một vấn đề không có thật. Sự bất lực sẽ không thể đem lại hạnh phúc cho dù có áp dụng được điều gì. Vấn đề chỉ giúp cho các cặp vợ chồng có được niềm hy vọng giữ gìn đời sống tình dục mà thôi.

Hiện nay ở Anh có khoảng 600 nghìn cặp vợ chồng biết mình không có khả năng có con. Họ sẽ nhận những trẻ mồ côi về nuôi hoặc thụ tinh nhân tạo. Ngày nay, càng ít đi những đứa trẻ làm con nuôi vì đã có nhiều tiến bộ trong thụ thai và nhiều loại thuốc chữa trị mang lại hy vọng có con. Bác sĩ Coulson cho biết, các cặp vợ chồng rất buồn và thất vọng khi biết khả năng không có con. Họ sẵn sàng đồng ý các phương pháp điều trị.

IVF áp dụng cho mọi cặp vợ chồng là gánh nặng về tài chánh vì mỗi lần thực hiện phải tốn kém đến 2500 bảng Anh. Các trường hợp thành công đã đem lại niềm hy vọng và sự mong chờ cho các cặp vợ chồng. Điều đó làm cho họ không ý thức được rằng, IVF chỉ thành công ở tỷ lệ thấp nhất nhưng lại tốn kém nhiều. Trong khi đó những kỹ thuật mới như bơm tinh trùng vào tử cung để tiến hành thụ thai cũng đã tạo một hứa hẹn mới, nhưng chưa hoàn hảo. Coulson nói: Chúng ta đã tạo ra nhiều niềm tin và mong đợi cho nhiều cặp vợ chồng nhưng sự thật các phương tiện chưa thuận lợi và còn đắt tiền.

Việc lập gia đình trễ cũng làm tăng tỉ lệ vô sinh. Các phụ nữ trên 35 tuổi khả năng mang thai giảm đi một nửa so với những phụ nữ ở tuổi 25-35. Và khả năng truyền giống của đàn ông cũng giảm xuống khi bắt đầu sang tuổi trung niên.

Trong quá khứ, vô sinh được cho là vấn đề của phụ nữ. Giờ đây, chúng ta thấy rằng cả hai đều có vai trò như nhau. Trong 10 trường hợp vô sinh có 3 trường hợp do nguyên nhân từ đàn ông, 3 trường hợp do phụ nữ, các trường hợp còn lại là do cả hai vợ chồng.

Thời gian can thiệp của y học tùy thuộc vào từng trường hợp và tuổi tác. Nếu bạn vẫn quan hệ tình dục thường xuyên mà không có kết quả bạn nên đến bác sĩ sau 2 năm nếu bạn dưới 30 tuổi và đến sau 1 năm nếu bạn trên 30 tuổi. Riêng phụ nữ phải cần đến bác sĩ khám ngay nếu bị trễ kinh, kinh không đều, đau bụng hoặc nặng bụng, giao hợp nhau đau, u nang buồng trứng, huyết trắng nhiễm trùng. Người đàn ông bị quai bị chú ý đến biến chứng teo tinh hoàn.

Nguyên nhân thường thấy nhất trong vô sinh nữa, 4 trong 10 trường hợp, là rối loạn sự rụng trứng. Hội chứng nang không vỡ làm trứng không vỡ do đó không phóng thích được trứng ra ngoài. Sẹo buồng trứng sau phẫu thuật, tiền mãn kinh hoặc hoạt động quá nhiều đều là những nguyên nhân gây rối loạn sự rụng trứng.

Trong những trường hợp như thế có những dấu hiệu của thiếu hoặc trễ kinh. Nhưng thậm chí khi kinh nguyệt đều, sự mất cân bằng về hormone sẽ làm giảm khả năng thụ tinh hoặc sẩy thai.

Theo L.H, một hormone tiết ra từ tuyến yên, có nồng độ cao trong máu

sẽ làm trứng trưởng thành sớm, khó thụ tinh và đưa đến bất thường nhiễm sắc thể hoặc sẩy thai.

Các thuốc chống vô sinh có thể tiêm hoặc uống, bơm vào âm đạo để kích thích sự hoạt động của buồng trứng trở lại. Tắc nghẽn hoặc tổn thương vòi fallop cũng là một nguyên nhân trong 10 trường hợp làm cho trứng mất khả năng đến tử cung. Các tổn thương loại này có thể do các bệnh nhiễm trùng hậu sản hoặc các phẫu thuật trước đó.

Một nguyên nhân khác trong 10 trường hợp là do tử cung hẹp hoặc có nhiều dịch nên không thể tiếp nhận được phôi, không thể phát triển thai được. Những dị sản nội mạc tử cung, các u xơ mọc trong thành tử cung hoặc vòi fallop, bất thường về hình dạng tử cung, dính thành tử cung... đều là những nguyên nhân gây nên rắc rối. Bác sĩ có thể dùng thuốc, vi phẫu thuật, phẫu thuật bằng tia laser hoặc bơm khí vào buồng tử cung để tái tạo lại hình dạng và kích thước bình thường có thể chấp nhận được.

Ngoài ra hiếm khi thấy do các chất nhầy ở tử cung hoặc cổ tử cung làm cản trở sự di chuyển của tinh trùng đến gặp trứng. Trường hợp này có thể tiến hành thụ tinh trong ống nghiệm hoặc thụ tinh nhân tạo qua bơm tinh trùng trực tiếp vào trứng.

Ngày nay các cặp vợ chồng đặt hy vọng vào các kỹ thuật nhân tạo như IVF hoặc GIFT (Gamette Intrafallopian Transfer - vận chyển giao tử trong vòi tử cung). Song các phương pháp này ít khi thành công và tốn kém nhiều.

Nguyên nhân vô sinh ở nam giới vẫn là vấn đề chưa được rõ. Trung bình mỗi lần phóng tinh có khoảng 10 triệu tinh trùng được phóng ra nhưng chỉ có một tinh trùng sẽ thụ tinh, số lớn chết dần trên đường đi. Vì vậy nếu chỉ có 120 triệu tinh trùng trong mỗi lần phóng tinh thì được xem là vô sinh. Rối loạn homone, yếu tố di truyền, rối loạn nhiễm sắc thể, teo tinh hoàn, ít vận động hoặc hiếm hơn, ung thư tinh hoàn đều có thể làm giảm tinh trùng. Các hoá chất, thuốc điều trị bệnh đường ruột, Stroid, các hoá chất công nghiệp như thuốc trừ sâu, sơn, mực in cũng ảnh hưởng đến số lượng và chất lượng của tinh trùng. Khoảng 25 - 40% các vô sinh nam có tình trạng giảm các tĩnh mạch trong tinh hoàn có thể ảnh hưởng đến sự sản xuất tinh trùng. Nhưng có thể điều chỉnh bằng phẫu thuật cột thắt các mạch máu bất thường. Khoảng 5 - 10% các trường hợp nam vô sinh do cơ thể sản xuất ra kháng thể kháng tinh trùng. Tắc nghẽn ống dẫn tinh do nhiễm trùng cũng là một nguyên nhân cản trở phóng tinh nhưng có thể điều trị bằng kháng sinh hoặc giải phẫu.

Các bác sĩ đang cố gắng tìm xem tại sao tinh trùng không xâm nhập vào trứng. Có thể do lớp phân tử nhầy hiện diện trên bề mặt của trứng và tinh trùng, gây ra một tình trạng bất lực của tinh trùng khi vào trứng.

Cho đến gần đây, sự lựa chọn duy nhất để điều trị vô sinh nam là thụ tinh

nhân tạo bằng cách dùng tinh trùng khỏe mạnh của người chồng đưa vào để thụ tinh với trứng khỏe mạnh. Các tinh trùng được tiêm vào cổ tử cung hoặc trực tiếp vào tử cung (gọi là thụ tinh trong tử cung) để cho tinh trùng đi qua dễ dàng lớp nhầy dính ở tử cung. Ngày nay phương pháp này đem lại nhiều hy vọng.

Phương pháp tiêm trực tiếp tinh trùng vào trứng (ICSI - Intra Cytoplasmis Sperm Injection) bằng cách dùng một cây kim bằng 1/10 sợi tóc tiêm tinh trùng trực tiếp vào trứng qua đĩa trong suốt. Phôi khỏe mạnh này có thể được đặt trở lại tử cung mẹ sau 48 giờ. Phương pháp này rất đắt (3.000 bảng Anh) và còn nhiều hạn chế.

Nhiều cặp vợ chồng đã thử nghiệm nhiều lần bằng phương pháp khác nhau nhưng vẫn không ra được lý do vô sinh. Trong trường hợp như vậy được cho là vô sinh không rõ nguyên nhân. Tuy nhiên các bác sĩ lưu ý đến vấn đề ăn uống, quần áo, luyện tập thể thao, uống rượu, hút thuốc và stress. Các nguyên nhân này có thể xuất hiện đơn độc hoặc kết hợp với nhau để làm cho vô sinh xuất hiện.

Bác sĩ Coulson khuyến khích các bệnh nhân cố gắng vượt qua chứng stress bằng cách tập thể thao, yoga thường xuyên để lấy lại nhịp sống điều độ.

Khoa học đã có nhiều tiến bộ to lớn nhưng đến nay cũng chưa có một lời kết luận thỏa đáng. Tuy nhiên có nhiều tin tức đáng mừng về số lượng các cặp vợ chồng hạnh phúc khi có những đứa trẻ ra đời và trưởng thành khi họ được xem là vô sinh. Các trường hợp vô sinh không rõ nguyên nhân chiếm 30% cuối cùng đã biết về nó. Hy vọng một ngày gần đây vô sinh sẽ tìm được một lời giải thỏa đáng.

Thanh Vân
(Theo tạp chí Medical News)

Nội trợ

Vịt Tiềm

Kỳ này VS giới thiệu cùng chị em phụ nữ và bạn đọc cách nấu một món ăn thật tuyệt nhưng không kém kỳ công. Chúc các bạn thành công ở món ăn phổ biến này.

Thời gian: 3 giờ
Lượng: 12 người

I. VẬT LIỆU:

- 1 con vịt độ 2 kg
- 1 xâu hạt sen bóc vỏ sẵn
- 2 củ tỏi, 7 củ hành ta
- 150g thịt heo nạc
- 1 lọn bún tàu
- 50g bạch quả
- 50g kim châm
- 200g mỡ nước
- 2 trái dừa xiêm (hai 1 hộp dừa hộp)
- 3 muỗn súp rượu trắng
- 150g nấm rơm búp
- 1/2 muỗng cà phê thuốc muối
- 1 củ hành tây, ngò
- 100g giò sống
- 10 tai nấm mèo
- 50g táo đỏ
- 3 muỗng cà phê dầu mè
- Tiêu, muối, đường, bột ngọt, xì dầu
- 1 trái ớt, 1 miếng gừng dai 5 cm
- 6 tai nấm hương

II. CÁCH LÀM

** Giai đoạn một: chuẩn bị*

1. Vịt: làm sạch, moi dưới bụng, lấy bộ lòng ra, rửa sạch, để ráo, gừng giã nhỏ hòa với rượu,vắt lấy nước, tẩm vào vịt độ 15 phút để khử mùi tanh, xả sạch lau khô. Ướp vào thịt: hành tỏi giã nhỏ + 1 muỗng cà phê muối + 1/2 muỗng cà phê tiêu + 2 muỗng cà phê đường + 2 muỗng cà phê bột ngọt + 2 muỗng cà phê dầu mè + 2 muỗng cà phê xì dầu, để 30 phút.

2. Thịt nạc: băm nhỏ

3. Bún tàu: ngâm nước, cắt ngắn 3 cm

4. Nấm mèo: ngâm nước, xắt sợi, bằm sơ

5. Trộn chung: thịt nạc + giò sống + bún tàu + nấm mèo + hành tỏi bằm nhỏ + 1 muỗng cà phê dầu mè, nêm tiêu + muối + đường + bột ngọt cho vừa ăn, dồi vào bụng vịt, may lại đem chiên vàng.

6. Nấm rơm: gọt rửa sạch, trụng nước sôi cho chút muối, để ráo, phi hành tỏi.

7. Hạt sen: luộc mềm với chút thuốc muối

8. Hành tây: chẻ làm tư, cắt răng cưa, phi mỡ

9. Bạch quả: đập dập, bóc vỏ, luộc chín

10. Táo đỏ: ngâm nước cho mềm rửa sạch

11. Kim châm: ngâm mềm, rửa sạch, thắt gút

12. Nấm hương: ngâm nước, cắt bỏ chân, phi hành tỏi

13. Ớt: tỉa hoa

14. Hành ta, tỏi: bằm nhỏ

** Giai đoạn hai: (chế biến) Tiềm Vịt*

Cho nước dừa xiêm hoặc dừa hộp vào soong, nấu sôi, cho vịt vào tiềm vịt gần mềm cho nấm rơm + hạt sen + bạch quả + táo đỏ + kim châm + nấm hương + nêm tiêu + muối + đường + bột ngọt cho vừa ăn, tiếp tục tiềm vịt cho vịt thật mềm (nước phải ngập vịt) cho hành tây, nhắc xuống.

** Giai đoạn ba: Trình bày*

Cho vịt ra thố, cho miệng vịt ngậm ớt tỉa hoa, rắc thêm tiêu và ngò cho thơm, dùng nóng với cơm chiên hoặc với mì.

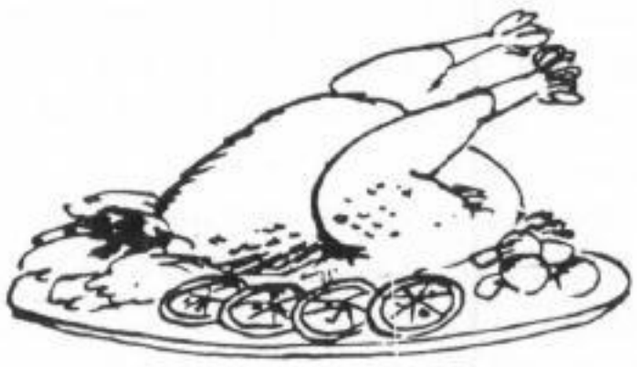

thơ

Thao thức

Vô tình thôi ta trở lại nơi này
Chiều tháng tư ngồi trông ra cửa biển
Cơn gió lạnh thổi lòng ta xao xuyến
Thái Bình Dương, ta nhớ lắm Thái Bình Dương

Cũng thấy gần thêm, một chút, với quê hương
Một chút nữa trong nghìn trùng dịu vợi
Ôi đất nước, sau mười năm "đổi mới"
Có lớn hơn thêm một chút tình người

Từ độ vầng trăng tắt bóng trên đồi
Ta mang thơ đi vào đời máu chảy
Hờn vong quốc trong lòng ta lớn mãi
Vẫn ngày đêm mang nguyện ước đi tìm

Bước giữa quê người, đường mấy nẻo chênh vênh
Bao toan tính và bao lần dang dở
Chiều San Francisco, ta nghe hồn trăn trở
Bay về đâu, ôi chim Việt, sẽ về đâu?

Cũng vô tình thôi như những hạt mưa ngâu
Thấm ướt trên vai ta đời đơn bạc
Ba mươi tháng tư, mười lăm năm lưu lạc
Chưa nguôi niềm đau nhức buổi hoa niên.

Trần Trung Đạo
Chiều 30.4.95 ở Cựu Kim Sơn, Hoa kỳ

Tiếng gọi thầm

Đợi mãi bây giờ tuyết mới rơi
Mùa đông băng giá đến lâu rồi
Mang thêm mòn mỏi lòng mong đợi
Đợi tháng ngày qua trên cuộc đời.

Từng mảnh hồn ai cứ vỡ tan
Theo từng cơn gió gọi điêu tàn
Xác xơ tuyết phủ màu tang trắng
Đòi đoạn thương yêu cũng ngút ngàn.

Năm tháng không già - tóc điểm sương?
Sợi buồn chảy xuống - sợi buồn vương
Làm sao bôi xóa niềm u uẩn
Khi tuyết giăng giăng những phiến buồn.

Xa lạ với mình những nếp nhăn
Ngẩn ngơ mất cũng nhuốm u trầm
Lạnh lùng tuyết vẫn rơi đầy lối
Mù mịt ngàn khơi tiếng gọi thầm.

Nhắc nhở người đi giữa gió mưa
Thanh âm tha thiết tự nghìn xưa
Vỗ về từng nhịp chân xa vắng
Chớ lãng quên người lúc tiễn đưa.

Xao xuyến mỗi lần thấy tuyết bay
Vương vương từng phiến nhịp vơi đầy
Nôn nao sớm được về quê cũ
Đất cũng thơm hương dưới luống cày.

Tùy Anh
(Ngoài xa dấu chân mây)

Vết chàm

• Truyện dài của NGUYỄN THỊ VINH

Lò cừ nung nấu sự đời
Bức tranh vân cẩu vẽ người tang thương.

CUNG OÁN

4

Tấm gương phản chiếu ánh nắng từ phía ngoài hắt lên tường những bóng sáng lóa mắt bà Phương khép bớt cửa sổ, xong ngồi vào bàn phấn. Bà trang điểm lần chót trước giờ tiếp tân. Quan khách trong bữa tiệc tối nay phần lớn là bạn bè có địa vị cao trong xã hội, gồm đủ mọi thành phần. Cuộc vui vừa có tính cách giải trí vừa là dịp trao đổi những dịch vụ thương mại.

Nhìn bóng mình trong gương, bà thấy vui vui, hãnh diện vì nhan sắc chưa có dấu hiệu suy giảm, mặc dù năm nay bà Phương đã ngoài bốn mươi. Hay nói cho đúng hơn, ở mỗi tuổi con người có vẻ đẹp riêng, bà Phương chưa phải cố gắng giữ gìn, mà tuổi trẻ trời cho vẫn còn đang độ tươi mát ở thân hình gợi cảm của bà. Nhưng riêng tối nay, bà trang điểm kỹ hơn, từ màu áo, đến kiểu tóc và nữ trang đều được lựa chọn cho hòa hợp với không khí đặc biệt. Bà Phương tưởng tượng đến nụ cười của ông Thạnh. Bà ngả lưng vào thành ghế vươn vai. Trong tác động này, lồng ngực của bà như nở ra, cái cảm giác mát mẻ dễ chịu trong lúc tắm còn kéo dài đến bây giờ, mọi cử động của chân tay hoàn toàn đều nhẹ nhàng, đầu óc lâng lâng như một làn hơi, một cơn gió thoảng.

Bà Phương cầm chiếc bông phấn, xoa phơn phớt trên đôi má đầy đặn. Bà nhớ đến chiếc hôn của ông Thạnh đêm qua. Bà thấy lại tâm hồn rung động và xao xuyến, cái cảm giác hồi con gái của bà. Một người hiện đã có con đầu lòng mười chín tuổi, như mới bắt đầu lại từ hôm qua. Bà không ngờ tình yêu lại có nhiều màu sắc thú vị đến thế.

Từ bao lâu nay, bà vẫn quan niệm sai lầm về tình yêu, lấy chồng đẻ con, có vậy thôi. Đây là lần đầu tiên trong đời và cũng là lần thứ nhất, bà Phương để một người đàn ông không phải là chồng hôn. Từ nụ hôn bừng bừng đến cái nắm tay chặt chẽ đã gây lên mối xúc động triền miên. Hai phần ba đời người, bây giờ bà Phương mới hiểu thế nào là bẽn lẽn, lúng túng trong sự âu yếm của ông Thạnh. Sự rung cảm xảy ra, không phải chỉ một sớm chiều. Tức nước vỡ bờ, bà Phương đã trãi qua thời gian dài cô đơn trong sự giận hờn với người chồng hiện đang làm chỉ huy trưởng một đơn vị lớn ngoài Trung.

Ông Viễn chỉ biết có người vợ nhỏ, kém ông hai chục tuổi, lúc nào cũng xoắn xuýt bên ông. Bà Phương trở thành dư thừa và lạc lõng như các ghế công viên trong giờ giới nghiêm. Thời kỳ đầu, bà Phương cũng lồng lộn ghen tuông nhưng càng quẫy mạnh, chiếc bẫy cô đơn càng siết chặt bà. Hai đứa con lớn, đang du học ngoại quốc, chúng không giúp gì được người mẹ đau khổ hết. Những lá thư van xin của chúng đến tay ông Viễn, chỉ làm cho ông thêm bực mình. Tình trạng căng thẳng của gia đình giống sợi dây cung đẩy mạnh mũi tên đam mê, và ông Viễn cứ thế lao về phía trước để lại một vòng cung buồn thảm cho bà Phương ở phía sau. Danh vọng và chức tước đã giúp cho vợ chồng bà Phương cùng không dám nghĩ đến chuyện ly dị. Nhưng trong tâm hồn cả hai, đều cảm thấy rất ngại ngùng nếu có dịp phải nhìn thẳng vào mặt nhau, dù chỉ năm mười phút.

Dần dần, bà Phương chấp nhận hoàn cảnh như một người lỡ sinh ra đã bị mù hai mắt, đành chịu sống trong bóng tối dày đặc. Lúc này, ông Thạnh đến với bà, nguồn sáng ấm áp phát ra từ nhiệt tình của người đàn ông đáng yêu kia làm tan loãng bóng tối mà bà Phương đã tưởng đến chết bà cũng không thoát nổi.

Nắng tàn, buổi chiều yếu đuối như hơi thở của người đang trăn trối. Chất lỏng màu đen, tưới ngập căn phòng và khu vườn ngoài kia. Bà Phương chợt nhận ra mình hồi nầy hơi lơ đãng. Bà Phương đứng lên bật đèn, mỉm cười có vẻ như tự chế riễu mình, nghĩ về ômg Thạnh nhiều quá.

Với một nụ cười và mười hai đóa hoa hồng, ông Thạnh đang bước nhẹ ở đằng sau bà Phương. Ông nép mình vào tấm màn cửa ra vào của phòng ngủ, sợ bà Phương nhìn thấy ông trong gương. Người đàn bà đang thay áo, cánh lưng thon gọn và trắng muốt, hai tay bà Phương vòng ra phía sau mò chiếc khóa nhỏ bé của đai ngực. Ông Thạnh nín thở, những đóa hoa cũng rung lên nhè nhẹ. Ông lỡ đùa, giờ biết xử trí ra sao. Lúc đến cổng ông cho xe nổ máy êm và bảo người nhà bà Phương giữ im lặng, rồi ông bước nhẹ lên lầu.

Ông Thạnh muốn gây ngạc nhiên cho cuộc gặp gỡ. Tình yêu đã làm ông tinh nghịch như trẻ con, ông hoàn toàn không mảy may ngờ đến chuyện đang xảy ra. Lúc này, thân thể bà Phương gần như hoàn toàn ở tình trạng thiên nhiên. Mặc đầu đêm qua ông Thạnh đã hôn người đàn bà trước mặt, nhưng chỉ có thế. Nếu giây phút này bà Phương biết có người đang nhìn lén mình, dù người đó là ông, bà sẽ phản ứng ra làm sao? Ông Thạnh thoáng bối rối, nhưng rút lui cũng khó như tiến tới, ông đành đứng im và ôm sát bó hoa vào ngực.

Bà Phương vuốt nhẹ thân thể bằng hai bàn tay mềm mại. Bỗng nhiên bà ngửi hai cánh tay của mình, rồi lại nhìn vào trong gương. Giây lát bà quay đầu lại phía sau, hơi ngửa cổ nghe ngóng. Ông Thạnh nghe tiếng trái tim mình đập rộn ràng, hơi thở ngừng đọng mất mấy giây đồng hồ. Ông đứng sững sờ, cảm giác lành lạnh, len từ mấy đầu ngón chân, lan ngược lên trên mặt. Sự lo âu lẫn thích thú, ông nuốt nước miếng.

Bà Phương với tay lấy lọ nước nhỏ màu hồng lợt, đưa lên mũi ngửi, ông Thạnh đoán là một thứ nước hoa hồng, dùng làm mỹ phẩm. Ômg mỉm cười, thích chí vì sự đã làm cho bà Phương phân vân. Ông thầm phục khả năng nhận xét tinh tế của bà.

Và ông chợt bật cười lên tiếng vừa đủ nghe:

-Em...

Bà Phương giật mình, nửa sợ hãi nửa bối rối. Khi nhận ra ông Thạnh, phản ứng đầu tiên của bà là tỏ vẻ giận.

-Trời, anh làm thế có bữa em đứng tim luôn! Trời ơi...

Rồi bà ngồi xuống chiếc ghế tròn, bọc vải hoa sặc sỡ, tay còn ôm ngực, cử chỉ thật nhẹ, thật nũng nịu. Ông Thạnh đặt một tay lên vai người đàn bà, cúi đầu dỗ dành:

-Anh lỡ... Xin lỗi em, hoa hồng của em này.

Bà Phương ngồi xuống sàn nhà dựa lưng vào hai đầu gối ông Thạnh, ngước nhìn ông, đôi mắt cười long lanh:

-Á à... Hoa hồng... Thảo nào...

-"Thảo nào" Em tưởng mùi nước hoa hồng trong cái lọ ở tủ phấn kia phải không? Anh thấy em... cứ ngửi cái lọ mãi...

Bà Phương bỗng quay mình sang một bên, đứng bật dậy, hai mắt mở lớn hướng về phía ông Thạnh:

-Trời đất... Thế anh.

-Anh làm sao?

-Anh tới đây từ nãy...Anh đã...Em không thích lần sau... anh như vậy đâu...

Ông Thạnh hơi lúng túng, giọng nói trở nên thiếu tự nhiên:

-Không, à anh vừa mới tới...

Nhớ lúc thay áo vừa rồi, bà Phương để lộ sắc ửng hồng trên đôi má, các ngón tay như ngượng nghịu, giữ chặt lấy bó hoa. "Người đàn bà này còn nhiều rung động quá, nữ tính tràn đầy nét duyên dáng..." Ông Thạnh nghĩ thầm như vậy, và nhớ đến tấm lưng trần của bà Phương. Ông sửa lại giọng nói đứng đắn hơn, rồi nhìn đồng hồ:

-Em xong chưa, hôm nay mời đông không?

-Cũng khá anh ạ. Toàn bạn bè hết, lát nữa có cả chị Hồng...

Ông Thạnh vừa chải lại tóc, vừa như nói với mình trong gương:

-Đã đành, bao giờ mà chẳng có chị Hồng. Anh hỏi em xem có ai lạ chứ... À bữa trước, Hoài nó có cô bạn... cô gì nhỉ, anh quên rồi?

-Cô Trinh.

-Ờ, cô Trinh... Cô ta xinh đấy chứ, em nhỉ?

Bà Phương nhìn ông Thạnh, hai đuôi mắt của bà được kéo dài ra.

-Tên người ta thì quên, sắc đẹp thì nhớ. Em không hiểu anh nghĩ gì...

-Phương! Bậy quá, nó đáng con cháu mà...

-Dễ thường anh chê "mầm non" chắc?

Ông Thạnh nghiêm giọng:

-Bạn thằng Hoài mà em nói vậy. Anh đã từng đi chơi với nhiều cô ít tuổi hơn thế, nhưng không có nghĩa là bừa bãi, nhắm mắt làm liều... Không lẽ anh yêu được người yêu của Hoài như em vừa nghĩ sao?

Bà Phương đuối lý, cười ròn:

-Em xin lỗi anh.

-Nói chuyện cho nhau nghe, lỗi phải gì. Vả lại, có em anh cần gì ai nữa đâu.

Bà Phương vuốt nhẹ một đóa hồng:

-Thực không?

-Sao không?

-Không cũng không sao.

-Em dễ nhỉ.

-Bể ngoài thôi.

Cả hai người cùng cười vang. Căn phòng đầy ánh sáng, đầy tiếng cười và sự đầm ấm. Giây lát, bà Phương như quên hẳn mình là người đàn bà còn bị ràng buộc vào gia đình, vào chồng con...

Có tiếng gõ cửa ngập ngừng. Bà Phương vội vàng đứng lên, làm như đang soi gương, còn ông Thạnh ngồi ngay ngắn, chăm chú đốt thuốc. Cả hai cùng tránh nhìn nhau, hay tránh nhìn vẻ ngượng ngập của nhau. Cố lấy vẻ tự nhiên, bà Phương cất tiếng:

-Vào đi.

Mái tóc bờm xờm gật gật, đôi mắt của người hầu cận vừa e dè vừa cố tập trung can đảm.

-Thưa... Thưa bà.

-Gì đó Tư?

-Thưa bà có ông Hoài tới...

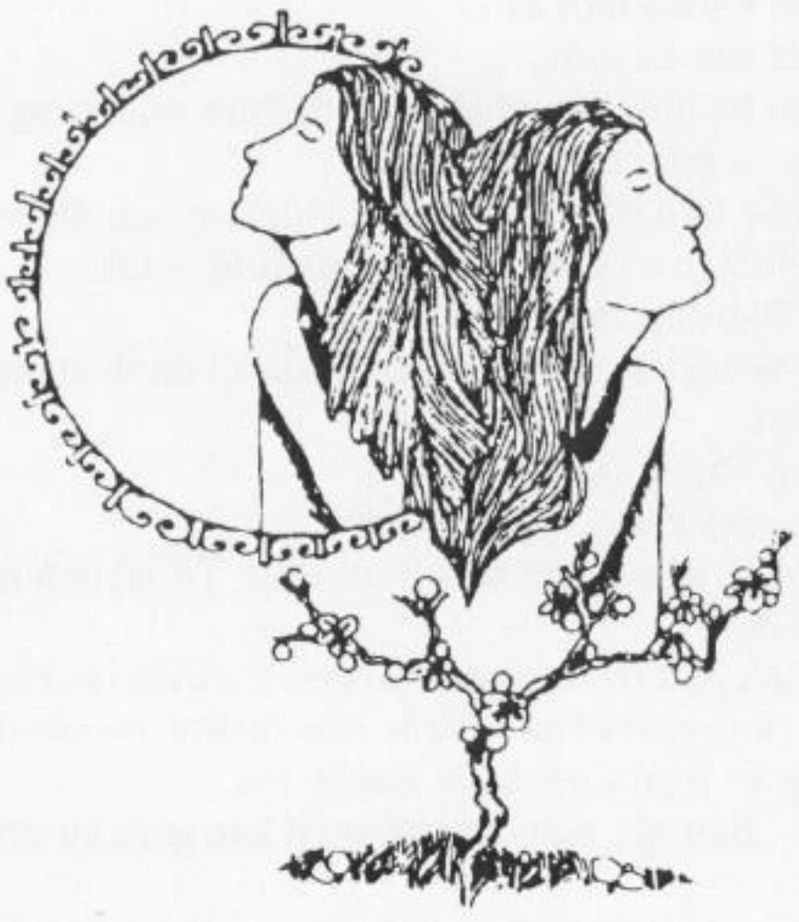

Bà Phương nhìn ông Thạnh, rồi quay sang người lính trao cho anh ta bó hoa hồng:

-Ông Hoài à, có ai nữa không? Chú cắm hoa cho tôi. Cẩn thận nghe, hoa hôm qua bỏ đi...

Người lính lễ phép:

-Dạ, ông Hoài đang ngồi với cô bữa trước và bà Hồng ạ.

-Được! Chú xuống rót rượu mời khách. Nói tôi xuống ngay... A, chú có nói tôi có khách trên này không đấy?

Bà Phương nhấn mạnh tiếng "khách" cốt để nêu với người lính, lý do ông Thạnh vào phòng riêng bà... Cũng công khai đàng hoàng. Tuy bà Phương biết rõ chú Tư không dám nhìn thẳng vào mặt bà, huống hồ lại dám soi mói đến những chuyện riêng của bà. Tất cả mấy người lính của chồng bà có mặt ở nhà này đều vì cầu an, nếu họ tinh khôn đã chẳng lấy làm hãnh diện với những công việc bếp núc, giặt giũ, lau nhà v.v... Vì vậy, dù có biết chuyện gì của bà Phương họ vẫn phải kín miệng, có muốn về phe với chồng bà, họ cũng không dám.

Ông Viễn biết chuyện, gia đình này chưa biết có tan rã không, nhưng họ, chắc chắn sẽ phải đi khỏi nơi đây. Quyền lợi của những người này biến thành thứ khí giới hữu hiệu bảo vệ cho bà Phương. Chú Tư nhanh nhẹn trả lời bà.

-Thưa không ạ, ông Hoài cũng không hỏi gì.

-Thôi được, chú xuống đi... Nhớ cắt bớt cuống hoa hồng...

Tiếng "dạ" của người lính bị cánh cửa ngăn chặn, bà Phương lại gần ông Thạnh.

-Phiền quá! Anh coi, chú Hoài lại đưa cô Trinh tới.

-Em không mời à?

-Em đâu có mời...

-Sao họ biết. Mà phiền gì mới được chứ, càng vui thêm, khiêu vũ phải có cặp...

-Chắc tình cờ tới đây chơi. Hôm nọ, em điện thoại cho chú Hoài, cô Tú nói chú ấy còn đi Huế mà...

Bà Phương chép miệng tiếp:

-Hoài nó tốt, nhưng không khéo xử mình mang tiếng lây thì chết.

Ông Thạnh nhướng mắt:

-Sao mà mang tiếng được?

-Thì cứ dẫn cái cô đó tới lui hoài, Tú nó biết cũng buồn mình chứ?

-Mình giới thiệu cô đó cho chú Hoài đâu mà lo. Dầu sao cô ta cũng chỉ là bạn gái của chú ấy thôi. Người trong cuộc chẳng lo, người ngoài lại quýnh lên.

-Ờ... Bạn gái, anh chắc cũng có bạn gái như vậy rồi cũng nên.

-Em... Thật kỳ, nếu muốn giúp cô Tú cũng phải để chú Hoài và cô Trinh đến đây, mình mới rõ chuyện chứ... Nhẹ thì thôi, mà nặng thì phải bảo cho Tú biết.

-Hay, anh lý luận nghe được. Thôi mình xuống đi, để họ đợi lại sinh nghi ra.

-Em sợ à... Em tưởng không ai biết chuyện mình sao? Anh chẳng ngại ai, chỉ sợ Viễn làm phiền em thôi.

Bà Phương cay đắng, cố mỉm cười:

-Phiền gì? Viễn chỉ mong em có... bạn, để khỏi làm phiền anh ấy... thì có.

Ông Thạnh ấn mạnh mẩu thuốc lá vào đĩa gạt bằng thủy tinh:

-Em lầm. Thà ly dị hẳn. Đàng này vì sợ tai tiếng ảnh hưởng đến chức vụ mà người ta còn duy trì tình trạng giam lỏng em. Trên pháp lý, em đâu có tự do... Còn chuyện gia tài của em nữa, không khéo anh bị thiên hạ hiểu lầm. Thật khổ, anh có em, và cũng có nhiều rắc rối đang chờ...

Bà Phương không muốn kéo dài câu chuyện, nhiều lần nghĩ đến mà vẫn chưa có lối thoát. Hai người chỉ tự dồn nhau vào chân tường. Một bức tường vô hình nhưng kiên cố. Sau tiếng thở dài nhẹ, bà cố gắng mỉm cười:

-Lúc khác bàn anh ạ, giờ xuống dưới nhà kẻo họ nghi ngờ. Chẳng sao cả, nhưng chưa phải lúc. Này anh, về chuyện chúng mình em đề nghị thế này nhé... Mình nói thật cho chú Hoài và chị Hồng biết. Họ là những người thân mà, đi lại gặp nhau luôn, sao giấu nổi.

-Có cần thiết không?

-Sao lại không?

-Họ giúp gì được mình...

-Họ không phá tức là giúp rồi...

-Ừ...

-Còn với mọi người, mình phải làm như không có chuyện gì, nghe anh. Nhớ không?

-Nhớ.

Ông Thạnh đứng lên, theo chân bà Phương vừa đi vừa hỏi tiếp:

-Còn chú Tư, em thấy sao. Tin nổi không, mấy người giúp việc khác nữa.

-Hiện giờ chúng là tay chân của em... Mà thôi, nói mãi cũng đến vậy...

Cầu thang gỗ, kiểu nhà Tây cổ được trải thảm suốt các bực. Xuống gần mấy bực chót, ông Thạnh đứng ngay ngắn, im lặng nắn "ca vát" và chuẩn bị nụ cười mà ông nghĩ là duyên dáng. Hoài và Trinh đang chúi đầu vào một tờ tuần báo, hai người thật xứng đôi. Chiếc áo màu xanh, mái tóc đen mướt, đường lưng hơi cong mềm mại, Trinh thỉnh thoảng liếc nhìn Hoài một cách thích thú. Ông Thạnh bấm tay bà Phương, người đàn bà rụt tay vội vã, vừa lúc Hoài chợt ngẩng đầu lên, ánh mắt anh lộ vẻ ngạc nhiên kín đáo khi thấy ông Thạnh. Hoài kéo Trinh đứng dậy hướng về

phía cầu thang reo vui:

-A chị vui quá có cả anh Thạnh nữa. Chị Hồng mới cho em biết hồi sáng nay. Tụi em đến sớm quá phải không?

Hồng vui vẻ:

-Em rủ mãi anh Hoài mới đi đấy.

Bà Phương hơi lúng túng.

-Chị bận việc quên không báo tin cho chú. Cám ơn chị Hồng đã mời chú hộ tôi.

Ông Thạnh thêm vào:

-Và cô Trinh... Thật may quá, hôm nay không thiếu ai.

Bà Phương nhìn ông Thạnh, có ý trách:

-Vậy mà... Anh Thạnh cứ đòi về đấy...

Hoài tưởng thật can thiệp:

-Đâu có được, anh Thạnh! Anh Thạnh mà về tụi em cũng không ở đây đâu... Có anh mới vui...

Ông Thạnh được dịp lên nước:

-Nhưng tôi bận một vài việc.

Trinh bị không khí vui vẻ lôi cuốn, nàng dịu giọng, góp chuyện.

-Anh Hoài em nói đúng... Hôm nay em cũng bận lắm, mà vì anh Hoài em bảo "Bỏ hết, ưu tiên cho chị Phương..."

Ông Thạnh tới gần bắt tay Hoài, ông làm ra vẻ người thua cuộc, chỉ biết cười trừ... Bà Phương khen Trinh đẹp và có duyên, xong tỏ ý trách ông Thạnh.

-Anh chịu thua chú Hoài và cô Trinh chưa?

Ông Thạnh gật đầu, mấy người cùng cười vang.

5

Xe lao nhanh qua mấy phố tối, hai dãy đèn kéo dài trong màn mưa lất phất thành những đường gấy khúc mờ ảo. Nom xa giống như hai con rắn vàng đang quẫy. Trinh tựa đầu vào vai Hoài, giọng buồn ngủ:

-Mấy giờ rồi anh?

-Sắp giới nghiêm...

-Chết...

Hoài quàng một cánh tay qua vai Trinh trìu mến:

-Sao? Anh đưa em về kịp mà...

Nỗi lo âu làm Trinh tỉnh ngủ, nàng ngồi ngay ngắn trở lại. Vòm cây ở xa phía trước mặt nàng, nom như hình vòng cung, Trinh cảm thấy lành lạnh. Hai bên đường thỉnh thoảng còn ánh đèn nhà ai để sáng, trông ấm cúng và đẹp mắt. Trinh nghĩ tới lúc phải chia tay Hoài, mỗi người về một nhà. Nàng hơi buồn và tự hỏi "thế này mãi sao?" Cuộc vui bao giờ cũng nửa chừng, một thoáng qua mau. Nàng trở về một thân một mình, leo lên chiếc giường cũng một mình. Không biết Hoài có nghĩ tới điều này. Chẳng có gì khổ sở bằng hai người yêu nhau mà cứ phải lén lút, chỉ được gần nhau trong giây lát. Mặc dù suốt tuần lễ trước, Trinh đã sống bên Hoài những ngày đầy ý nghĩa. Hai người như một đôi vợ chồng mới cưới. Một tuần trăng mật đối với Trinh lúc này chỉ là một hình ảnh đẹp, một giấc mơ ngắn ngủi. Và đôi lúc, Trinh tưởng như giấc mộng ấy chính là một phần thân thể nàng, không có không được. Thiếu thốn và nhớ nhung. Thói quen của tình yêu chỉ xa nhau một giờ, một ngày là đủ khổ. Trinh đã quá quen với hình ảnh và mùi da thịt của Hoài, nàng không thể dửng dưng sống như những ngày cũ. Ăn diện, đi làm, đi chơi, và chỉ

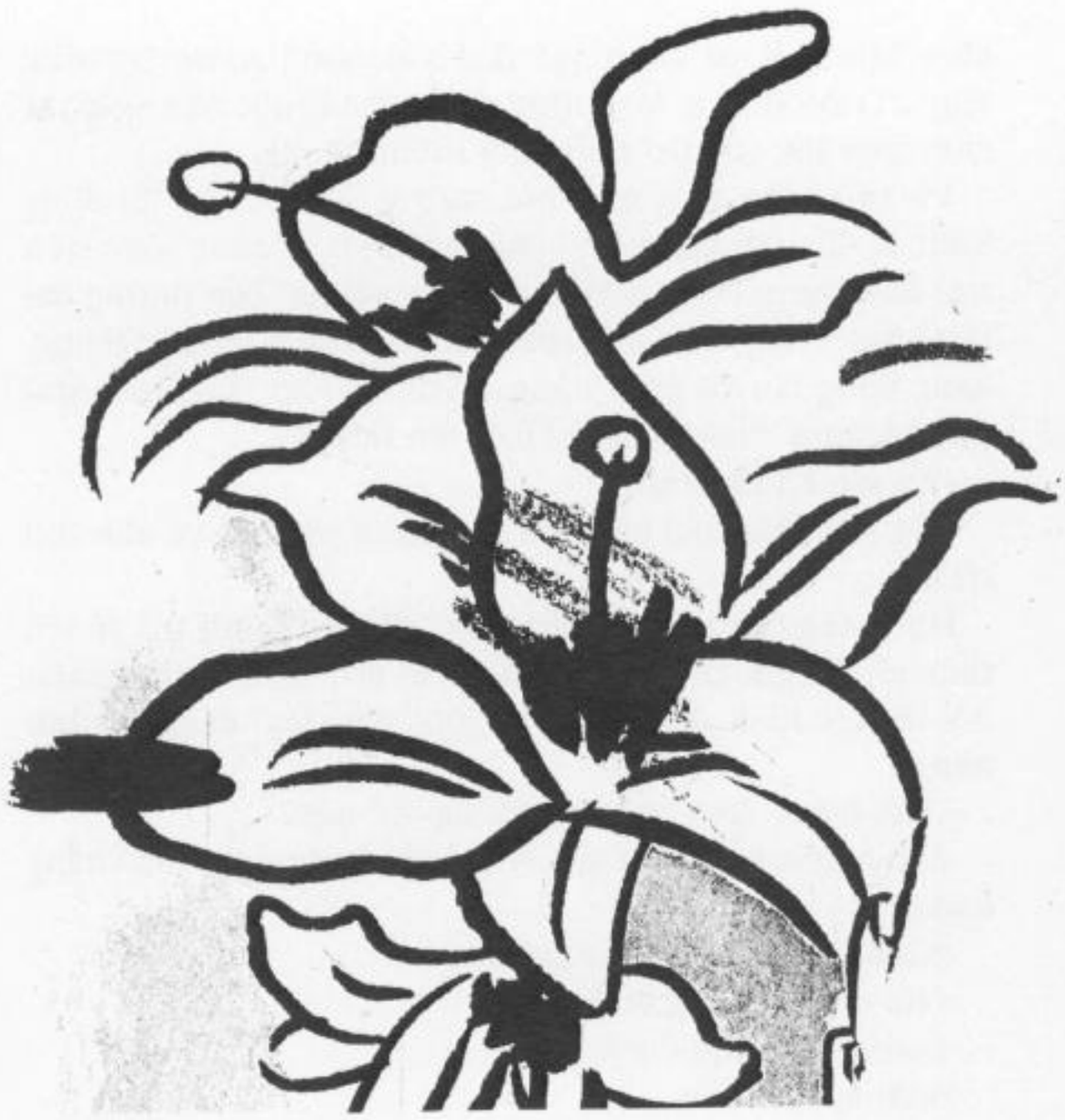

có thế thôi.

Nàng cần có Hoài bên cạnh như người tù biệt giam, khao khát chút ánh sáng. Trinh sợ những giây phút trước khi chia tay, lần nào nàng cũng tự nhủ "thôi không đi chơi nữa". Nhưng chỉ một ngày không được gặp Hoài, Trinh đã thấy đời sống tẻ nhạt. Những chuyến bay chán chường, hành khách ngủ gà ngủ gật... Những bữa cơm gia đình, mạnh ai người ấy nói... mỗi người một ý... không liên hệ gì đến nàng cả. Càng lớn, Trinh càng thấy trách nhiệm làm con đối với cha mẹ đè nặng nhưng cũng càng xa cách.

Tình gia đình giờ đây cũng không đủ sức lôi cuốn nàng bằng tình yêu. Chỉ có hai người, nhưng bao gồm mọi rung động của thế giới rộng lớn mà lại riêng tư. Hai người nói cho nhau nghe những câu chuyện hoàn toàn của nhau. Nhưng nghĩ đến hoàn cảnh hiện tại, Trinh cảm thấy bực dọc. Tại sao mình phải chịu... Tại sao mình không xa được Hoài?

Mỗi lần nghĩ như vậy, Trinh thấy rõ giữa Hoài và nàng có khoảng trống rỗng hun hút của vực thẳm hiện ra. Nàng đang chạy nhảy, vui đùa cùng Hoài trên bờ dốc của định mệnh tăm tối "Nếu mình có con với Hoài, một tuần trăng mật trên Dalat dám lắm, số phận của mình sẽ ra sao?"

Trinh thở dài, nàng lấy khăn tay chấm những giọt nước mắt đang lăn trên má. Hoài vẫn vô tình huýt gió một bản nhạc ngoại quốc mà Trinh dạy anh hát tuần trước "Khi em đã nằm bên tôi, nghe mưa rơi lại tưởng tiếng cười...Nhưng chỉ là nước mắt đầy vơi..." Bài hát với những lời rất sáo, nhưng Trinh thích, vì cảm thấy nó gần gũi với nàng. Trinh đoán chắc đêm nay nàng sẽ khó ngủ, nàng thầm ước, nếu có phép lạ nào giúp cho thời gian ngưng đọng hay Hoài biến thành bức tượng để nàng được gần anh mãi mãi. Trinh nhận thấy mình đa cảm, giống như đời sống phải thay đổi, mưa nắng luôn luôn xen kẽ nhau và buồn vui cũng thế. Lúc xa Hoài, Trinh buồn bao nhiêu, lúc gần anh nàng thấy vui bấy nhiêu. Hay ngược lại, điều này đã giúp cho tâm trí nàng đôi chút an ủi. Trinh liếc ra ngoài đường phố vắng tanh, một hai chiếc xe ngược chiều

chạy vội... tất cả cảnh vật đều vùi mình trong sự vắng lặng...Trinh thấy là lạ, đường phố quen thuộc ban ngày rất chật chội lúc này trở nên rộng thênh thang.

Và tự nhiên, một mơ ước, một ý nghĩ ích kỷ thì đúng hơn, đã đến với nàng. Giá chỉ còn Hoài và nàng sống trên trái đất. Nàng bỗng thấy tất cả cây cối hai bên đường chỉ là những bóng hình ma quái, những linh hồn lang thang, đang đứng vờ vật nhìn nàng... Trinh sờ sợ, hai chân như nhuốm lạnh. Nàng muốn Hoài lên tiếng:

-Về kịp không anh?

-Dư sức. Đến nhà em, anh còn mười phút để về nhà anh cơ mà...

Hai tiếng "nhà em", "nhà anh" đã đẩy Trinh trở về với thực tế, nàng ngồi xích lại gần Hoài hơn nữa. Trinh muốn nói chuyện khác để quên đi ý nghĩ "chia tay" đang ám ảnh nàng:

-Anh này... Anh thấy chị Hồng thế nào?

-Em muốn hỏi điểm gì... Nhan sắc hoặc tính tình chẳng hạn...

-Không! Đời sống của chị ấy...

-Nói chung, đáng buồn...

-Sao chị ấy chịu được nhỉ?

Hoài ngạc nhiên:

-Tự dưng em lại nghĩ đến chị ấy, hay vì lý do nào khác?

Trinh trả lời rất nhanh:

-Thấy chị ấy còn trẻ và đẹp quá. Mà...Tội nghiệp!

-Mỗi người một cảnh, ai cũng khổ cả.

Trinh cười dòn, nghịch ngợm:

-Em không khổ.

-Anh cũng vậy.

-Hứ... Một cổ đôi ba tròng... nói nữa!

Hoài nghiêm mặt:

-Sao em lại thương chị Hồng?

-Em nói rồi. Trẻ đẹp mà ông chồng, theo anh kể... Khổ thực!

-Tại chị ấy muốn vậy, cũng có nhiều người đeo đuổi lắm đấy.

Trinh phản đối:

-Anh nói thế, chứ khó xử lắm...

-Ai bắt chị Hồng phải bỏ anh Dự, chỉ cần dung hòa đời sống một chút thôi.

Trinh đay nghiến:

-Thế ra em là sự "dung hòa" của anh phải không?

Hoài hơi ngập ngừng:

-Sao lại nói vậy, anh với em khác. Mình khác chị Hồng, chị Hồng khác bà Phương chứ! Em vơ vào như nắm đũa ấy đâu có được...

-À, em thấy ông Thạnh hình như không có vẻ đứng đắn...

-Hình như gì nữa...

-Anh biết nhiều về ông ấy không?

-Cũng khá...

-Hồi nãy trong lúc nhảy với bà Phương, ông Thạnh cứ liếc trộm chị Hồng nhiều lần...anh biết không?

Hoài cười thành tiếng:

-Điều đó chẳng lạ...Nhưng ông này cáo già lắm, không dính vào mấy chỗ quen biết đâu!

-Em thấy ông Thạnh chiều chuộng bà Phương từng chút, từng chút mà!

-Có thể là một cách đầu tư tình cảm để về sau thu hoạch lợi tức.

-Nghe anh nói như chuyện kinh doanh ấy.

Hoài chép miệng:

-Anh không méo mó nghề nghiệp đâu, thấy chung quanh toàn vậy cả. Tình yêu đối với họ vô nghĩa.

Trinh lắc đầu những lọn tóc lay nhẹ, như cùng cảm thông với sự chán chường của nàng:

-Sao...Sao anh vẫn giao thiệp với họ?

Hoài đốt điếu thuốc một cách khéo léo và nhanh nhẹn. Anh phà hơi khói ấm cúng, mùi khói thơm tỏa đầy xe. Anh gỡ điếu thuốc ra khỏi miệng, dáng điệu suy nghĩ.

-Có nhiều lúc anh đã tự hỏi như vậy. Nhưng lý do thật giản dị, trong địa hạt thương mại anh phải quen nhiều. Nhất là mấy chỗ có thế lực, công việc trôi chảy dễ dàng... Trinh ngẩng đầu, nàng bẻ ngón tay kêu tách tách.

-Còn chị Hồng...

-Chị Hồng sao, em?

Trinh cười khúc khích:

-Này... Em hỏi thực anh nhé! Anh đừng nghĩ là em ghen, anh biết tính em...

Hoài bỗng thấy lo ngại. Không hiểu Trinh muốn nói gì. Hay Trinh nghi ngờ tình bạn giữa anh và Hồng. Hoài cố giữ bình thản:

-Với anh mà em cũng rào trước đón sau. Có chuyện gì em cứ nói anh nghe...

Em thấy chị Hồng mến anh một cách đặc biệt, là lạ.

Hoài phá lên cười. Chiếc xe hơi đảo, anh vội vàng lấy lại thăng bằng tay lái.

Trinh nhìn anh, dò xét:

-Anh tưởng em nói chơi hả?

-Khô..ng. Há Há.

-Sao lại cười.

-Câu em hỏi, khôi hài quá.

Trinh làm bộ giận, xịu mặt:

-Anh coi thường em...

Hoài im bặt, anh hiểu nếu anh không khéo léo với Trinh lúc này, nàng sẽ giận thật. Hoài thành thực:

-Em, gần đến nhà sắp phải xa nhau rồi mà em cứ làm khổ anh. Em đa nghi quá, chị Hồng với anh là bạn, bao

giờ anh cũng kính trọng chị ấy như chị ruột. Nói vậy hơi quá, nhưng đúng như thế. Chị Hồng rất tốt, quen lâu em sẽ hiểu.

-Em không tin...

Hoài cười:

-Đúng, em không tin anh càng mừng.

Trinh vùng vằng:

-Anh định diễu em hả.

Hoài nghiêm giọng:

-Không, trước kia anh cũng thường bênh vực. Tại sao lại chỉ có tình bạn, theo đúng nghĩa của hai người cùng phái mà thôi. Người khác phái cũng có thể là bạn mình chứ. Nhưng kinh nghiệm những người chung quanh cho anh thấy rõ. Không bao giờ có tình bạn tinh khiết, giữa hai người khác phái, nếu có, chỉ ở lúc đầu. Sau đó, cả hai đều rơi vào một thứ tình khác. Rồi họ sợ người chung quanh biết, nhất là người chồng hay người vợ của người mà họ gọi là bạn. Lúc đó, họ trở nên giả dối một cách tội nghiệp, vì vậy thấy em không tin anh, anh càng mừng. Mừng là sau này em sẽ không bị rơi vào cảnh như vậy, em đã thấy điều đó lần nào chưa?

-Rồi, anh đó.

Hoài bật cười, giảm bớt tốc độ xe, vì câu chuyện đang nói dở và muốn kéo dài thời gian, anh tiếp:

-Đừng rỡn để anh nói. Như bà Phương với ông Thạnh là bạn học cũ đấy, giờ gặp lại, người nào cũng có gia đình riêng...

Trinh tỏ vẻ hiểu biết:

-Nếu là bạn thực họ không lúng túng mất tự nhiên trước mặt người thứ ba.

-Em nghĩ đúng, thử hỏi nếu chồng bà Phương có nhà, ông Thạnh có dám đứng gần bà ta không, đừng nói đến chuyện chiều chuộng lại còn lên phòng riêng nữa?

Trinh vui vẻ trở lạ i:

-Anh nói thì khôn lắm. Chỉ sợ...

-Bậy nào... Anh biết nhiều khía cạnh của đời sống. Vì vậy em nên tin anh, hai đồng tiền cùng khuôn đúc vẫn không giống nhau. So sánh kỹ vẫn khác... Nếu anh không có sự kính trọng chị Hồng, anh không dám nhận là bạn.

-Thôi bao giờ em chẳng thua anh. Nhưng chiến thắng bằng lời nói chưa phải là chiến thắng đâu nhé.

Hoài gật đầu, giọng chững chạc:

-Dĩ nhiên... thưa cô giáo của tôi.

Vừa lúc, tới đầu đường rẽ vào nhà Trinh. Hoài ngừng lại tắt máy. Anh xuống xe đưa Trinh đến cổng, Trinh nhìn đồng hồ tay:

-Chết... còn mười phút nữa giới nghiêm, anh về đi.

-Đừng lo, đường vắng anh chạy năm phút là nhiều.

-Lỡ xe trục trặc thì sao?

-Em dọa anh làm chi, xe mới bảo đảm mà...

Trinh định nói, Hoài lấy tay bụm miệng nàng một cách âu yếm. Anh chỉ vào nhà ra dấu cho nàng im lặng, kẻo ở trong biết. Trinh tựa lưng vào chiếc trụ cổng, Hoài tỳ ngực anh vào nàng. Lúc này mưa đã tạnh hẳn, bầu trời đột nhiên sáng sủa, đầu óc Trinh nhẹ hẫng. Một viền trăng như chiếc vòng bạc cong cong, lan tỏa những đường sáng tròn. Giây lát sau, nàng không thấy viền trăng đâu nữa, môi Hoài nóng ấm, truyền những cảm giác ngậy ngất, say say.

Hoài ra tới đầu đường, Trinh nghe tiếng máy xe nổ, nàng mới lách tay qua khoảng trống giữa hai ống sắt , dùng chìa khóa riêng mở cổng...

Trinh bước vào bóng tối, hai cánh cổng đóng vội nhưng rất êm nhẹ, như sợ ánh trăng yếu ớt bên ngoài theo bước chân vào. Trước mặt nàng mái hiên ở sân nhà im lìm, màu vôi tường trắng làm nổi bật những khung cửa sổ và cửa ra vào nâu đen. Một cơn gió nhẹ phớt qua cũng đủ lay động mấy cành trứng cá trên đầu nàng, Trinh bước vội lên mấy bậc tam cấp. Ở vị trí này, nàng thoáng nhìn về phía nhà bếp, thấy còn ánh đèn vàng vọt.

Tự nhiên, Trinh men theo hành lang tới đó, nàng nhủ thầm "Chắc bà Chín còn thức". Trong gia đình Trinh mến bà Chín hơn cả, tuy chỉ là người giúp việc đôn hậu, nhưng đôi lúc nàng coi bà như người dì hay người bạn. Có nhiều chuyện, nhất là chuyện về Hoài nàng giấu ba mẹ, mà lại kể hết cho bà Chín nghe. Nếu chỉ để ý đến cách xưng hô của bà Chín với Trinh lúc nào cũng "thưa cô, tôi" thì không thấy được sự thân tình. Đã nhiều lần, Trinh nhắc nhở "Bà cứ gọi Trinh là Trinh có được không, Trinh đáng tuổi cháu mà". Nhưng chưa bao giờ nàng được toại ý, bà Chín luôn luôn nhấn mạnh "Đâu có được, gọi thế nào nó đã quen rồi, bây giờ bắt đổi, ngượng miệng, với lại còn ông bà nữa chứ".

Trinh đứng nép mình bên khung cửa nhỏ, nhìn vào căn phòng chật hẹp của bà Chín. Trên chiếc giường vải chưa buông màn, bà Chín ngồi quay lưng ra phía nàng. Trinh định lên tiếng gọi nhưng trông dáng điệu của bà, Trinh im lặng, đứng quan sát.

Đôi vai gầy nhô cao, miếng vá ở lưng nổi bật vì màu hoa khác với màu áo, nàng nhớ rõ chiếc áo dài mà nàng bỏ, không mặc, bà Chín sửa lại thành áo cánh. Búi tóc đen dưới ánh đèn đang ngả mầu nâu vàng. Chiếc áo chật làm nổi đường xương sống gầy, bà Chín đang khom mình với những tiếng sụt sịt.

Dường như bà khóc. Trinh tự hỏi ở nhà đã xảy ra chuyện gì? Riêng bà Chín, nàng biết, không bao giờ người đàn bà hay cười này lại có chuyện phải thức khuya ngồi khóc âm thầm... như thế kia. Một phần nào đó của linh tính thức dậy, làm Trinh lo sợ. Phải có chuyện gì ghê gớm lắm mới thay đổi được thói quen đi ngủ sớm, mỗi tối, vào lúc mười giờ của bà Chín. Trinh bỗng nhớ đến lời mẹ nhận xét về người đàn bà giúp việc: "Nếu không bị giọng nói "chua lòm" thì bà ấy sướng lắm, nụ cười lúc nào cũng tươi... Vui cũng cười... buồn cũng cười... Hễ thấy mặt là thấy nhe răng ra, hồi mới làm tưởng là khùng..." Không, bà Chín không "nhe răng" như mẹ nàng nói, Trinh biết rõ điều này, miệng bà cười rất có duyên. Mặc dù đời sống của bà Chín kéo dài những buồn phiền, nhưng nụ cười tươi tắn đã che lấp hết, nên không ai biết tâm sự của bà, chỉ trừ Trinh. Hồi còn trẻ, bà Chín yêu một người đàn ông đánh đàn tranh ở gánh hát Cải Lương lớn nhất thời đó. Ngón đàn của ông ta làm say mê nhiều người, kể cả bà vợ hay ghen của ông. Bà Chín biết được chuyện này đã muộn, bao hy vọng cứ mỗi ngày một nhỏ đi trong khi bụng bà lớn dần.

(còn tiếp)

Trang thơ vượt sóng

Con két đậu cành Mai

Con két nhỏ đơn côi
Mỏ mếu rúc từng hồi
chân gầy, móng dài, sắc
ghì riết dứt không thôi

Mai già hoa rộ nở
xuân này mấy thuả chờ
xuân về trên đất cũ
Quê tôi! xa dặm bờ

Con két nhỏ rất xinh
trên cành mai một mình
không ngừng cất tiếng hót
trong nắng chiều rung rinh

con két đậu cành mai
ôi cành mai, cành tình
hỏi nàng két tình ái
sao thánh thót một mình.

"Két "

Ngày xửa, ngày xưa cha ông ta thường mượn chén rượu, ly trà trong lúc nhàn rỗi để xướng và bình thơ. Với mắt, miệng và tai để tiếp nhận trực tiếp những chứa đựng sự tương cảm trong bản sắc tinh tuý cuả tâm hồn. Khi nghe và đọc, chúng ta cảm nhận với sự gần gũi tiếng lòng thoát ra từ tâm tư người muốn giải bày. Những người làm thơ trên giấy trắng, mực đen với cảm xúc tràn trề trào ra ngọn bút. Những cảnh vật thiên nhiên tạo ra duyên nợ, nối thành những dòng thơ tưởng như là bất hủ (?) mà quên đi nét hoàn chỉnh, đi lạc cả chủ đề trong khuôn khổ, làm cho ý thơ không còn mạch lạc và người đọc mất cả cảm nhận, dù những mỹ từ hoa lộng cũng không làm tác dụng hình tượng mà lẽ ra phải cao quí,phải thiêng liêng. Đó là chưa nói đến những rắc rối về kỹ thuật; tuy nó không là điều qúa khó nếu chúng ta chú trọng trong lúc sáng tác và đọc nhiều. Điều quan trọng và cần thiết là không xóa mờ cảm xúc riêng tư, vì nó là điều trước tiên cuả người đọc, nghe có cảm nhận trong cách giải bày của chúng ta chăng? Theo Trúc, thơ không cần nhiều chi tiết, nó không chú trọng vật chất trong sự sống, nó chỉ cần cảm nhận và truyền đi một thông điệp của linh hồn thi nhân. Trong lúc đó ta không cần câu nệ về thể thức bên ngoài, mà chỉ hướng vào chiều sâu. Thơ cũng không cần phải tràng giang, đại hải mới hay, mà chỉ ngắn gọn trong từng chữ, từng câu liên tục cho đến hồi kết thúc. Và cũng đừng lẫn lộn giữa cách *Làm Thơ* hay bị *Thơ Làm*.

Bút hiệu "KÉT" đọc lên chẳng thấy thơ chút nào, nhất là những bài thơ tình cảm, trái lại nó như một cái đinh đóng vào cây cột giữa nhà trông mất cả thẩm mỹ, nhưng khi đọc cái tên thật, nghe chừng còn dễ mến hơn. Tuy là KÉT nhưng ý thơ trong "Xuân Đôi Mươi" lại tràn trề nhựa sống; từ mầu xanh của thiên nhiên, hoa vàng của nắng, chim hót khắp nơi nơi là Trúc lại nhớ đến bốn câu thơ trong "Mùa Xuân Chín" của Hàn Mạc Tử:

Sóng cỏ xanh tươi gợn tới trời
Bao cô thôn nữ hát trên đồi
-Ngày mai trong đám xuân xanh ấy
có kẻ theo chồng bỏ cuộc chơi.

Nhưng chúng ta hãy quay về với chú két thân yêu trong đoạn thơ sau đây:

Bao la chân trời vương mầu xanh
Hoa vàng ánh nắng hòa xuân thanh
gió uốn mình thông, cành phất phới
chim hót, chim reo bốn phương trời.

Trong thực tế, bao giờ mùa thu cũng là bạn đồng hành với thi nhân : Những tương đồng kỳ lạ trong cuộc đời và cảnh vật thiên nhiên. Vì vậy lúc thu sang, thi nhân thường cảm hứng nghệ thuật từ hoa, lá, trăng, sao... và chung quanh là ký ức mơn man với yêu thương, vây chặt bằng sợi giây vô hình... Bây giờ, Người đã đi đến một bến bờ xa lạ và ở trong tôi vẫn sống bằng hồn, bằng lệ khi nhớ nhung để mùa khô thu héo cất tiếng nấc nghẹn ngào:

Thu về hoa lá bỗng lao xao
Da diết nhớ ai lệ ứa trào
Xa xôi cách biệt trời vô định
Người hỡi! bây giờ ở chốn nao?

Tiếng lá vàng rơi quá dạt dào
Như tình mơn trớn lúc ban trao
Ở đây anh vẫn từng đêm nhớ
Thu thủa năm nào đẹp ánh sao!

(**'Thu nhớ'** của H.D.L)

Từ Đông sang Tây, từ cổ chí kim nào ai chẳng biết những mối thảm tình của Juliet và Romeo, cuả Cleopatre và Antoine, của Dương quí Phi và An Lộc, của Lan và Điệp... Nhưng tình yêu có phải là liều thuốc có hiệu năng chữa trị tâm bịnh, giảm sự căng thẳng của tim, não? Điều mà các bác sĩ về tâm lý đang trong vòng nghiên cứu. Nhưng đối với thi nhân thì tình yêu là nồng cháy, là tái tê hoang lạnh của năm đợi, tháng chờ:

Tình chợt đến như một thoáng mưa sa...

và

Tình vội đến và cũng vội bay xa
để hồn anh chất lấy đau thương này...
Đêm thức trắng trong cuộc đời hoang lạnh
mà người tình đâu có hiểu lòng đau...

('**Tình vẫn chưa phai**' của Lưu Lạc)

Những băn khoăn của cuộc đời vây

quanh cái vòng lẩn quẩn: Cơm áo, chiến cuộc và tình yêu. Nếu qui trách nhiệm cho một xã hội hỗn tạp thì chúng ta phải lấy câu trả lời của tiểu thuyết gia Walker Percy khi bị mt nhà báo hỏi:" Những điều gì làm ông băn khoăn nhất"? Ông đã trả lời:" Sự tự do, vẻ đẹp và sức mạnh hùng vĩ cuả nước Mỹ sẽ dần dần suy sụp vì sự thua cuộc và bại trận. Bại trận vì mệt mỏi, chán chường, hoài nghi và tham vọng từ trong lòng xã hội, và với sự bó tay trước những bế tắc to lớn đó." Nếu suy diễn như vậy là ta đã quên đi lời khuyên của Saint Exupery :"Vào một thời điểm nhất định nào đó, kẻ nào không dám chấp nhận rủi ro, kẻ ấy không được quyền than thở rằng cuộc sống mình qúa tầm thường". Và các câu hỏi sau đây của anh Nguyễn tiến Thành sẽ không phải là lời "lý sự cùn" cuả Trúc ở trên:

Biết mấy đường xưa người đã qua
cho ai gọi tiếng trần thiết tha
Bên lòng cát trắng chân chim phủ
Và sóng trùng dương có nhạt nhòa?
(Hỏi Ai)

Nước mắt mẹ ru núi vỡ tan
Cây run màu nhớ đứng song hàng
Người đi về cõi du niêm ấy
Hỏi có buồn không lúc gió sang
(Hỏi Trần Duy)

Ngước mắt người ơi có thấy mây
Im trong tiếng nấc nghẹn thơ ngây
Và bao giờ đến làn tôi chết
Để biết hồn đau những đọa đày.

Đánh gía một câu hay một bài thơ là phần nhận định cuả người đọc, riêng đối với thi nhân nó là một biểu tượng nghệ thuật sống động trong tâm huyết. Chúng ta chỉ ghi nhận để có một sự tương quan khi thơ đã nằm trên giấy trắng, mực đen và đang trong mắt người đọc. Tuy mỗi người có một lối trình bày khác nhau, và người đọc cũng có khi yêu, khi ghét vì hoàn cảnh thích hợp hay không. Dù sao, nó cũng có dịp để chúng ta tạo dịp gặp gỡ trong trang thơ này. Phải thế không các bạn?

Nguyễn thị Thu Trúc

Xuân nhỏ bên đường

Tháng bảy trời hè bỗng đổ mưa
Anh tìm quán nhỏ để che thân
Ngờ đâu chủ quán hồi xuân lứa
Ẩn hiện hình quen dáng rất gần

Thân xương khô héo lúc em ngồi
Sợi tóc xòa che má nửa vời
Tiếng mời khách lỡ qua dừng bước
Nghe tiếng quen như đã gặp rồi!

Sương khói mờ hay nhớ tuổi thơ?
Đường hương, cỏ nội trắng đôi bờ
Son hồng, tuổi sữa dung giăng giớn
Gió lộng diều cao bay lững lờ

Người cũ bỗng nhiên hình dung lại
Thời gian hai đứa mỗi phương trời
Bây giờ gặp lại những xa ngái
Cất tiếng:"Ồ Em!" thốt trên môi

Hai đứa gặp nhau thật bất ngờ
Tâm hồn bạch ngọc thủa ngây thơ
Tự sinh thiên ý thành câu nói
Lắng xuống hồn nhau tuổi dại khờ

Anh đi kịch bản không thành vở
Đàn cũ thiếu người buông sợi tơ
Lỡ vì chấp nhận mình thua cuộc
Và chữ tình anh phạm nhuốc nhơ

Thôi em thân phận mình như thế
Cứ phải tin theo số mệnh Trời
Nắng hanh đường cũ vì khô nẻ
Tiếc nuối thôi đành chấp nhận thôi.

Nguyễn Ngọc Thuận

Giải khuyến học: 20 năm một thế hệ 1995

Đề tài: Em có tự hào mình là người Việt Nam không? Tại sao ?
Giải ba của Trần Thị Diệu Hiền Bogata 77 - 3800 Bo i Telemark

Bước chân lạc loài

Đã có nhiều lần tôi tự hỏi tôi có còn mong muốn và tự hào là một người Việt Nam không trên bước đường lưu lạc? Khi tôi là một người tỵ nạn ở xứ người, hoàn cảnh sống luôn bắt buộc tôi phải tìm một câu trả lời cho câu hỏi của mình. Lúc nhỏ, tôi thường phân vân và buồn bã về số phận lưu vong của mình, cũng như về những kẻ cùng chung số phận như tôi. Những ý nghĩ đó làm tôi thêm ray rứt. Giờ đây tôi đã lớn và đã nhận thức được phần nào về hoàn cảnh của tôi. Thời gian cũng đã giúp tôi giải tỏa trong lòng niềm ray rứt ấy. Sự phân vân kia giờ đã biến đổi thành niềm tự hào, niềm tin và hy vọng trong tôi, để tôi có thể hướng về nguồn cội quê hương với tất cả tấm tình yêu thương và nhung nhớ.

Trong một chuyến ra đi rời đất Mẹ, tôi đã bỏ lại quê hương một phần của tuổi thơ trong trắng hồn nhiên và những ước mơ thật mong manh sẽ không bao giờ thành tựu. Tôi yêu quê hương bằng tâm hồn trẻ thơ trong trắng đó, để cho tôi giờ đây có thể nhớ về quê hương và nối tiếc. Dĩ vãng còn lưu lại trong ký ức. Trong những giấc ngủ chập chờn tôi lại thấy những hình ảnh của quê hương những ngày xa xưa cũ, những bạn bè cùng lớp, những buổi trưa hè ngắm nắng vàng lung linh, nô đùa với lá và mơ về một thế giới nào thần tiên huyền ảo.

Những ngày mới đặt chân lên xứ lạ, sự cách biệt làm tăng thêm nỗi nhớ. Lúc ấy trong trí óc non nớt của tôi, qua sự khác biệt giữa quê hương và xứ lạ, cũng như sự khác biệt giữa tôi và những bạn bè mới đã bắt đầu biết suy luận và hiểu rằng tôi cần phải biết về nguồn gốc nòi giống của mình. Sự khó khăn nơi xứ người cùng những cảm giác cô đơn lạc lõng nhắc nhở tôi thật nhiều về quê hương và những ngày còn thơ ấu.

Quê hương tôi đã từng trải qua bao biến loạn, lầm than, chiến tranh và đau khổ. Mỗi tâm hồn người Việt tưởng đã cằn cỗi dưới ách thống trị của Tàu và Pháp, lại bao lần vùng lên tranh đấu giành lại độc lập cho nước nhà. Những cha ông ngày trước đã hy sinh và bồi đắp máu xương để cho con cháu sau này được sống trong an vui và hạnh phúc, để tôi giờ đây có thể tự hào dòng máu Việt còn lưu chảy trong tôi. Dù rằng người dân Việt bây giờ phải sống dưới một chế độ cộng sản độc tài, số kiếp lam lũ nhọc nhằn đè nặng lên hai vai họ, nhưng tôi tin rằng những sức sống đang âm ỉ trong mỗi con người, để một ngày mai người dân Việt bừng dậy dành lại quyền làm người và một cuộc sống tự do.

Những bà mẹ Việt Nam cần cù siêng năng đã là một hình ảnh gần gũi và thân thiết của quê hương qua bao nhiêu thế hệ. Những người đàn bà ấy đã góp công xây dựng lên đất Việt trải bao gian khổ triền miên mà không hề kêu ca than oán. Những tấm lòng kia thật mềm mại dịu dàng nhưng cũng thật bền vững để cho những người lưu lạc như tôi nương tựa, để trái tim tôi không ngừng rung cảm, không hoài nghi và lung lạc.

Quê hương là niềm tự hào và là tất cả những mong ước nơi tôi. Tôi luôn luôn hy vọng ngày về, nhưng không phải về như những con người mù quáng và lầm lạc. Tôi muốn được về như người Do thái về đất hứa, như vị lãnh tụ Arafat trở về quê hương sau 40 năm không ngừng tranh đấu. Người đã gục đầu hôn lên đất Mẹ và rơi nước mắt để những giọt nước mắt kia thấm vào lòng đất cho mầm xanh của một thế hệ mới được đâm chồi nẩy lộc. Tôi cũng sẽ khóc thật nhiều khi về lại quê hương, để cho nước mắt và niềm vui của tôi hòa với đất, suốt đời thân xác và tâm hồn này sẽthuộc vềđất Me. Niềm thương yêu quê hương và nòi giống đã làm tôi tự hào tôi là một người Việt Nam, dù tôi đã phải bỏ nước ra đi, nhưng tình cảm dạt dào trong tôi như những làn sóng tấp vào bờ không ngưng nghỉ. Tự hào làm người Việt Nam, tôi mong ngày nào đó sẽ như bồ câu tung cánh khắp trời quê hương ôm lấy Mẹ dấu ái.

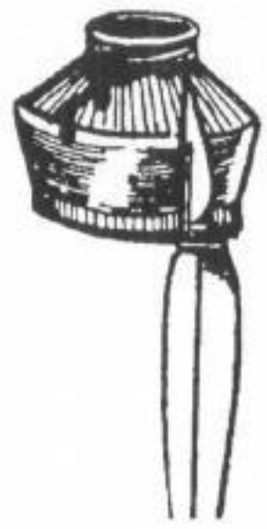

Truyện ngắn

Dư âm

Đặng Quang Chính

Vừa về đến nhà, Nam khe khẽ đóng cửa phòng của bé Hương và rón rén trở lại phòng khách, vừa đi vừa hát theo lời một bản nhạc phát ra từ máy cassette để ở góc phòng "dư âm tiếng hát vang lên trong lòng ai bao nhớ thương...". Hình như có tiếng khen của một ngươi bạn Na Uy của Nam, rồi vài tiếng xì xào như giễu, chê gì đó của vài ngươi bạn Việt Nam khác.

Việc chúng nó kéo nhau về nhà là điều hợi lạ vì chương trình buổi họp mặt người Việt có xong sớm lắm cũng vào khoảng 20 giờ và sau đó, nếu đám thanh niên lại muốn "nhảy đầm" tại chỗ làm tiệc hay ở ngoài phố, tại các điểm diskotek thì chúng về nhà ít ra cũng vào lúc 2 giờ khuya. Tôi chưa kịp lên tiếng hỏi thì lời bàn tán của chúng vọng vào phòng đã vén màn bí mật. Chúng nói về bữa tiệc nào là ăn uống quá vội khi chương trình mới được thực hiện vài tiết mục, than phiền là không thoải mái khi vừa ăn vừa nghe trình diễn văn nghệ; trách nhau là thờ ơ với việc họp bàn tổ chức Tết trước đây, phê bình về việc một số người có ý kiến không mời khách Na Uy.

Tiếng Nam nói lớn như để chị nó trong bếp nghe rõ:

- Lúc nãy tụi em gặp ông Thanh ngoài phố. Chắc lát nữa ông ấy đến thăm anh chị. Hôm nay, tụi em ở nhà để nhậu với ông ta.

Nghe đám thanh niên nói chuyện, tôi chợt mỉm cười khi nhớ lại cách phát biểu của một số người trong một buổi họp sau một lần tổ chức Tết trước đây. Những câu chuyện xảy ra trong một tập thể thường có ảnh hưởng lâu dài về sau, chứ không phải hễ giận ai, thích ai thì cứ nói theo lối "phun bọt miếng,bọt mồm" rồi thôi.

Có tiếng điện thoại reo và tiếng Nam trả lời:

- Chị hai. Ông Thanh gọi. Ông ấy hỏi có anh chị ở nhà không, lát nữa ông ấy đến thăm.

Hạnh nói vọng ra:

- Em nói với ông ấy là anh hai hơi mệt. Nhưng, nếu ông ấy rảnh, mời ông ấy đến nhà.

Vợ tôi được nết ở cái tính hào phóng đó. Năm nào cũng thế, trước ngày Tết âm lịch độ một hai tuần. Hạnh hay nhắc tôi việc làm một bữa cơm mà theo ý Hạnh đó là việc cúng đất đai, ông bà và sau đó là dịp anh em có cơ hội trò chuyện. Một người bạn của tôi, biết lý do Hạnh làm việc đó, cứ hay nói tếu với Hạnh là đất đai ở đây lạnh lắm, chị phải đốt đến mấy chục ký nhang may ra mới ấm được... còn ông bà mà nghe nói các nước Bắc âu nửa năm tối, nửa năm sáng, ông bà không dám đến đâu.

Tết rồi, việc họp mặt với anh em không thực hiện được. Lần này, nhân ngày Phật đản, gặp lúc cộng đồng tổ chức buổi họp mặt người Việt, chúng tôi mời một số bạn bè đến nhà, sau buổi họp mặt đó. Việc thăm viếng nhau lần này lại vắng mặt một số người. Anh Nhân, người bạn thân tình từ lúc còn ở trại tị nạn, mới gặp lại vợ con tuần trước theo diện đoàn tụ gia đình. Anh Tuệ, người làm thông dịch ở trại Batan trước đây, tổ chức đám cưới cho đứa con trai lớn cũng rơi đúng vào ngày hôm nay. Tôi không đi dự được buổi họp mặt người Việt do cộng đồng tổ chức vì cả tuần rồi, hết Hạnh rồi đến đứa con... và sau cùng là tôi, trước đây hai ngày, hình như bị lây dịch cúm.

Lúc Nam chưa về, anh Thành gọi đến, nói là sẽ đến thăm chúng tôi, sau khi dự tiệc họp mặt. Anh ta lên thăm bà mẹ của sui gia đàng trai vì bà ta bệnh nặng... Và sẵn dịp thăm đứa con gái. Anh ta ở trong trường hợp không gọi mà đến. Tôi tự nhủ, một anh "Trật bàn đạp" còn một anh "Trật đường rầy..." nhưng không sao, biết đâu lại có chuyện hay.

Ngoài kia, trong phòng khách, đám thanh niên có đề tài mới, nói cười sôi nổi:

- Johny, bữa tiệc hôm nay có vui không...? Giống như hôm trước ở Oslo không ?

-Hôm trước đâu phải bữa tiệc. Johny trả lời giọng nhỏ nhẹ.

-Nhưng Johny nhớ ai nhất ?...nhớ cô...cô gì đó..tên gì ? Johny còn nhớ không ?

-Ý Lan (mất dấu hỏi ở chữ đầu) Johny trả lời, giọng nhỏ hơn câu rồi như sợ có ai khác nghe.

Đám bạn Việt Nam của Johny có dịp cười vang. Đứa vỗ tay, đứa đập bàn, đứa nắm cổ áo thằng bạn Na Uy lắc lư... và có đứa hát nhại theo câu hát trước đó của Nam "Dư âm tiếng hát vang lên trong lòng ai bao nhớ thương..."

Tháng 11 năm rồi, nhân dịp về Oslo tham dự cuộc hội thảo đấu tranh cho nhân quyền và tín ngưỡng tại Việt Nam, Nam rủ thêm hai người bạn nữa. Một đứa mới đi Việt Nam về, phần vì mệt, phần vì hết tiền (?)...lại cho rằng nó biết Việt Nam quá nhiều nên không muốn nghe nói về Việt Nam. Thế là còn một chỗ trống cho Johny.

Đi và về, có thêm Johny, bốn người thay phiên nhau lái nên ai nấy đều khỏe khoắn. Chỉ mệt là phải trả lời những câu hỏi của chàng ta. Hai thanh niên Việt Nam gắng trả lời sao cho gọn và ít rắc rối, để người bạn khác màu da của chúng dễ hiểu. Thỉnh thoảng, tôi cũng bị lôi vào để gỡ rối cho chúng... (nhưng lại làm câu chuyện hơi dài dòng vì phải qua hai thông dịch). Đại khái, anh chàng đã hỏi một số câu như :"Hồ chí Minh lãnh đạo đảng cộng sản đánh Pháp... rồi đánh Mỹ. Bây giờ, tại sao nhờ Mỹ giúp đỡ?" "Nếu có sự vi phạm nhân quyền ở Việt Nam, tại sao chính phủ các quốc gia Âu châu lại tiếp tục giúp đỡ chính phủ Việt Nam ?" "Con số Việt kiều về thăm Việt Nam chiếm tỷ lệ cao nhất so với số du khách thuộc các quốc tịch khác. Tại sao lại như thế ?" "Nếu nói nhân quyền bị đàn áp trầm trọng ở Việt Nam, như vậy gần 20 năm nay phải có phong trào chống đối chính phủ chứ ? Đến lúc này, không lẽ chỉ có Phật giáo

mới bị đàn áp dữ dội hơn các thành phần dân chúng khác ?".

Nhưng, điều mà Johny hỏi đi hỏi lại nhiều lần là hỏi về cô gái trên bục thuyết trình. Cô ta mặc áo dài Việt Nam... nhưng trong có vẻ là người ngoại quốc... và là người gây khá nhiều sôi nổi cho buổi hội thảo.

-Cô ấy là người Anh ?...Sao nói tiếng Việt giỏi qúa. Tôi cũng nghe nói về một người đàn bà Liên xô biết nói tiếng Việt. Có một cô gái Na Uy cũng biết nói tiếng Việt, tên là Bình Minh.

Nam hỏi:

-Johny có nhận xét gì về hai người này ?

-Tôi chưa thấy Bình Minh nói chuyện trước một số đông người Việt... nhưng khi thấy Ỷ Lan đứng lên nói chuyện, trong hội trường có nhiều tiếng vỗ tay và nhiều người như muốn khóc làm tôi cũng cảm động theo.

Lúc nghe Johny trả lời, tôi nói để hai thanh niên Việt Nam nghe và cũng có ý nói rõ hơn về Ỷ Lan cho anh chàng này biết:

-Phải chi có người Việt Nam nào dịch cuốn "Quê tôi", tác phẩm của Ỷ Lan ra tiếng Na Uy thì hay quá !...

Thanh niên Việt Nam, không kể những người được sanh ra và trưởng thành ở xứ người, số người rời khỏi Việt Nam trên dưới 10 tuổi, nếu cố gắng học tập đều đạt kết qủa tốt. Chỉ buồn một nỗi là một số đông trong nhóm đó, tuy giỏi tiếng nước người... mà khi phát biểu bằng tiếng Việt, họ còn lúng túng lắm. Hôm hội thảo, lúc gần chấm dứt buổi họp, có hai thanh niên phát biểu. Nội dung rất phong phú và tình cảm của họ đối với đồng bào, đất nước thật dồi dào, sâu đậm. Có nhiều tiếng vỗ tay hoan nghênh. Nhưng nếu được diễn ý một cách rõ ràng, sự phát biểu của họ sẽ gây được nhiều ảnh hưởng hơn.

Còn thành phần thanh niên mà cha mẹ chúng cho rằng ở xứ người, chỉ cần biết nói tiếng quốc gia mà họ đang ở thôi, chẳng cần học tiếng Việt thì hẳn nhiên, đám thanh niên này để ý chi đến một cuộc hội thảo vào cuối tuần, đúng vào ngày họ có những thú vui cá nhân riêng tư. Nếu có đến dự chăng nữa, liệu họ có mắc cỡ khi biết có một cô gái ngoại quốc, đã nhận Việt Nam như quê hương và có lần đã viết "Quê hương không chỉ là lãnh thổ, quê hương còn là tiếng nói, ngôn ngữ". Cô ta không chỉ trực nhận điều đó, cô ấy còn muốn "...làm hết lòng theo khả năng bèo bọt của mình, giúp cho những ước mơ đó thành hình, và tiếng nói thực của người Việt có tiếng vang khắp thế giới". Do đó, đám thanh niên này, dù có học thành tài, suốt đời chỉ đi làm công cho ngoại bang, vì họ không biết tiếng Việt, không đọc được sử Việt, không biết về nguồn gốc Việt thì tình cảm quê hương của họ làm sao phát triển được. Tôi đã từng biết một số thanh niên Việt Nam, làm việc tại một vài trại tị nạn cho những cơ quan ngoại quốc. Họ làm việc như không phải đến đó để phục vụ đồng bào khốn khổ của họ. Vấn đề chỉ là đồng lương và lợi tức. Khi được hỏi tại sao lại muốn trau dồi thêm một ngoại ngữ khác, một sinh ngữ thuộc miền Châu Á (không phải là tiếng Việt) họ cười

khoái trá với ý muốn được theo chân các công ty nước ngoài, sẽ đổ xô về Việt Nam trong nay mai để tìm cách trục lợi. Nếu họ là trí thức, chắc chỉ là loại "Trí thức trùm chăn" (hay trùm mền gì đó) như người ta hay nói trước năm 75 ở miền Nam. Họ không có lý tưởng thì làm gì có được hành động dấn thân vì người khác.

Có tiếng khóc của bé Hương. Hạnh gọi tôi ra trông chừng nồi la-gu, đồng thời vặn nhỏ độ nóng của lò nướng những miếng thịt. Chưa kịp ra khỏi phòng, tôi đã nghe tiếng thanh niên chào hỏi hai ông khách. Hai người bạn tên Thanh và Thành đã đến. Nhưng khi nghe giọng của Nam chào một người mà nó gọi là "Chị Tú" thì ngạc nhiên của Hạnh lớn hơn tôi. Nàng vừa bồng con vừa đi ngay ra ngoài cửa để tiếp khách. Tú là bạn "Đồng môn học đạo" của Hạnh qua các khóa giáo lý về Phật pháp từ trước đến nay. Nhưng chỉ trao đổi được vài câu, nàng phải bế bé vào phòng vì nó khóc nhè đòi ngủ tiếp. Đúng lúc đó anh Thành quay về phía Tú:

- Chị lên đây lúc nào ?

Tú:

- Tôi lên với cháu Tâm, đứa thứ hai. Nó lái phụ một ông trong hội cao niên. Ông này đại diện Oslo lên dự tiệc họp mặt người Việt mình trên này. Thành cười:

- Chị biết tại sao Tài mời đại diện Oslo lên đây không?...Chị ngồi chơi, nghỉ xả hơi. Lát nữa, tôi sẽ nói cho chị biết. Còn anh Chánh, chủ nhà... Hôm nay, sẵn ghé thăm anh chị... xin phép cho Nam và mấy đứa bạn của nó cùng nhậu chơi với tụi mình.

Thanh vừa cười vừa bắt tay Thành:

-Anh chưa lột xác được tí nào... Lúc nào cũng ồn ào, chộn rộn quá!

Thành trả lời ngay:

- Còn anh, có khác gì hơn xưa. Lúc nào cũng hy sinh, nỗ lực và bây giờ thì "Bơ vơ trong cõi ta bà. Bừng con mắt dậy đời là tràng không".

Tôi thầm nghĩ, anh chàng này thật hay. Anh ta giúp việc chùa xăng xái lắm... nhưng có bao giờ học giáo lý và mấy khi thăm viếng các thầy. Thế mà cũng nhớ được thơ của thầy hội trưởng.

Tú xen vào:

- Đời là vô thường... anh không biết à? Nhưng, nếu là phật tử chúng ta không bao giờ quên đại nguyện cứu đời. Người phật tử trung kiên phải luôn chứng thực niềm tin của họ qua từng hơi thở.

Thành tiếp:

- Và người manh động chỉ mong có những kết quả tức thì.

Thanh phản đối quyết liệt:

- Anh muốn nói về việc hôm trước, hôm dự hội thảo về, chúng ta có bàn luận với nhau mà chưa kết thúc, có phải không? Các anh thấy cuộc hội thảo vừa rồi ra sao?... Nói thật, tôi hết sức kính trọng nhiệt tình của những người tham gia hôm đó. Một chủ nhật đẹp trời, người ta có bao nhiêu thú vui, nào phơi nắng, đi câu... đi nhậu hoặc làm thêm một việc gì đó kiếm tiền. Thế mà họ đến chật cả hội trường. Họ phát biểu hăng say lắm!... Nhưng, tình thật mà nói, tôi chán ngán lắm!... Không phải vì trong những lời phát biểu họ tỏ ra nghi ngờ việc pháp nạn xảy ra tại

Việt Nam có thật hay không, không phải vì họ đặt lại vấn đề những việc xảy ra ở quá khứ, cũng không phải vì họ loang quanh với vấn đề du lịch về Việt Nam mà vì tất cả những băn khoăn, trăn trở đáng kính của họ chỉ nói lên một sự mất phương hướng một cách đáng tội nghiệp!...

Tú cắt ngang:

- Theo tôi, buổi hội thảo hôm đó thành công. Chúng ta đã mệt mỏi vì ngồi suốt 3 tiếng trong hội trường và thời gian giải lao lại kéo dài đến 15 phút. Kinh nghiệm ở những nơi khác cho biết trong những trường hợp như vậy, sau lúc giải lao, người ta kéo nhau ra về có khi gần hết. Điều này chứng tỏ sự quan tâm đặc biệt của những người tham dự và tính thu hút của thuyết trình đoàn.

Thành nói:

-Thành quả của phái đoàn trong hai ba ngày làm việc sau đó với Bộ ngoại giao, Hội nhân quyền và Quốc hội cũng đều tốt đẹp. Hơn nữa, nếu anh để ý, anh có biết là khoảng bốn, năm ngày sau khi phòng thông tin Phật giáo ở Pháp loan tải tin bắt giữ các tu sĩ Phật giáo, chính quyền Hà nội đã vội vàng phản đối về tin đó hay không?

Thanh nói:

-Tôi biết rõ hơn anh một điều này nữa. Cuộc tuyệt thực ngày 27, 28-9 tại Strasbourg có kết quả là vào cuối tháng 11, Liên Hiệp Âu châu đã ký một thỏa ước, sẽ thiết lập một tòa đại sứ ở Hà Nội và sẽ viện trợ cho Việt Nam.

Tôi chợt cười khi nghĩ ai đó đã đặt đúng tên anh này là Thanh "trật bàn đạp". Trước là quân nhân, sau 75, bị cải tạo. Cuối cùng con bảo lãnh. Bây giờ, chịu khó làm ăn lắm. Nghe nói đã về Việt Nam xây được một căn nhà to lớn đàng hoàng. Chắc lên trên này là để bán hàng và mua tôm, mực về dưới đó. Dân làm ăn mà cũng giỏi thậu lượm tin tức. "Trật bàn đạp" của chàng ta là việc gì cũng xen vào, ý kiến ồn ào, quyết liệt nhưng có khi thấy vậy chứ không phải là như vậy. Anh chàng nói tiếp:

-Nói thêm sợ các anh càng nghe, càng mệt... Trước khi Liên hiệp Âu châu ký thỏa ước độ một tuần, ngoại trưởng Pháp đến Việt Nam, hứa sẽ duy trì mức viện trợ trong năm 95 và hai bên sẽ ký hiệp ước tài chánh vào đầu năm nay. Sau thỏa ước của Liên Hiệp Âu châu, một phái đoàn thương mại Bỉ đến Việt Nam, ký kết nhiều hợp đồng trị giá đến mấy chục triệu đô la. Hai năm trước, một thủ tướng chính quyền Hà Nội đã đến Na Uy. Năm nay, một bộ trưởng khác đến. Biết đâu nay mai Na Uy và Việt Nam sẽ có tòa lãnh sự rồi đại sứ vv... Việc liên hệ ngoại giao giữa hai nước chưa biết khi nào xảy ra, chứ tình trạng "đón gió" của người Việt mình ở đây giỏi lắm. Tôi biết có những người đã về lại Việt Nam, làm ăn móc nối các công ty Na Uy với các bộ phận chính quyền Việt Nam. Gọi là người bắc "nằm vùng" thì oan cho họ bởi trước đây họ ra đi cũng vì kinh tế. Và là một điều lạ có người ở đây cả chục năm, không thèm học tiếng Na Uy, không cho con học tiếng Việt, tuyệt giao với người Việt Nam, chỉ lo buôn bán, mánh mung gì đó... nay lại xin dạy tiếng Việt cho trẻ em Việt Nam. Những kẻ "đón gió" đợi thời cơ kiểu này không phải là ít. Nhưng, trong số đó cũng có những người miền nam mới kỳ chứ...

Thanh:

-Còn anh, anh cũng là người kỳ lạ. Anh đã đi về Việt Nam vài chuyến nên bây giờ chỉ thấy sự việc một chiều. Anh phải nhớ câu của Hòa thượng Đức Nhuận: "Mắt phải sáng như mặt trời, lòng phải rộng như biển cả". Điều thứ nhất, anh phải bỏ việc phân chia Nam, Bắc. Điều thứ hai, anh phải thấy là nếu có các công ty ngoại quốc đầu tư ở Việt Nam, tình trạng sinh hoạt chung của người dân mới thay đổi được. Chẳng hạn về truyền thông. Hiện nay, ở Việt Nam, khoảng 3000 người mới có một đường dây điện thoại, hơn 300 người mới có một cái điện thoại để nghe. Theo dự trù, đến năm 2000 mới có được 10 triệu nhà có ti-vi. Còn bây giờ có bao nhiêu người dân có máy thu thanh để nghe trong nhà.

Nếu họ không có máy thu thanh thì làm sao chương trình thông tin phản hồi về quốc nội của phòng Thông tin Phật giáo có hiệu quả tốt đẹp ?!..Chính nhờ việc thông tin này đồng bào trong nước mới biết rõ xu thế mới của thế giới và cuộc vận động của Giáo hội ở hải ngoại.Từ đó mới xây dựng được niềm tin và đem lại an ủi cho những người thân đơn thế cô.

Ngày nay,tư tưởng Cách mạng dựng trên cố tín và bạo hành đã cáo chung.Không ai còn dùng thứ chủ trương vô hiệu là Cách mạng bạo hành bằng vũ khí.

Có người về Việt Nam mới có luồng thông tin ngược lại ra hải ngoại, nào là chẳng hạn một bộ trưởng chính quyền Hà Nội sau khi tham nhũng chỉ bị từ 3 năm nhưng những nhân sĩ yêu nước như Đoan Viết Hoạt, Nguyễn Đan Quế bị tù đến 20 năm, ảnh hưởng việc làm của Lý Tống ra sao vv... Nếu chúng ta chỉ nghe qua các hãng thống tấn nước ngoài, ta thấy nhà nước Việt Nam cởi mở vô cùng. Ông Võ Văn Kiệt hết hô hào trí thức về nước làm việc rồi lại kêu gọi sự đóng góp ý kiến của mọi người. Nhưng thực tế, nếu không có thông tin ra hải ngoại, người ta không biết được chuyện một người cựu phụ tá của ông Kiệt bị giam một năm tù chỉ vì phân phát một bài viết và Thượng tọa Thích không Tánh đã bị gọi nhận "Quyết định xử lý" chỉ vì lời phát biểu trong ngày Phật Đản.

Thành trước cũng là quân nhân, cũng bị cải tạo,nhưng may mắn vượt biên được, định cư ơ đây đã khá lâu. Lúc còn ở Việt Nam, trước và sau 75, đã tham gia hầu hết các công tác phật sự. Nhưng khi người Thầy khả kính và đáng mến của anh ngã lòng đi theo hướng các thầy "Phật giáo yêu nước" thì cái "sốc" đó đã làm anh xa lánh mọi việc, kể cả việc chùa chiền và khuyến khích con cái theo học các khóa giáo lý hàng năm. Bình thường, anh ta có thể ngồi suốt ngày với bất cứ ai để bàn về giáo lý nhà Phật hoặc trao đổi tin tức Phật sự ở các nơi... nhưng đôi khi, anh còn hơn là một kẻ ngoại đạo, nói chuyện lúc nào cũng như muốn kình chống, khích bác Phật giáo. Đúng là Thành "Trật đường rầy".

-Nhưng ngay lúc này, những gì anh

nói chứng tỏ anh theo dõi thời cuộc và như đã kiên định một lập trường rồi.

Thanh:

-Bây giờ tôi trở lại với cuộc vận động nhân quyền của chúng ta. Năm 93, Võ văn Kiệt đi Pháp, Bỉ, Đức, Anh. Năm 94, một bộ trưởng Việt Nam đến Na Uy, một phó thủ tướng đi Tiệp, Ba Lan, Lục xâm Bảo. Kết quả ra sao? Tôi kể sơ vài trường hợp thôi. Tháng 9-94 ngoại trưởng Anh đến Việt Nam bàn về đầu tư và ngoại thương, đồng thời tặng cho một số tiền. Tháng 6-94, chính phủ Thụy Điển đả kích Việt Nam về nhân quyền, tháng có ba công ty ký kết hợp đồng với Việt Nam. Ngày 28-10, đoàn nhân quyền bị cấm đi thăm trại Phú Yên. Tóm lại, ta có đủ các đoàn để đến các nơi như vừa kể chưa? Họ đến với tư thế đại diện một quốc gia, ta đến với tính cách một đoàn thể. Họ đến các quốc gia tây phương với những "ổ bánh mì" hứa hẹn, để sẵn tại Việt Nam, ta đến với vấn đề đòi hỏi quyền làm người không phải cho dân Tây phương mà cho đồng bào nơi có những "ổ bánh mì"... Trường hợp đó đưa đến tình thế là dù người dân Việt Nam có chịu ít hạn hẹp về nhân quyền mà các quốc gia, các công ty tây phương lấy được những "ổ bánh mì" về cho quốc gia họ thì đôi khi vì cái lợi kinh tế,họ cũng bấm bụng mà làm.

Tú gật gù:

-Thảo nào chị Ỷ Lan cho rằng nói tiếng Việt là hát trường ca. Phái đoàn đi khắp nơi để tranh đấu cho người dân Việt có quyền nói lên tiếng nói của con người, có quyền được làm người. Thật là cuộc chiến đấu trường kỳ. Vũ khí là lời nói. Họ đã hát một bản nhạc dài. Bản nhạc của họ không trống kèn, đèn màu sân khấu. Họ không cần hóa trang... vì bài hát của họ nói lên những giá trị đích thực của con người.

Tôi thấy Tú hơi tổng quát hóa lời nói của Ỷ Lan nên góp ý bằng câu hát trong một bản nhạc của Phạm Duy:

-Trường ca của ban nhạc chúng ta là "tiếng nước tôi. tiếng mẹ ru từ thủo nằm nôi. Thoát ngàn năm thành tiếng lòng tôi... nước ơi!". Họ đã chiến đấu trong một cuộc chiến đấu không cân sức,nhưng vì những giá trị đích thực của con người, họ vẫn kiên trì chứng thực niềm tin của họ. Họ không than thở, phiền trách ai... Họ ngang nhiên đi tới. Bản nhạc hay nhờ dư âm của nó.Việc họ làm sẽ có giá trị lâu dài và to lớn !...

Tú hăng say tiếp:

-Họ đúng là những Don Kisotte của thời đại chúng ta.

Thành chi tiết hơn:

-Anh Chánh đã ở Ålesund, anh biết. Những nhạc sĩ chơi trong phố ở thị xã đó hình như không phải để kiếm tiền. Họ chơi như để nói lên nỗi lòng của họ... một nỗi lòng như trong bài thơ "Ông đồ già": "Những người muôn năm cũ, hồn ở đâu bây giờ".

Tôi tiếp:

-Phải. Những thế hệ rồi sẽ nối tiếp nhau qua đi. Lớp sóng sau thay cho lớp sóng trước. Tre tàn măng mọc. Những lớp người đã đóng góp công sức của mình trong những năm 60-70 rồi cũng sẽ không còn sống trên cõi đời này vào những năm sau năm 2000. Hồn họ sẽ tan biến, nghĩa là về với cát bụi, một quan niệm của những người theo chủ trương vô thần. Những người theo chủ trương này có lý luận của họ. Nhưng trên thực tế, để ca ngợi chiến công của những người trong nhóm, họ làm những việc giống như những người chủ trương hữu thần đã làm, nghĩa là tạc tượng những người đã chết. Đi xa hơn nữa, họ dùng lối ướp xác để thần tượng hóa. Nhưng dòng sống của con người không chỉ thể hiện qua những cổ vật. Hồn của con người sống ở khắp nơi, bàng bạc trong chúng sanh,nơi những lớp người đã giác ngộ được đâu là những giá trị đích thực của con người.

Quay về với thực tế,với những nhóm người làm việc vì công ích ở khắp nơi trên thế giới, cụ thể đối với chúng ta là những cá nhân, những nhóm người làm việc để tranh đấu cho quyền sống, quyền làm người của đồng bào ở nước nhà dù họ ở Việt Nam hay sống tại nước ngoài, chúng ta đều coi đó là một gương sáng, cùng nỗ lực cộng tác với họ, khiến cho việc chung được hoàn thiện, để sự nghiệp giải phóng con người và xây dựng một xã hội nhân bản sớm có kết quả. Với phái đoàn vừa rồi, cụ thể là phòng Thông tin Phật Giáo, nói riêng là nhóm Quê Mẹ, đặc biệt với trường hợp Ỷ Lan, thái độ chúng ta nên khách quan và công bằng hơn. Không phải bất kỳ người ngoại quốc nào cũng nhận thức được như Ỷ Lan: "Muốn giúp người Việt thì phải tìm hiểu họ, trước hết bằng cách học tiếng Việt. Vì tất cả sinh hoạt phong phú, triết lý nhân đạo của người Việt nằm trong ngôn ngữ, vừa thi vị, vừa thực tế. Nếu không,Y Lan chỉ có thể đứng ngoài giúp vô, và còn nhiều khi cách giúp đỡ đó còn làm hại người, làm hỏng việc, như một số lớn những người ngoại quốc qua ý thức hệ tây phương đã làm hại dân tộc Việt, đã nô lệ hóa con người Việt trong lịch sử cận đại. Ỷ Lan bỗng thấy rõ con đường của đời mình.Học tiếng Việt, tìm hiểu tâm hồn và ngưỡng vọng của người Việt..." Tuy nhiên, chúng ta không cần tạo nên một hiện tượng "Ỷ Lan"... vì như "hiện tượng Kim Dung" và "hiện tượng Quỳnh Dao" chẳng hạn - tuy mức độ và ý nghĩa khác nhau - đó chỉ là những hình thái của một hiện trạng tâm lý nhất thời trong xã hội. Hình thái của những gì thuộc về vật chất sẽ qua đi nhưng những gì thuộc về thần thức sẽ còn tồn tại và điều quý báu nhất cho đời vẫn là mối tương quan, tương liên giữa con người,trong hạnh phúc hay bất hạnh, thể hiện qua dòng viết và hành động.

Tâm lý phần đông của người Việt chúng ta là hay ngưỡng vọng và có thái độ biết ơn đối với những người vì công ích mà làm việc. Họ muốn tạc tượng Ỷ Lan khi chế độ cộng sản sụp đổ. Ngày đó sớm hay muộn, tùy theo sự giác ngộ về những giá trị đích thực của người dân Việt. Nhưng, tạm thời, bây giờ, chúng ta đừng nên thần tượng hóa quá sớm. Hãy để Ỷ Lan có cuộc sống bình thường. Những bức tường chỉ là những chất liệu chết cứng, đông đặc. Con người bình thường mới có được những tương quan, tương liên với kẻ khác... và do đó,con người này mới có thể để lại cho đời những đứa con vật chất cũng như đứa con tinh thần - tác

phẩm - bất hủ !...

Nghe nhiều người nói gì đó về Ỷ Lan, Johny ra dấu cho Nam kể lại. Thấy Long đứng gần Nam, Thanh hỏi:

-Cháu đã từng về Việt Nam... cháu thấy thế nào ?

Long khộng đắn đo lâu:

-Sài gòn vui quá !... Qua đây cả tháng trời mà vẫn còn nhớ Sài gòn.

Thanh cười:

-Nhớ vợ sắp cưới,có phải không ?

Nghe nói Long sắp lấy vợ là con của một cán bộ gộc ở Việt Nam. Không phải Long sắp là con rể của một cán bộ mà nó cho rằng bây giờ tình hình ở nước nhà đã ổn định, những sự thay đổi chỉ đưa tới những tình trạng tham nhũng mới, những lớp tư sản mới, những đổ vỡ, tổn thất mới cho người dân. Những thành phần thanh niên khác, vì không được hướng dẫn nên dễ chấp nhận những lý luận lối đơn giản như thế này.

Lớp trẻ ở nước ngoài, nói chung, dễ quên lắm. Hơn nữa, chúng đọc, viết tiếng Việt không thông và vì không có ai hướng dẫn chúng nó, dạy cho chúng nó biết thế nào là tình tự dân tộc... và chúng quên rằng, tạo được sự thành công nơi xứ người chưa phải là yếu tố khiến chúng nó có thể xóa bỏ được sự khác biệt màu da, ánh mắt với người bản xứ.

Còn thanh niên trong nước ra sao? Những trẻ sinh vào 30-4-75, tính đến nay đã trên 20 tuổi rồi. Hai 20 năm qua họ chưa từng chứng kiến một biến cố lớn. Đường đi tới tương lai dường như chỉ có một chiều. Những ảnh hưởng bên ngoài như những trận mưa, rơi ào xuống mặt hồ của một mùa thu yên ả. Rồi thinh lặng !...

Long cười, không trả lời câu hỏi của anh Thanh, nhưng chợt hỏi:

-Lúc nãy chú nói sẽ trả lời cho cô Tú biết về việc tại sao Ban tổ chức mời đại diện Oslo lên trên này.

Thanh lắc đầu chán ngán:

-Chỉ vì Tài muốn chứng tỏ một loạt những hành động từ trước đến nay của Tài đều là những việc làm đúng. Trước kia Tài cho rằng những hoạt động của ông Quang với nhóm câu lạc bộ thanh, thiếu niên sẽ đem lại uy tín cho ông ta và Tài sẽ không thể tiếp tục dạy học. Tài e ngại ông ta sẽ thế chân của hắn nên vận động mọi người với lý lẽ là thư tổng kết tổ chức của ông ta nhằm chửi người này, người nọ.

Người kế tiếp được mọi người bầu lên là Phan, với sự chứng kiến của những người làm việc trong văn phòng tị nạn thị xã. Người đai diện lần này không phải là Tài vì một số đông người đã thấy rõ cái liến láo của anh chàng. Nhưng, bản chất láu cá và lòng tự ái khiến Tài đưa ra chiêu bài mới. Tài nói với mọi người rằng Phan chỉ là đại diện để làm việc với người Na Uy,còn đại diện thật sự phải được chứng nhận từ Ban đại diện cộng đồng người Việt ở Oslo, không cần những người làm việc ở thị xã chứng kiến. Một lối vận động, khích bác cũng khá hay. Chán ngán vì sự thiếu hợp tác của một số người, Phan xin thôi để tổ chức bầu người mới. Lần này, Tài làm đại diện, đứng ra tổ chức Tết. Để củng cố cho chiêu bài trước đây, Tài liên lạc với Oslo để chính thức có tên trong Ban chi hội các địa phương !

Một người bạn khác của Nam nói:

-Nhưng lần này người ta bầu Tài.

Anh Thanh tiếp:

-Dĩ nhiên,khi người ta chán ngán sự lộn xộn lâu nay, khi không có ai chịu làm thì đến phiên Tài chứ. Nếu Tài thật sự nhiệt tình làm những công việc của cộng đồng. Tài đã có thể đóng góp tài sức của mình từ lâu rồi. Hắn ở đây cả chục năm qua chứ ít gì.

Long tiếp:

-Nhưng lần này hắn nhiệt tình muốn làm thì cũng nên khuyến khích...

Thanh cười:

-Nhiệt tình không phải là nói giỏi. Làm đại diện không phải chỉ là tổ chức Tết. Mọi người cứ xem Tài bảo vệ quyền lợi gì của người Việt ở đây thì rõ. Thôi!... Chuyên đó lớn quá!... Cứ xem coi Tài chăm sóc, hướng dẫn lớp trẻ ra sao rồi ta đánh gía. Nhưng, nên nhớ rằng hướng dẫn trẻ không phải là nói một đường làm một nẻo. Khuyên bảo đám nhỏ chịu khó học hành, luyện tập thể dục cho có sức khỏe mà người lớn tối ngày cứ cờ bạc và nhậu nhẹt thì vứt đi !...

Tú chắc lưỡi:

-Thật ngán ngẩm !..May là làm cộng đồng là việc tự nguyện...chứ nếu có "xôi thịt" thì đến nát như tương tàu.Đây là một bài học nhỏ mà thực tế có thể ứng dụng để giảng về Phật pháp. Một khởi niệm sai đưa đến một loạt những hành động sai. Con người dễ bị tham, sân, si, sự chấp nê dẫn đến những hành động xấu. Bây giờ, trở lại với tập thể lớn của chúng ta, với công việc của quý thầy, chúng ta phải làm gì

để giải trừ pháp nạn? Đó cũng là nghiệp vụ giải thoát của hàng cư sĩ. Và trong nghiệp vụ đó, chúng ta đối đầu thế nào với những thế lực gian manh? Nếu Phật tử của ta nói chung, một người trong hàng cư sĩ nói riêng, bị đe dọa hay vì lý do nào đó mất đi những quyền lợi xã hội... chúng ta sẽ đối phó và hành động như thế nào?

Thành:

-Đúng. Thời buổi này là thời đại chúng ta không muốn làm hại ai nhưng người khác vẫn không để cho chúng ta yên. Về việc giải trừ Pháp nạn, ta sẽ vận động màng lưới truyền thông và màng lưới này sẽ được sử dụng trong những công tác khác nữa.

Thanh:

-Nghe nói anh Quang đã xin cho người Việt ở đây có giờ phát thanh trên hệ thống truyền thanh địa phương... hay làm một tờ báo nhỏ của nội bộ thì phải?... Nhưng, dù đã làm được điều đó hay chưa... quí vị nhớ cho một điều: để đối đầu với thế lực gian manh, mọi người phải phát biểu và bênh vực cho bằng được sự thật trong các cuộc hội họp của cộng đồng. Và điều nào quí vị thấy đúng, hãy phổ biến cho tất cả mọi người cùng biết, chứ không để tình trạng những người gian giảo, tiểu xảo viện lẽ đây là xứ tự do, rồi chúng muốn làm gì thì làm.Hôm nay, thích thì bầu người ta lên. Ngày mai, ghét thì đả kích,chê bai họ. Và dân chủ có nghĩa là mọi người cùng góp ý và cùng chung sức làm việc công ích...

Tú:

-Anh Thanh, anh lại quay về với những vấn đề cục bộ đia phương. Đồng ý rằng có địa phương mới có quốc gia. Nhưng, bây giờ chúng ta tập trung về vấn đề quốc nạn.

Thanh:

-Về quốc nạn, theo tôi, muốn giải quyết cũng không có gì khó khăn. Chúng ta đòi hỏi cho kỳ được tại nước nhà một chính phủ bởi dân, cho dân và vì dân. Một chính phủ như thế thì làm sao ai có thể phản đối được. Và người nào muốn thay đổi, muốn lật đổ một chính phủ thật sự là của người dân thì đích thực người đó là kẻ tay sai của ngoại bang. Quốc gia và dân tộc là một. Dân tộc và đạo pháp đi đôi với nhau. Do đó,giải quyết được vấn đề quốc nạn thì vấn đề pháp nạn cũng coi như xong.

Tú:

-Nhưng đó là lý luận... Chúng ta phải có hành động thực tế.

Thành:

-Có lúc anh Thanh rất thích ý kiến của thầy trụ trì mgôi chùa ở Oslo. Giáo hội kêu gọi sự tập trung 50 thầy ở khắp các quốc gia về tại một địa điểm, Pháp quốc chẳng hạn... rồi ngồi tuyệt thực gần một cơ quan nhân quyền,tuyên bố là đòi hỏi nhân quyền cho Việt Nam. Quý thầy ngồi tuyệt thực cho đến khi nào thế giới rúng động thì thôi.

Thanh:

-Tôi biết thầy trụ trì chỉ nói đùa cho vui... Theo tôi, tôi làm như Lý Tống, Trần mạnh Quỳnh hay Phạm văn Thành. Ba người đó về Việt Nam vào ba thời điểm khác nhau. Giả sử 300 người về nước, cùng một lúc biểu tình...

Tú cười:

-Làm theo lối "Ngũ trược ác thế thệ tiên nhập" hả ?!.. (đời gian ác phiền não,tôi xin vào trước để cứu nguy).

Thanh:

-Không dấn thân thì chẳng được cái gì cả... Lý luận mãi sẽ dẫn đến một vòng cong khép kín. Nếu anh lại phải đứng từ đàng xa, dùng vòng này để thảy vào cổ vịt thì tôi đoan chắc với anh là may lắm anh thắng được một lần,chín lần kia anh thua sạch. Đeo đuổi mãi cuộc chơi như thế, cuối cùng anh sẽ đốt tiêu cả vốn liếng. Anh thấy Đài Loan chưa.Sau năm 1949, ông Tưởng giới Thạch có hẳn một vùng đất riêng cho ông.Ông ta có chính quyền, đảng phái, dân chúng... có đủ hết. May là đã tập trung vào việc phát triển kinh tế, chứ nếu ông dám làm cái việc hàng ngày pháo kích vào nội địa Trung Hoa... thì bây giờ cũng chẳng được cái mẹ gì. Đài Loan có nền kinh tế phát triển thật tốt đẹp và các mặt khác như xã hội, văn hóa vv... cũng tương đối, nhưng đến nay cũng chỉ được coi như một phần tự trị của một nước Tàu mà thôi. Anh cho rằng cư sĩ Phật giáo làm chính trị phải theo đường lối của quí thầy, theo tinh thần "đại từ bi tâm" và "trí bát nhã" à ?!... Anh chịu khó coi lại lịch sử của loài người. Tư tưởng bất bao động của thánh Gandhi từ lúc phát sinh đến nay đã được bao lâu không? Nước nào trên thế giới hiện nay được coi là văn minh? Bà Thatcher Anh quốc phái hạm đội đánh phá một quốc đảo.Tổng thống Mỹ ra lệnh can thiệp bằng quân sự tại Haiti. Tổng thống Nga cho quân đội đánh Tjest-jenia. Trung quốc và vụ Thiên an môn 1989 còn đó vv... Chúng ta chỉ trông vào mạng lưới thông tin thì chưa đủ. Anh xem, vụ kiện Hà nội vi phạm nhân quyền đã đi đến đâu rồi? Trong khi, trước đây không lâu, một phái đoàn Úc đã phải hủy bỏ chuyến đi vì không được cấp chiếu khán bởi có người trong đoàn đề cập đến vấn đề vi phạm nhân quyền tại Việt Nam. Nếu đài BBC cho phát thanh chương trình Ỷ Lan đọc truyện về Việt Nam như những năm 1985, 1987 hiệu quả có giống như trước đây chăng? Ta bị động khá nhiều. Các phái đoàn chính quyền Hà nội đi Tây, đi Mỹ, đi Nga. Họ đi rồi, ta lại đến "giải độc". Năm 81 hay 82, phái đoàn anh Ái, chị Ỷ Lan đến Na Uy. Năm 94, họ đến lần thứ hai. Hai lần trống đánh... Liệu lần thứ ba, lệnh trống đã cho phép ta xuất quân chưa? Ngày 29-12 Hòa Thượng Huyền Quang bị bắt. Mấy ngày sau đến phiên Hòa thượng Quảng Độ. Ta phải làm gì? Có ở tại nước nhà mới tiếp cận được tình hình.Chỉ có ở ngay tại trong nước mới có cách đối phó hiệu quả. Các thầy đã bị bắt. Những người chống đối chính quyền sẽ tiếp tục bị bắt. Ta sẽ làm gì ?

Tú:

-Bây giờ anh lại quay trở về với những nỗi băn khoăn,trăn trở của những người dự buổi hội thảo, như anh đã nói lúc nãy rồi !

Có đôi tiếng phì cười của đám thanh niên. Anh Thành sửa lại thế ngồi rồi hỏi:

-Anh có biết tại sao họ mất phương hướng không ?

Thanh:

-Nếu những người đến dự cuộc hội thảo là để thay đổi không khí, thay đổi một trong những thú tiêu khiển cuối tuần của họ thì tôi không đề cập đến. Những người thường quan tâm đến tình hình nước nhà có dấu hiệu mất phương hướng vì phái đoàn đến Na Uy lần này có khoảng cách quá xa với lần trước. Trong khoảng thời gian đó, những người cùng chính kiến và cùng quan tâm đến việc nước không có một việc gì làm hoặc có những sinh hoạt chung có tính gắn chặt họ lại với nhau. Hơn nữa, có thể họ có tâm trạng nghe tiếng trống lệnh mà không được xuất quân.

Thành:

-Những đổi thay khắp nơi diễn ra nhanh chóng. Tình hình Việt Nam cũng biến đổi. Chẳng hạn, trước còn bị Mỹ cấm vận, nay do có liên hệ ngoại giao, các công ty của Mỹ đầu tư vào Việt Nam, Việt Nam đã có những cuộc triển lãm sản phẩm ở Mỹ,và người Việt Nam về nước thỏai mái. Phần chúng ta, chưa có thế chủ động khởi điểm. Tôi đưa ví dụ về trường hợp Anh quốc trước kia. Sau khi máy hơi nước được sáng chế, kỹ thuật dệt phát triển, các nhà máy sản xuất công cụ hình thành, đồng thời phương tiện hỏa xa làm cho việc chuyển dịch,giao thương được dễ dàng,nhanh chóng. Các ngành kỹ nghệ khác phát triển theo. Đó là sự phát động dây chuyền.Chúng ta chưa tạo được thế chủ động có tính cách này.

Tôi thêm ý:

-Anh Thành nói đúng. Những người

đến dự hội thảo có thể là cảm tình viên hoặc có thể là phật tử trung kiên nhưng chưa thể là cán bộ chính trị của lực lượng Phật Giáo. Dù họ là cán bộ chính trị đi nữa,mức độ thấu triệt về sách lược của những nhà hoạt dụng, những nhà hành động của họ cũng khác nhau. Chính chúng ta đây, cùng chia xẻ tâm tư về pháp nạn và quốc nạn mà cách nhìn và cách giải quyết cũng có thể khác nhau, nói chi đến những người có mặt trong buổi hội thảo, sau đó ra về với những bận tâm thường nhật về vấn đề cơm gạo (Chúng ta không kể đến những thành phần có quan niệm là dại gì làm cái việc "ăn cơm nhà đi vác ngà voi"). Vấn đề là chúng ta hãy làm một điều gì đó, dù nhỏ nhặt để góp phần vào việc lớn. Tôi chắc rằng không chỉ ở Na Uy mới có những người còn tâm huyết,luôn nghĩ đến tiền đồ đất nước, sự an vui của đồng bào còn ở tại quê nhà. Ở khắp mọi nơi, tại Âu châu này, tại Châu Mỹ, châu Úc... tại tất cả các nơi có người Việt sinh sống, đều có những người Việt Nam, ngoài sự ấm no của riêng họ, họ còn mang nặng trong lòng một tình tự quê hương sâu đậm và một ý chí đấu tranh không ngừng nghỉ cho những giá trị đích thực của con người. Họ, đã, đang và sẽ làm cuộc đấu tranh đó.Chúng ta đã thấy việc đó xảy ra khắp nơi và ngay tại quê nhà, nào là Lý Tống, Phạm gia Bình, Đoàn viết Hoạt, Nguyễn Đan Quế... và sẽ còn nhiều người khác nữa. Tất cả mọi người, những người chưa trực tiếp nhập cuộc, trong đó có chúng ta, hãy làm rồi cùng nhau phối hợp hoặc cùng nhau phối hợp để có một hành động chung. Vì không gian bao quát trên toàn miền của thế giới nên chúng ta không thể bắt buộc hai sự việc đó diễn tiến theo ý muốn của chúng ta. Nhưng,ngay bây giờ, tại mọi khu vực, lãnh thổ, chúng ta hãy ngồi lại với nhau, tìm cách tạo nên sự đoàn kết chặt chẽ.

Có lẽ Tú là người không quên ý tưởng mấu chốt khi hỏi tiếp anh Thanh:

-Anh là người thấy những người dự hội thảo mất phương hướng một cách tội nghiệp. Anh biết lý do của sự việc đó, nhưng anh có cách giải quyết vấn đề chưa ?

Thanh:

-Tôi đã nói rồi. Anh Chánh cũng mới vừa nói xong đó. Phải kết hợp nhau lại. Kết hợp rồi, phải có người chúng ta ở trong nước.

Nếu có lệnh trống đánh, phải xung phong...

Đám thanh niên lần này lại phì cười, nhưng có vẻ hưởng ứng sự sôi nổi của anh ta. Thanh niên thường có cái nhiệt tình sôi sục của tuổi trẻ. Họ dễ bị lây lan sự xúc động chân tình của kẻ khác. Tôi thấy cần phải nói rõ hơn:

-Chị Tú thắc mắc là nếu trong hàng ngũ cư sĩ có người vì công việc Phật sự chẳng hạn mà quyền lợi xã hội bị đe dọa hay bị trừng phạt thì chúng ta sẽ đối phó ra sao? Bảo vệ và giúp đỡ họ

như thế nào? Câu hỏi của chị nằm trong một đề nghị của anh Ái trước đây là lực lượng cư sĩ cần có một qui chế minh bạch,khai thông, chủ động (và qui chế này dĩ nhiên phải có sự chấp nhận chính thức của Giáo hội) Chị thấy rõ chứ?... Nếu lực lượng cư sĩ chưa kết hợp được thì cần gì phải có qui chế?...

Và nói chung, sách lược cái "vòng kim cô" của anh ấy cũng có những hiệu quả nhất định. Anh ấy có lý khi nhắc đến câu viết của sử gia Phan huy Chú "văn chương có sức mạnh bằng 10.000 quân". Nhưng, giả sử 10.000 quân của anh ấy đổ về Việt Nam cùng lúc với lực lượng của các ông như Võ đại Tôn, Hoàng cơ Minh vv... thì chắc chắn hiệu quả càng tăng hơn nữa.Tiếc thay sự phối hợp đồng bộ như thế không xảy ra trước đây.

Ông Tổ của chủ nghĩa cộng sản là Karl Marx, Lênin đã vẽ ra một thiêng đường "mọi người hưởng theo nhu cầu, làm theo năng lực" và ca ngợi một thế giới "chính quyền tự hủy thể, xã hội không có giai cấp". Họ làm việc đó dễ dàng vì họ là thợ vẽ tài ba còn trên thực tế, thiên đường và thế giới đó được xây dựng bằng xác của bao triệu sanh linh... và chỉ là không tưởng. Ông thi sĩ nào đó ở nước ta, theo gương, vẽ ra cảnh (tôi nhớ không rõ nguyên văn câu thơ) đại khái là: người ta được sinh ra trên trái đất này chỉ để yêu nhau thôi .Ông thi sĩ không nhớ ông bà ta có câu: "thương nhau lắm cắn nhau đau". Do đó, ông thi sĩ chỉ biết làm thơ, còn trên thực tế, có biết bao nhiêu con người không phải chỉ cắn nhau mà bắn nhau, tìm cách giết nhau bằng mọi cách, kể cả việc đấu tố.

Giáo hội Phật giáo và Tăng sĩ không làm chính trị. Đúng!

Chính trị của Phật giáo phải được hiểu theo nghĩa hộ pháp và trước tiên ta cần phải phát động con đường văn hóa như thật. Đúng !

Đó là một công việc văn hóa có ý nghĩa hết sức to lớn, một công trình có tính toàn bộ, đòi hỏi thời gian thực hiện lâu dài. Chúng tôi rất mừng khi thấy một trong những nhân sĩ yêu nước đã can đảm gánh vác một trọng trách lớn lao, một trách nhiệm lịch sử hết sức khó khăn.

Nhưng, hiện tại ở Việt Nam, biết bao Hòa thượng, Thượng tọa, Tăng ni, Phật tử bị giết chóc, bắt bớ, tù đày... Ngoài ra còn không biết bao nhiêu nhân sĩ đã bị tra tấn, đánh đập, lao động, khổ sai, nơi rừng thiêng nước độc...Liệu cái áo "văn hóa" của chúng ta đủ để các vị tôn đức, nhân sĩ này che chở được súng đạn và chịu đựng được sự tra tấn không ?

Ở Trung quốc, mới đây, sau gần 50 năm thống trị của chủ nghĩa cộng sản, một hội nghị khoa học của các chuyên gia thê giới về xã hội đã xác nhận là Trung quốc sẽ ổn định và phát triển hơn nếu tư tưởng Khổng giáo được phục hồi (dĩ nhiên với những biến cải thích hợp). Đó là kết quả làm việc của các chuyên gia. Về phần người dân Trung quốc, sau cái biến cố Thiên an Môn đau đớn, họ phải tiếp tục chịu đựng cái chế độ khắc nghiệt đó... và thực tế phủ phàng là: sau Nhật Bản rồi đến Hoa Kỳ, họ không những không cấm vận mà còn ban cho qui chế tối huệ quốc.

Chúng ta ở hải ngoại có công trình xây dựng con đường văn hóa Như Thật. Nhưng, tại Việt Nam, ai sẽ thực

hiện công trình đó?... Có thể do không gian cách biệt, do 2 nhu cầu khẩn cấp khác nhau và bởi những biến đổi trên thê giới và ở nước nhà xảy ra quá nhanh nên khiến cho những người có tâm huyết với việc xây dựng đất nước hoang mang và có dấu hiệu mất phương hướng.

Nam chợt hỏi:

-Hai nhu cầu khẩn cấp khác nhau mà anh muốn nói là gì?

-Một đằng là cần có ngay một nền dân chủ pháp trị thật sự, bảo đảm tôn trọng nguyên tắc tam quyền phân lập, mưu cầu cơm no, áo ấm cho mọi người và tất cả đều được bình đẳng trước pháp luật. Một đằng là chương trình xây dựng con đường văn hóa Như Thật, một công trình mà sau nhiều thế hệ người ta mới có thể thụ hưởng được những kết quả tốt đẹp của nó.

Nhu cầu thứ nhất có thật sự cần thiết hay không là do người dân trong nước cảm nhận. Cần đến mức độ nào, phải cải tổ hay phá cái cũ, xây cái mới là do dân trong nước quyết định. Quyết định của họ có khi hòa hoãn có khi táo bạo, bùng nổ. Lúc biến động bùng nổ, chúng ta là những kẻ ngoài rìa, sẽ có thể giúp ích gì cho họ? Đó là diễn trình lý thuyết. Thật sự, người ngoài nước có thể tác động đến bên trong để có sự thay đổi. Tác động đó không thể chỉ vọn vẹn là hệ thống thông tin, là cuộc cách mạng tin học. Nói là vỏn vẹn vì nếu ta chỉ lợi dụng hệ thống thông tin để ngăn chận những đàn áp khủng bố thái quá không thôi thì hiệu nặng chỉ giới hạn. Họ sẽ bắt rồi thả, hoặc nay đem an trí đầu này, mai giam lỏng chỗ khác, lúc gọi là cải tạo, lúc gọi là quản thúc. Ta, với hệ thống thông tin, cứ mãi những tin nay bắt mai thả chẳng hạn, mà giả dụ Hội nhân quyền quốc tế cũng không có được một can thiệp cụ thể nào thì riết rồi người nghe, nghe hoài cũng cảm thấy nhàm chán. Họ cũng có thể làm nhiễu loạn tin tức vì ngoài hệ thống chính quyền, họ còn có Ban tôn giáo, Mặt trận tổ quốc, Mặt trận dân vận, Giáo hội nhà nước..v..v..Ta dùng hệ thống thông tin để phản hồi tin tức về Việt Nam nhưng ta cũng phải ước định được lợi tức đồng niên của người dân Việt (nhiều người đã dành dụm tiền suốt một năm trời mới gửi được một bức thư ra nước ngoài) và bao nhiêu người dân có được một cái máy thu thanh có thể nghe được chương trình đài ngoại quốc, chẳng hạn BBC và VOA.

Con người phát minh ra tin học. Chúng ta biết sử dụng hệ thống truyền thông. Chính quyền ở Việt Nam cũng có và cũng biết sự dụng hệ thống này. Ta có thể liên lạc với các trung tâm quyền lực quốc tế và các hãng thông tấn báo chí, chính quyền Việt Nam cũng có thể sử dụng hệ thống truyền thông trong việc làm tốt hay xấu. Hàng rào điện tử Mac Namara chưa hẳn đã tuyệt đối hoàn chỉnh.

Do đó, chúng ta phải sử dụng hệ thống truyền thông của ta một cách trọn vẹn, nghĩa là còn phải sử dụng thêm một hệ thống nhân sự đã được huấn luyện, nghĩa là không phải chỉ loan tin chặn đứng đàn áp, khủng bố mà còn phải thông tin, hướng dẫn những nhân sự của ta đang làm việc tại nước nhà để họ có những biện pháp thích ứng. Chúng ta phải làm việc đó vì không thể nào chúng ta lại làm cái việc buồn cười là khi quyết định của người dân đến cực điểm bùng nổ, ta lại bảo họ dừng lại, đợi khi xã hội có một bầu không khí thuần khiết, một khung cảnh nhu hòa, một lý tưởng nhân nghĩa... họ sẽ ra tay dứt điểm.

Hệ thống nhân sự của chúng ta phải có những biện pháp vì trước đó họ đã nhận biết đâu là những nhu cầu chính tri thật sự của người dân và hướng dẫn người dân đạt đến mục tiêu. Đấu tranh trực diện tại quệ nhà,trong thời đại này không chỉ là trực tiếp cầm súng khi hoàn cảnh bó buộc (tôi muốn nhấn mạnh đến chỗ này - một hoàn cảnh thật cấp thiết) mà là trực tiếp đối đầu trong mọi lãnh vực, gây được ảnh hưởng chính trị nhất định, tạo được một đường hướng công chính, nhắm tới việc cộng tác hòa hiệp giữa mọi thành phần dân tộc, xây dựng cho bằng được một nước Việt Nam phú cường, mọi người dân đều hưởng một cuộc sống an sinh tốt đẹp. Người dân ở bất cứ thời đại, chế độ nào cũng cần và mong có những lực lượng chính trị có khả năng thấy trước được những nhu cầu của dân tộc và có thể vạch ra một phương hướng tốt đẹp cho đất nước. Trong quá trình diễn biến như thế, dĩ nhiên chúng ta không cần đến cái gọi là "cách mạng bạo hành" dù rằng chữ "bạo hành" cũng được bọn bất lương dùng như một chiêu bài chống chế khi chúng bị đuối thế trước sự quật đảo và phản ứng thái quá của những người

dân lương thiện. Những biến động bùng nổ của người dân chỉ là cơn tức nước vỡ bờ của những đau thương chồng chất, những khắc nghiệt thâm độc không thể chịu đựng. Điều này càng cho chúng ta thấy vai trò tối quan trọng của những chính đảng trong việc tiết chế, điều hướng những cơn "sốc" nước lũ này. Những biến động xảy ra tại Đông âu gần đây là một ví dụ. Chữ "cách mạng bạo hành" mang một ý nghĩa xấu khi những nhóm người chủ động làm việc này đứng vào vị trí của một phe nhóm, đảng phái chực chờ lật đổ chính phủ để sang tay những quyền lợi riêng tư. Lực lượng chúng ta được hình thành đâu phải vì có chủ trương đó !

Như thế, tóm lại, ở bên ngoài, chúng ta một mặt phát động việc xây dựng một nền văn hóa Như Thật, mặt khác dồn nỗ lực thông tin phản hồi về quốc nội và dùng hệ thống này để ngăn chận những đàn áp, khủng bố thái quá. Bên cạnh đó, chúng ta phải có những nhân sự đã được huấn luyện ,làm việc tại nước nhà,luôn được hướng dẫn bởi thông tin cần thiết của chúng ta ở hải ngoại.

Tú:

-Anh Ái cũng đã nói về một sách lược hộ pháp.

Tôi tiếp:

-Nhưng, có thể vì anh ấy quá nhấn mạnh đến cuộc cách mạng tin học khiến chúng ta có cảm tưởng hễ bấm nút một cái là xong, vì anh ấy đả kích quá mạnh về một cuộc "cách mạng bạo hành" khiến chúng ta liên tưởng đến một tình trạng "bất chiến tự nhiên

thành" và vì anh ta mong đợi và hết sức cổ xúy cho việc xây dựng một nền văn hóa Như Thật khiến chúng ta có cảm tưởng cái nhu cầu muốn thay đổi của người dân ở trong nước bị bỏ quên... hay được xếp sau cái công trình văn hóa mà anh ta đã đề cập.

Thành:

-Anh cũng đồng thuận với ý kiến anh Thanh là kéo nhau về nước một lúc 300 người chẳng hạn, rồi làm những cuộc biểu tình?...

Tôi đáp:

-Việc ấy Lý Tống đã làm rồi, Phạm văn Thành đã làm rồi. Nhưng, dù có đến 3.000 hay 30.000 người cũng chưa phải con số có ý nghĩa chính xác. Cuộc biểu tình ở Huế vừa rồi được ghi nhận là có 40.000 người tham gia. Biến động Thiên an Môn 1989 tại Trung quốc xảy ra do sự tham dự của một khối lượng quần chúng đông đảo gồm nhiều thành phần, trong đó có lực lượng sinh viên. Tại các nước có chế độ khắc nghiệt và mạng lưới dầy đặc công an và mật vụ, những sự thay đổi trong nước không dễ dàng xảy ra. Những biến động bùng nổ chỉ thành công khi thời cơ đã chín mùi và nơi đó đã có sẵn một lực lượng chính trị được tổ chức. Đó là kinh nghiệm thực tế. Chữ "bạo hành" nếu chúng ta sợ dùng đến nó, chúng ta hãy nói thử xem, chúng ta có thái độ như thế nào trong trường hợp sau đây: Trong thư của Hòa thượng Huyền Quang, thư chấp chính 6 điều sai trái được gửi đến Ban tôn giáo Nhà nước, có viết:"Giáo hội chúng tôi chấp nhận đấu tranh bất bạo động, nhưng khi bạo động từ bên ngoài đưa đến, chúng tôi phải đương đầu dù phải chết, chứ đừng nói chuyện bị bắt tù mà thôi".Chúng ta hiểu câu viết ấy như thế nào ? Có thể hiểu đơn giản là đưa đầu ra cho bọn công an bắn ?...Có thể hiểu là Tăng đoàn bảo vệ chánh pháp sẽ có thái độ đối phó, có thể hiểu là lực lượng cư sĩ sẽ bảo vệ các vị chư Tôn Đức... hay là các vị ấy chờ đợi sự phản ứng thông tin của hệ thống truyền thông hải ngoại?

Thôi!... chúng ta đành "tùy duyên" mà làm vậy. Hơn nữa, chắc quí vị còn nhớ ông bà ta có dặn rằng: "Đi với bụt mặc áo cà sa, đi vời ma mặc áo giấy". Anh Ái thường có dịp làm việc với các vị chư Tôn Đức, Hòa Thượng nên anh ta thướng mặc áo cà sa. Còn chúng ta, vì ở gần bọn ma vương Ba Tuần nên chúng ta mặc áo giấy vậy. Đám thanh niên lại cười vang. Tội nghiệp Johny, mặt nó ngơ nghệch như khi nó nghe người ta nói nhiều về Ỷ Lan. Tuy nhiên, nó theo dõi từ đầu chí cuối một cách chăm chú. Không biết Nam và mấy đứa bạn có thể giải thích đầy đủ, rõ ràng cho nó nghe không.

Chợt có tiếng dép vợ tôi ra khỏi phòng với câu hỏi hốt hoảng:

-Nãy giờ anh có xem chừng nồi la-gu và mấy miếng thịt nướng không ?!...

Năm nay chúng tôi gặp nhau vào ngày Phật Đản là như vậy đó. Không nhậu nhẹt vì hai món thức ăn đã bị cháy hết rồi. Chúng tôi ngồi uống trà và ăn bánh kẹo.

Ở Việt Nam, giờ này, không biết mọi người đón mừng Đại lễ phật đản ra sao. Nhưng, tại nhà tôi, tối hôm nay, chúng tôi không ngờ đã tìm lại được không khí ấm áp của một đại gia đình

vào một ngày đặc biệt, một ngày mà mọi người ở khắp nơi đều hân hoan đón mừng sự thị hiện ở cõi ta bà của Đức từ phụ Thích ca mâu Ni, trong thời kỳ xa xưa của lịch sử loài người. Mọi người nói cười vui vẻ. Ai nấy đều như muốn rước lấy cho mình và tạo cho người khác một niềm lạc quan, phấn chấn, một tin yêu tích cực nơi con người và cuộc đời. Nhóm thanh niên, sau khi nghe bàn tán về cuộc hội thảo đã hăng hái hỏi thêm về những việc khác. Thành có dịp nhấn mạnh về thái độ của thanh niên cần phải có trong việc xây dựng đất nước; cụ thể, tại địa phương họ ở, vì ai cũng biết rõ rằng gia đình là nền tảng của xã hội, địa phương là cơ cấu căn bản của một quốc gia. Thanh niên khi còn ở nước ngoài, lo học tập và đóng góp sức mình vào việc công ích, đừng vì ích kỷ cá nhân mà làm mất đi tình đoàn kết nội bộ; khi đã thành tài, nếu có cơ hội, hãy trở về phục vụ tổ quốc, vì đất nước của chúng ta sau nhiều năm đổ vỡ, kiệt quệ bởi chiến tranh, rất cần đến sự đóng góp của nhiều người. Tú, nhân dịp Thành nói về việc tạo dựng tình đoàn kết, đề cập sơ qua 10 kiết sử như tham, sân, si... và giải thích về chánh ngữ, chánh niệm cho nhóm thanh niên nghe. Chúng hỏi quá nhiều nên chị hẹn là sẽ nói tiếp vào ngày mai. Chúng tôi không ngờ dư âm của một ngày hội thảo vẫn còn dai dẳng đến bây giờ. Ngày xưa, có người mơ "Giấc mộng Nam kha" với bao thăng trầm vinh hiển... cho đến lúc tỉnh mộng, nồi kê của người đó vẫn còn chưa chín. Tối hôm nay, nhân dịp quây quần lại với nhau, chúng tôi chỉ mới bàn sơ về quốc sự mà hai món thức ăn đã cháy khét lẹt! Ngày xưa, những tang thương biến đổi diễn ra chậm chạp. Bây giờ, mọi việc đổi thay xảy ra như chớp nhoáng.Mới ngày nào, ngày 30-4-75, đất nước đã chịu một cơn đau thập tử nhất sinh, đến nay đã hơn 20 năm trôi qua. Những tưởng sau ngày trọng đại đó, đất nước và dân tộc sẽ vươn vai Phù Đổng cho kịp với đà tiến của xã hội loài người trong thế kỷ sắp tới !... Trời đã về khuya. Chúng tôi vui vẻ nói chuyện nên không ngờ thời gian trôi qua nhanh, đã đến 12 giờ đêm rồi mà không biết.

Đám thanh niên kéo nhau ra về, vừa đi vừa hát "Dư âm tiếng hát vang lên trong lòng ai bao nhớ thương". Nghe họ hát,tôi nói với Tú: "Ngày mai đám thanh niên sẽ gặp lại chị. Chị nên giải thích để họ rõ đó là một bài hát tình cảm, nói về tâm trạng của một đôi nam nữ đang trong thời kỳ yêu nhau, không phải trong hoàn cảnh nào cũng hát được. Tôi nhờ chị giải thích vì chị có tài tổng quát và thi vị hóa câu nói của người khác. Chẳng hạn, trong buổi nói chuyện, chị cho rằng Ỷ Lan có ý nói cuộc vận động cho nhân quyền của Ỷ Lan và anh Ái là...". Tú cười ra hiệu cho tôi là khỏi phải giải thích dài giòng. Chị ta là người mẫn tiệp. Tôi nhớ Ỷ Lan có lần khen anh Ái là người trí tuệ, tinh mắt. Nhưng, sau lần gặp Ỷ Lan tại phi trường và những lúc trò chuyện với Ỷ Lan sau buổi hội thảo, tôi thấy rằng đàn bà quả là những người có trực giác bén nhậy hơn đàn ông.

Họ về hết rồi nhưng tiếng cười lời bàn của họ về cuộc hội thảo như còn quanh quẩn bên tôi. Họ là những người, với niềm tin yêu về người khác, ý muốn tìm kiếm sự an vui cho mọi người; với ý chí tranh đấu cho nhân quyền và mong muốn xây dựng những gì tốt đẹp cho đất nước, sẽ là những nhân tố quan trọng trong công trình xây dựng nền văn hóa Như Thật sau này. Nhạc lòng của họ sẽ cùng hòa điệu với nhạc lòng của những cá nhân, những nhóm người và bao nhiêu triệu đồng bào khác đang tha thiết xây dựng cho bằng được một xã hội Việt Nam mới, một xã hội có bầu không khí thuần khiết, một khung cảnh nhu hòa với những con người có lý tưởng nhân nghĩa, những con người biết tôn trọng những giá trị đích thực của con người. Những con người có Phật tánh đó sẽ không còn là những nhạc sĩ cô đơn,lẽ loi trong phố vắng; những Don Kisotte thời đại mà họ sẽ là những Tỳ kheo đi theo Tôn Giả Xá Lợi Phất, những người đã giác ngộ được rằng bản trường ca của đạo Phật chính là nhạc lệnh của chân lý vì tiếng nhạc này đã làm cho nhịp đập của bao trái tim Việt, qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, vẫn đập nhịp nhàng cùng tiếng đập của trống đồng Ngọc Lũ từ một thuở Vua Hùng xưa.

Oslo ngày 11.11.1995

■

Cậu bé và người nhặt rác

**Thương về bé Mc Kee và anh TCM.*

Cơn nắng hạ chói chang
Như thiêu như đốt
Người nhặt rác âm thầm
Từng bước từng bước một
Kéo lê đôi giày mòn mỏi
Như quá khứ gặm nhấm đời anh
Trong chiến tranh, lao tù, bất hạnh.

Cơn gió buốt mùa đông
Cắt da xé thịt
Người nhặt rác âm thầm
Từng cử động chắc nịch
Vung đôi bàn tay chai cứng
Anh nhặt không ngừng.

Từ sáng sớm tinh sương
Thiên hạ đang yên giấc
Người nhặt rác âm thầm
Từng bước từng bước
Lướt nhẹ qua những con đường
Đầy xác lá vàng rơi rụng
Cùng mảnh hồn anh vỡ vụn tan thương.

Rồi một ngày như mọi ngày
Dưới nắng trưa hè gay gắt
Người nhặt rác lau mồ hôi trán
Đứng lặng nhìn trời suy tư miên man.
Bất ngờ một cậu bé
Từ hiên nhà chạy ra
Ôm lấy chân người nhặt rác
Ngước nhìn lên, đôi mắt sáng trong
Hồn nhiên em nói, "Cháu yêu Ông".
Rồi đôi chân nhỏ bé
Thoăn thoắt trên thảm cỏ
Bé nhặt rác bỏ vào xô
Người nhặt rác bàng hoàng xúc động
Nghe như từ trời tiếng hát yêu thương
Xua tan bao mệt mỏi chán chường.

Cao đẹp thay tình yêu của bé,
Tình yêu không đổi trao
Tình yêu không vụ lợi
Tình yêu không lý luận
Tình yêu bình an cho người
Ôi! Tình yêu tuyệt vời!

Sacramento, Thu 95

Như Hoa

Giáo sư Nguyễn Xuân Vinh
(ảnh chụp tại Na-uy 10.95)

Tâm sự với các bạn trẻ hải ngoại

CHUYỆN HAI MƯƠI NĂM SAU

Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh

LTS: Giáo sư Nguyễn Xuân Vinh cũng là nhà văn Toàn Phong, cựu Tư lệnh không quân Việt nam Cộng hòa, một nhà toán học và là một khoa học gia không gian, hiện cư ngụ tại Ann Arbor, Michigan. Một số bạn đọc tại Na uy cũng đã có dịp gặp gỡ giáo sư trong buổi tiếp xúc với cộng đồng vào tháng 10 vừa qua khi giáo sư sang tham dự Đại hội không gian tại Oslo. Chúng tôi mới nhận được bài viết tâm huyết dưới đây của giáo sư và xin giới thiệu với bạn đọc.

Trong năm qua, vì bận công việc, một lần đi Do thái và hai chuyến đi trong nước mà lần nào cũng phải viết bài thuyết trình khoa học nên tôi không có dịp nói chuyện với các bạn trẻ như hàng năm tôi vẫn làm; trừ một lần nói chuyện với các chuyên gia và các nhà doanh thương ở Đại hội của Liên hội Người Việt Gia nã đại ở thủ đô Ottawa. Nhưng thay vào các dịp nói chuyện với giới trẻ, đã hai lần trong năm, tôi ngồi nói chuyện với phóng viên Đức Phong của đài tiếng nói Hoa kỳ (VOA). Cuộc nói chuyện dưới hình thức phỏng vấn đã được phát thanh làm 3 lần về Việt nam. Tuy cuộc phỏng vấn với chủ đề về khoa học và giáo dục, nhưng lần nào ở cuối bài nói chuyện, tôi cũng được mời gửi mấy lời đến thính giả ở quê nhà. Nhờ những dịp đó mà tôi đã bày tỏ quan điểm và thái độ của người Việt ở hải ngoại, đặc biệt là quam điểm và thái độ của người biết nhìn đến tương lai xa của đất nước hơn là vội vã thỏa hiệp hay đối thoại vô điều kiện với Cộng sản Việt nam.

Qua làn sóng điện, tôi đã gởi lời về tâm sự với các chuyên gia và các bạn trẻ ở Việt nam. Bây giờ ngồi viết những lời này, tôi thân ái gửi đến các bạn trẻ ở phương trời này.

Nhớ lại hai mươi năm trước đây, có những nhà lãnh đạo của chúng ta ngồi chờ người Cộng sản đến để nói chuyện hòa hợp và để bàn giao lại đất nước. Kết quả là các vị ấy đã cay đắng nhục nhã nhận lãnh những lời khinh miệt của đối phương:"Các anh còn có cái gì nữa để bàn giao?".

Hai mươi năm sau, lại có những người nhảy ra đòi lãnh đạo chúng ta để hòa hợp, để mong gặp gỡ những người lãnh đạo Cộng sản Việt nam tại quê nhà hay tại bất cứ nơi nào trên đất nước người. Mặc dầu những vị "lãnh tụ" này không hề có sự hậu thuẫn của nhân dântrong nước hay tại hải ngoại, họ vẫn ngang nhiên đòi đối thoại vô điều kiện với đối phương để cùng nhau tìm một giải pháp cho đất nước. Những vị lãnh tụ ồn ào này đã quên đi một điều rất căn bản là người Cộng sản Việt nam không bao giờ đặt quyền lợi đất nước lên trên mà chỉ biết đến quyền lợi của đảng (tức là quyền lợi của bản thân họ). Nếu người Cộng sản Việt nam thật sự thương nước thương nòi thì từ năm 1954 sau hiệp định Genève họ đã cùng với những người quốc gia chân chính tìm một giải pháp ổn thỏa cho đất nước chứ đâu cần phải "xương chất thành núi, máu chảy thành sông" trong cuộc chiến tranh mệnh danh là giải phóng vừa qua.

Những vận động ồn ào này chỉ là tấn tuồng diễn xuất mở màn cho một sự đầu hàng trá hình của một thiểu số trong chúng ta. Những người Cộng sản Việt nam họ biết rõ như vậy. Họ chưa bao giờ mời chào nhóm thiểu số ồn ào này vì họ dư biết những người quốc gia chân chính như chúng ta mới là đối tượng chính mà Cộng sản cần hóa giải, làm cho phân hóa để rồi chúng trục lợi, dùng khối người Việt hải ngoại làm công cụ nhằm giúp cho chúng duy trì chế độ chuyên chính độc đảng.

Rồi đây, Cộng sản Việt nam sẽ dùng chiêu bài thương nước thương nòi dẫn dụ giới trẻ. Các bạn sẽ được nghe những danh từ như "xóa bỏ hận thù" để "xây dựng đất nước". Vì chúng ta là những con người thuần lương, chân phương nên rất dễ bị cảm hoá bởi những danh từ đó. Nếu các bạn chỉ vì lòng thương dân mình, thấy một y viện thiếu thuốc men, một làng nghèo khổ cần máy bơm nước để dùng cho một giếng nước ngọt mới đào, hay qui mô hơn một thị xã nhỏ cần một trường tiểu học thay cho một trường học cũ đã bị dột nát, mà các bạn quyên góp để trợ giúp thẳng thì thật tôi không thấy thắc mắc. Đó là những điều xưa nay chúng ta vẫn làm, ngay cho cả những sắc dân khác chứ không phải chỉ dành riêng cho người mình cùng giòng giống Lạc Long. Nhưng các bạn tránh đừng để nhà cầm quyền Cộng sản Việt nam lợi dụng dùng cả một tổ chức tuyên truyền rất vĩ đại và tinh vi mang hành động giàu tình thương của các bạn làm lợi khí bén nhọn nhằm dẹp bỏ chính nghĩa quốc gia.

Các bạn thân mến,

Các bạn thử nghĩ xem, sau một chuyến đi trợ giúp thiện chí như thế về Việt nam, các bạn để lại cho một làng nhỏ cái máy bơm cho giếng nước mới đào. Nếu những nhà cầm quyền ở Việt nam thay vì dùng công sức tuyên truyền đã trải ra để lo cho chuyến viếng thăm của các bạn mà dùng ngân sách và nhân lực đặt vào công tác an ninh cho dân chúng thì họ đã làm được hàng trăm giếng nước khác. Chỉ cần họ trả tự do cho những người quốc gia, vì đòi hỏi tôn trọng nhân quyền mà bị cầm tù; chỉ cần họ để cho dân được hành xử các quyền tự do căn bản (ngôn luận, tư tưởng, tín ngưỡng v.v...) thì người dân Việt nam tất nhiên sẽ có thêm sức mạnh. Những người lãnh đạo được dân chúng mến mộ sẽ làm cho người

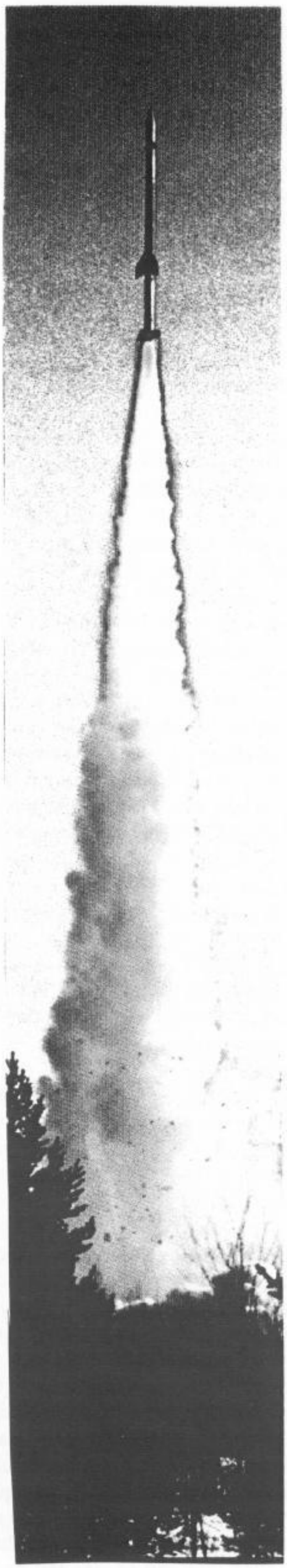

dân tin tưởng, sẽ có khả năng vận động tinh thần dân chúng Việt nam trong nước tự nỗ lực cải tiến đời sống; họ chẳng cần phải hô hào "yêu nước, thương nòi" để đánh động lươmg tâm người Việt sống ở hải ngoại. Các bạn nên nhớ rằng vì chúng ta là những người quan tâm tới sự hưng vong của Tổ quốc mà đã được những người cầm quyền bên nhà chiếu cố. Tôi đã được đọc những tài liệu chỉ thị cho các sứ quán và lãnh sự quán của Cộng sản Việt nam và Hội Người Việt nam ở nước ngoài phải dùng đủ mọi cách để lợi dụng các bạn trẻ Việt nam đã đạt nhiều thành công ở hải ngoại. Tôi trích dẫn vài đoạn tài liệu Cộng sản này để các bạn trẻ cùng nhận định:

"Nhiều người ở trong những ngành mũi nhọn có trình độ cao về khoa học kỹ thuật, đang nắm những vị trí đầu đàn hoặc chủ chốt trong một số ngành, một số tổ chức nghiên cứu khoa học, sản xuất, quản lý, kinh doanh tầm cỡ quốc gia hoặc quốc tế. Lực lượng trí thức khoa học, kỹ thuật nói trên là một tiềm năng rất lớn của đất nước ta, hiện đang được các nước sở tại tích cực sử dụng..."

Tiếp theo ở đoạn dưới có viết:

"Trong mối quan hệ nói trên, trí thức, khoa học kỹ thuật, người Việt nam ở nước ngoài có thể được Nhà nước ta sử dụng như những đầu mối hoặc như những trợ thủ đắc lực của các cơ quan đầu mối ở nước ngoài..."

Tôi sẽ bớt lo âu khi các bạn trẻ đọc những lời trên đây và hiểu được rằng CSVN có cả một chương trình qui mô và xảo quyệt để đương bẫy sập chúng ta. Nếu chúng thành công thì các bạn có thể mường tượng được cảnh một buổi chiều hạn hán ở quê nhà, có người dân quê quần áo vẫn tả tơi, đang đứng bơm tay bên giếng nước, nhỏ dần từng giọt, nghĩ đến một ngày năm xưa có cờ trống ồn ào, là ngày các bạn đến thăm quê. Sau đó làng mạc lại trống trải vắng lạnh vì bộ máy tuyên truyền đã được chuyển sang một vùng khác.

Cộng sản vẫn còn đó, vẫn độc tài chuyên chế. Từng lớp ở trên tham nhũng, con cái họ đang tiêu tiền vung như nước ở những kinh thành hoa lệ. Tiếng chuông chùa thu không nay cũng không còn. Có tiếng nước nhỏ giọt. Đó là giọt nước máy cuối cùng hay giọt mồ hôi hay giọt nước mắt của người dân quê đang đứng ở tầng lớp chót của thiên đàng Cộng sản.

Gửi mấy lời thân thiết của một người cũng có cùng mối quan tâm về số phận dân tộc như các bạn, tôi mong các bạn chia sẻ và suy nghĩ sâu sắc trước khi hành động.

Thân ái gửi lời chào các bạn.

Em ơi, hạnh phúc mấy nhành?

Toàn tâm, toàn ý, tận tình
Lỡ yêu mất biếc, miệng xinh em cười
Sáng, trưa anh cũng biếng lười
Tương tư, mơ tưởng chín mười nôn nao
Bụi hồng, khóm trúc lao xao
Thiết tha dư ảnh, chiêm bao đêm ngày
Chập chờn, ẩn hiện ... Tỉnh? Say?
Yêu thương đau khổ đọa đày xác thân
Xót thương, từ mẫu ân cần
Thầm thì khuyên nhủ, xa gần trách anh
*

Em ơi, hạnh phúc mấy nhành?
Anh xin một nhánh vịn cành nhắn em
Túi thương, túi nhớ anh đem
Ngày nào cộng sản thôi kèm kẹp dân
Anh về tìm lại cố nhân
Trầu cau hỏi cưới, vẹn phần nợ duyên

30.11.1995
Ý Nga

Ngày nào ta về?

"Bóng chiều đã ngã, dặm về còn xa"
Kim Vân Kiều

Em như núi suối đời đứng ngóng biển
Đợi ta về nối lại mối duyên xưa
Nhưng em ơi biết đến bao giờ
Ta có dịp trở về nơi quê cũ?

Sóng nước mênh mông muôn trùng vạn dặm
Đời hải hồ tựa cánh nhạn lưng trời
Nhìn về quê mẹ xa vời
Xót xa phận bạc tủi đời làm trai!

Đặng Thành

Bệnh nhiễm trùng đường tiểu

Bs. Lê Văn Mộ

Bệnh nhiễm trùng đường tiểu thường do vi trùng từ đường tiêu hóa của bệnh nhân. Chúng ta phân biệt hai trường hợp;

1. Nhiễm trùng đường tiểu bên dưới (nedre urinveisinfeksjon) hay còn gọi nhiễm trùng bàng quang (bloerekatarr: cystilt).

Đây là một chứng bệnh thông thường. Chừng một phần năm người đàn bà trưởng thành bị bệnh này mỗi năm. Và người đàn bà bị nhiễm trùng bàng quang nhiều gấp trăm lần người đàn ông. Nguyên do của sự khác biệt này là ống thoát tiểu nơi người đàn bà ngắn hơn nhiều so với đàn ông. Làm cho vi trùng đường tiêu hóa dễ xâm nhập vào bàng quang của người đàn bà. Khi người đàn bà bị nhiễm trùng bàng quang thì triệu chứng không rõ rệt bằng nơi người đàn ông.

Những triệu chứng thông thường nhất là đau rát khi tiểu tiện, bắt đi tiểu nhiều lần và nóng khó chịu ở bụng dưới. Một vài người thấy nước tiểu có mùi hôi. Nơi trẻ em 3 đến 5 tuổi thì các triệu chứng này không rõ rệt. Nếu người bệnh bị buồn nôn, sốt hoặc đau lưng, có thể người này bị nhiễm trùng niếu đạo (nyrebekken).

Nhiễm trùng đường tiểu là bệnh không nguy hiểm, nếu triệu chứng không trầm trọng thì bệnh nhân có thể tự lành mà không cần chữa bằng thuốc, chỉ cần uống nước thật nhiều cũng có thể khỏi bệnh vì vi trùng bị đẩy ra ngoài theo nước tiểu. Nếu sau đó bệnh còn tiếp tục, người đàn bà cần nằm nghỉ ngơi, đi bác sĩ. Người đàn ông và trẻ em thì luôn luôn phải đi khám ở bác sĩ để tìm nguyên do gây bệnh. Nhớ mang theo nước tiểu trong chai sạch, vô trùng (chai vô trùng mua ở tiệm thuốc tây) đến bác sĩ để thí nghiệm.

Bệnh nhiễm trùng bàng quang sẽ được chữa trị bằng thuốc trụ sinh. Nếu chỉ bị nhiễm trùng đơn giản thì chỉ cần trụ sinh trong ba ngày là đủ. Nhưng nếu người đàn bà có thai hoặc đã bị bệnh về thận khác, hay bị bệnh đái đường, và nơi đàn ông, trẻ em thì việc chữa trị phải lâu dài hơn từ 5 đến 7 ngày, có khi đến hai tuần lễ.

Bệnh nhiễm trùng bàng quang ít khi trở thành kinh niên nhưng nhiều người bị tái đi tái lại nhiều lần. Giữ gìn vệ sinh nơi đường tiểu chưa đủ để ngừa bệnh này. Có người dễ bị nhiễm trùng bàng quang khi bị lạnh chân hay sau khi giao hợp. Nên đi tiểu tiện trong vòng 10 phút sau khi giao hợp. Nơi người đàn bà già cả việc chữa trị bằng kích thích tố (hormone) hoặc trụ sinh là điều cần thiết. Nếu bị nhiễm trùng bàng quang nhiều lần, bác sĩ có thể cấp thuốc theo toa xanh (blå resept).

2. Nhiễm trùng niếu đạo (nyrebekkn betermelse).

Bệnh nhiễm trùng niếu đạo ít xảy ra hơn, và người đàn ông ít bị bệnh này hơn đàn bà. Nguyên do của bệnh này chưa được biết rõ ràng.

Bệnh này bắt đầu với triệu chứng đi tiểu nhiều và rát, sốt, đau bụng và buồn nôn, có khi không bị rát và đi tiểu nhiều. Bệnh này có thể trở thành trầm trọng, vì thế nên đi bác sĩ càng sớm càng tốt. Nơi trẻ sơ sinh thì triệu chứng không rõ ràng, chỉ biếng ăn, hay khóc. Nên đem trẻ em đến bác sĩ nếu các triệu chứng này không hết sau 2 đến 3 ngày.

Bệnh này thường được bác sĩ chữa trị ở nhà, nhưng đôi khi phải đưa vào bệnh viện. Thuốc trụ sinh phải được dùng với liều cao hơn, và lâu ngày hơn, chừng hai tuần lễ. Và có thể có biến chứng vì thuốc như buồn nôn, tiêu chảy; lúc đó phải tiếp xúc với bác sĩ. Không có cách nào để ngăn ngừa bệnh này. Nếu bị bệnh nhiễm trùng niếu đạo nhiều lần. bác sĩ sẽ cho đi chụp hình quang tuyến thận và đường tiểu hay khám nghiệm bằng máy siêu âm (ultralyd) để tìm nguyên nhân.

Trả lời thư độc giả

Như độc giả đã biết :"Sức khoẻ của chúng ta" trên báo hứa giúp trả lời những thắc mắc về sức khoẻ của độc giả nhưng báo chỉ ra định kỳ, nên chúng tôi chỉ trả lời những vấn đề không có tính cách khẩn cấp. Những bệnh cần phải chữa trị sớm, độc giả nên đến bác sĩ điều trị và không nên đợi chờ thư trả lời trên báo.

Trả lời cô N.:

Trong trường hợp của cô, cô không nói rõ bác sĩ điều trị đã cho biết cô đã bị bệnh gì và đã thử nghiệm những gì, kết quả ra sao trước khi ghi toa cho cô mua thuốc trụ sinh.

Đi tiểu ra máu và đau dữ dội như cô đã cho biết có thể do sạn trong đường tiểu. Cần phải chụp hình quang tuyến để tìm xem có sạn hay không và sạn nằm chỗ nào, có cần giải phẫu hay những phương cách khác để lấy sạn ra mà không cần mổ xẻ.

Cô nên đến một bác sĩ điều trị thường xuyên để họ theo dõi và tìm bệnh, chỉ nên đến bác sĩ trực ban đêm khi cần, vì sự theo dõi và điều trị bệnh không có tính cách liên tục và không mang lại kết quả mong muốn.

Thử nước tiểu và cấy vi trùng từ nước tiểu cũng là điều cần thiết để tìm xem cô bị loại vi trung nào và thích hợp với loại trụ sinh nào. Ngoài ra còn phải thử máu để chẩn đoán tình trạng của bệnh hoặc xem thận có bị xáo trộn vì đường tiểu

bị nhiễm trùng không.

Giữ vệ sinh chưa đủ để ngăn ngừa bệnh nhiễm trùng đường tiểu. Điều quan trọng là tìm nguyên nhân gây ra bệnh của cô, những việc này cô nên để bác sĩ điều trị quyết định.

Homebepati là cách chữa bệnh bằng những chất liệu có sẵn trong thiên nhiên hay còn gọi là naturmedisin.

Akupumktur là cách điều trị bằng kim châm trên các huyệt đạo ở trên cơ thể.

Giải thích rõ ràng hai phương pháp chữa bệnh nói trên cần phải có nhiều thời giờ mới có thể nói đầy đủ cho độc giả hiểu rõ. Hy vọng vào một dịp khác.

Cầu chúc cô may mắn và chóng lành bệnh.

Trả lời cô L.:

Uống café có hại không?

Café là một thức uống thông thường nhất ở hầu hết các nước trên thế giới, nhất là tại các nước Bắc âu. Mỗi năm ở Na uy, tính trung bình một người uống 10kg mỗi năm. Na uy là xứ lạnh, không trồng café được phải nhập cảng từ các nước khác, thí dụ năm 1985 Nauy nhập cảng 40 600 tấn café.

Café có nhiều loại khác nhau, tùy theo các nước sản xuất, ở Na uy café được nhập cảng nhiều nhất từ Brasil. Café từ Indonesia được phân loại theo màu sắc (xanh da trời, xanh lá cây, xám vàng).

Café là chất kích thích hệ thống thần kinh trung ương, uống quá nhiều café, sẽ có những triệu chứng như sau: mạch nhanh, hồi hộp tim và bức rứt. Café chỉ là một chất kích thích, chứ không có tánh cách dinh dưỡng, nghĩa là không phải là chất bổ dưỡng của cơ thể.

Café được chế tạo từ hột trái café, được bóc vỏ bên ngoài, phơi khô rồi đem rang đến gần cháy, đem xay thành bột và thêm các chất hóa học khác để tăng thêm mùi thơm và để giữ café được lâu hơn.

Chất tác dụng chính của café là cafeine. Tuy nhiên có người không uống được caféine, nên người ta chế tạo một loại café không có caféine (caféine fri café) là một loại café bằng cách đặc biệt, được rút hết chất caféine ra và sau đó thay thế vào một chất hóa học có mùi thơm như mùi caféine.

Café được sử dụng đầu tiên tại Ethiopia. Đến năm 1300 café được đem trồng ở Arabia. Quán café được mở tại thành phố Konstantinopel Khi đó chính quyền đã cố gắng cản trở, nhưng phong trào uống café lại được lan tràn ra khắp Âu châu. Thời đó người ta thử dùng chất kích thích café để giảm bớt việc nghiện rượu.

Café đã được người Pháp du nhập vào Việt nam sau khi Pháp đã đặt nền đô hộ tại đây. Và cây café cũng thích hợp với khí hậu và đất ở Việt nam nên việc trồng café đã được phát triển mau chóng ở đây. Đấy cũng là một nguồn lợi lớn trong ngành canh nông ở Việt nam.

Cách uống café ở Việt nam giống cách uống café ở Pháp nghĩa là người ta thích uống café với đường hay hòa với sữa đặc có đường thường được gọi là 'café du lait'. Nhiều người Việt ở Na uy vẫn còn giữ thói quen uống café với đường, nhưng một số khá đông cũng quen uống café không đường giống như người dân bản xứ.

Café được uống khi ăn sáng hay vào buổi ăn trưa, và sau bữa ăn chiều khi ăn trán miệng và cả trong bữa ăn tối nữa. Ngoài ra ở các công tư sở, nơi nào cũng có phòng café. Người ta có thể nói người Na uy uống café thay nước và uống nhiều lần trong thời gian làm việc, khi ngồi nghỉ xả hơi vài ba phút.

Uống café đậm hay lợt tùy theo người và tùy theo nơi. Café với bánh ngọt hay café với điếu thuốc lá, đối với nhiều người, là điều không thể thiếu được.

Vậy uống café có hại không? Như đã nói ở trên caféine là một chất kích thích thần kinh trung ương (sentral nervìssystem) nếu uống nhiều quá có thể bị những xáo trộn như mạch nhanh, tim hồi hộp và bứt rứt. Nếu uống ít hay uống vừa phải thì sẽ không bị những xáo trộn nói trên. Như vậy số lượng chừng nào được gọi là vừa phải? Điều này thay đổi theo sự nhạy cảm của mỗi người với chất caféine. Tuy nhiên vài tách mỗi ngày đối với người Việt có thể gọi là vừa phải.

Vì là chất kích thích thần kinh, nên sau khi uống vào, người ta cảm thấy tỉnh táo, dễ làm việc hay dễ học hành, hoặc ít mệt mỏi buồn ngủ khi ngồi học bài. Một số thanh niên uống café để tỉnh táo, ít ngủ để có thì giờ học bài thi. Nếu uống nhiều café và thức khuya trong một thời gian lâu, sẽ làm cho khó ngủ về sau. Đối với một số khá đông, uống café, nhất là vào buổi chiều tối, sẽ làm cho khó ngủ, táo bón. Café không làm giảm trí thông minh, nhưng nếu mất ngủ vì uống nhiều café sẽ làm cho đầu óc khó tập trung (konsentrasjon) và giảm trí nhớ.

Nếu chỉ uống vài ba tách mỗi ngày và không bị mất ngủ thì không có gì nguy hiểm cả, với điều kiện đừng uống quá nhiều thôi. Caféine tuy là chất kích thích thần kinh, nhưng không có tính cách an thần (berogende) như heroin, hay các loại ma túy khác, hoặc thuốc lá và ít dễ bị quen (avhengig) hoặc làm hại thần kinh.

Uống café không phải là điều xấu, dù đối với người con gái Việt nam. Tuy nhiên vì quan niệm khắt khe của những người Việt lớn tuổi, và nếu muốn cô chỉ cần tránh đừng uống café khi có người khách lớn tuổi. Còn đối với người Na uy, thì không ai nghĩ gì khi thấy cô uống café. Và người Việt ở Na uy cũng đã quen với cách sống ở xứ này nhiều rồi, nên có lẽ không mấy ai còn giữ quan niệm hẹp hòi ấy nữa đâu.

Cầu chúc cô sống thoải mái và tiến bộ trong việc học hành.

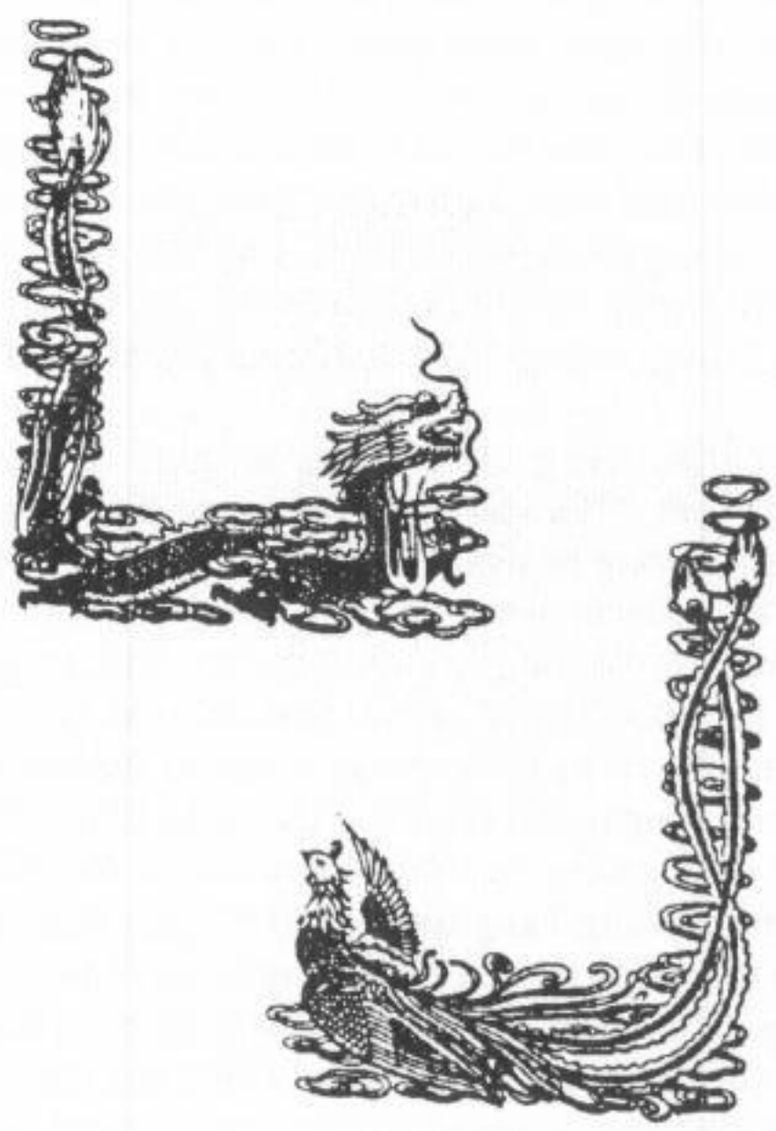

Mẹ tôi

Mẹ tôi tuổi đã xế chiều
Nắng mưa hai buổi trải nhiều gian truân
Tháng ngày mòn mỏi tấm thân
Lênh đênh sớm tối muôn phần xót thương.
Nắng chiều mẹ cõng trên nương
Sương mai mẹ gánh vượt đường chợ xa
Làng quê in bóng mẹ già
Dáng chiều đon đả bạc tà áo nâu
Mẹ tôi trăm đắng nghìn sầu
Cho đời tôi mãi ngọt câu ru hời
Sao hôm tỏa sáng góc trời
Nhưng tình của mẹ sáng ngời hơn sao
Nhớ quê thương mẹ xiết bao
Đêm đêm nằm nghĩ lệ đào tuôn rơi
Sao kia lúc tỏ lúc vơi
Nhưng lòng của mẹ muôn đời không phai.

H.D.L.

Nhớ quê

Lâu rồi xa vắng quê Tu Bông
Nhớ vườn trĩu quả lúa vàng đồng
Nhớ mái nhà thân yêu hôm sớm
Khói lam chiều tỏa rộng mênh mông

Có những đêm trăng thanh gió mát
Nội kể cháu nghe chuyện nhi đồng
Chuyện nào cũng tỏ lòng hiếu thảo
Thờ cha kính mẹ phải nằm lòng

Nay nội đã về với Phật Trời
Lòng cháu thương nhớ biết sao vơi
Quê nhà còn ngoại buồn hôm sớm
Xót xa lòng cháu lắm ngoại ơi!

Cháu gắng học hành mau thành đạt
Sẽ về thăm ngoại buổi đẹp trời!

Gausdal đêm nhìn trăng nhớ quê
Trần Thị Kim Loan

Tân BCH chi hội Stavanger nhiệm kỳ 95-97.

Chi hội trưởng: Nguyễn Viết Chữ
Chi hội phó ngoại vụ: Trần Nhật Tú
Chi hội phó nội vụ: Nguyễn Thị Thoàn
Uỷ viên Báo chí & Văn hóa: Phạm Bá Quát
Uỷ viên Xã hội: Lê Thị Thúy Hằng
Uỷ viên Văn Nghệ: Phạm Huy Đằng
Tổng Thư ký kiêm Uỷ viên Thanh niên: Vũ Huy Phong
Uỷ viên Tài chánh: Nguyễn Thị Thanh Huyền
Cố vấn: Ô. Vũ Văn Xan, Ô. Trần Văn Tiến

Tân BCH chi hội Sandnes nhiệm kỳ 95-97.

Chi hội trưởng: Ô. Bùi Tấn Hạnh
Chi hội phó ngoại vụ: Ô. Nguyễn Thành Hưng
Chi hội phó nội vụ: Ô. Vũ Hoàng Châu
Tổng thư ký: Bà Nguyễn Thị Hồng
Uỷ viên Tài chánh: Ô. Phạm Hùng Quân
Uỷ viên Thanh niên: Ô. Hoàng Minh Đức
Uỷ viên Xã hội: Bà Nguyễn Thị Rơi &
Bà Võ Thị Ngọc Yến
Uỷ Viên Văn nghệ: Ô. Hồ Thuộc

Ngày đấu tranh nhân quyền cho Việt nam tại Na uy

Na uy (VNN): Đáp ứng lời kêu gọi của Ủy Ban Liên Lạc các Tổ Chức Người Việt Tự Do, và nhằm chuẩn bị kỷ niệm ngày Quốc tế Nhân quyền năm nay, Cộng Đồng Người Việt Tự Do tại Na uy vừa mới thành hình đã phát động cuộc vận động chữ ký đòi thả các nhân vật đấu tranh tiêu biểu trong nước mà Hội Nghị Liên Kết tại Hoa Thịnh Đốn đã đề ra.

Các cuộc vận động xin chữ ký đã được tổ chức tại nhiều thành phố lớn ở Na uy như Oslo, Fredrikstad và Dramen cùng những vận động cá nhân của các vị nhiệt tân ở các nơi khác như Stavanger, Bergen. Trên 3000 chữ ký của người Việt và Na uy đã được thu nhận trong chiến dịch đấu tranh cho nhân quyền này. Cao điểm của chiến dịch là đánh dấu ngày Quốc Tế Nhân Quyền được tổ chức tại Trung tâm thủ đô Oslo, Na uy hôm 9.12.95 với những sinh hoạt triển lãm hình ảnh thực trạng Việt nam 20 năn dưới chế độ Cộng sản và 20 năm đấu tranh cho tự do của người Việt nam: hội thảo, biểu tình tuần hành và trình kiến nghị thư lên Quốc hội Na uy.

Phát biểu trong buổi hội thảo, Dân biểu Kjell Magne Bondevik, thành viên của Ủy Ban Ngoại Vụ Quốc Hội Na uy, nguyên chủ tịch đảng Cơ Đốc Đại Chúng, đã tuyên bố rằng "Những người nắm quyền không chỉ là lãnh đạo quốc gia, mà họ phải là đại diện nhân dân và phục vụ dân tộc". Trong dịp này ông cũng lên án sự thiếu dân chủ và vi phạm nhân quyền tại Việt nam. Ông nói rằng "Độc đảng không phải là một thể chế dân chủ. Phải là đa nguyên đa đảng, ở đó mỗi cá nhân đều có quyền phát biểu tư tưởng hoặc trình bày lập trường của mình trong các cuộc tranh luận ôn hòa". Cũng trong phần phát biểu, Đại Đức Thích Giác Thanh đã cho cử tọa biết rõ thêm về tình hình Giáo hội PGVNTN ở Việt nam đang bị CSVN khủng bố trù dập ra sao, và kêu gọi mọi người, đặc biệt là Phật tử hãy tiếp tục góp phần hơn nữa cho công cuộc đấu tranh giải trừ quốc nạn và pháp nạn. Linh mục Huỳnh Tấn Hải đã chia xẻ với mọi người về tình hình người Việt tỵ nạn, những quan điểm của thế giới đối với Việt nam nói chung.

Buổi hội thảo đã diễn ra rất sống động và có ý nghĩa theo nhận định của mọi người với hai đề tài thuyết trình thảo luận là "Vấn đề nhân quyền tại Việt nam và những nổ lực đấu tranh cho nhân quyền tại Việt nam". Đề tài thứ hai là "Gợi ý cụ thể về phương cách đấu tranh nhân quyền cho Việt nam". Phần văn nghệ phụ diễn do đoàn Thanh Thiếu Niên Phan Bội Châu phụ trách.

Kết thúc ngày nhân quyền cho Việt nam là cuộc biểu tình tuần hành đến toà nhà Quốc hội Na uy. Dưới khí trời giá lạnh mọi người như được sưởi ấm bởi tinh thần hăng say và ngọn lửa dân tộc, đã hô to những khẩu hiệu lên án nhà cầm quyền độc tài CSVN vi phạm nhân quyền, và cùng nhau hát to những bài hát đấu tranh. Một phái đoàn đại diện Cộng Đồng đã vào Quốc hội trao tận tay ông Edvard Grimstad, Đệ nhất Phó chủ tịch Quốc hội Bản kiến nghị thư cùng với hơn 3000 chữ ký ủng hộ chiến dịch nhân quyền đòi thả tù nhân chính trị tại Việt nam. Ông Grimstad đã đón tiếp và hứa sẽ chuyển giao Kiến nghị và chữ ký cho các cơ quan trách nhiệm, đồng thời cho biết phái đoàn chính phủ Na uy chắc chắn sẽ đặt vấn đề nhân quyền khi đến Việt nam vào đầu năm 1996.

Đoàn biểu tình trước tiền đình Quốc Hội Na-uy

Dân biểu Kjell M. Bondevik phát biểu trong cuộc hội thảo

Strømmen RADTEL AS

AUTORISERT RADIO- OG TELEINSTALLATØR
Stasjonsvei 18
Postboks 170
2010 Strømmen
Telefon 63 - 81 43 19
Telefax 63 - 81 43 13

Åpningstid:
- Man - Fre : 0900 - 1800
- Lør : 0900 - 1600

Reraperer og selger

. *mobiltelefoner,*

. *trådløstelefoner,*

. *personsøkerer og telefax.*

Monterer mobiltelefoner i bil
Selger mobiltelefontilbehør

Eget Serviceverksted

FAGMESSIG REPARASJON

SKRIFTLIG GARANTI

10% RABATT
PÅ REPARASJON
TIL
TRYGDELE

Bác sĩ

TRẦN ĐĂNG VINH

Spesialist i Generell Kirurgi

(Chuyên khoa giải phẫu ngoại khoa tổng quát)

Spesialist i Ortopedi

(Chuyên khoa giải phẫu và điều trị các bệnh về xương, khớp xương và bắp thịt)

Khám bệnh:

- **Nội và ngoại khoa tổng quát người lớn và trẻ em**
- **Bệnh về xương, chứng đau các khớp và bắp thịt**
- **Chích ngừa để du lịch Á châu**
- **Chuyền nước biển và chất dinh dưỡng.**

Giải phẫu:

- **Tạo mắt hai mí, lấy mỡ và căng da thừa ở mí dưới**
- **Nâng sống mũi cao, cắt gọn cánh mũi**
- **Các loại bướu ở da, nút ruồi, mụn cóc, sửa cho đẹp các vết thẹo xấu trên người**
- **Cắt da qui đầu (trang og lang forhud) của qúy ông và trẻ em.**

Phòng mạch:

Overlege TRẦN ĐĂNG VINH
Starveien 7 A - 1088 Oslo - Høybråten
Tlf: 22 10 50 20 (sau 5 giờ chiều)
Mobil: 944 12400
Personsøker: 967 33 817

Bác-Sĩ NGUYỄN NGỌC PHƯỚNG

M.D.L.F

Spesialist i Allmennmedisin

Tốt nghiệp Đại học y-khoa Oslo

Nguyên Bác-sĩ trưởng trung tâm y-tế Grønland (Grønland helsesenter),Oslo

KHAI TRƯỞNG PHÒNG MẠCH

NGÀY 01.09.95

ĐỊA CHỈ: GRØNLAND LEGESENTER
GRØNLAND 30 , 4.ETASJE, 0188 OSLO.

Cạnh trạm xe lửa hầm (T-Bane) Grønland,
ngay tại ngã tư đèn xanh đèn đỏ
nằm trên cửa hàng bán xe đẩy em bé RUDO

ĐIỆN THOẠI: 22 08 24 50
ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG (MOBIL): 90 78 26 91

Giờ làm việc: Thứ hai, tư, sáu từ 08.30 - 16.00

Thứ năm từ 12.00 - 16.00

Thứ ba nghỉ

Miễn phí cho trẻ em dưới 7 tuổi và những người có thẻ frikort

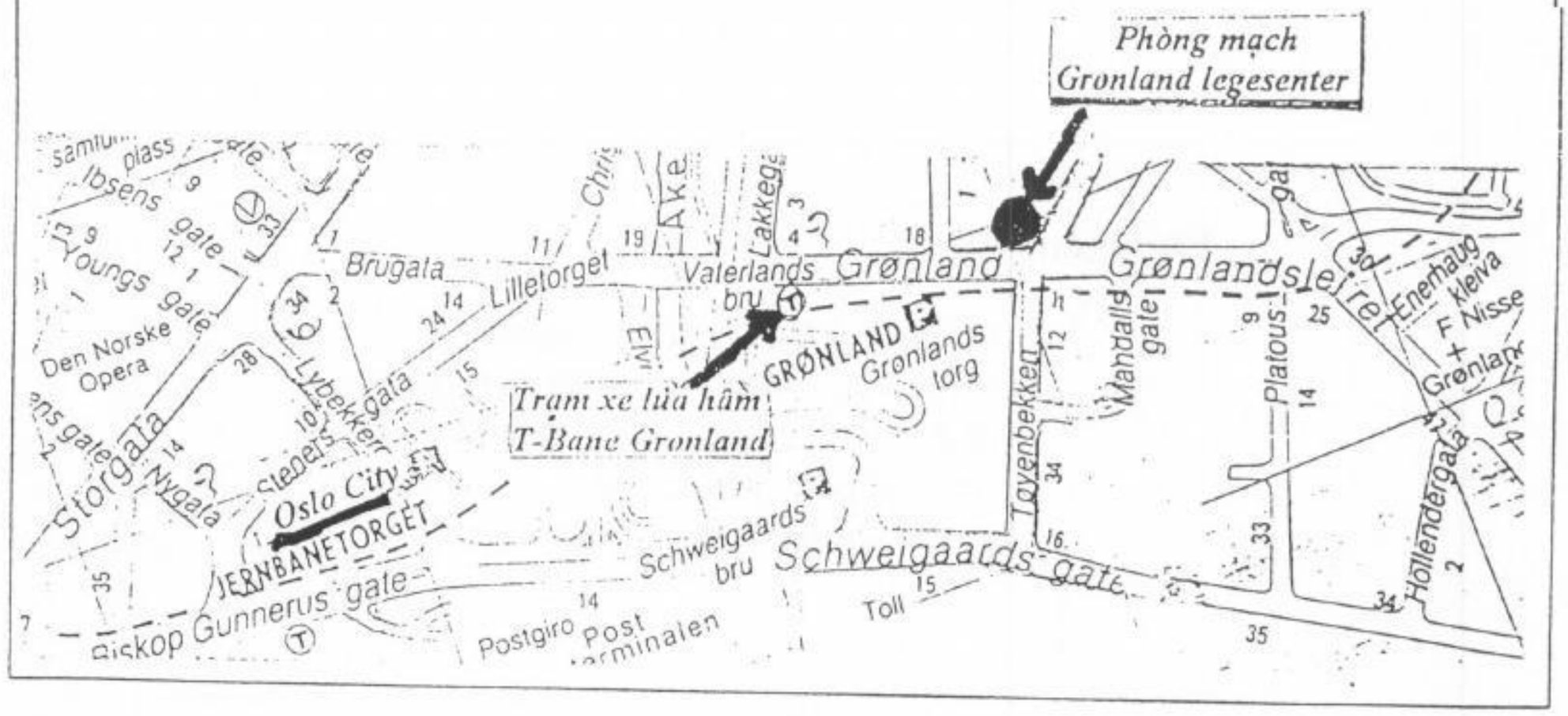

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Thượng Tọa THÍCH QUÁN KHÔNG

Hội phó Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Na Uy kiêm trụ trì chùa KHUÔNG VIỆT.

Đã viên tịch ngày 04-01 1996 (nhằm ngày 14-11 năm Ất Hợi)
tại bệnh viện Bærum, trụ thế 42 tuổi.

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng quý Giáo Hội và tang quyến tại Việt Nam. Đồng nguyện cầu Giác linh Thượng Tọa sớm cao đăng nơi miền Phật quốc.

CỘNG ĐỒNG VIỆT NAM TỰ DO TẠI NA UY
HỘI NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN TẠI NA UY
BAN BIÊN TẬP BÁO VƯỢT SÓNG

TRUONG THI KIM ANH
NORWAY

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Thượng Tọa THÍCH QUÁN KHÔNG

Hội phó Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Na Uy kiêm trụ trì chùa KHUÔNG VIỆT.

Đã viên tịch ngày 04-01 1996 (nhằm ngày 14-11 năm Ất Hợi)
tại bệnh viện Bærum, trụ thế 42 tuổi.
Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng quý Giáo Hội và tang quyến tại Việt Nam. Đồng nguyện cầu Giác linh Thượng Tọa sớm cao đăng nơi miền Phật quốc.

GD DƯƠNG KIỀN Bergen GD NGUYỄN AN ĐOÀN Bởrum
GD NGUYỄN TẤN VINH Bergen GD CUNG VIỄN VIỄN Skjetten
GD NGUYỄN ĐÌNH LƯU Tønsberg GD NGUYỄN THỊ ĐIỂM Tønsberg
GD NGUYỄN ĐÌNH THUẬN Tønsberg GD ĐẶNG THỊ THÁI LAN Høvik
GD PHI NGỌC HẢI Oslo GD LÂM BÁ THẮNG Oslo
GD NGUYEN NGOC THUAN Oslo

CÁO PHÓ

Chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc:
Vợ, mẹ, bà nội, bà ngoại của chúng tôi:

Bà Phạm Văn Hoan

Nhũ danh NGÔ THỊ LỨC

Đã từ trần ngày 20 tháng 9 năm Ất Hợi.
Nhằm ngày 12 tháng 11 năm 1995 tại Mỹ Tho, Việt Nam, hưởng thọ 69 tuổi.

Tang gia đồng khấp báo

Chồng: Phạm Văn Hoan (Mỹ Tho - Việt Nam)
Các em: Ngô Văn Căn, Ngô Thị Mái, Trịnh Văn Duyên, Lê Văn Thành
Trưởng nam: Phạm Thiên Hoàng, vợ Lê Thị Diễm Phương và các con (Na-Uy)
Trưởng nữ: Phạm Thị Hảo, chồng Nguyễn Đình lưu và các con (Na-Uy)
Thứ nữ: Phạm Thị Bích Thuận, chồng Lê Văn Hải và các con (Mỹ Tho - Việt Nam)
Dưỡng tử: Phạm Văn Định

Cáo phó này thay thế thiệp tang

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn, thân phụ của ông Trần Văn Tiến, nguyên chi hội trưởng chi hội Phật Giáo tại Stavanger và vùng phụ cận, và ông Trần Ngọc Lập là:

Cụ ông **TRẦN NGỌC NGOẠN**
Pháp danh **NGUYÊN CẢNH**

Vừa từ trần tại Sài gòn Việt Nam vào ngày 21 tháng 10 năm 1995 (nhằm ngày 28 tháng 8 nhuần năm Ất Hợi). Hưởng thọ 81 tuổi.
Thành kính phân ưu cùng hai ông Tiến, Lập và tang quyến. Nguyện cầu hương linh Cụ Ông sớm được tiêu diêu miền cực lạc

BCH CHI HỘI NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN
TẠI STAVANGER

PHÂN ƯU

Được tin buồn. thân mẫu của ông Nguyễn Viết Chữ, tân chi hội trưởng chi hội Stavanger là:

Cụ **Maria NGUYỄN THỊ LẠC**

Vừa được chúa gọi về ngày 26 tháng 9 năm 1995 tại Sài gòn Việt Nam. Hưởng thọ được 76 tuổi.
BCH xin chia buồn với ông Chữ và gia đình.
Nguyện cầu cho linh hồn
cụ Maria sớm về hưởng nhan thánh Chúa

BCH CHI HỘI NGƯỜI VIỆT
TỴ NẠN TẠI STAVANGER

PHÂN ƯU

Được tin buồn,thân phụ của anh Phạm Bá Quát, tân ủy viên văn hóa và báo chí Chi hội Người Việt tỵ nạn tại Stavanger là:

Cụ ông NGUYỄN VĂN NHỮ

Vừa tạ thế tại Hải phòng Việt Nam ngày 8 tháng 8 năm 1995 (nhằm ngày 3 tháng 7 năm Ất hợi).
Hưởng thọ 75 tuổi.
BCH chi hội xin thành kính phân ưu cùng anh Quát và gia đình.
Cầu xin hương hồn Cụ sớm tiêu diêu miền cực lạc.

HỘI NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN TẠI NA UY
CHI HỘI NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN TẠI STA-VANGER

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Cụ cố TOMA VÕ THẠCH

Thân phụ của LM Simon Võ Hoàng Phương Linh vừa được Chúa gọi về

tại Việt Nam.

BCH chi hội Stavanger xin chia buồn cùng Cha. Nguyện xin Thiên Chúa cầu bầu cho linh hồn Toma sớm về hưởng nhan thánh Chúa.

BCH CHI HỘI NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN
TẠI STAVANGER

PHÂN ƯU

Được tin buồn thân phụ anh Trần Văn Tiến, Chi hội trưởng CH/PGVNTN tại Stavanger & Vùng phụ cận và chú Trần Ngọc Lập là:

Cụ ông TRẦN NGỌC NGOẠN
Pháp danh NGUYÊN CẢNH

Đã mãn phần tại Saigon Việt Nam ,ngày 21.10.95 (nhằm ngày 28 tháng 8 nhuận năm Ất hợi, hưởng thọ 81 tuổi.
Thành thật phân ưu cùng anh chị Tiến và chú thiếm Lập cùng tang quyến.
Nguyện cầu cho hương hồn cụ ông sớm tiêu diêu nơi miền cực lạc

GD. VŨ VĂN SAN
GD. TRẦN XUÂN CHÁNH

PHÂN ƯU

Được tin buồn, thân mẫu của cô PHẠM THỊ HẢO, cũng là nhạc mẫu của thầy NGUYỄN ĐÌNH LƯU, đã tạ thế ngày 12.11.95 tại Tiền Giang Việt Nam.
Thành thật phân ưu cùng thầy cô và chú HOÀNG. Nguyện cầu linh hồn Cụ bà sớm siêu thoát.
Thay mặt một số học sinh vùng Nøtterøy
BÙI PHƯƠNG THƯ

CHIA BUỒN

Được tin buồn thân mẫu chị PHẠM THỊ HẢO là:

Cụ bà PHẠM VĂN HOAN
Nhũ danh NGÔ THỊ LỨC

Đã từ trần ngày 20.9.95 năm Ất hợi (nhằm ngày 12.11.95) tại Mỹ Tho Việt Nam.
Thành thật chia buồn cùng chị PHẠM THỊ HẢO và anh NGUYỄN ĐÌNH LƯU cùng tang quyến Nguyện cầu vong linh cụ bà sớm siêu sinh tịnh độ.

GD. DƯƠNG KIỀN
GD. PHI NGỌC HẢI
GD. CUNG VĨNH VIỄN
GD. NGUYỄN TẤN VINH

CHIA BUỒN

Được tin buồn

anh VŨ NGỌC LONG

Đã từ từ vào ngày 11.12.1995 tại Đức
Xin chia buồn cùng hai cháu Chinh, Phương và chị Sửu cùng tang quyến.
Nguyện cầu vong hồn người quá vãng sớm được siêu thăng miền cực lạc

Nhóm Việt Nam Thanh Niên Thiện Chí tại Ý Đại Lợi
Gia đình PHAN THẾ VINH

PHÂN ƯU

Được tin buồn nhạc mẫu anh NGUYỄN ĐÌNH LƯU là:

Cụ bà PHẠM VĂN HOAN
Nhũ danh NGÔ THỊ LỨC

Đã tạ thế ngày 20 tháng 9 năm Ất hợi.
Nhằm ngày 12 tháng 11 năm 1995 tại Mỹ Tho Việt Nam. Hưởng thọ 69 tuổi.

Xin thành kính phân ưu cùng anh NGUYỄN ĐÌNH LƯU và chị PHẠM THỊ HẢO và tang quyến. Nguyện cầu hương linh cụ bà sớm tiêu diêu nơi miền cực lạc.

HỘI NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN TẠI NA UY &
Toàn ban biên tập báo VƯỢT SÓNG

PHÂN ƯU

Được tin buồn, thân phụ anh TRẦN VĂN TIẾN là:

Cụ ông TRẦN NGỌC NGOẠN
Pháp danh NGUYÊN CẢNH

Đã tạ thế ngày 21.10.95 (nhằm ngày 28.8 nhuần năm Ất hợi) tại Saigon Việt Nam.
Hưởng thọ 81 tuổi.
Xin thành kính phân ưu cùng anh chị TRẦN VĂN TIẾN và tang quyến.
Nguyện cầu cho hương linh cụ ông sớm được tiêu diêu nơi miền cực lạc.

HỘI NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN TẠI NA UY &
Toàn ban biên tập báo VƯỢT SÓNG

PHIẾU ĐẶT MUA BÁO

(Xin xem giá biểu và thể thức nơi trang bìa 2)

Tên họ: _____

Địa chỉ: _____

_____

đặt mua dài hạn 1 năm báo Vượt Sóng.

☐ Xin gửi kèm phiếu trả tiền trong số báo đầu tiên.
☐ Đã chuyển tiền vào trương mục của Vượt Sóng, postgirokontonr 0813 24 80754
☐ Ngân phiếu kèm theo trong thư.

- Xin đánh chéo vào ô thích hợp
- Xin đừng gửi kèm tiền mặt trong thư
- Quý vị nào muốn đặt mua các số báo cũ xin liên lạc với tòa soạn qua thư.

PHIẾU TẶNG BÁO

(Xin xem giá biểu và thể thức nơi trang bìa 2)

Tên họ: _____

Địa chỉ: _____

_____

gửi tặng 1 năm báo Vượt Sóng cho

Tên họ: _____

Địa chỉ: _____

_____

☐ Xin gửi phiếu trả tiền đến người tặng báo.
☐ Đã chuyển tiền vào trương mục của Vượt Sóng, postgirokontonr 0813 24 80754
☐ Ngân phiếu kèm theo trong thư.

PHIẾU ĐẶT ĐĂNG QUẢNG CÁO / NHẮN TIN / RAO VẶT

(Xin xem giá biểu và thể thức nơi trang bìa 2)

Tên họ: _____

Địa chỉ: _____

_____

Nội dung: _____

_____

_____

_____

_____

_____

_____

Số lần đăng: _____

(Xin gửi đến tòa soạn ít nhất một tháng trước ngày phát hành báo)

B

vượt sóng

OVER BØLGENE/VIETNAMESISK TIDSSKRIFT I NORGE

Postboks 6657 St. Olavs plass
0130 Oslo - Norge
6 nr./år - Løssalg: kr. 40
Abonnement: Norge kr. 200/år
Andre land: kr. 220

Ansvarlig redaktør: Lam Ba Thang
Redaktør: Nguyen An Doan
Redaksjonssekretær: Dam Ngoc Van Chuong

Layout: Nguyen Thi Mo

UTGITT AV DET VIETNAMESISKE FLYKTNINGEFORBUND I NORGE